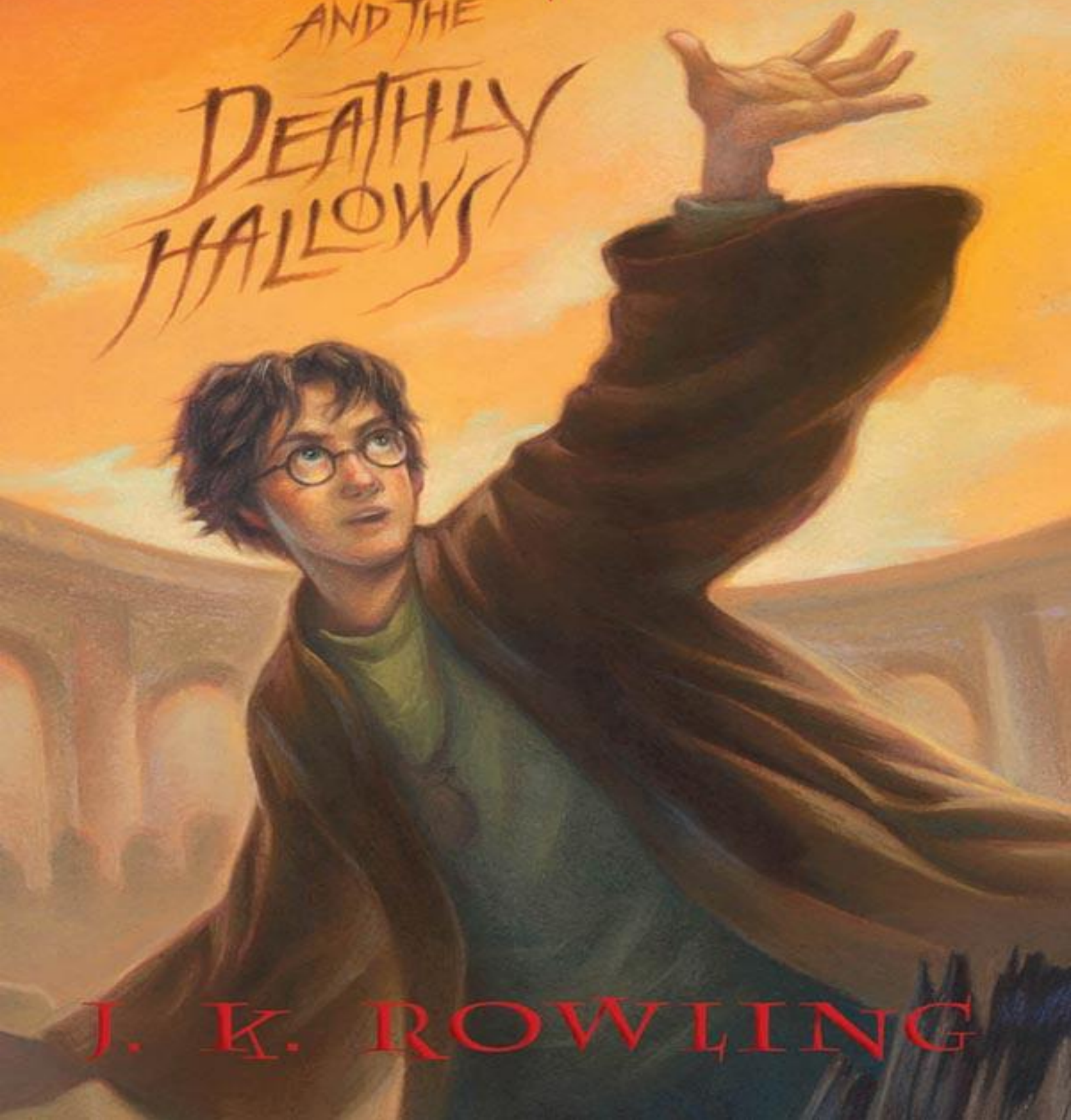


# Harry Potter

AND THE

DEATHLY  
HALLOWS



J. K. ROWLING

# Table of Contents

[CHƯƠNG I: CHÚA TỂ TUNG HOÀNH](#)

[CHƯƠNG II: TRONG KÝ ỨC](#)

[CHƯƠNG III: CHUYẾN RA ĐI CỦA NHÀ DURSLEY](#)

[CHƯƠNG IV: BẦY POTTER](#)

[CHƯƠNG V: NGƯỜI CHIẾN BINH GỤC NGÃ](#)

[CHƯƠNG VI: CON MA CÀ RỒNG MẶC PAJAMAS](#)

[CHƯƠNG VII: DI CHÚC CỦA CỤ DUMBLEDORE](#)

[CHƯƠNG VIII: HÔN LỄ](#)

[CHƯƠNG IX: MỘT NƠI ĐỂ ẨN NẤU](#)

[CHƯƠNG X: CÂU CHUYỆN CỦA KREACHER](#)

[CHƯƠNG XI: VẬT ĐÚT LÓT](#)

[CHƯƠNG XII: PHÁP THUẬT LÀ QUYỀN LỰC](#)

[CHƯƠNG XIII: ỦY BAN ĐĂNG KÝ PHÙ THỦY GỐC MUGGLE](#)

[CHƯƠNG XIV: TÊN TRỘM](#)

[CHƯƠNG XV: SỰ TRẢ THÙ CỦA YÊU TINH](#)

[CHƯƠNG XVI: THUNG LŨNG GODRIC](#)

[CHƯƠNG XVII: BÍ MẬT CỦA BATHILDA](#)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsach.com/>

Follow us on Facebook : <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>

# CHƯƠNG I: CHÚA TỂ TUNG HOÀNH

Hai người đàn ông hiện ra từ vô định, đứng cách nhau không xa trong một con hẻm nhỏ sáng mờ mờ dưới ánh trăng. Trong một vài giây họ đứng lặng yên, đưa phép chỉ vào ngực đối phương; và rồi, nhận ra người còn lại, họ thu cây đũa phép về phía dưới chiếc áo chùng và cùng rảo bước đi về một hướng.

“Có tin gì không?” người đàn ông cao hơn hỏi cộc lốc.

“Thú tuyệt vời nhất,” Severus Snape đáp lại.

Bên trái con hẻm là một vùng hoang vu, đầy những cây bụi gai lùn tịt mọc sát sạt, còn ở phía bên phải lại là một hàng rào cao được dựng lên công phu. Hai chiếc áo chùng dài bay nhẹ, phấp phới tầm mắt cá chân theo mỗi bước đi.

“Tôi nghĩ rằng có lẽ tôi bị muộn rồi,” Yaxley nói, sự thô kệch của hắn hiện rõ mồn một từ trong ra ngoài chẳng khác gì những nhánh cây dại kia đang cố tình vươn ra và xé toạc ánh trăng. “Việc đó thực sự không được tốt đẹp như mong muốn của tôi, nhưng hi vọng chủ nhân sẽ hài lòng. Còn ông trông có vẻ tự tin với những gì ông mang đến nhỉ?”

Snape gật đầu một cách qua quýt. Họ rẽ phải, rời khỏi con hẻm và đi trên một con đường lớn. Cái hàng rào cao bây giờ cong vút về phía họ, chạy dọc theo khoảng không bên cạnh cánh cổng sắt bọc kim loại bệ vệ chắn ngang đường đi. Không ai trong số hai người dừng bước: Trong im lặng, cả hai cùng giơ cánh tay trái như một lời chào và xuyên thẳng qua cánh cửa, tựa như tất cả chỗ kim loại đen sì đó chỉ là một làn khói.

Hàng rào cây thủy tùng như bọc lấy bước chân của 2 người. Có một tiếng xào xạc đâu đó bên phải họ: Yaxley nâng cây đũa phép qua đầu người đồng hành với hắn, nhưng những âm thanh đó không phát ra bởi một vật gì khác ngoài một con công trắng muốt, đi lại đầy khệnh khạng trên đỉnh hàng rào.

“Luôn làm ra vẻ như mình tốt đẹp lắm, lão Lucius. Công với chả kiếc ...” Yaxley lại cất cây đũa phép đi, kèm theo một tiếng kịt mũi.

Một trang viên dần hiện lên trong bóng tối ở cuối con đường, với ánh sáng tỏa ra từ những ô cửa sổ kim cương ở tầng dưới. Đâu đó trong khu vườn tối om, bên cạnh cái hàng rào là tiếng một con suối đang róc rách chảy. Tiếng sỏi lạo xào theo từng bước nhanh của Snape và Yaxley tiến về phía cái cửa chính đang từ từ hé ra khi họ lại gần dù cho chẳng có ai hữu hình mở nó.

Hành lang dẫn vào sảnh rộng lớn, sáng mờ mờ, và được trang trí đầy xa hoa, với một tấm thảm lông lầy che phủ hết sàn nhà - vốn được lát đá. Ánh mắt của những bức chân dung nhợt nhạt trên tường gắn chặt vào từng bước chân của Snape và Yaxley khi họ lướt qua. Hai kẻ đó dừng lại trước một cánh cửa gỗ lớn dẫn vào căn phòng tiếp theo, do dự một chút, rồi Snape vịn cái nắm đấm cửa bằng đồng.

Căn phòng này đầy những người ngồi lặng yên quanh một chiếc bàn dài với hoa văn tinh xảo. Các đồ vật thất thường ngày trong phòng thì được dựng vào tường một cách cầu thả. Căn phòng được thắp sáng duy nhất bằng ngọn lửa đang tí tách trong chiếc lò sưởi bằng đá

hoa cương, ánh sáng phản chiếu qua một chiếc gương mạ vàng. Snape và Yaxley ngập ngừng trong vài giây ở bậc cửa. Trong khi đôi mắt chưa kịp quen với cái thứ ánh sáng mờ nhạt này, hai gã bị cuốn vào một cảnh trông thật dị thường: một người trong trạng thái vô thức rõ ràng đang lơ lửng ngược hướng xuống cái bàn, quay chậm chậm như đang bị treo bởi một sợi dây thừng vô hình – hình ảnh này phản chiếu ở trong gương, trên trần nhà và trên cái mặt bàn nhẵn bóng ở phía dưới. Không có một ai trong những người ngồi bên dưới nhìn về phía cái cảnh tượng này ngoài trừ một gã trẻ tuổi, mặt tái xanh ngồi gần ngay phía dưới. Gã dường như không thể ngăn mình cứ ngược nhìn chăm chăm mỗi phút một lần hay đại loại như vậy.

“Yaxley. Snape,” một giọng nói rõ cao và lạnh vút phát ra từ đầu bàn. “Hai người gần như rất muộn rồi.”

Người vừa nói ngồi trực diện với ngọn lửa, cho nên lúc đầu, thật khó cho những người mới đến có thể nhận ra điều gì ngoài hình dáng của hắn. Mặc dù vậy, khi hai người tiến lại gần, gương mặt hắn sáng lên trong bóng tối căn phòng, trọc lóc, trông giống một con rắn, với lỗ mũi chìa ra và đôi mắt đỏ quạch với hai đồng tử dựng thẳng đứng. Hắn nhợt nhạt đến nỗi có vẻ như đang phát ra thứ ánh sáng màu ngọc trai.

“Severus, lại đây,” Voldemort nói, chỉ vào cái ghế ngay sát bên phải hắn. “Còn Yaxley – ngồi bên cạnh Dolohov.”

Hai gã ngồi vào đúng vị trí được định sẵn. Đa số những ánh mắt trong căn phòng đều đổ dồn vào Snape, người được Voldemort cất lời trước.

“Vậy?”

“Thưa chủ nhân, Hội Phượng hoàng có ý định sẽ đưa Harry từ nơi trú ẩn hiện tại đến nơi an toàn vào thứ 7 tới, lúc hoàng hôn.”

Sự chú ý trong căn phòng dâng lên đến mức có thể cảm thấy được: Một số người nhảy dựng lên, số khác thì bồn chồn, tất cả đều đổ dồn về phía Snape và Voldemort.

“Thứ bảy... lúc hoàng hôn,” Voldemort nhắc lại. Đôi mắt đỏ quạch của Voldemort hướng về phía đôi mắt đen của Snape, nhìn chăm chăm đến nỗi mà một vài kẻ đã hốt hoảng quay đi, cái nhìn đó đáng sợ, thực sự đáng sợ đến như có thể thiêu rụi, luồn lách vào mọi ngõ ngách trong tâm trí của chúng. Snape, tuy nhiên, nhìn một cách bình tĩnh vào khuôn mặt của Voldemort, và, sau một hoặc vài phút, cái miệng không môi của Voldemort cong lên như một nụ cười.

“Tốt. Quá tốt. và cái thông tin này đến –”

“ – từ nguồn mà chúng ta đã bàn luận,” Snape tiếp lời.

“Thưa Chủ nhân.”

Yaxley khẽ nghiêng người, cúi mặt xuống chiếc bàn dài chỗ Voldemort and Snape. Tất cả mọi khuôn mặt đổ dồn về phía hắn.

“Chủ nhân, tôi lại nghe khác với như thế”

Yaxley đợi, nhưng Voldermort không nói gì cả, nên hắn ta tiếp tục, “Dawlish, tên Thần Sáng, đã để lộ ra rằng Harry Potter sẽ không dời đi đâu cả cho tới ngày 31, sinh nhật lần thứ 17 của nó.”

Snape mỉm cười.

“Nguồn của tôi nói rằng có nhiều kế hoạch nhằm tạo ra các dấu vết giả; chắc là như vậy rồi. Không có nghi ngờ gì việc Dawlish đã bị ếm bùa lú. Và đây không phải lần đầu; hắn ta được biết là một kẻ dễ bị sai khiến.”

“Tôi đảm bảo với ngài, chủ nhân, Dawlish dường như rất chắc chắn,” Yaxley nói.

“Nếu hắn trúng bùa lú thì đúng là hắn luôn chắc chắn rồi,” Snape nói. “Tôi dám chắc với ông, Yaxley, Văn phòng Thần sáng sẽ không tiếp tục đi xa hơn nữa trong việc bảo vệ Harry Potter. Hội Phượng Hoàng tin rằng chúng ta đã xâm nhập được bộ.”

“Cái Hội đó chỉ biết có mỗi vậy thôi mà, nhỉ?” một gã béo ngồi không xa Yaxley nói; cái câu hỏi của hắn mang đến những tiếng cười khúc khích và những tiếng khò khè đầy đó khắp chiếc bàn dài.

Voldermort không cười. Hắn chăm chú nhìn về phía cái thân thể đang xoay tròn chậm chạp phía bên trên, dường như đang suy nghĩ mông lung lắm.

“Chúa tể của tôi,” Yaxley tiếp tục, “Dawlish tin rằng toàn bộ lực lượng thần sáng sẽ được huy động để bảo vệ cho thằng nhỏ”

Voldermort giơ một bàn tay trắng bệch lên, và Yaxley im bật, nhìn một cách tức tối, Voldermort hướng cái nhìn đến Snape.

“Chúng sẽ giấu thằng bé ở đâu?”

“Ở nhà của một thành viên trong Hội,” Snape nói. “Ở một nơi mà – theo như nguồn tin – được sự kết hợp bảo vệ của cả Bộ Pháp thuật và Hội Phượng Hoàng. Tôi nghĩ rằng sẽ không có mấy cơ hội để tóm được thằng nhỏ khi chúng đã đến đó, thưa chủ nhân, trừ phi, tất nhiên rồi, Bộ Pháp thuật sẽ mắc một sai lầm nào đó trước thứ bảy tới, điều đó sẽ tạo một cơ hội đầy thuận lợi cho chúng ta trong việc tìm hiểu và gỡ bỏ đủ những phép thuật bảo vệ để có thể phá vỡ những rào cản còn lại trong việc tóm lấy thằng bé.”

“Còn Yaxley?” Voldermort gọi xuống cái bàn, ngọn lửa bùng lên trong đôi mắt đỏ quạch của hắn. “Liệu bộ pháp thuật có mắc sai lầm vào thứ 7 tới chứ?”

Một lần nữa, những cái đầu lại ngoái lại. Yaxley điều chỉnh lại hai vai.

“Chủ nhân, tôi có thông tin tốt về việc đó. Tôi đã vượt qua những khó khăn, và bằng những nỗ lực phi thường thành công trong việc ếm Lời Nguyên Độc Đoán lên Pius Thicknesse.”

Rất nhiều người xung quanh Yaxley nhìn hắn đầy thán phục; ngồi cạnh hắn, Dolohov, kẻ với khuôn mặt dài, xoắn vặn, vỗ nhẹ vào lưng hắn.

“Đó mới là sự khởi đầu,” Voldemort nói. “Nhưng Thicknesse chả có ý nghĩa gì cả. Scrimgeour buộc phải bị vây bởi người của ta trước khi ta hành động. Mỗi một sự sai lầm trong cuộc sống của lão bộ trưởng sẽ khiến chúng ta phải lùi lại những bước dài.”

“Vâng – chủ nhân, điều đó chính xác – nhưng ngài biết đấy, với vai giò là giám đốc Sở Thi Hành Luật Pháp Thuật, Thicknesse không chỉ tự mình tiếp xúc thường xuyên với lão Bộ Trưởng Minister, mà còn với rất nhiều giám đốc của các sở khác. Điều đó sẽ, theo tôi nghĩ, sẽ trở nên dễ dàng hơn bao giờ hết khi có một quan chức cấp cao nằm dưới quyền điều khiển của chúng ta, để tiếp tục chinh phục những kẻ còn lại, và rồi chúng sẽ cùng nhau hành động để nhấn chìm lão Scrimgeour.”

“Miễn là ông bạn Thicknesse của chúng ta không bị phát hiện trước khi kịp thay đổi mọi chuyện.” Voldemort nói “Bằng giá nào,vẫn phải chắc chắn rằng Bộ Pháp Thuật là của ta trước thứ bảy tới. Nếu chúng ta không thể đựng được thăng nhóc đó tại đích đến của nó, thì phải làm được việc đó trong khi nó đang di chuyển.”

“Chúng ta có lợi thế ở điểm đó, thưa ngài” Yaxley nói. Hắn dường như chắc chắn nhận được vài sự tán thành.”Hiện tại, chúng ta có vài người được cài vào Bộ Vận Tải Pháp Thuật. Nếu Potter đột ngột hay dùng mạng Floo, chúng ta sẽ biết ngay lập tức.”

“Nó sẽ không làm thế đâu” Snape đáp “Hội đang cố tránh bất kỳ hình thức vận chuyển nào được kiểm soát hay có liên quan đến Bộ. Bọn chúng không tin tưởng bất cứ thứ gì từ nơi đây.”

“Càng hay” Voldemort lên tiếng “Nó sẽ phải di chuyển lộ liễu. Dễ tóm hơn nhiều.”

Một lần nữa, Voldemort nhìn lên thân người đang quay chậm chậm. Hắn ta nói tiếp “Đích thân ta sẽ gặp mặt thằng oắt ấy. Harry Potter đã xó rớ vào quá nhiều lỗi lầm. Một vài trong số những lỗi ấy là từ phía ta.Việc Potter vẫn còn sống là do những sơ suất của ta hơn là do những thắng lợi của nó.”

Đám người ngồi quanh bàn quan sát Voldemort một cách lo lắng, mỗi người trong số đó, bằng sự biểu lộ của mình, lo sợ rằng chúng có thể bị khiển trách vì Harry Potter vẫn còn sống. Tuy vậy, Voldemort dường như đang tự nói với mình hơn là bất kì ai trong số bọn chúng.Vẫn chăm chú vào cái thân người bất tỉnh trên đầu, hắn nói:

“Ta đã bắt cần, đồng thời cũng bị thời vận và sự tình cờ phá đám, những kẻ phá hoại này từ mọi phía nhưng lại là sự phá hoại ghê gớm nhất kế hoạch. Nhưng giờ ta đã khôn ra. Ta hiểu được những điều mà trước đây ta mù tịt. Ta phải là người giết Harry, và ta sẽ làm thế!”

Đúng lúc nói ra những từ này, như để đáp lại chúng, một tiếng khóc thét thành linh vang lên,tiếng kêu khóc khủng khiếp, kéo dài của sự khổ ải và đau đớn. Nhiều người ngồi trên bàn nhìn xuống, giật nảy mình , dường như tiếng khóc phát ra từ dưới chân của họ.

”Đuôi Trùn” Voldemort gọi, vẫn không thay đổi cái giọng nhẹ nhàng của hắn, giọng nói thâm trầm, và cũng không rời mắt khỏi cái thân người xoay tròn ở trên đầu. “Có phải là ta đã không nói gì với người về việc giữ cho tù nhân của chúng ta im lặng ?”

“Dạ, thưa.. chủ nhân” một gã đàn ông nhỏ thó ngồi ở nửa cuối chiếc bàn hỗn hển. Hắn ngồi lệt thốt trong cái ghế mà khi nhìn thoáng qua trông như có vẻ như bị bỏ trống. Bây

giờ hắn bò ra khỏi chỗ ngồi của mình và vội vã rời khỏi phòng, chẳng để lại gì sau lưng hắn ngoài một tia sáng bạc lấp lờ trông rất kì dị.

“Như ta đã nói.” Voldemort tiếp tục, nhìn lại những gương mặt căng thẳng của đám đệ tử, “Bây giờ ta đã hiểu biết hơn. Ta sẽ cần, cụ thể là mượn một cây đũa phép của một trong số các người trước khi đi khải thành Potter.”

Những gương mặt xung quanh hắn không biểu lộ gì ngoại trừ vẻ sửng sốt; cứ như thể là hắn vừa thông báo rằng hắn muốn mượn một cánh tay của bọn chúng.

“Không một ai tình nguyện ư?” Voldemort hỏi “Để xem nào ... Lucius, ta thấy không có lý do gì để người có một cây đũa nữa”.

Lucius Malfoy ngược nhìn lên. Nước da vàng bủng của hắn trông nhợt nhạt dưới ánh lửa, đôi mắt gã trũng sâu và tăm tối. Khi lên tiếng, giọng của gã đã khản đặc.

“Dạ, thưa ngài?”

“Đũa phép của người, Lucius. Ta yêu cầu đũa phép của người.”

“Tôi ...”

Malfoy liếc ngang sang vợ hắn. Bà ta nhìn chằm chằm thẳng về phía trước, cũng tái nhợt đi như hắn. Mái tóc vàng hoe dốc xuống lưng, nhưng bàn những với ngón tay mảnh mai của bà ta khế nắm vào cổ tay hắn trong một thoáng. Sau cái chạm tay của mẹ, Malfoy đặt tay vào trong áo chùng, rút ra một cây đũa phép và dâng nó lên cho Voldemort. Hắn giữ cây đũa phép trước đôi mắt đỏ kè , kiểm tra một cách tỉ mỉ.

“Chất liệu gì?”

“Gỗ Dầu, thưa chủ nhân.” Malfoy run rẩy nói.

“Còn lõi?”

“Rỗng... gân tim của rồng.”

“Tốt.” Voldemort nói. Hắn rút cây đũa phép của mình ra và so sánh độ dài. Lucius Malfoy vô tình làm một cử chỉ; trong một tích tắc, dường như gã mong chờ được nhận đũa phép của Voldemort để đổi lại cái của hắn. Cử chỉ đó không qua được Voldemort, hắn mở rộng đôi mắt một cách thâm hiểm.

“Đưa người đũa phép của ta ư, Lucius? Đũa phép của ta chứ gì?”

Vài tên trong đám cười khẩy.

“Ta đã ban cho người sự tự do của người, Lucius, thế vẫn chưa đủ sao? Ta để ý thấy dạo này người và gia đình của người có vẻ không được vui... Có gì liên quan đến việc ta đến nhà người và hất cẳng người ra không Lucius?”

“Không có gì, không có chút gì đâu ,thưa chủ nhân!”

“Một sự dối trá, Lucius...”



Giọng nói nhẹ nhàng dường như vẫn rít lên ngay cả khi cái miệng tàn bạo đã ngừng lại. Một hay hai pháp sư cố ngăn cơn rùng mình một cách lộ liễu khi tiếng rít lớn dần lên lên; một cái gì đó nặng nề có thể nghe thấy là nó đang trườn ngang qua sàn nhà bên dưới gầm bàn.

Con rắn to tướng chậm chạp leo lên cái ghế của Voldemort. Nó trườn lên, tưởng chừng như bất tận, và rồi vòng mình ngoan ngoãn trên vai của Voldemort: cổ con rắn to bằng như bắp đùi một người đàn ông; mắt nó, với những con ngươi thẳng đứng của chúng nhìn không chớp. Voldemort vuốt ve sinh vật yêu quý của mình một cách lơ đãng với những ngón tay rất dài, vẫn nhìn vào Lucius Malfoy.

“Tại sao người nhà Malfoy trông không được hạnh phúc với định mệnh của họ? Chẳng lẽ sự trở lại của ta, sự lớn mạnh quyền lực của ta, đó không phải là những thứ mà họ đã thề nguyện là cũng mong muốn trong nhiều năm qua?”

“Dĩ nhiên rồi, thưa chủ nhân.” Lucius Malfoy đáp. Bàn tay hắn run rẩy khi gã lau mồ hôi ở môi nhân trung. “Chúng tôi thực đã mong ước như thế... chúng tôi...”

Bên trái Malfoy, vợ hắn làm một trò ngớ ngẩn, gật đầu một cách vất vả, đôi mắt bà tránh nhìn vào Voldemort và con rắn.

Bên phải hắn, con trai hắn, Draco, nhìn chăm chăm cái thân người ỉ trệ trên đầu. Liếc nhanh Voldemort rồi tránh đi, kinh hãi khi chạm mắt hắn.

“Thưa ngài.” một người đàn bà ngồi ở nửa dưới cái bàn, không trông rõ mặt nói, giọng bà ta vô cảm, “Thật vinh hạnh khi chủ nhân ở đây, trong ngôi nhà của gia đình chúng tôi. Không có gì vinh hạnh hơn thế.”

Bà ta ngồi bên cạnh em gái mình, trông không giống mẹ lắm với mái tóc đen và mí mắt nặng chịch khi bà ta xun xoe rẻ rúng chính mình; trong khi Narcissa ngồi bất động bình thản, Bellatrix lại nghiêng người về phía Voldemort, vì chỉ ngôn từ thì không thể chứng tỏ được sự thèm khát được xích lại gần chủ nhân của mẹ ta.

“Không có gì vinh hạnh hơn.” Voldemort lặp lại, cái đầu hắn khẽ nghiêng một chút khi hắn ngắm nghía Bellatrix, “Điều này là một sự thẳng thắn vô cùng từ phía người đấy, Bellatrix.”

Mặt mẹ ta sáng lên, đôi mắt trào ra dòng nước mắt hạnh phúc.

“Chủ nhân biết là tôi không nói gì ngoài sự thật!”

“Không gì hạnh phúc hơn ... thậm chí là so với sự kiện mừng vui, mà ta nghe rằng, đã đến với gia đình người trong tuần này?”

Bà ta nhìn hắn chăm chú, miệng há ra một cách rất bối rối.

“Chủ nhân, tôi không hiểu ý ngài.”

“Ta đang nói về cháu gái người, Bellatrix. Và cũng là cháu của các người nữa, Lucius và Narcissa. Nó chỉ vừa mới kết hôn với thằng người sói Remus Lupin. Người chắc hẳn phải tự hào lắm.”



Những tràng cười chế nhạo vang lên xung quanh cái bàn. Những tên Tử thần thực tử nhìn nhau với ánh mắt hân hoan; có những tên còn đập bàn ầm ỹ. Con rắn khổng lồ, khó chịu với sự ồn ào, há to miệng và rít lên một cách giận dữ, nhưng những tên Tử thần thực tử không nghe thấy nó, chúng vẫn cứ hân hoan trước nỗi nhục của gia đình Malfoy. Gương mặt Bellatrix vừa mới giãn ra sung sướng đã cau lại xấu hổ, đỏ bầm.

“Nó không phải là cháu gái của chúng tôi, thừa chủ nhân.” mẹ ta nức nở “Chúng tôi – Narcissa và tôi - chưa bao giờ để mắt đến con em họ tôi từ khi nó cưới một tên máu bùn. Con bé ấy chẳng có gì liên hệ với chúng tôi, cũng như bất cứ con quái vật nào mà nó lấy làm chồng.”

“Mày nói sao hả Draco?” Voldemort hỏi, và mặc dù giọng hằn nhẹ nhàng nhưng nó kéo theo những tiếng huyết sáo và tràng cười nhạo báng. “Mày sẽ trông nom đứa bé mất dạy đó chứ hả?”

Sự vui vẻ rộ lên; Draco Malfoy hoảng sợ nhìn sang cha nó, còn ông ta đang dán mắt xuống tà áo chùng của mình, rồi quay sang bắt gặp ánh mắt của mẹ nó. Bà ta lắc khế lắc đầu, rồi gương mặt bà lại vô hồn nhìn chằm chặp lên bức tường đối diện.

“Đủ rồi.” Voldemort nói, vuốt ve con rắn đang giận dữ. “Đủ rồi!”

Tiếng cười nhạo im bật ngay lập tức.

“Nhiều cây gia phả lâu đời nhất của chúng ta đã tàn lụi theo thời gian.” Hắc nói khi Bellatrix nhìn hắc chăm chú, nín thở và cầu khẩn “Phải cắt tĩa chính bản thân các ngươi, phải làm thế, để giữ cho nó tươi tốt, phải không? Cắt hết những cành nhánh nào đe dọa đến mọi cành khác.”

“Vâng, thưa ngài.” Bellatrix thì thầm, và đôi mắt mẹ một lần nữa lại đắm những giọt nước mắt biết ơn. “Ngay khi có cơ hội.”

“Ngươi sẽ có nó.” Voldemort đáp “Và trong gia đình ngươi, cũng như trên cả thế giới này... chúng ta sẽ cắt bỏ bất kỳ chỗ thối rữa nào gây bệnh cho chúng ta cho đến khi chỉ còn lại dòng máu thật thực sự còn lại...”

Voldemort giờ cây đũa của Lucius Malfoy lên, chỉ thẳng vào cái hình thù xoay vòng phía trên bàn, và cho nó một cái gõ nhẹ. Hình hài ấy sống dậy với tiếng rên rỉ và bắt đầu cật lực chống lại những dây trói vô hình.

“Ngươi có nhận ra vị khách của chúng ta không, Severus?” Voldemort hỏi.

Snape giương mắt lên nhìn khuôn mặt úp xuống dưới. Bây giờ cả bọn Tử Thần Thực Tử cũng nhìn người bị giam giữ, như thể chúng được phép biểu lộ “đức tính” tò mò của mình. Khi gương mặt cô ta quay tới vùng lửa sáng, cô ta nói với giọng khiếp sợ và đứt quãng, “Severus! Cứu ta với!”

“Dạ, có.” Snape nói khi thân hình của tù nhân lại chậm chậm quay đi.

“Còn ngươi, Draco?” Voldemort hỏi, gõ nhẹ vào mũi con rắn bằng tay kia không có đũa phép. Draco ngáp ngừng lắc đầu. Giờ đây khi người phụ nữ kia đã thức dậy, có vẻ nó không thể tiếp tục nhìn cô ta thêm nữa.

“Nhưng người đầu có học ở lớp con mụ này.” Voldemort nói, “Cho những kẻ nào không biết: tham gia cùng chúng ta ở đây đêm nay là quý bà Charity Burbage, người đã dạy tại trường Ma thuật và Pháp thuật Hogwarts cho đến thời gian gần đây.”

Có tiếng xì xào nhỏ của sự hiếu biết xung quanh cái bàn, họ đã nhận ra người phụ nữ. Ở ngoài, một mụ bấu cổ cườì khùng khục.

“Vâng ... giáo sư Burbage dạy lũ trẻ của giới Pháp Sư và Phù Thủy chúng ta mọi thứ liên quan đến bọn Muggle... rằng bọn chúng khác chúng ta như thế nào đây mà...”

Một tên trong bọn Tử Thần Thực Tử dẫm mạnh chân xuống sàn. Charity Burbage lại quay về phía mặt Snape.

“Severus... làm ơn... làm ơn...”

“Câm miệng” Voldemort gầm lên, vẩy cây đũa của Malfoy, và Charity nín thinh như bị bịt mồm. “Không chỉ làm sa đoạ và ô uế đầu óc của bọn nhóc phù thủy, tuần trước giáo sư Burbage đã viết cực lực bao biện cho bọn Máu Bùn trên tờ Nhật Báo Tiên Tri. Các pháp sư - mụ viết - phải chấp nhận những tên trộm của những kiến thức và phép thuật của họ. Việc lụi tàn của dòng máu thuần chủng, theo như bà giáo Burbage này, là hoàn cảnh đáng mong đợi nhất... mụ mong chúng ta sẽ kết bạn với bọn Muggle đó... hay, không còn nghi ngờ gì nữa, với cả lũ Người Sói...”

Lúc này không một ai cười. Không thể nhằm lẫn được sự giận dữ và khinh bỉ trong giọng nói của Voldemort. Lần thứ ba, Charity Burbage quay lại trước mặt Snape. Nước mắt của bà ta lăn từ khoé mắt xuống mái tóc. Snape nhìn lại bà, điềm tĩnh, trong khi cô chậm chạp quay khỏi hắn ta lần nữa.

“Avada Kadavra”

Một tia chớp sáng màu xanh lá soi sáng mọi góc trong căn phòng. Một tiếng gậy lớn vang lên và Charity rơi trên mặt bàn bên dưới, khiến nó rung lên và kêu cọt kẹt. Một vài Tử Thần Thực Tử lùi vội ra phía sau những cái ghế của họ. Draco ngã lăn trên sàn nhà.

“Bữa tối, Nagini” Voldemort nhẹ nhàng, và con rắn to lớn lắc lư trườn từ vai hắn xuống mặt sàn gỗ bóng loáng.

## CHƯƠNG II: TRONG KÝ ỨC

Harry đang bị chảy máu. Ép bàn tay phải vào phía trái người, vừa lẩm bẩm chửi thề vừa thở dốc, Harry hích cách cửa phòng ngủ mở ra. Một tiếng kêu lạnh lạnh của đồ sứ bị vỡ vang lên. Nó đã dẫm phải một cái cốc trà lạnh được đặt trên sàn nhà bên ngoài phòng ngủ của nó.

“Cái quái-?”

Nó nhìn xung quanh, khu vực xung quanh số 4, đường Privet Drive trống trơn. Có lẽ chiếc cốc trà là một ý tưởng khá vụng về của Dudley cho một cái bẫy. Giữ bàn tay đau không bị hạ xuống, Harry nhặt những mảnh vỡ của chiếc cốc lại bằng tay kia và ném chúng vào trong cái thùng rác đã đầy ắp ở trong phòng ngủ của nó. Rồi nó lê chân vào trong buồng tắm để xả nước vào ngón tay đau.

Điều này thật là ngu ngốc, vớ vẩn, bực mình khi mà còn bốn ngày nữa và không được phép thực hiện bất cứ phép thuật nào... nhưng nó phải thừa nhận với chính mình rằng vết cắt khá sâu trên ngón tay của nó đã thực sự thủng nó. Nó chưa bao giờ học để chữa trị một vết thương, và bây giờ khi phải nghĩ tới điều này- đặc biệt là với những ý tưởng mới xuất hiện trong đầu - có vẻ như là một cơn gió thoảng qua trong vốn kiến thức pháp thuật của nó. Ghi nhớ trong đầu để sau này hỏi Hermione cách xử lý, nó dùng một đồng giấy vệ sinh để cố gắng lau sạch đi vết nước trà trước khi lết chân về phòng ngủ và đóng sầm cái cửa sau lưng.

Harry đã sử dụng buổi sáng để dọn sạch cái rương ở trường của nó lần đầu tiên kể từ khi nó bắt đầu sử dụng nó sáu năm trước. Vào thời điểm trước khi bắt đầu những năm học trước đây, Harry chỉ lúi loma phần tư vật dụng ở trong để thay thế hoặc dọn dẹp lại chúng, để lại phần đáy với những thứ cũ và hỏng như: bút lông cũ, những cái mắt gián khô, vài cái tất đơn không còn vừa nữa. Vài phút trước, Harry đã thò tay vào đồng hồ tạp nầy, và hứng chịu một cơn đau trên ngón áp út của bàn tay phải, và nó đã bị chảy khá nhiều máu.

Bây giờ nó dọn dẹp một cách cẩn thận hơn. Quỳ xuống cạnh cái rương cũ nát, nó vơ xung quanh đáy và, sau khi kéo một cái phù hiệu luôn biến hình từ CỔ VŨ CEDRIC DIGGORY và POTTER THÚI HOẮC, một cái Ống kính mách lẻo đã bị vỡ tung, và một cái mặt dây chuyền bằng vàng chứa bên trong mẫu giấy có ghi R.A.B, và rồi nó tìm thấy vật sắc cạnh mà đã cắt vào tay nó. Nó nhận ra vật ấy ngay lập tức. Đó là một mảnh vỡ dài hai inch của chiếc gương ma thuật mà cha đỡ đầu Sirius đã trao cho nó. Harry đặt mảnh gương bên cạnh và đổ những thứ còn lại ra một cách cẩn thận, nhưng không có gì có giá trị sót lại ngoại trừ những hạt bột kính vụn từ món quà cuối cùng của chú Sirius bám vào những đồ vật còn lại như lớp bụi phủ lấp lánh.

Harry ngồi xuống và ngắm kỹ mảnh gương vỡ mà đã cắt vào tay, nó không thấy gì ngoài đôi mắt sáng xanh của nó nhìn chăm chú. Rồi nó đặt mảnh vỡ lên trên tờ Nhật báo tiên tri sáng nay chưa kịp đọc đang ở trên giường, sau đó Harry ngăn những kỷ niệm buồn tràn về, nhói lên những vết đau của tiếc nuối và nổi trông chờ điều kỳ diệu ở chiếc gương vỡ bằng cách lục lọi tất cả những đồ vật hư hỏng còn lại trong chiếc rương.

Mất thêm một giờ nữa để hoàn toàn dọn sạch chiếc rương, ném đi những vật vô dụng, và sắp xếp những thứ còn lại theo chồng tùy thuộc việc nó sẽ cần chúng từ bây giờ trở đi hay không. Đồng phục trường và Quidditch, những cái vạc, giấy da, bút lông và hầu hết những sách học của nó được xếp vào góc để bỏ lại ở đây. Nó băn khoăn việc di dượng của nó sẽ xử lý đồng hồ ấy như thế nào; có lẽ là đốt chúng vào lúc nửa đêm như thể chúng là những bằng chứng của một tội ác nguy hiểm nào đấy. Đồ đạc Muggle của nó, Áo Choàng Tàng Hình, bộ pha chế độc dược, một vài cuốn sách, album hình mà bác Hagrid đã tặng cho nó trước đây, một chồng thư, và đĩa phép của nó được gói gém trong một cái ba lô. Ở túi trước là tấm Bản Đồ Đạo Tặc và chiếc mặt dây chuyền với mảnh giấy có ký chữ R.A.B ở bên trong. Chiếc mặt dây chuyền được đặt ở vị trí trang trọng này không phải vì nó có giá trị nào đấy - vì về mọi mặt vật này là vô giá trị - mà bởi vì cái giá đã phải trả để có được nó.

Chỉ còn lại một chồng báo đặt ở trên bàn phía sau con cú trắng Hedwig: mỗi một tờ là một ngày mà Harry đã ở tại đường Privet Drive mùa hè này.

Nó bước xuống sân nhà, vươn người chồm qua cái bàn. Hedwig vẫn đứng im khi nó rút chồng báo, ném chúng vào đồng hồ bỏ đi từng tờ một. Con cú đang ngủ hoặc có lẽ là giả bộ như thế; Hedwig khá bức mình với Harry vì lượng thời gian ít ỏi mà nó được cho phép ra khỏi cái lồng gần đây.

Khi ném gần hết chồng báo, Harry ngừng tay lại, tìm kiếm số báo đặc biệt mà nó nhớ là được phát hành ngay khi nó vừa quay trở lại đường Privet Drive cho kỳ nghỉ hè; nó nhớ chắc rằng đã có một tin nhỏ ở trang nhất về việc từ chức của Charity Burbage, giáo viên dạy môn Muggle học ở Hogwarts. Cuối cùng nó cũng tìm thấy nó. Mở trang mười ra, Harry ngồi phịch xuống ghế và đọc lại bài báo mà nó tìm được.

Nhớ về Albus Dumberdore

Bởi Elphias Doge

Tôi gặp Albus Dumberdore lúc tôi mười một tuổi, ngày đầu tiên tôi tới Hogwarts. Cảm tình của chúng tôi chắc chắn bắt nguồn từ việc chúng tôi đều bị đối xử như là những kẻ đứng ngoài. Tôi đã bị đầu rỗng ngay trước khi nhập học, và mặc dầu tôi không còn truyền nhiễm bệnh nữa, nhưng khuôn mặt với những nốt mụn xanh nhạt đã khiến nhiều người không dám lại gần tôi. Còn riêng về cậu ấy, Albus đến Hogwarts trong lòng trĩu nặng những tai tiếng không muốn có. Đặc biệt là việc năm trước đây, bố cậu ấy, Percival, đã bị kết tội về việc tấn công một cách độc ác và công khai ba thiếu niên Muggle trẻ tuổi.

Albus chưa bao giờ phủ nhận rằng cha cậu (người mà sẽ phải chết ở Azkaban) đã phạm tội; mặt khác, khi tôi lấy hết can đảm để hỏi cậu, cậu ấy khẳng định rằng cậu biết rằng cha cậu có tội. Ngoài ra, Dumberdore từ chối nói chuyện về vấn đề đau buồn này, mặc dù có nhiều người cố gắng gắng hỏi cậu ấy. Một vài người đã chộp lấy cơ hội để ca ngợi hành động đầy của cha cậu, và cho rằng Albus là một kẻ căm ghét Muggle. Họ đã không thể phạm sai lầm gì hơn: Những người biết về Dumberdore sẽ chắc chắn khẳng định, ông ấy chưa bao giờ thể hiện một hành động dù nhỏ nhất chống lại Muggle. Ngược lại, sự ủng hộ kiên định của ông ấy cho quyền của Muggle đã tạo thêm nhiều kẻ thù của ông trong những năm sau đấy.

Tuy nhiên, chỉ vài tháng sau, danh tiếng của chính Albus đã bắt đầu che phủ tai tiếng của cha cậu. Cuối năm học đầu tiên, cậu không còn bị xem là con của một kẻ ghét Muggle nữa, thay vào đấy được ca ngợi là một học sinh xuất sắc chưa từng thấy ở ngôi trường này. Những người trong chúng tôi có vinh hạnh được làm bạn cậu ấy xem cậu như là một tấm gương tiêu biểu, không kể đến những sự trợ giúp và cố vũ, và việc cậu ấy luôn luôn rất rộng rãi với mọi người. Ông ấy có thú nhận với tôi sau này rằng ngay lúc ấy ông đã biết niềm đam mê lớn nhất của đời ông là giáo dục.

Cậu không chỉ đoạt được mọi phần thưởng mà nhà trường đưa ra, cậu còn nhanh chóng có thư từ qua lại thường xuyên với những phù thủy danh tiếng nhất lúc đó, bao gồm Nicolas Flamel, nhà giả thuật kim vĩ đại; Bathilda Bagshot, vị sử gia được ghi danh sau này; và Aldalbert Waffling, nhà lý thuyết pháp thuật nổi tiếng. Một số trong những bài viết của cậu đã được xuất bản rất rộng rãi như là Thuật biến hình ngày nay, Những thử thách của Bùa chú, và Độc dược gia ứng dụng. Tương lai của Dumbledore có vẻ rất sáng lạn, và câu hỏi duy nhất còn lại là khi nào cậu sẽ trở thành Bộ Trưởng bộ Pháp Thuật. Mặc dù nhiều năm sau đấy, ông được dự đoán là sẽ đảm nhiệm chức vụ này, nhưng ông chưa bao giờ có đam mê trở thành một vị Bộ trưởng.

Ba năm sau khi chúng tôi học ở Hogwarts, người em của Albus, Aberforth cũng được nhập học. Họ không giống nhau cho lắm: Aberforth chưa bao giờ đam mê sách vở, và không như Albus, cậu ta thích dàn xếp các tranh cãi bằng cách đấu phép hơn là qua những tranh luận hợp lý. Tuy nhiên, thật khá sai lầm khi nói như một số người rằng, anh em họ không phải là bạn bè. Họ cũng va chạm với nhau thoải mái như hai hai chàng trai khác biệt. Công bằng mà nói về Aberforth, phải thừa nhận rằng sống trong cái bóng của Albus không thể có một sự thoải mái dễ chịu lắm. Luôn bị lấp bóng là điều rõ ràng khi ở bên cạnh cậu ấy, và càng không dễ chịu hơn với tư cách là một người em trai. Khi Albus và tôi rời Hogwarts, chúng tôi quyết định sau đấy sẽ đi một chuyến du lịch vòng quanh thế giới với nhau, viếng thăm và học hỏi những phù thủy ngoại quốc trước khi tiếp tục theo đuổi những sự nghiệp khác nhau. Tuy nhiên, một thảm kịch đã xảy ra. Vào lúc bắt đầu chuyến đi của chúng tôi, mẹ của Albus, Kendra qua đời, để lại trọng trách gia đình nặng nề lên vai Albus. Tôi hoãn chuyến đi của mình một thời gian để tham dự lễ tang của Kendra, và rồi bắt đầu chuyến đi mà khi đó chỉ còn một mình tôi. Với một người em trai và một người em gái phải chăm sóc, và chỉ còn một ít vàng cho an hem họ họ, rõ ràng rằng Albus không thể đi cùng tôi trong chuyến du lịch này.

Khoảng thời gian đó là khoảng thời gian chúng tôi rất hiếm hoi có liên lạc với nhau. Tôi viết cho Albus, mô tả, một cách vô tình, những thú vị của chuyến du lịch, từ những lần chạy thoát đứng tim khỏi những con Chimaera (Chú thích của người dịch: quái vật đầu sư tử, mình bò sát, đuôi là một con rắn, có một đầu dê mọc trên lưng – Thần thoại Hy Lạp), cho tới tới những thí nghiệm của những nhà giả kim thuật Ai Cập. Còn những lá thư của cậu kể với tôi khá ít ỏi về cuộc sống ngày qua ngày của cậu, theo tôi nghĩ thì đấy là một sự gò bó không dễ chịu cho một phù thủy tuyệt vời như thế. Đắm mình ở trong những khám phá mới của tôi, tôi đã sững sốt khi nghe một tin về một chuyện buồn xảy ra với Dumbledore vào cuối chuyến du lịch của tôi: cái chết của em gái cậu ấy, Ariana.

Mặc dù Ariana đã ở trong tình trạng sức khoẻ tồi tệ trong thời gian dài, cú chấn động lớn của việc mất đi người mẹ quá sớm đã tác động sâu sắc tới cả hai người anh em của cô. Và những người thân cận với Albus – tôi tính tôi là một trong những người may mắn đó – đều đồng ý rằng cái chết của Ariana, và việc Albus cảm thấy có trách nhiệm cá nhân ở trong đó (mặc dù, dĩ nhiên là ông ấy không có lỗi), đã để lại dấu ấn lớn trong cuộc đời cậu mãi mãi.

Tôi quay trở về và gặp chàng trai trẻ, người mà phải trải qua nhiều điều đau khổ hơn tuổi của mình. Albus đã trở nên kín đáo và dè dặt hơn trước, và kém vô tư hơn. Thêm vào những nỗi đau trên, sự ra đi của Ariana đã dẫn tới sự xa rời hơn nữa trong mối quan hệ giữa Albus và Aberforth, vốn đã không thân thiết lắm. (Và đến lúc điều này cũng được xoá đi – trong những năm sau họ đã thân thiết trở lại, nếu không phải là một mối quan hệ gần gũi, thì chắc chắn là một mối quan hệ chân thành.) Tuy nhiên, cậu hiếm hoi nói về bố mẹ của cậu ấy hay Ariana kể từ đó, và bạn bè cậu học cách không nhắc tới điều đó nữa.

Những cây bút khác sẽ mô tả những thành công của ông ấy trong những năm sau này. Những cống hiến không kể xiết của Dumbledore cho kho tàng kiến thức Phù thuỷ, bao gồm việc khám phá ra mười hai công dụng của máu rồng tạo ra nhiều lợi ích cho nhiều thế hệ sau này, cũng như những suy xét sáng suốt ông thể hiện trong những phán quyết khi còn làm phù thuỷ lãnh đạo của Wizengamot. Mọi người vẫn nói rằng, không có trận đấu phù thuỷ nào có thể sánh được với trận đấu giữa Dumbledore và Grindelwald vào năm 1945. Những người mà chứng kiến nó đã kể về sự khủng khiếp và đáng sợ khi họ chứng kiến hai phù thuỷ siêu phàm vào trận đấu. Chiến thắng của Dumbledore, và những kết quả của nó cho thế giới Pháp thuật, được coi là bước ngoặt trong lịch sử pháp thuật sánh ngang với sự ra đời Đạo luật Quốc tế về Đảm bảo Bí mật hay sự thất bại của Kẻ-Mà-Chớ-Gọi-Tên-Ra.

Albus Dumbledore chưa bao giờ tự hào hay kiêu ngạo; ông luôn tìm thấy một điều gì đấy có giá trị trong mỗi con người, dù chúng có vẻ không nổi bật hay đặc biệt, và tôi tin rằng những mất mát trong tuổi trẻ của ông đã tạo nên trong ông lòng nhân đạo và cảm thông sâu sắc. Tôi sẽ nhớ tình bạn với ông ấy nhiều hơn tôi có thể nói ra, nhưng mất mát của tôi là không gì cả so với những tổn thất của thế giới phù thuỷ. Rằng ông ấy là người truyền cảm hứng và được yêu quý nhất trong tất cả những vị hiệu trưởng ở Hogwarts là một điều không thể chối cãi. Ông ấy ra đi như ông ấy đã sống: luôn làm việc cho những điều tốt đẹp hơn tới những giây phút cuối cùng, cũng như là mong muốn nắm lấy bàn tay của một cậu bé nhỏ bị đậu rồng trong ngày đầu tiên tôi gặp ông.

Harry đã đọc xong, nhưng vẫn nhìn chăm chú vào bức hình kèm theo bài viết. Cụ Dumbledore vẫn có nụ cười quen thuộc, hiền hậu ấy, nhưng khi cụ hé mắt qua gờ tấm hình bán nguyệt, bức hình cho nó cảm giác, ngay cả trên tờ giấy báo, như là đang quét qua người Harry, nỗi buồn trộn lẫn với sự bề bồng xâm chiếm tâm trí nó.

Nó đã nghĩ rằng nó biết cụ Dumbledore khá nhiều, nhưng khi đọc bài viết này, nó buộc phải thừa nhận rằng nó thực ra chỉ biết một chút ít về cụ. Chưa bao giờ Harry có thể tưởng tượng tuổi thơ của cụ Dumbledore hay tuổi trẻ của cụ; hình ảnh của Dumbledore trong Harry luôn là một người với mái tóc và chòm râu dài bạc óng đáng tôn kính. Ý nghĩ về tuổi trẻ của Dumbledore đơn giản với Harry là lạ lắm, như cố gắng hình dung một Hermione ngu ngốc hay một con Quái tôm đuôi nổ thân thiện.

Nó chưa bao giờ nghĩ tới việc hỏi cụ Dumbledore về quá khứ của cụ. Không nghĩ ngờ gì điều ấy sẽ khá lạ lẫm, thậm chí là thiếu lễ độ, nhưng sau điều mà tất cả mọi người đều biết là Dumbledore đã tham gia trận đấu phép lịch sử với Grindelward, Harry còn không nghĩ tới việc hỏi cụ Dumbledore trận đánh như thế nào, hay hỏi về bất cứ thành công nổi tiếng nào mà cụ Dumbledore đã giành được. Không, họ luôn luôn thảo luận về Harry, quá khứ của Harry, tương lai của Harry, những kế hoạch của Harry... và với Harry bây giờ, bất chấp sự thật là tương lai của cậu rất nguy hiểm và bấp bênh, rằng nó đã mất đi cơ hội không thể thay thế được khi đã không hỏi cụ Dumbledore nhiều hơn nữa về chính nó, mặc dù câu hỏi riêng tư duy nhất mà nó từng đưa ra cho vị hiệu trưởng cũng là câu mà nó nghĩ ngờ cụ Dumbledore đã không trả lời thành thật.

“Thầy thấy gì khi thầy nhìn vào trong gương ạ?”

“Ta ư? Ta thấy ta cần một đôi tất len dày.”

Sau một vài phút suy nghĩ, Harry xé bài báo ra khỏi tờ Nhật báo tiên tri, gấp lại cẩn thận, và kẹp nó vào tập đầu của Pháp thuật tự vệ Thực hành và Cách sử dụng chống lại Ma Thuật hắc ám. Sau đấy nó ném tờ báo vào trong chồng rác và quay lại nhìn căn phòng. Bây giờ nó đã gọn gàng hơn nhiều. Thứ duy nhất còn sót lại là tờ Nhật báo tiên tri ngày hôm nay, vẫn còn nằm ở trên giường, với mảnh gương vỡ nằm ở trên nó.

Harry chồm người lên giường, đẩy mảnh gương vỡ khỏi tờ Nhật báo tiên tri và mở tờ báo ra. Nó chỉ lướt qua cái tit lớn nhất khi lấy tờ báo được cuộn tròn từ con cú vận chuyển sáng sớm nay và ném nó bên cạnh, sau khi thấy rằng nó không viết gì về Voldemort. Harry chắc chắn rằng Bộ Pháp thuật đã tác động lên tờ Nhật báo để giấu nhem đi các tin tức về Voldemort. Và bây giờ, nó mới thấy là nó đã bỏ lỡ điều gì trên tờ báo đó.

Ngay phía nửa dưới của trang đầu tiên, có một cái tit nhỏ được in ngang trên hình cụ Dumbledore kèm theo, trông rất khó chịu:

Dumbledore - Sự thật cuối cùng.

Được xuất bản tuần tới, câu chuyện bất ngờ của của người được coi là thiên tài chói lọi bởi nhiều người và được xem là phù thủy vĩ đại nhất thế hệ của ông ta. Gạt sang một bên hình ảnh nổi tiếng của một nhà thông thái điềm đạm với bộ râu màu bạc, nhà báo Rita Skeeter hé lộ sự thật về tuổi thơ bất trắc, về tuổi trẻ ngoài vòng pháp luật, về mối hận lâu năm, về những bí mật tội lỗi mà Dumbledore đã mang xuống nấm mồ của ông ta, TẠI SAO người mà được đề cử là Bộ trưởng bộ Pháp thuật kiên định ở lại trên vị trí Hiệu trưởng đơn thuần? MỤC ĐÍCH GÌ của một tổ chức bí mật được biết tới cái tên là Hội Phượng Hoàng? Và Dumbledore gặp kết cục thế này là NHƯ THẾ NÀO?

Câu trả lời cho những câu hỏi này và còn nhiều vấn đề khác được khám phá ở trong cuốn tiểu sử đặc biệt mới, Cuộc Đời và Sự Đối Trá của Albus Dumbledore, bởi Rita Skeeter, với bài phỏng vấn đặc biệt của Berry Braithwaite, trang số 13.

Harry mở vội tờ báo và tìm trang mười ba. Bài viết được kèm theo một hình ảnh với một bộ mặt quen thuộc: một người phụ nữ đeo một cái kính trang sức cầu kỳ với bộ tóc vàng xoắn trau chuốt kỹ lưỡng, hàm răng của cụ được lộ ra với một điều rõ ràng là một nụ cười



chiến thắng, với những ngón tay uốn éo về phía nó. Cố gắng hết sức để tàng lờ bức hình tởm lợm, Harry đọc tiếp.

Về cảm nhận của tôi, Rita Skeeter sôi nổi và dịu dàng hơn những bức hình nổi tiếng trên các tờ báo mang lại. Chào đón tôi ở tiền sảnh của ngôi nhà ấm cúng của cô, cô dẫn tôi đến nhà bếp để uống trà, dùng kèm một miếng bánh ngọt, và dĩ nhiên không phải nói, đây là bắt đầu câu chuyện nóng hổi của chúng tôi.

“Vâng, hiển nhiên Dumbledore là một giấc mơ của một tiểu sử gia,” Skeeter nói. “Quả là một cuộc đời dài, với bao nhiêu chuyện. Tôi chắc chắn rằng cuốn sách của tôi là cuốn sách đầu tiên của rất rất nhiều trong số đó.”

Skeeter chắc chắn đã nhanh chóng ghi dấu ấn. Cuốn sách-chín-trăm-trang hoàn thành chỉ trong bốn tuần ngay sau cái chết bí ẩn của Dumbledore vào tháng Sáu. Tôi hỏi cô bằng cách nào cô có thể hoàn thành một công việc lớn nhanh chóng như vậy.

“Ồ, khi bạn đã làm nghề viết phóng sự như tôi đây, làm việc đuổi kịp một thời hạn là một tính cách không thể thiếu. Tôi biết rằng thế giới phù thủy đã sôi sục muốn biết câu chuyện đầy đủ và tôi muốn là người đầu tiên đáp ứng được mong mỏi này.”

Tôi nhắc tới bài viết khá nổi tiếng và ấn tượng gần đây của Elphias Doge, Tư vấn viên Đặc biệt của hiệp hội Wizegamot và cũng là một người bạn lâu năm của Albus Dumbledore, rằng “cuốn sách của Skeeter chứa ít sự thật hơn là một cái thẻ của Sô-cô-la-êch.”

Skeeter đã ngửa mặt cười rất vui vẻ và nói.

“Dodgy thân yêu! Tôi nhớ tôi đã phỏng vấn ông ấy vài năm trước về quyền lợi của người cá, trời phụ hộ cho ông ta. Thật sự lảm cẩm, có vẻ như ông ta nghĩ rằng chúng ta đang ngồi trên đáy hồ Windermere, luôn luôn nói với tôi phải đề phòng những con cá hồi.”

Và tuy vậy những cáo buộc về tính thiếu chính xác của Elphias Doge đã vang tới nhiều nơi. Thực sự có phải Skeeter nghĩ rằng bốn tuần ấy đủ dài để vẽ nên một hình ảnh đầy đủ của cuộc đời dài và kỳ lạ của Dumbledore?

“Ồ, bạn yêu quý,” Skeeter cười rạng rỡ, kéo tôi ra khỏi những dòng suy nghĩ trong đầu, “bạn cũng biết tôi có thể kiếm được bao nhiêu thông tin bằng một cái túi lớn với những đồng Galleons, và tôi từ chối nghe từ ‘không’, và dĩ nhiên phải kể đến là cây Bút lông tự động ghi chép yêu quý của tôi! Mọi người đang xếp hàng để kể về những điều bẩn thỉu về cuộc đời Dumbledore đấy! Không phải ai cũng nghĩ ông ta quá tuyệt vời đâu, bạn biết đấy - ông ta dẫm lên những phần quan trọng của những ngón chân. Nhưng lão già Dodgy Doge có thể xuống từ con bằng mã tự tin của lão được rồi, bởi tôi đã thâm nhập được vào một nguồn thông tin mà hầu hết các nhà phóng sự sẵn sàng đánh đổi đũa phép của họ để có được nó, nguồn mà chưa bao giờ phát biểu trước công chúng trước đây và là người rất gần gũi với Dumbledore trong suốt những phần tuổi trẻ hỗn loạn của Dumbledore.”

Sự xuất bản rộng rãi của cuốn hồi ký viết bởi Skeeter này chắc chắn sẽ gây ra nhiều ngạc nhiên lớn cho những ai tin rằng Dumbledore đã có một cuộc đời không có tội lỗi gì. Những điều bất ngờ lớn nhất nào mà cô ấy đã bóc trần, tôi hỏi?

“Bây giờ, ngoài những điều đó nhé. Betty thân mến, tôi sẽ không định nêu lên tất cả những điều thú vị trước khi ai đó mua cuốn sách đâu!” Skeeter cười và nói. “Nhưng tôi có thể hứa rằng bất cứ những ai mà vẫn nghĩ Dumbledore vẫn trong trắng như cái bộ râu của lão sẽ phải thức tỉnh một cách rất chi là không dễ chịu! Đơn giản hãy nói rằng, những ai mà đã từng nghe về việc ông ta nổi giận với Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy chắc chắn chưa bao giờ nghĩ tới cảnh ông ta đã từng nhúng tay vào Nghệ Thuật Hắc Ám khi còn trẻ! Và về một phù thủy dành hết quãng đời sau này để thể hiện sự khoan dung, nhưng khi còn trẻ ông ta không hẳn đã có tâm hồn rộng rãi như thế! Vâng, Albus Dumbledore có một quá khứ rất chi là tối tăm, không kể đến một gia đình với đầy sự ám muội, thứ mà ông ta đã phải làm việc rất nhiều để giữ cho nó kín bưng.”

Tôi hỏi có khi nào Skeeter đang nhắc tới người em trai của Dumbledore, Aberforth, người đã bị kết tội của hiệp hội Wizengamot về việc sử dụng sai pháp thuật tạo nên một scandal nhỏ mười lăm năm trước đây.

“Ồ, Aberforth chỉ là một hạt nhỏ trong đồng phân ấy,” Skeeter cười. “Không không, tôi đang nói về những điều tệ hơn là một người anh em với sở thích chơi với những con dê, tệ hơn việc có một người cha tấn công Muggle - Dumbledore dĩ nhiên không thể giữ cho những điều ấy im lặng được, họ đều bị trừng phạt bởi Wizengamot. Không phải là những điều đấy đâu, đây là về người mẹ và người em gái đã kích thích trí tò mò của tôi, và một chút khám phá về những bí mật ghê tởm của lão ta - nhưng, như tôi nói, bạn sẽ phải đọc tới những chương chín tới mười hai để thấy rõ hơn những chi tiết. Tất cả những gì tôi có thể nói bây giờ là, không có nghi ngờ gì là Dumbledore chưa bao giờ nói về việc làm thế nào mà lão ấy lại có một cái mũi gãy.”

Gia đình chỉ là một phần, những liệu Skeeter có chối bỏ sự sáng suốt vĩ đại đã đưa Dumbledore tới nhiều khám phá ma thuật?

“Ông ta có đầu óc,” cô thừa nhận, “mặc dù bây giờ nhiều người tự hỏi rằng có khi nào ông ta có thể thực sự là tác giả của những điều mà được cho là thành quả của ông. Như tôi hé lộ ở trong chương mười sau, Ivor Dillonsby tuyên bố rằng ông ấy đã khám phá ra tám công dụng của máu rồng rồi Dumbledore đã ‘mượn tạm’ những bài viết của ông ấy.”

Nhưng sự quan trọng của những thành quả của Dumbledore tôi phải thừa nhận là không thể chối cãi. Thế còn về chiến thắng của ông ấy trước Grindelwald?

“Ồ, bây giờ tôi vui vì chị nhắc tới Grindelwald,” Skeeter nói với một nụ cười hài lòng. “Tôi e rằng những người mờ mắt về chiến thắng đẹp mắt của Dumbledore phải lấy tinh thần để nghe tin xấu này như một quả bom - hay có lẽ là bom thối sắp nổ. Một phi vụ rất bẩn thỉu! Tất cả những gì tôi sẽ nói là, đừng chắc chắn đấy là một vụ đấu phép huyền thoại. Sau khi họ đọc cuốn sách của tôi, nhiều người sẽ bị thuyết phục để nói rằng Grindelwald đơn giản là biến ra một cái khăn tay trắng từ đầu đũa của ông ta và rời đi lặng lẽ!”

Skeeter từ chối tiếp tục cung cấp thông tin về chủ đề thú vị này, vậy nên thay vào đó, chúng tôi chuyển sang chủ đề mà hiển nhiên đã khiến những độc giả của cô háo hức hơn bao giờ hết.

“Vâng,” Skeeter nói, gật đầu vui vẻ, “Tôi dành trọn một chương cho mối quan hệ Potter-Dumbledore. Mối quan hệ này được gọi là không tốt đẹp lắm, thậm chí là tiềm ẩn bất trắc. Lần nữa, những độc giả của tờ báo này sẽ phải mua cuốn sách để đọc câu chuyện đầy đủ, nhưng không có nghi ngờ gì là Dumbledore thể hiện một sự hứng thú khác thường ở Potter từ khi bắt đầu. Có khi nào cậu ta là sở thích lớn nhất của ông ta - vâng, chúng ta sẽ thấy. Chắc chắn chương sách này sẽ mở ra bí mật rằng Potter đã có một thời kỳ trưởng thành khó khăn nhất.”

Tôi hỏi liệu Skeeter vẫn giữ liên lạc với Harry Potter, người mà cô đã có một bài phỏng vấn rất nổi tiếng năm trước: một mẫu tin đặc biệt mà Potter khẳng định chắc chắn rằng Kê-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy đã quay trở lại.

“Ồ, vâng, chúng tôi đã tạo dựng một mối quan hệ bền chặt hơn nữa,” Skeeter nói. “Tôi nghiệp cho Potter, cậu chỉ có rất ít bạn bè thật sự, và chúng tôi đã gặp nhau tại một trong những khoảnh khắc thử thách nhất trong cuộc đời cậu ấy - Cuộc thi Tam pháp thuật. Tôi có lẽ là một trong những người còn sống mà có thể nói rằng tôi biết con người thật của Harry Potter.”

Điều mà rõ ràng đã khiến chúng ta có nhiều lời đồn thổi là xung quanh những giờ phút cuối cùng của Dumbledore. Liệu Skeeter có tin rằng Potter đã ở đấy khi Dumbledore chết hay không?

“Thực sự tôi không muốn nói quá nhiều - tất cả đã được viết trong cuốn sách - những nhân chứng ở trong lâu đài trường Hogwarts đã thấy Harry Potter chạy trốn từ hiện trường ngay sau khi Dumbledore ngã xuống, nhảy đi hay đã bị đẩy đi. Sau đấy cậu Potter có đưa bằng chứng chống lại Severus Snape, một người mà ai cũng biết cậu ta có mối tư thù. Có vẻ mọi việc trông như thế? Đấy là để cộng đồng phù thủy quyết định - một khi họ đã đọc cuốn sách của tôi.”

Sau khi nghe lời nhảm khiến tôi thấy rất háo hức này, tôi rời khỏi nhà Skeeter. Không có nghi ngờ gì là Skeeter đã viết nên một trong những cuốn sách bán chạy nhất. Những người hâm mộ Dumbledore trong lúc này đang bị lung lay mạnh khi mà hình ảnh người anh hùng của họ đang sắp sửa chìm xuống.

Harry đọc xong bài viết, nhưng vẫn dăm dăm nhìn vào khoảng trắng ở dưới tờ báo. Một nỗi lo lắng và giận dữ trỗi lên trong nó như một cơn buồn nôn; nó vo tờ báo lại và ném vào tường với tất cả sức lực của cửa nó, gia nhập tờ báo với những rác rưởi xung quanh.

Nó sải bước xung quanh căn phòng, mở những ngăn kéo rộng, nhặt những cuốn sách lên chỉ để đặt chúng lại chồng sách như cũ, nó không nhận biết được mình đang làm gì khi mà những dòng chữ từ bài viết của Rita cứ lớn vờn trong đầu: Toàn bộ chương sách là về mối quan hệ Potter-Dumbledore... Mối quan hệ này được gọi là không tốt đẹp lắm, thậm chí là tai hại.... ông ta đã từng nhúng tay vào Nghệ Thuật Hắc Ám khi còn trẻ... tôi đã thâm nhập được vào một nguồn thông tin mà hầu hết các nhà phóng sự sẵn sàng đánh đổi đứa phép của họ để có được nó...

“Đối trá!” Harry gào lên, và qua cánh cửa sổ nó có thể thấy một người hàng xóm cạnh nhà dùng máy xét cỏ lại, nhìn lên tờ mờ.

Harry nặng nề ngồi xuống giường. Mảnh gương vỡ văng ra khỏi người, nó nhặt nó lên và xoay xoay nó trên đầu ngón tay, nghĩ, và nghĩ về cụ Dumbledore cùng những lời dối trá của Rita Skeeter đã phỉ báng cụ..

Một bóng màu xanh lướt qua. Harry sững người lại, ngón tay đau của nó lướt trên cái gờ lõm chồm của tấm gương lần nữa. Nó đã hình dung ra điều đấy, chắc chắn là thế. Nó khẽ nhìn qua vai của mình, nhưng bức tường chỉ có màu hồng đào ngán ngẫm mà dì Pentunia đã chọn: Không có gì màu xanh ở trên ấy để phản chiếu vào tấm gương. Nó nhìn chăm chú vào mảnh gương vỡ lần nữa, nhưng nó không thấy gì ngoài đôi mắt xanh lá cây của mình nhìn lại.

Nó đã tưởng tượng ra điều ấy, không còn lời giải thích nào khác; đã tưởng tượng ra điều ấy, bởi vì nó đã nghĩ về thầy hiệu trưởng đã qua đời. Nếu có điều gì chắc chắn, thì điều đấy là đôi mắt xanh da trời của cụ Albus Dumbledore sẽ không bao giờ nhìn nó một lần nữa.

## CHƯƠNG III: CHUYỂN RA ĐI CỦA NHÀ DURSLEY

Tiếng sập cửa vọng lên tận cầu thang và một giọng nói rống lên: “Này! Thằng kia!”

Mười sáu năm trời bị gọi bằng kiểu này đã giúp Harry ko nghi ngờ gì mỗi khi dựng Vernon kêu nó, mặc dù vậy, nó không trả lời ngay. Nó vẫn đang nhìn chăm chăm vào trong mảnh gương, trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, nó nghĩ nó đã nhìn thấy ánh mắt của cụ Dumbledore. Chỉ cho tới khi dựng gầm lên “THẰNG KIA” thì Harry mới uể oải đứng lên và đi về cánh cửa phòng ngủ, dừng lại một lúc để bỏ miếng gương vỡ vào cái ba lô đựng đồ mà nó sẽ mang theo cùng.

“Tốn thời gian quá rồi đấy” dựng Vernon gào lên khi Harry vừa tới đầu cầu thang. “Xuống đây ngay. Tao có chuyện muốn nói”

Harry chậm chạp đi xuống, hai tay thọc sâu vào túi quần. Khi nhìn quanh phòng khách, nó thấy cả ba người nhà Dursley đều ở đấy. Họ đã ăn mặc tươm tất cho chuyến đi; dựng Vernon mặc một cái áo khoác màu nâu vàng, dì Petunia diện chiếc áo màu hồng cam, còn Dudley, thằng anh họ to bự, tóc vàng hoe mũm mĩm đang ở trong bộ áo da.

“Dạ?” Harry hỏi.

“Ngồi xuống,” Dựng bảo. Harry nhướn lông mày lên. Dựng Vernon nói thêm một cách nhăn nhó như thể cổ họng bị bóp nghẹt bởi những tự ngữ, “Đi nào!”

Harry ngồi xuống. Nó nghĩ nó biết chuyện gì sắp sửa xảy ra. Dựng nó cứ đi tới đi lui, dì Petunia với Dudley nhìn theo hành động của dựng với vẻ rất nóng lòng. Cuối cùng, khuôn mặt tím ngắt nhăn nhó lại bởi sự tập trung, dựng Vernon dừng lại trước mặt Harry rồi nói:

“Tao suy nghĩ lại rồi,” dựng nói

“Ngạc nhiên chưa!”

“Đừng có nói bằng cái giọng đó-” dì Petunia rít lên, nhưng dựng phẩy tay ra hiệu im lặng.

“Tất cả chỉ toàn là kế hoạch lừa đảo” dựng nói, nhìn Harry bằng con mắt heo ti hí “Tao quyết định là ta không tin một từ nào cả. Bọn tao sẽ ở lại đây. Bọn tao sẽ không đi đâu hết.”

Harry nhìn lên dựng nó và cảm thấy một cảm giác pha trộn giữa tức giận và thích thú. Dựng Vernon đã thay đổi suy nghĩ đều đặn hai mươi tư giờ một lần suốt bốn tuần nay, chấy đồ lên rồi lại dọn đồ xuống, và sau đó lại chất đồ lên chiếc xe trong mỗi lần thay đổi ý kiến. Lần Harry cảm thấy thích thú nhất là lần dựng Vernon, không biết rằng Dudley đã cho thêm mấy cái tạ vào vali sau lần đóng gói trước, đã cố mang nó để vào ngăn hành lý và kết cục là đã ngã một cú rất đau và còn chửi thề ầm ĩ.

“Theo như mày nói,” dựng Vernon vừa nói vừa vòng đi vòng lại trong phòng khách, “thì bọn tao- Petunia, Dudley, và tao - đang gặp nguy hiểm từ - từ-”

“Từ ‘túa tể’ của con, phải không?” Harry nói

“Và tao không tin điều ấy,” dượng Vernon nói, đứng sững lại trước mặt Harry lần nữa. “Tao đã thức nửa đêm để nghĩ về điều mày nói, và tao nghĩ là đây là kế hoạch để chiếm lấy căn nhà”

“Nhà?” Harry lặp lại. “Ngôi nhà nào??”

“Ngôi nhà này!” dượng Vernon hét lên, những mạch máu trên trán ông đập mạnh. “Ngôi nhà của bọn tao! Quanh đây giá nhà đang tăng vọt. Mày muốn bọn ta dọn ra khỏi đây rồi mày sẽ giở mảnh gì đó rồi trước khi bọn ta biết chuyện gì đã xảy ra căn nhà sẽ đứng tên mày và-”

“Dượng có điên rồi không?” Harry vặn hỏi. “Một kế hoạch để chiếm căn nhà ư? Dượng thực sự ngốc như bề ngoài của dượng vậy hả?”

“Mày dám –” dì Petunia kêu ré lên, nhưng 1 lần nữa dượng vẫy tay ra hiệu cho bà im lặng. Sự nhẹ nhàng trong vẻ ngoài của ông có vẻ không là gì so với mối nguy hiểm mà ông vừa nhận ra.

“Trong trường hợp giương đã quên,” Harry nói, “Con đã có 1 căn nhà cha đỡ đầu của con cho. Vậy con muốn lấy căn nhà này để làm gì? Vì những kỷ niệm hạnh phúc hả?”

Sự im lặng bao trùm lên mọi người. Harry nghĩ chắc nó đã làm dượng khá bị thuyết phục với lý lẽ của nó.

“Mày tuyên bố là,” dượng Vernon lại vừa đi vừa nói, “ cái thứ Chúa tể đó –”

“—Voldemort,” Harry nói một cách sốt ruột, “chúng ta nói đi nói lại chuyện này cả trăm lần rồi. Đây không phải là tuyên bố, đây là sự thật hiển nhiên. Thầy Dumbledore có nói với dượng vào năm ngoái, và chú Kingsley và bác Weasley –”

Dượng Vernon so vai lại giận dữ, và Harry đoán là dượng đang cố gắng tránh đi những ký ức về chuyến viếng thăm báo trước của 2 phù thủy hoàn toàn trưởng thành một vài ngày sau khi bắt đầu nghỉ hè của Harry. Sự xuất hiện của Kingsley Shacklebolt và Arthur Weasley trên ngưỡng cửa là một bất ngờ khó chịu nhất đối với gia đình Dursley. Dù vậy Harry cũng phải công nhận, ông Weasley đã phá tan tành cả nửa phòng khách nhà Dursley, nên không thể trông đợi sự xuất hiện trở lại của ông lại làm dượng Vernon hài lòng..

“– chú Kingsley và bác Weasley đều đã giải thích hết tất cả rồi.” Harry tảng lờ và tiếp tục nói, “Một khi con 17 tuổi, bùa phép bảo vệ con sẽ bị phá vỡ, điều này sẽ đe dọa cả mấy người lẫn con. Hội nghị Voldemort sẽ truy đuổi mấy người, hoặc là để tra tấn mọi người để tìm ra chỗ con ở, hoặc là vì hẳn nghĩ việc bắt cóc gia đình dượng làm con tin sẽ khiến con sẽ phải tìm đường đến cứu”

Mắt dượng và Harry chạm nhau. Harry chắc rằng trong khoảnh khắc đó cả hai đều có một thắc mắc giống nhau. Rồi dượng Vernon tiếp tục đi lòng vòng, Harry lại tiếp tục, “Mọi người phải trốn đi và Hội sẽ giúp. Dượng đang nhận được một sự bảo vệ nghiêm túc, là thứ tốt nhất hiện có thể có.”

Dượng Vernon không nói gì mà tiếp tục đi đi lại lại trong căn phòng. Ở bên ngoài, mặt trời treo lửng lơ trên những hàng rào thủy lập. Máy cắt cỏ của nhà hàng xóm lại kêu trở lại.

“Tao tưởng có Bộ Pháp Thuật chứ?” dượng Vernon đột ngột hỏi.

“Có chứ,” Harry ngạc nhiên nói.

“Vậy thì, tại sao họ không thể bảo vệ bọn ta? Theo ta thấy, những nạn nhân vô can, không có lỗi gì ngoài việc nuôi phải một kẻ bị truy đuổi, như bọn ta, thì nên được sự bảo vệ của chính phủ!”

Harry cười lớn; nó không nhin được. Thật đúng là dượng Vernon khi đặt niềm tin của mình vào chính quyền, cho dù đây là một thế giới dượng căm ghét và đã mất lòng tin.

“Dượng nghe chú Kingsley và bác Weasley nói rồi đó,” Harry trả lời. “Bọn con nghĩ bộ pháp thuật đã bị trà trộn vào,”

Dượng quay trở về phía bếp lò và thở mạnh đến nỗi hàm râu vĩ đại làm nhăn nhó khuôn mặt vẫn còn tím ngắt bởi sự tập trung.

“Thôi được,” dượng nói, lại dừng lại trước Harry một lần nữa. “Được rồi, cứ coi như do lí lẽ của mày mà bọn tao chấp nhận sự bảo vệ này đi. Tao vẫn không hiểu tại sao bọn tao lại không được bảo vệ bởi lão Kingsley đó.”

Harry cố gắng một cách khó khăn để không tròn tròn mắt. Câu hỏi này cũng được trả lời cả nửa tá lần rồi.

“Như con nói với dượng rồi đó,” Harry nói qua kẽ răng nghiến chặt “chú Kingsley đang bảo vệ thủ tướng người Mug- ý con là, ông Thủ Tướng của mấy người.”

“Chính xác — hẳn là người cừ nhất,” dượng Vernon nói, chỉ tay vào màn hình tivi trống trơn. Gia đình Dursley đã phát hiện ra Kingsley trong một tin thời sự, lúc ấy ông đi bên cạnh thủ tướng người Muggle đến thăm một bệnh viện. Điều này này, cộng với việc là chú Kingsley rất thông thạo việc ăn mặc như một Muggle, chưa kể giọng nói chậm rãi và trầm của ông luôn khiến người khác an tâm đã làm cho nhà Dursley khoái Kingsley hơn bất kì phù thủy nào mà họ từng gặp, mặc dù đúng là họ chưa hề nhìn thấy ông đeo mấy cái khuyên tai.

“Ừm, chú ấy bận rồi,” Harry nói. “Nhưng Hestia Jones và Dedalus Diggle đều thừa sức đảm đương việc –”

“Nếu mà chúng ta thấy mấy bản lý lịch...” dượng Vernon bắt đầu, nhưng Harry thực sự mất hết kiên nhẫn. Nó đứng dậy, hướng về giương Vernon mà không chỉ tay vào cái TV.

“Những tai nạn đó không phải là sự tình cờ - những vụ đâm nhau hay những vụ nổ và trật đường ray xe lửa hay bất cứ thứ gì khác kể từ lần gần nhất chúng ta coi thời sự. Nhiều người ta đang mất tích, bị giết và hẳn đang đứng sau chuyện này –đó là Voldemort. Con đã lặp đi lặp lại với dượng điều này bao nhiêu lần, rằng hẳn giết Muggle để làm trò vui. Ngay cả sương mù – đấy cũng do bọn giám ngục làm ra, và nếu dượng không thể nhớ ra chúng là thứ gì thì hãy hỏi con trai dượng ấy.”

Dudley đưa tay lên che lấy miệng. Với ánh mắt của ông bố mẹ và Harry cùng hướng về phía nó, nó chậm chạp hạ tay xuống và hỏi, “Còn...nhiều bọn chúng hơn nữa hả?”



“Nhiều hơn ư?” Harry bật cười. “Ý mày là nhiều hơn hai tên đã tấn công bọn mình hả?? Dĩ nhiên là có hàng trăm tên, dám chắc lần này là hàng ngàn tên, bởi chúng sống nhờ vào nỗi sợ hãi và tuyệt vọng –”

“Thôi được rồi, đừng có ầm ĩ nữa,” dượng Vernon Dursley quát tháo. “Mày đã nói rõ ý mày -”

“Con cũng hi vọng vậy,” Harry nói, “bởi vì, một khi mà con đủ mười bảy tuổi, tất cả bọn chúng – Tử thần thực tử, giám ngục, có thể cả Âm – tức là những xác chết bị ếm bởi Phù thủy hắc ám – sẽ đủ khả năng tìm và chắc chắn là sẽ tấn công dượng. Và nếu dượng nhớ lại lần gần đây nhất mà dượng cố gắng đánh gục hai phù thủy, con nghĩ dượng sẽ đồng ý là dượng cần sự giúp đỡ.”

Có một sự im lặng ngăn ngui vọng lại khoảnh khắc Hagrid làm đổ sập cánh cửa trước bằng gỗ từ những năm về trước. Dì Petunia nhìn dượng Vernon; Dudley thì nhìn Harry. Cuối cùng dượng Vernon bật nói, “Nhưng còn công việc của ta? Về việc học hành của Dudley, ta không nghĩ chuyện đó quan trọng đối với một đám phù thủy lười nhác vô công –”

“Dượng không hiểu sao?” Harry hét lên. “Chúng sẽ tra tấn và giết dượng như chúng đã làm với ba mẹ con!”

“Ba,” Dudley nói bằng một giọng rất to “Ba, con sẽ đi với mấy người của Hội này”

“Dudley” Harry nói, “lần đầu tiên trong đời mày nói được một điều ra hồn đó”

Nó biết đã chiến thắng trong cuộc tranh luận này. Nếu Dudley sợ hãi đến nỗi đã chịu nhận sự trợ giúp của Hội, cha mẹ nó sẽ chấp nhận đi theo nó. Không phải nghi ngờ gì về việc họ hoàn toàn không mong muốn bị chia cắt với Duddy mỏng manh yếu quý. Harry liếc nhìn cái đồng hồ quả lắc đặt trên bệ lò sưởi.

“Họ sẽ đến đây trong khoảng năm phút nữa,” Harry nói, và nó rời phòng sau khi nghe một người của nhà Dursley trả lời. Cảnh chia tay – có lẽ là mãi mãi – khỏi dĩ dượng và người em họ là một điều nó đã nghĩ về như một niềm vui và thích thú, nhưng dường như có một điều gì đó lúng túng ở trong bầu không khí lúc này. Bạn sẽ nói gì với những người kia trong thời điểm kết thúc của mười sáu năm ghét bỏ nhau?

Quay trở về phòng ngủ, Harry thần thơ với cái ba lô đựng đồ, rồi lại đẩy vài hạt thức ăn qua nan lồng cho Hedwig. Mấy hạt thức ăn rơi thịch xuống nền vì con cú tạng lò chúng.

“Chúng ta sắp sửa rời đi, rất nhanh thôi,” Harry nói. “Và sau đấy mày sẽ được phép bay lượn tự do lần nữa.”

Chuông cửa vang lên. Hơi chần chừ, Harry đi ra khỏi phòng và xuống tầng dưới. Nó không hy vọng Hestia và Dedalus có thể tự họ dàn xếp ổn thỏa với gia đình nhà Dursley.

“Harry Potter!” một giọng vui vẻ cao vút vang lên khi Harry mở cửa ra; một người đàn ông nhỏ bé trong bộ đồ màu hoa cà cúi đầu thật thấp chào nó, “Thật là một vinh hạnh!”

“Cảm ơn ông, Dedalus,” Harry cười ngượng ngùng khi nhìn thấy mái tóc đen của Hestia. “Thật tốt khi có hai người giúp đỡ việc này... Họ đang ở trong nhà, giương, dì và đứa em họ của cháu...”

“Chúc một ngày tốt lành, họ hàng của Harry Potter.” Dedalus vui vẻ nói và sai bước vào phòng khách. Nhà Dursley không có vẻ gì vui vẻ khi được gọi như vậy. Harry nửa trông chờ một sự đổi ý nữa. Dudley rụt sát vào mẹ nó khi nhìn thấy hai vị phù thủy.

“Ta thấy mấy người đã soạn sửa sẵn sàng xong rồi. Quá tuyệt vời! Kế hoạch, như Harry đã nói với mấy người, khá là đơn giản,” Dedalus nói, kéo cái đồng hồ quả quýt ra khỏi túi áo gilê và xem xét nó. “Chúng ta nên rời khỏi đây trước Harry. Đề phòng nguy hiểm của việc sử dụng pháp thuật trong nhà của mấy người – Harry vẫn là phù thủy tuổi vị thành niên và điều này có thể cho Bộ Pháp Thuật một lý do để bắt giam cậu ta – chúng ta sẽ lái xe, xem nào, mười dặm trước khi chúng ta Độn thổ tới một vị trí bí mật an toàn mà chúng tôi đã chọn ra cho các vị. Ông biết lái xe chứ, tôi nghĩ thế?” Ông hỏi giượng Vernon một cách lịch sự.

“Biết lái -? Dĩ nhiên là tôi quá biết rõ phải lái xe thế nào!” giượng Vernon lắp bắp.

“Ông thật thông minh, thật thông minh. Riêng tôi thì hoàn toàn không thể hiểu nổi mấy cái nút bấm này nọ,” Dedalus nói. Lão đang có ấn tượng là mình đang phỉnh nịnh được giượng Vernon, người rõ ràng đang dần mất tin tưởng vào kế hoạch này theo mỗi từ mà Dedalus thốt ra.

“Thậm chí không biết lái xe,” giượng lăm bằm, bộ ria mép rung động bực tức, nhưng may mắn là cả Dedalus và Hetia đều có vẻ không nghe thấy lời giượng.

“Cậu, Harry,” Dedalus tiếp tục nói “sẽ chờ người bảo vệ của cậu ở đây. Có một số thay đổi trong kế hoạch-”

“Ý bác là gì?” Harry lập tức hỏi. “Con tưởng thầy Mắt Điên sẽ tới và đưa con đi bằng Độn Thổ Quá Giang?”

“Không làm vậy được,” Dedalus trả lời ngắn gọn “Mắt điên sẽ giải thích sau”

Gia đình Dursley, những người từ lâu nay tới giờ đang theo dõi cuộc đối thoại mà hoàn toàn không hiểu gì cả, bị nhảy dựng lên khi một giọng nói chói tai rít lên “Nhanh lên!”. Harry nhìn quanh trước khi nhận giọng nói phát ra từ cái đồng hồ bỏ túi của Dedalus.

“Đúng vậy, đang trong một kế hoạch chặt chẽ mà,” Dedalus nói, gật đầu với cái đồng hồ, và nhét nó vào lại trong túi áo Gilê. “Bọn ta đang cố gắng xác định thời gian lúc con rời khỏi gia đình cùng với việc Độn thổ gia đình của con, vậy nên bùa yểm bảo vệ sẽ bị phá vỡ vào khoảnh khắc mọi người đều hướng về địa điểm an toàn.” Lão quay về phía gia đình Dursley “Vây, chúng ta đã chuẩn bị đồ đạc và sẵn sàng đi chưa?”

Không có ai trong họ trả lời lão. Giượng Vernon còn quá hoảng sợ nhìn vào vật còm cộm ở trong túi áo Dedalus.

“Dedalus, có lẽ chúng ta nên chờ ở ngoài trong phòng lớn,” Hetia thì thầm. Cô nghĩ 2 người họ thật thiếu tế nhị khi hiện diện trong căn phòng trong lúc người nhà Dursley và Harry trao đổi với nhau những lời chào tạm biệt đầy tình yêu và, dăm lăm, nước mắt.

“Không cần đâu ạ,” Harry nói nhỏ, nhưng giượng Vernon làm bất kì sự giải thích nào cũng thành không cần thiết khi lớn giọng.

“Vậy thì chào tạm biệt nhé, chàng trai.”

Ông đưa tay lên trước để bắt tay nó, nhưng có vẻ không chịu nổi chuyện đó, ông nắm chặt bàn tay lại, ngập ngừng rút về.

“Sẵn sàng chưa, bé Duddy?” dì Petunia rồi rít xem xét lại cái khóa của giỏ xách để tránh phải nhìn vào Harry.

Dudley không trả lời mà đứng đó với cái miệng mấp máy, gọi Harry nhớ tới một chút về gã khổng lồ, tên Grawp.

“Vậy đi nào,” Dượng Vernon nói.

Dượng ra gần tới cửa phòng khách thì Dudley lăm bằm, “Con không hiểu.”

“Con không hiểu cái gì con yêu?” dì Petunia hỏi cậu quý tử.

Dudley đưa bàn tay to bự như giò lợn lên chỉ vào Harry.

“Tại sao nó không đi với chúng ta?”

Dì và dượng đứng sững người nhìn chằm chằm con trai họ như nó mới vừa thổ lộ mơ ước của nó là trở thành một diễn viên múa balê.

“Cái gì?” Dượng Vernon nói to.

“Tại sao nó không cùng đi luôn?” Dudley hỏi.

“À, bởi vì — nó không muốn,” dượng Vernon nói, quay lại nhìn Harry và thêm vào “Mày không muốn, đúng không?”

“Không hề,” Harry nói.

“Vậy đó,” dượng nói với Dudley “Bây giờ thì nhanh lên, chúng ta phải đi.”

Dượng điếu ra khỏi phòng. Họ nghe tiếng cửa trước mở, nhưng Dudley không nhúc nhích, và sau vài bước thì dì Petunia cũng dừng lại.

“Gì nữa đây?” dượng Vernon quát, hiện trở ra trên ngưỡng cửa.

Có vẻ như Dudley đang đấu tranh với những khái niệm quá khó để diễn đạt thành lời. Sau bao nhiêu phút với sự đấu tranh nội tại chắc hẳn rất dữ dội, nó nói, “Nhưng mà nó sẽ đi đâu?”

Dì Petunia và dượng Vernon nhìn nhau. Rõ ràng là Dudley đang làm cho họ hoảng sợ. Hestia Jones phá tan sự im lặng đó.

“Nhưng hẳn... mấy người biết cháu của người đang sắp sửa đi đâu chứ?” cô hỏi một cách bối rối.

“Dĩ nhiên là bọn tôi biết,” dượng Vernon nói “Nó đi với tía tể nào đó của mấy người, đúng chứ? Vậy thì, Dudley, vào xe đi, con nghe lão kia nói rồi đó, phải nhanh lên.”

Một lần nữa, dượng Vernon đi nhanh đến cửa trước, nhưng Dudley không theo sau.

“Đi với tía tể của bọn tôi?”

Hestia nói, vẻ giận dữ. Harry đã gặp thái độ này, nhiều phù thủy đã ngạc nhiên sùng sờ khi thấy họ hàng gần nhất của nó không thèm đếm xỉa gì đến Harry Potter nổi tiếng.

“Không sao đâu,” Harry trấn an cô. “Chuyện đó không thành vấn đề, thật tình ạ.”

“Không thành vấn đề ư?” Hestia nâng giọng lên và lặp lại..

“Những người này không nhận ra cậu đã phải trải qua những gì? Cậu đang trong nguy hiểm như thế nào? Về vị trí đặc biệt của cậu trong tim những người trong cuộc vận động chống Voldemort?”

“Ờ — không, họ không biết,” Harry nói. “Họ nghĩ tôi làm lãng phí đất ở, nhưng mà tôi cũng quen rồi —”

“Tao không nghĩ mày làm lãng phí đất ở.”

Nếu Harry không thấy môi Dudley mấp máy, nó chắc đã không tin vào điều đó. Nó nhìn chằm chằm vào Dudley vài giây liền trước khi thừa nhận là Dudley đã nói ra những lời đó; bởi vì có 1 điều, mặt Dudley đang đỏ ửng lên. Và Harry bản thân nó cũng cảm thấy ngượng ngịu và kinh ngạc

“À...ờ...cảm ơn Dudley.”

Một lần nữa, Dudley có vẻ như phải dần vật với những suy nghĩ quá khó điều khiển để nói thành lời trước khi nó lảm bầm, “Mày đã cứu sống tao.”

“Không hẳn vậy,” Harry nói. “Bọn giám ngục chỉ định lấy đi linh hồn mày...”

Nó nhìn tò mò vào thằng anh họ Dudley. Bọn chúng gần như hoàn toàn không thực sự gặp gỡ gì trong mùa hè này, và có lẽ là mùa hè cuối cùng, bởi vì Harry quay lại đường Privet Drive quá ngắn ngủi và chủ yếu dành thời gian ở trong phòng nó. Dù vậy thì bây giờ thì Harry nhận ra rằng cái tách trà lạnh sáng nay nó dầm lên có lẽ không phải là một cái bẫy ngu xuẩn như nó nghĩ. Mặc dù khá cảm động, Harry cảm thấy thật nhẹ nhõm khi Dudley trông có vẻ như đã cạn kiệt khả năng biểu lộ thêm cảm xúc. Sau khi há miệng ra khoảng một hay hai lần nữa, Dudley chìm vào im lặng với cái mặt đỏ ửng.

Đi Petunia bật lên khóc. Hestia Jones gửi cho bà một cái nhìn đầy tán thành rồi trở thành đầy tức giận khi đi chạy đến ôm Dudley chứ không phải Harry. “Dễ thương quá, bé Dudders...” bà nức nở lên bộ ngực vĩ đại của thằng nhỏ. “th...thật là một đứa bé đ...đáng yêu, biết nói cảm ơn...”

“Nhưng mà nó đã nói cảm ơn gì đâu!” Hestia bực dọc nói. “Nó chỉ nói là nó không nghĩ Harry làm lãng phí đất.”

“Đúng, nhưng mà câu đó mà thoát ra từ miệng Dudley là giống như ‘tao yêu quý mày’ rồi,” Harry nói, bị giằng xé giữa cảm giác bực bội và ước muốn cười phá lên khi đi Petunia tiếp tục ôm chầm lấy Dudley như thể nó mới cứu Harry thoát khỏi một tòa nhà đang bốc cháy.

“Chúng ta có đi hay là không đây?” dượng Vernon gầm lên, lại xuất hiện trước cửa phòng khách. “Tôi tưởng là chúng ta có một kế hoạch chặt chẽ!”

“Có, có, dĩ nhiên rồi,” Dedalus Diggle, nãy giờ nhìn cảnh tượng này với sự thích thú bây giờ có vẻ như đã tỉnh trí lại, nói. “Chúng ta thật phải đi thôi. Harry–”

Lão bước ra trước và nắm chặt bàn tay Harry bằng cả hai tay.

“Chúc may mắn, tôi mong chúng ta sẽ gặp lại nhau. Mọi hi vọng của cộng đồng phù thủy đều đặt lên vai cậu”

“Ừm,” Harry nói, “vâng, cảm ơn bác”

“Tạm biệt, Harry,” Hestia nói, cũng nắm lấy tay nó, “Chúng tôi sẽ luôn nghĩ về cậu.”

“Cháu mong mọi chuyện sẽ tốt đẹp,” Harry nói, liếc nhìn dì Petunia và Dudley.

“À tôi chắc chắn chúng tôi sẽ trở nên bằng hữu thân thiết,” Diggle vui vẻ nói, vẫy tay và bước ra khỏi phòng khách. Hestia theo bước lão.

Dudley như nhàng gỡ cái ôm của mẹ nó và tiến về phía Harry, Harry phải tự ngăn mình đừng lấy phép thuật hù nó. Dudley đưa bàn tay phì nộn hồng hào của nó ra.

“Trời đất, Dudley,” Harry nói trong những tiếng nức nở trở lại của dì Petunia, “Bọn giám ngục đã thổi một tính cách khác vào con người mày hay sao vậy?”

“Không biết nữa,” Dudley lầm bầm, “Hẹn gặp lại, Harry”

“Ừa..” Harry nói, nhìn kỹ bàn tay Dudley và bắt lấy. “Có lẽ. Bảo trọng, bé bự D.”

Dudley gần như mỉm cười. Bọn họ lê bước ra khỏi căn phòng. Harry nghe tiếng chân của họ trên con đường lát sỏi, và tiếng đóng cửa xe.

Dì Petunia, mặt nãy giờ vui trong chiếc khăn tay, nhìn quanh khi nghe thấy tiếng động đó. Dì có vẻ như không nhận ra là chỉ còn lại một mình dì với Harry. Vội vàng nhét chiếc khăn vào túi, dì nói, “Ừm – tạm-biệt,” và sải bước về phía cửa mà không ngoại lại nhìn Harry.

“Tạm biệt,” Harry nói.

Dì dừng bước và quay lại nhìn. Trong một khoảnh khắc Harry có một cảm giác kì lạ nhất là dì đang định nói điều gì đó với nó; dì nhìn nó với ánh mắt lạ lùng, run rẩy và có vẻ như muốn bật ra những từ ngữ, nhưng sau đấy, với một cái gật đầu nhẹ, dì hối hả rời khỏi phòng theo chồng và con trai.

## CHƯƠNG IV: BẢY POTTER

Harry chạy lên vô phòng ngủ rồi tới bên cửa sổ, vừa kịp lúc chiếc xe nhà Dursley rồ ga lao xuống phố. Lọt thỏm giữa dì Pentunia và Dudley ở ghế sau là chóp mũ của bác Dedalus. Chiếc xe quật phải ngay cuối đường Privet Drive. Trong một thoáng, những ô cửa kính phản chiếu ánh đỏ thắm của ánh mặt trời buổi hoàng hôn, và rồi mất hút khỏi tầm mắt

Harry gom lại cái lồng của con Hedwig, cây tia chớp, và cái ba lô; nhìn lại căn phòng vốn chẳng mấy khi gọn gàng của nó một lần cuối, rồi luống cuống mang mấy thứ lích kích xuống phòng khách, đặt cái lồng, cây chổi và cái túi xuống chân cầu thang. Ánh nắng nhạt đi rất nhanh, bóng tối dần dần bao trùm căn phòng. Đứng đó, giữa sự tĩnh lặng, và biết mình sẽ rời khỏi đây mãi mãi.... một cảm xúc thật kỳ lạ... Lâu lắm rồi, những khi nhà Dursley đi ra ngoài bỏ mặc Harry ở nhà một mình, sự yên ắng cô độc như vậy quả là món quà hậu hĩnh. Những khi đó, nó có thể nhón một món gì ngon lành trong tủ lạnh thật nhanh, chạy ù lên tầng nghịch máy vi tính của Dudley, hoặc bật TV xem thoải mái, và chuyển kênh mặc sức đến chán mới thôi. Nhớ lại những lần đó, Harry chợt thấy một cảm giác kỳ lạ, giống như nhớ lại một nhóc em trai sẽ chẳng còn gặp lại nữa vậy.

Nó quay sang hỏi Hedwig: “Mày không muốn nhìn lại chỗ này lần cuối ư?” trong khi cô nàng vẫn rúc đầu dưới cánh một cách giận dỗi. “Chúng mình sẽ chẳng bao giờ về đây nữa. Mày không muốn hoài niệm những ký ức tốt đẹp đó ư? Nhìn cái cửa sổ trên tầng gác mái này.... Nhớ lần Dudley khóc trên đó khi tao cứu nó khỏi bọn giám ngục chứ? .... Hóa ra nó cũng biết có một chút lòng biết ơn, mày tin nổi không vậy?... Và hè năm ngoài, chính thầy Dumbledore đã đi vào bằng cánh cửa chính kia....”

Trong phút chốc những suy tư trong đầu Harry như bốc hơi, và Hedwig cũng chỉ biết cách tiếp tục rúc đầu dưới cánh để giúp chủ nó. Harry quay lưng lại với cánh cửa chính.

“Và chính dưới này này, Hedwig” - Harry mở cánh cửa ngay dưới cầu thang - “trước kia tao đã ngủ ở chính chỗ này! Hồi đó mày chưa biết biết tao đâu. Ừ... trong này nhỏ lắm... tao suýt nữa đã quên mất căn phòng này đấy...”

Harry ngẩng đồng ô và giày cũ rúm ró, nhớ lại những buổi sáng khi nó thức giấc, ngược nhìn lên gầm cầu thang không khi nào vắng bóng vài ba tấm mạng nhện phát phơ. Đó là những ngày trước khi nó biết sự thực về bản thân nó; trước khi nó biết được bố mẹ nó đã chết như thế nào, và biết về những điều kì lạ xảy ra quanh nó hàng ngày. Nhưng Harry vẫn luôn nhớ những giấc mơ đã ám ảnh nó từ những ngày đấy: những giấc mơ khó hiểu với những luồng sáng xanh. Một lần, khi nó kể lại chi tiết về giấc mơ ấy, một chiếc xe mô tô bay... giương Vernon đã suýt đâm vào xe khác.

Đột nhiên có tiếng gầm đinh tai nhức óc ngay kế bên. Harry bật dậy cụng đầu vào khung cửa sổ. Vừa mừng tượng ra những câu chửi ưa thích của dượng Vernon nó vừa loạng choạng bước ra khỏi bếp, sang phòng khách và ngó ra ngoài cửa sổ.

Màn đêm như gợn sóng và không khí khẽ rung lên. Và rồi, từng bóng người đột ngột hiện ra khi thần chú Áo Ảnh được ngừng lại. Nổi bật trong bóng tối là Hagrid, đội mũ và kính bảo hiểm, ngồi dạng chân trên chiếc xe mô tô khổng lồ gắn thêm một buồng phụ màu đen. Xung

quanh bác, những người khác đang tiếp đất từ cây chổi, cùng 2 người nữa đi 2 con ngựa cánh đen xương xẩu.

Mở tung cánh cửa sau nhà, Harry chạy hộc tốc tới đám bụi mù cùng họ. Lại là tiếng kêu mừng rỡ khi Hermione ôm chầm lấy Harry, rồi cái vỗ vai của Ron, bác Hagrid hỏi : “Ồn cả chứ Harry? Sẵn sàng đi khỏi đây chưa?”

“Dĩ nhiên rồi,” Harry quay ra cười toe toét với tất cả mọi người. “ Nhưng cháu không ngờ lại có nhiều người đến thế này”

“Kế hoạch thay đổi,” Mắt Đen gầm gừ, tay cầm 2 cái túi xách to phồng, con mắt thần đảo qua đảo lại dò xét khắp từ vườn từ nhà tới bầu trời đen kịt đến chóng mặt. “Cứ trốn vào đâu đó xong xuôi bọn ta sẽ kể cho con nghe đầu đuôi mọi chuyện”

Harry dẫn họ vào trong bếp, vừa cười nói rôm rả, từng người một vừa ngồi xuống ghế, an tọa lên ngay những tác phẩm long lanh của dì Petunia, hoặc dựa vào những dụng cụ bóng loáng của dì. Ron, gầy cao lêu nghêu; Hermione, mớ tóc dày được tết gọn lại sau gáy thành đuôi sam dài; Fred và George, đang nhả nhổ giống hết nhau; Anh Bill, sọc khắp người với tóc dài; bác Weasley, khuôn mặt hiền từ, cái đầu hói và cặp kiềng hơi lệch; thầy Mắt Đen, xác xơ vì những trận đánh, một chân, con mắt thần màu xanh ngó nghiêng đảo đều trong hốc mắt; cô Tonks, tóc vẫn ngắn với màu hồng ưa thích; thầy Lupin, tóc bạc hơn, nhiều nếp nhăn hơn; Fleur, gầy đi và tuyệt đẹp với mái tóc dài vàng óng ánh bạc; chú Kingsley, đôi vai rộng và cái đầu hói; bác Hagrid, với mái tóc và đám râu hoang dã đang phải đứng gù gù lưng hòng khỏi cộc đầu vào trần nhà; và Mundungus Fletcher, nhỏ thó, bần thủ, khúm núm với cặp mắt hau háu tròn nhỏ chằm chặp nhìn xuống dưới mớ tóc mờ xỉn. Trái tim Harry như nhẩy căng lên vì vui sướng và tự hào vì tất cả bọn họ, kể cả Mundungus Fletcher, kẻ mà lần cuối cùng gặp mặt nó đã cố bóp chết nghẹt.

“Kingsley, cháu tưởng chú đang trông nom ngài Thủ tướng Muggle mà?” nó nói với sang bên kia phòng

“ Một đêm không có chú thì ông ta vẫn tự xoay sở được,” chú Kingsley nói, “ Cháu quan trọng hơn nhiều”

“Harry, đoán xem nào?” cô Tonks nói từ bên đầu trên nóc cái máy giặt, và cô lắc lắc tay trái với chiếc nhẫn lấp lánh.

“Cô cưới rồi ă?” Harry liếc từ cô Tonk sang thầy Lupin.

“Ta xin lỗi vì cháu không tham dự được, Harry à, nó khá yên lặng mà.”

“Tuyệt vời, chúc mừng -”

“Được rồi, được rồi, sẽ có thời gian cập nhật thông tin một cách thoải mái sau,” thầy Mắt đen gầm lên làm cho sự ồn ào xẹp xuống, trả lại sự yên bình cho căn bếp. Thầy bỏ túi xách xuống, và quay về phía Harry. “Như Dedalus đã nói với con, chúng ta phải huy kế hoạch A. Pius Thicknesse đã đảo lộn mọi thứ, hấn khiến việc nổi ngôi nhà này vào mạng Floo, hoặc là đặt Khóa cảng ở đây hoặc là Độn thổ đến hoặc đi đều trở nên cực kỳ nguy hiểm. Những việc làm dưới danh nghĩa cho sự bảo vệ của con, để ngăn Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy tiếp



cận con rõ ràng là vô nghĩa, vì bùa phép của mẹ con đã làm được điều đó rồi. Điều hấn ta thực sự nhắm tới là ngăn việc con an toàn rời khỏi nơi này.”

“Vấn đề thứ hai, là con vẫn chưa trưởng thành, nghĩa là con vẫn bị yểm bùa Truy Nguyên ở trên người.”

“Con không -”

“Bùa Truy nguyên, bùa Truy nguyên!” Mắt điên bực mình lặp lại, “Bùa này sẽ phát hiện tất cả các hoạt động ma thuật xung quanh những người dưới mười bảy tuổi, đây là cách mà Bộ Pháp thuật dùng để tìm ra việc sử dụng pháp thuật của những người vị thành niên! Nếu con, hoặc bất cứ ai, sử dụng thần chú để ra khỏi đây, Thicknesse sẽ biết ngay, và quân Tử thần thực tử cũng thế.”

“Chúng ta không thể đợi cho đến khi bùa Truy nguyên bị phá vỡ, bởi vì khi đó con sẽ mất đi sự bảo vệ mà mẹ con đã trao cho con. Tóm lại là, Pius Thicknesse nghĩ hấn đã nắm thóp con hoàn toàn rồi”

Harry cũng phải đồng ý với tên Thicknesse xa lạ ấy.

“Vậy giờ chúng ta sẽ làm gì ạ?”

“Chúng ta sẽ dùng những phương tiện duy nhất có thể sử dụng để đi khỏi đây, bởi vì chúng ta sẽ không phải dùng thần chú với chúng: chổi, Tử mã, và xe mô tô của Hagrid.”

Harry dư sức thấy kế hoạch này có chỗ không ổn; tuy nhiên nó kịp ngăn lại để Mắt điên nói tiếp.

“Thế này nhé, bùa chú của mẹ con sẽ mất hiệu lực trong hai trường hợp: một, là khi con đến tuổi trưởng thành, hoặc là -” Moody đi lại trong căn bếp bóng lộn, “- con không còn gọi nơi này là nhà nữa. Tối nay con, dì và dượng con đã đường ai nấy đi, nghĩa là con sẽ không bao giờ sống cùng họ nữa, đúng không?”

Harry gật đầu.

“Vì vậy trong lần này, khi con rời nơi này, con sẽ không quay lại được, và bùa chú bảo vệ sẽ hết hiệu lực lúc con ra khỏi tầm bảo vệ của nó. Chúng ta chọn cách phá nó sớm hơn, bởi vì cách còn lại là chờ cho Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy đến và tóm con trong thời điểm con sang tuổi mười bảy.”

“Chúng ta có một lợi thế là cho Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy không biết chúng ta sẽ đưa con rời khỏi đây trong tối nay. Bọn ta đã để lộ thông tin giả ở Bộ: Họ nghĩ rằng con sẽ không rời đi trước ngày ba mươi. Tuy vậy, kẻ mà chúng ta đang đương đầu không ai khác chính là Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy, nên chưa chắc hấn dễ bị lừa như vậy. Chắc chắn hấn sẽ cho Tử thần thực tử tuần tra ở trên không trong khu vực này. Vì vậy bọn ta đã chuẩn bị sẵn, niệm những bùa chú bảo vệ cho một tá ngôi nhà khác nhau, mấy nơi đó có thể đưa con đến trú được, vì đều có liên hệ với hội Phượng Hoàng: nhà của ta, nhà Kingsley, trang trại của bà Molly- con hiểu chứ?”

“Dạ,” Harry đáp, vẫn hơi ngần ngại bởi cậu vẫn thấy một lỗ hổng lớn của kế hoạch.

“Con sẽ tới nhà Tonks. Ngay khi tới nơi đó, những bùa chú chúng ta rải xung quanh nhà thừa sức giúp con dùng Khóa cảng để tới Hang Sóc. Còn câu hỏi gì nữa không?”

“Ồ... có ạ” Harry ngần ngại “Có lẽ bọn chúng sẽ không biết con định đi tới đâu trong cả tá chốn trú ẩn đó, nhưng việc ấy sẽ không kéo dài một khi” -nó nhắm tịt trong đầu- “cả mười bốn người chúng ta cùng bay tới nhà của gia đình cô Tonks?”

“À,” Moody hắng giọng, “ Ta quên không nói đến phần cốt yếu nhất. Mười bốn người chúng ta sẽ không cùng lúc bay đến nhà Tonk. Tối nay sẽ có bảy Harry Potter đi cùng bảy bạn đồng hành, mỗi cặp bay tới một địa điểm khác nhau”

Moody rút từ trong áo choàng ra một hũ đựng thứ chất lỏng trông lầy nhầy như bùn. Không cần ông phải nói thêm từ nào nữa; Harry ngay lập tức hiểu ra phần còn lại của kế hoạch.

“Không!” Harry gào lên, giọng nó lạnh lạnh trong căn bếp. “Không thể nào!”

“Mình đã nói với mọi người cậu sẽ phản ứng vậy mà,” Hermione nói, giọng hơi đắc thắng.

“Sao mọi người lại nghĩ cháu sẽ để sau người mạo hiểm tính mạng-”

“- bởi đây là lần đầu tiên bọn này có cơ hội,” Ron nói.

“ Chuyện này thì khác, mọi người sẽ phải đóng giả mình -”

“Ồi dào, thực ra có ai thích thú gì trò này đâu hả Harry,” Fred sốt sắng nói. “Thử tưởng tượng, giả sử có chuyện gì trục trặc, và bọn này sẽ chết cứng trong bộ dạng một tên kính cận gầy nhẳng mãi mãi”

Harry không buồn nhếch mép.

“Mấy người không thể làm thế nếu cháu không đồng ý, mấy người cần nắm tóc của cháu mà.”

“Ồ, đúng là lỗ hổng lớn trong kế hoạch,” George cợt nhả. “Rõ ràng là tất cả chúng ta lại chẳng nhón được nắm tóc của em nếu em không muốn tham gia.”

“Phải, mười ba người bọn này chọn một cậu nhóc không được dùng phép thuật; thật là khó khăn đấy,” Fred tiếp lời.

“Thú vị thật,” Harry đáp, “thật sự hay ho.”

“Nếu phải ép buộc con thì đành phải vậy,” Moody gầm gừ, con mắt thần đảo lên khi ông nhìn chăm chú vào Harry. “Mọi người ở đây đều đã trưởng thành, và sẵn sàng hứng chịu rủi ro.”

Mundungus nhún vai và nhăn nhó, con mắt thần của Moody xoáy nhìn hẳn đến nỗi lệch khỏi hốc mắt.

“ Không bàn cãi nữa. Thời gian không còn nhiều. Giờ bọn ta cần một nắm tóc của con đó, cậu nhóc”

“Nhưng thế này thì thật là điên rồ, đâu có cần thiết phải -”

“Không cần ư?” Moody gắt lên. “Vớ Kê-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy ngoài kia cùng một nửa Bộ đã theo phe hắc? Potter, nếu chúng ta may mắn, có thể hắc đã cắn cái mồi giả và sẽ cố tóm được con trong ngày ba mươi, nhưng chắc chắn hắc sẽ cử một hoặc hai tên Tử thần thực tử tới theo dõi con, nếu là ta, hiển nhiên ta sẽ làm thế. Bọn chúng có thể chưa làm gì được con hoặc tấn công ngôi nhà này vì bùa chú của mẹ con vẫn còn hiệu lực. Aong nó sẽ nhanh chóng bị xóa bỏ, và bọn chúng đã thừa biết con đang ở đâu rồi. Chúng ta chỉ còn có thể giăng bẫy bọn chúng mà thôi. Đến Kê-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy cũng không thể phân thân làm bảy.”

Harry liếc nhìn Hermione rồi quay vội đi.

“Vì thế, Potter - một nhúm tóc của con, nếu con có thể.”

Harry liếc nhìn Ron, cậu nhún nhó vớ nét mặt kiểu cứ-làm-như-vậy-đi.

“Ngày bây giờ!” Moody quát.

Những con mắt đều đổ dồn về nó, Harry thò tay lên đầu, túm một nùi tóc, và kéo mạnh.

“Tốt,” Moody hơi cúi người về phía trước khi bật được cái nút của lọ thuốc. “Con bỏ giùm vào trong này cho ta”

Harry bỏ nắm tóc vào cái lọ đựng chất lỏng trông giống đám bùn. Ngay khi tóc chạm vào bề mặt chất lỏng, chất thuốc bắt đầu sủi bọt và bốc khói, rồi đột nhiên trở thành màu vàng tươi, trong suốt.

“Ồ, món của cậu trông hấp dẫn hơn của Crabbe và Goyle nhiều đấy, Harry à,” Hermione buột miệng, rồi khi nhìn thấy cái nhú mảy của Ron, cô bé thoáng chốc đỏ mặt và chữa thẹn, “Ý mình là - món thuốc của Goyle vị như xác chết vậy”

“Được rồi, các Harry giả xếp hàng lại đây nào,” Moody gọi.

Ron, Hermione, Fred, George và Fleur đứng thành hàng trước cái bồn rửa mặt sáng bóng của dì Petunia.

“Chúng ta còn thiếu một người,” Lupin đếm.

“Có ngay đây,” Hagrid túm lấy cổ Mundungus một cách cộc cằn, thả bịch hắc xuống bên cạnh Fluer, làm cô nàng nhăn mũi và chuyển sang đứng giữa Fred và George.

“Tôi là chiến binh, và rồi sẽ là người bảo hộ,” Mundungus cầu nhàu

“Im ngay,” Moody quát. “Ta đã nói với mi rồi đồ sâu bọ ẻo lả, bất cứ Tử thần thực tử nào nhắm tới Harry cũng chỉ muốn bắt nó, chứ không phải giết nó. Dumbledore đã từng nói Kê-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy muốn xử lý riêng Harry. Vì vậy chính những người đi theo bảo vệ mới đáng lo hơn cả, những người sẽ bị bọn Tử thần thực tử sẽ thêm khát được phanh thây.”

Mundungus vẫn chưa có vẻ bình tâm lắm, song Moody đã rút nửa tá cốc chỉ to bằng chén đựng trứng ra khỏi áo choàng, rót vào mỗi cốc một ít thuốc và đưa cho mọi người.

“Cùng uống thôi nào mọi người...”

Ron, Hermione, Fred, Goerge, Fluer và Mundungus uống cạn cốc. Tất cả đều thở hổn hển, nhăn nhó ngay khi thứ dung dịch đó chạm vào cuống họng. Cùng một lúc cơ thể họ bắt đầu sưng bộp và biến dạng như sáp nóng vậy. Hermione và Mundugus bắt đầu phình ra, Ron, Fred và George thu nhỏ lại, tóc tối màu dần, hộp sọ Hermione và Fleur trông như bị lòi ra phía sau.

Moody, tỏ vẻ bàng quan, cúi xuống cởi bỏ mấy cái túi khổng lồ ông đem theo. Và khi đứng lên, đã có sáu Harry Potter đang thở dốc trước mặt.

Fred và George quay ra nhìn nhau và đồng thanh, “Wow, chúng ta giống nhau như đúc này!”

“Tao không biết, hình như tao vẫn đẹp trai hơn,” Fred vừa nói vừa soi mình trước cái ảm.

“Oa” Fleur thì ngẩng ngó mình trên cửa lò vi sóng “ Bill, đừng nhìn em nha - trông em gớm guốc quá”

“Mấy bộ đồ đó hơi rộng thì phải, ta có mấy bộ nhỏ hơn ở đây” Moody chỉ về phía cái túi đầu tiên, “và đừng quên kính, có sáu cặp kính ở mấy túi bên. Khi thay đồ xong rồi thì lấy hành lý trong ba lô”

Đối với Harry thật thì đây quả là điều quái lạ nhất nó từng thấy, dù nó đã chứng kiến không ít những điều kỳ lạ. Nó quan sát sáu bản sao của mình lục lọi tìm đồ trong túi xách, đeo kính, và đóng gói đồ đạc của riêng họ lại. Harry chỉ muốn họ có thể lịch sự hơn khi thân nhiên cởi đồ, lộ liễu khoe ra thân thể nó trong khi nếu đó là chính họ thì chắc đã khác hẳn.

“Mình biết Ginny đã nói dối về chuyện hình xăm,” Ron nhìn xuống bộ ngực trống trơn của nó.

“Harry, mắt bồ kém thật đó” Hermione đeo kính vào và lăm bắm.

Thay đồ xong, cả sáu Harry Potter giả đều cầm ba lô và một lồng chim chứa con cú nhồi bông trắng như tuyết lấy từ túi đồ thứ hai.

“Tốt” Moody hài lòng khi cả bảy Harry đều đã đeo kính và trang bị đủ hành lý dàn hàng trước mặt. “Các cặp sẽ chia ra như thế này: Mundungus sẽ đi với ta, bay bằng chổi -”

“Sao tôi lại đi với ông?” Harry đứng gần cửa sau nhất cần nhàn.

“Vì mi là kẻ cần phải theo dõi nhất,” Moody gầm gừ, và ông nói tiếp dù con mắt thần vẫn không ngừng nhìn xoáy vào Mundungus “Arthur và Fred - ”

“Con là George,” một trong hai anh em sinh đôi người đang được Moody chỉ tay nói “Thầy không thể phân biệt nổi bọn con kể cả khi bọn con biến thành Harry sao?”

“Xin lỗi George - ”

“Con đùa ấy mà, thực ra con là Fred - ”

“Đùa đủ rồi đấy!” Moody quát “Đứa còn lại - Fred hoặc Goerge hoặc bất cứ đứa quái nào trong hai đứa - sẽ đi với Remus. Cô Delacour - ”

“Con sẽ đi cùng với Fleur trên một con Tử mã,” Bill đỡ lời. “ Cô ấy không thích chổi lắm.”

Fleur bước tới chỗ Bill, nhìn Bill với ánh mắt đắm đuối tới mức Harry cầu nguyện là sẽ không bao giờ phải thấy lại cái nhìn đó thêm một lần nữa trên gương mặt của chính mình.

“Cô Granger đi với Kingsley, cũng đi bằng một Tử mã -”

Hermione trông có vẻ yên tâm hơn, đáp lại nụ cười của Kingsley; Harry biết Hermione cũng không tự tin chút khi cưỡi chổi.

“Như vậy là còn cô và cháu đó, Ron!” Tonks vẫy Ron rồi rút, làm đổ cả một chai nước xuống sàn.

Ron trông có vẻ không thoải mái như Hermione.

“Và cháu đi với ta, được không Harry?” Hagrid hỏi với một chút lo lắng. “ Chúng ta sẽ đi bằng mô tô, chổi và Tử mã đều không thể chịu nổi sức nặng của ta, hiểu không? Ta sẽ choán nhiều chỗ lắm đó, nhưng không sao, cháu sẽ ngồi trong buồng phụ”

“Tuyệt vời,” Harry đáp, mặc dù không thật lòng lắm.

“Bọn ta nghĩ lũ Tử thần thực tử sẽ hi vọng túm được cháu trên một cây chổi,” Moody nói, như đã đọc được ý nghĩ của Harry. “Snape chắc hẳn có thừa thời gian để kể cho bọn chúng tất cả những gì hắn biết về cháu, nên nếu chúng ta gặp phải bọn Tử thần thực tử, chắc chắn chúng sẽ nhắm vào Harry nào có vẻ sử dụng chổi thật thành thạo. Thôi được rồi,” Moody cầm mấy chiếc túi bước ra cửa, “trong ba phút nữa chúng ta sẽ xuất phát. Không cần thiết phải đóng cửa sau đâu, cũng đâu có ngăn bọn Tử thần thực tử vào nhà được. Đi nào...”

Harry đeo balô, cầm cây tia chớp, cái lồng con Hedwig và đi theo cả nhóm ra ngoài khu vườn tối mịt.

Khắp mọi phía chổi bay tới nằm trong tay mọi người, trong khi Kingsley giúp Hermione trèo lên một con Tử mã, và Bill với Fleur trên con còn lại. Hagrid đứng cạnh một chiếc mô tô, sẵn sàng cho chuyển đi.

“Có phải nó không? Đó chính là xe của Sirius?”

“Chính nó đây” Hagrid nhìn xuống cười rạng rỡ với Harry “Lần cuối cháu ngồi trên xe này, bác có thể ôm cháu chỉ bằng một tay thôi đấy”

Harry không thể không cảm thấy phần nào bề mặt khi phải ngồi vào buồng phụ của chiếc xe. Từ chỗ này nhìn lên nó thấp hơn tất cả mọi người vài thước. Ron cười ruồi khi nhìn nó ngồi đó như đứa nhóc ngồi xe ô tô đồ chơi. Harry nhét túi đồ và cây chổi xuống dưới chân và kẹp lồng con Hedwig giữa hai đầu gối: nó thật sự không hề cảm thấy thoải mái chút nào.

“Arthur đã gắn lại một chút,” Hagrid nói, dường như không hề biết Harry đang bị gò bó thế nào. Bác chạt vật ngồi lên xe, làm chiếc mô tô rên rỉ và lún xuống đất vài inch. “Giờ nó có thêm vài trò vui rồi. Ý tưởng của bác đấy.” Hagrid trở vào một nút màu tím ngay cạnh đồng hồ công tơ mét.

“Cẩn thận đấy Hagrid.” ông Weasley tay cầm chổi, đứng cạnh hai bác cháu nói dỗi vào “Tôi không chắc nó có ổn không, và nếu có dùng thì cũng chỉ trong những trường hợp khẩn cấp thôi”

“Được rồi.” Moody nói “Mọi người sẵn sàng. Tôi muốn tất cả chúng ta xuất phát cùng một lúc, nếu không kế hoạch này sẽ đi tong”

Mọi người đồng loạt gật đầu.

“Ngồi chắc nhé Ron” cô Tonks nói, và Harry thấy Ron ném về phía thầy Lupin một cái nhìn ăn năn tội lỗi trong khi hai tay đưa ra bám chặt lấy hông Tonks. Hagrid khởi động chiếc xe: Nó gầm lên như một con rồng, cái buồng phụ bắt đầu rung lên bần bật.

“Chúc may mắn nhé tất cả mọi người,” Moody hét lớn. “Hẹn gặp lại ở Hang Sóc trong vòng một tiếng nữa. Đếm tới ba nhé. Một...hai...BA!”

Một tiếng rú ga đình tai, và Harry thấy buồng phụ lắc lư dữ dội. Nó đang bay lên không trung, mắt hơi nhòe nước, tóc bị thổi bạt về phía sau. Quanh nó, những cây chổi quen thuộc cũng đang bay vút lên, những cái đuôi dài đen bóng của hai con Tử mã thoát vẫy phía trước. Đôi chân đau nhức bị kẹp giữa túi hành lý và cái lồng của con Hedwig giờ đã bắt đầu tê cứng. Cơn đau nhức tê tái làm nó suýt quên ngoái nhìn lần cuối căn nhà số bốn Privet Drive. Nhưng khi Harry quay lại nhìn phía sau thì nó chẳng còn phân biệt nổi ngôi nhà nằm ở đâu nữa.

Và rồi, tự dưng, không biết khi nào, không biết từ đâu ra, cả nhóm đột nhiên bị bao vây. Ít nhất ba chục cái bóng đội mũ trùm đầu xông tới từ trong bóng đêm, lượn thành một vòng tròn quanh nơi mọi người của Hội vừa bay lên, rõ ràng là -

Những tiếng hét, những luồng sáng xanh tới tấp khắp nơi: Hagrid gào lên và chiếc xe lộn ngược. Harry không thể nhìn ra được họ đang ở đâu; đèn đường ở phía trên đầu nó, tay nó đang bám chặt lấy cạnh buồng phụ của chiếc xe theo bản năng. Chuồng của Hedwig, túi xách và cây Tia Chớp tuột khỏi đầu gối nó.

“Không - CỨU!”

Cây chổi xoay vòng tròn, nhưng Harry chỉ kịp túm lấy góc chiếc ba lô và lồng con Hedwig khi chiếc xe phóng ngược lên. Harry vừa mới yên tâm một chút, thì thêm một luồng sáng xanh chói lòa vút tới. Con cú rít lên và ngã xuống đáy chiếc lồng.

“Không - KHÔNG!”

Chiếc xe bật về phía trước. Harry thấy bọn Tử thân thực tử đội mũ trùm bay tản ra khi Hagrid phóng thẳng vào vòng vây của chúng.

“Hedwig – Hedwig -”

Con cú nằm bất động và tàn tạ như món đồ chơi cũ trên đáy chiếc lồng. Harry không thể nhìn nổi cảnh ấy, và khiếp hãi nghĩ về những người còn lại. Harry nhìn qua vai thấy một đám đông người lẫn lộn trong những luồng sáng xanh lè, và có hai người đang bay về phía xa, nhưng nó không nhìn ra đó là ai -

“Hagrid, chúng ta phải quay lại, chúng ta phải quay lại!” nó gào lên cổ át tiếng động cơ xe ầm ỉ, rút đũa thần ra, ném lông của Hedwig dính chặt xuống sàn xe, không chịu tin con cú đã chết. “Hagrid, QUAY LẠI!”

“Nhiệm vụ của bác là đưa cháu đến nơi an toàn” Hagrid hét lên và bật mở van tiết lưu. “Dừng lại - DỪNG LẠI!” Harry gào lên, nhưng khi nó quay lại nhìn, hai luồng sáng xanh bay lướt qua tai trái nó: bốn Tử thần thực tử đã tách khỏi vòng vây, đuổi theo họ và nhằm vào tấm lưng rộng của Hagrid. Hagrid lái chệch sang hướng khác, nhưng bọn Tử thần thực tử đã đuổi kịp chiếc xe, càng nhiều bùa chú bay về phía hai bác cháu hơn, và Harry phải ngồi lọt thỏm vào trong buồng phụ của xe để tránh đòn. Vẹo người quay lại nó hét lên, “Stupefy!” (Bùa choáng – ND) một tia chớp màu đỏ bật ra từ đầu đũa của Harry xé toạc khoảng không, tạo một lỗ trống lớn khi bốn tên Tử thần thực tử bay tách ra để tránh câu bùa chú.

“Chờ đã, Harry, có thứ này là dành cho chúng đây!” Hagrid hét lớn; khi Harry nhìn lên thì đã thấy bác đập mạnh vào cái nút màu xanh lá cạnh tay lái. Một bức tường màu đen, khối đặc chui ra từ ống bô xe, và phình to ra trong không khí. Ba tên Tử thần thực tử bay vòng sang và tránh được bức tường, nhưng tên thứ tư thì kém may mắn hơn. Hắn biến khỏi tầm mắt, và rơi như hòn đá cuội lại sau lưng, cây chổi của hắn gãy tan tác ra từng mảnh. Một tên khác bay chậm lại, bay xuống giúp bạn hắn, và ngay lập tức hai cái bóng biến mất vào trong màn đêm khi Hagrid gõ mình trên tay lái và tăng tốc.

Thêm những lời nguyên Chết chóc bay vụt qua đầu Harry từ phía hai tên Tử thần thực tử còn lại: chúng nhằm vào Hagrid. Harry ném trả lại một lô Bùa choáng, những tia sáng xanh và đỏ gặp nhau tạo thành những khối đủ màu trên không trung khiến Harry liên tưởng một cách man dại về pháo hoa, và hững Muggle ở dưới đất hẳn đang không hiểu có chuyện gì đang xảy ra.

“Thêm một lần nữa nào, bám chắc nhé Harry!” Hagrid lại hét lên, và bác ấn mạnh vào cái nút thứ hai. Lần này một cái lưới khổng lồ phóng ra từ ống xả của xe, song tất cả bọn Tử thần thực tử đều đã tiên đoán trước được. Không những chúng bay tránh được, mà gã thứ ba, kẻ quay lại cứu người bạn bị bất tỉnh cũng đã đuổi kịp. Hắn đột nhiên hiện ra từ trong màn đêm và giờ cả ba tên đều đuổi theo chiếc xe, bắn vèo vèo những câu thần chú vào hai người phe Harry.

“Lần này chắc chắn được, Harry, ngồi cẩn thận!” Hagrid gào lên, và Harry thấy bác đập cả bàn tay vào cái nút màu tím bên cạnh đồng hồ công tơ mét.

Với tiếng gầm vang như bò rống, ngọn lửa rồng xanh trắng phun ra từ ống xả, chiếc xe phóng vọt lên phía trước như một viên đạn cùng âm thanh của kim loại gãy. Harry thấy bọn Tử thần thực tử bay vòng đi để tránh luồng lửa nóng chết người, đồng thời thấy buồng phụ của xe đang rung lên một cách đáng sợ báo hiệu điềm gở: mối hàn giữa buồng phụ và thân xe đã vỡ vụn khi chiếc xe tăng tốc.

“Sẽ ổn thôi, Harry” Hagrid rống lên, giờ đang lật ngửa ra sau bởi tăng tốc quá đột ngột, chiếc xe không có người lái, và buồng phụ thì đang long dần ra, trượt trên rãnh mối hàn.

“Bác sẽ lo, Harry, đừng cuống” Hagrid lôi từ trong túi áo jacket ra cái ô màu hồng hoa lá của bác.



“Hagrid! Không! Để cháu!”

“REPARO!” (Khôi phục – ND)

Một tiếng nổ điếc tai, và buồng phụ rời hoàn toàn ra khỏi chiếc xe.

Harry bắn nhanh đi, bị quán tính của vụ nổ đẩy đi, rồi buồng phụ xe bắt đầu mất độ cao...

Harry tuyệt vọng chìa đũa thần vào cái buồng xe và hét lên “Wingardium Leviosa!” (Bay lên – ND)

Buồng phụ xe tăng độ cao, dù không người lái nhưng ít ra vẫn ở trên không. Harry vừa mới kịp nhen nhóm một chút vui mừng thì một loạt bùa chú bay tới tấp về phía nó: ba tên Tử thần thực tử đã tới sát chiếc xe.

“Bác đến đây, Harry!” tiếng gọi của Hagrid vang lên từ trong bóng tối, nhưng Harry cảm thấy cái buồng phụ xe lại bắt đầu rơi xuống: Cúi thấp hết mức có thể, nó chìa đũa phép vào giữa những hình người đang bay tới gần “Impedimenta!” (Ngăn trở - ND)

Câu thần chú đập vào giữa ngực tên ở giữa, làm hắn oạt ra như đâm trúng một cái thanh chắn vô hình: Một tên nữa trong bọn suýt bị hắn va vào -

Chiếc buồng bắt xe rớt xuống với tốc độ kinh hoàng, và tên Tử thần thực tử cuối cùng sót lại phóng một câu thần chú tới sát đến mức Harry phải ngụp xuống dưới vành bánh xe để tránh, va mạnh vào ghế ngồi khiến một chiếc răng bị gãy -

“Bác tới đây, Harry, bác tới đây”

Một bàn tay khổng lồ túm lấy lưng áo choàng của Harry và kéo tuột nó ra khỏi cái buồng phụ xe đang rơi thẳng xuống. Harry túm lấy túi xách và ngồi thụp vào yên chiếc mô tô lưng đối lưng với Hagrid. Họ bay cao lên, tách ra khỏi hai tên Tử thần thực tử còn lại, Harry nhổ ra một ngụm máu, chìa đũa thần vào buồng phụ xe đang rơi xuống và hét “Confringo!” (Nổ tung – ND)

Một tiếng nổ kinh hoàng, và Harry biết đó là giây phút cuối cùng của Hedwig. Tên đội mũ trùm đầu gần cái buồng phụ nhất bị đánh ngã khỏi chổi và rơi xuống, tên kia tụt lại và biến mất khỏi tầm nhìn.

“Xin lỗi Harry, bác xin lỗi,” Hagrid rên rỉ, “Đáng lẽ bác không nên tự mình sửa ... cháu không có đủ chỗ....”

“Không sao, không vấn đề gì, bác cứ tập trung bay đi!” Harry hét lên, khi nhìn thấy thêm hai tên Tử thần thực tử nữa lại xuất hiện.

Khi những câu thần chú lại tới tấp bay đến, Hagrid lái chiếc xe ngoằn ngoèo theo đường zích zắc; Harry biết: bác không dám dùng nút lửa-rồng thêm lần nữa, trong khi Harry ngồi một cách cheo leo như thế. Harry liên tiếp phóng hết Bùa choáng này đến Bùa choáng khác về phía bọn mũ trùm, dù thế cũng không thể giữ chân chúng được. Harry tiếp tục phóng một thần chú ngăn cản, một tên bay vòng để tránh và làm rơi mũ trùm, và nhờ quãng sáng đỏ của Bùa choáng tiếp theo mà Harry nhận ra gương mặt vô cảm đến kinh ngạc của Stanley Shunpike - Stan -

“Expelliarmus!” (Giải giới – ND) Harry hét lên.

“Chính nó! Nó là đùa thật!”

Những tiếng kêu của bọn Tử thần thực tử vọng đến tai Harry vang qua cả tiếng động cơ xe rền rĩ. Ngay lập tức cả hai kẻ săn đuổi tụt lại và biến mất.

“Harry, chuyện gì thế?” Hagrid thì thầm “ Bọn chúng đâu rồi?”

“Cháu cũng không biết!”

Harry bắt đầu thấy sợ: Tên Tử thần thực tử trùm đầu đã gào lên, “Nó là đùa thật!”; làm thế nào hắn biết được? Harry nhìn xoáy vào bóng tối trống rỗng và cảm thấy bị đe dọa. Bọn chúng biến mất đâu rồi nhỉ?

Harry lần lần quay lại để ngồi quay mặt về phía trước, túm lấy vạt sau áo jacket của Hagrid.

“Bác Hagrid, hãy bấm lại cái nút lửa rồng đó, và chúng ta sẽ biến khỏi đây!”

Lại một tiếng rú ầm ĩ của chiếc xe, và ngọn lửa trắng xanh phụt ra từ ống xả. Harry giật ngã người ra sau, phải cố lắm mới trụ lại trên chỗ yên xe nhỏ xíu, Hagrid quay ngược người hẳn lại, tay gần như không cầm lái.

“Bác nghĩ chúng ta cắt đuôi được chúng rồi, Harry ah, cuối cùng cũng xong việc!”

Nhưng Harry không tin như vậy; Nỗi sợ hãi bao trùm nó, nó liếc ngang liếc dọc mong chờ những kẻ săn đuổi mà nó chắc chắn sẽ sớm xuất hiện. Tại sao bọn chúng lại tụt lại? Một trong số bọn chúng vẫn còn cầm đuốc thần... Chính là nó... Nó là đùa thật... Chúng đã nói vậy ngay sau khi Harry cố Giải giới Stan -

“Harry, chúng ta sắp tới nơi rồi, sắp thành công rồi!” Hagrid reo lên.

Harry cảm thấy chiếc xe bắt đầu hạ xuống một chút, dù đèn đường phía dưới vẫn xa tít mù như sao trời vậy.

Đột nhiên vết sẹo trên trán nó nóng như lửa đốt: hai Tử thần thực tử xuất hiện hai bên xe, và hai lời nguyền Chết người sượt qua Harry chỉ vài milimet, phát ra từ phía sau -

Và Harry nhìn thấy hắn. Voldemort lơ lửng trong không trung như làn khói trong gió, không hề có chổi hay Tử mã đỡ lấy, khuôn mặt như đầu rắn nổi rõ trên nền trời đen, bàn tay dài trắng toát nâng cây đuốc lên một lần nữa -

Hagrid kêu lên sợ hãi, và bẻ lái chiếc mô tô đi thành một đường cua. Bấu víu lấy chiếc xe, Harry lúng túng phóng Bùa choáng khắp mọi nơi lên bầu trời đầy gió xoáy. Nó thấy một bóng người bay ngang qua, nghĩa là bùa chú đã trúng một kẻ nào đó, nhưng rồi nó nghe thấy một tiếng nổ lớn và những tia lửa từ động cơ, chiếc mô tô xoay tròn và hoàn toàn mất kiểm soát -

Những luồng sáng xanh lại bay vụt tới. Harry không thể phân biệt nổi đâu là trên, đâu là dưới: Vết sẹo như bị thiêu đốt; nó nghĩ như sẽ chết bất cứ lúc nào. Một bóng đen đội mũ trùm cách nó chỉ một thước, nó thấy hắn nâng đuốc thần lên -

“KHÔNG!”

Sau tiếng hét bác Hagrid văng mình ra khỏi xe lao vào tên tử thần thực tử, trong cơn hoảng sợ, Harry thấy bác và cả tên Tử thần thực tử rơi ra khỏi tầm mắt, trọng lượng của hai người quá nặng cho một cây chổi.

Bám vào chiếc xe đang lao thẳng xuống chỉ bằng đầu ngón tay, Harry nghe thấy giọng Voldemort hét: “Của ta!”

Thế là hết: Nó không còn nghe được hay nhìn thấy Voldemort đang ở đâu, nó thấy lơ mơ một tên Tử thần thực tử nữa lướt qua để tránh đường, và nghe thấy “Avada -”

Cơn đau của vết sẹo làm Harry phải nhắm chặt mắt lại, đưa thần của nó tự ý hành động. Harry cảm thấy chiếc đĩa hướng bàn tay nó đi như một cái nam châm, và nhìn thấy từ đầu đĩa phun tóe ra một luồng lửa như vàng chói loà qua đôi mắt nhắm hờ của nó. Nó nghe thấy một tiếng nổ, và tiếng gào thét giận dữ. Bọn Tử thần thực tử kêu lên, Voldemort hét lên giận dữ: “KHÔNG!” Bằng cách nào đó, Harry thấy chiếc nút lửa rỗng ở sát mũi nó cách có một inch. Nó ấn mạnh chiếc nút bằng bên tay không cầm đĩa, chiếc xe phóng vút, đâm xuống dưới phía mặt đất.

“Hagrid!” Harry kêu gào, tay bám chặt lấy chiếc xe. “Accio Hagrid! (Triệu hồi Hagrid!)”

Chiếc xe lao thẳng xuống, mũi chúi thẳng xuống đất. Harry cúi mặt sát vào tay lái, chỉ nhìn thấy những đốm sáng xa xa trở nên to dần: Nó sắp đâm xuống mặt đất nhưng chẳng thể làm gì để ngăn lại. Từ phía sau lại thêm một tiếng hét: “Đĩa của mi, Selwyn, đưa đĩa cho ta!”

Nó cảm thấy Voldemort trước khi thực sự nhìn thấy hắn. Liếc sang hai phía, và rồi nó nhìn thẳng vào hai con mắt đỏ rực mà nó nghĩ sẽ là thứ cuối cùng nó thấy trên đời: Voldemort sắp sửa tung lời nguyền vào nó thêm một lần nữa -

Và rồi Voldemort biến mất. Harry nhìn xuống và thấy Hagrid nằm sõng xoài trên đất ngay phía dưới. Nó vịn tay lái cố để không đâm vào bác, mò mẫm tìm cái phanh, nhưng rồi, với một tiếng va đập thủng màng nhĩ, nó lao thẳng vào một cái ao bùn lầy nhầy nhụa...

## CHƯƠNG V: NGƯỜI CHIẾN BINH GỤC NGÃ

“Bác Hagrid?”

Harry vẫn đang loay hoay để thoát ra khỏi đồng kim loại bị vỡ và lông vũ đang bao quanh người; tay nó ngấp sâu vào đồng bùn khi cố gắng đứng dậy. Nó không thể hiểu vì sao Voldemort đột nhiên biến mất trong khi nó nghĩ chắc hẳn sẽ tấn công từ trong bóng tối vào bất cứ thời điểm nào. Một thứ gì đó nóng và ướt át chảy từ trên trán nó xuống cằm. Trườn khỏi vũng bùn, nó đi loạng choạng về phía hình thù to lớn nằm trên mặt đất. Đó là bác Hagrid.

Bác Hagrid? Bác Hagrid, bác nói gì đi –”

Nhưng cái hình thù màu đen đỏ vẫn không nhúc nhích.

“Ai đó? Có phải Potter không? Harry Potter à?”

Harry không nhận ra tiếng nói của người đó. Sau đó, tiếng người phụ nữ vang lên. “Bọn họ bị tai nạn! Anh Ted! Họ bị rơi xuống vườn!”

Đầu óc Harry vẫn đang quay cuồng.

“Bác Hagrid,” nó lặp lại một cách ngu ngốc, và gục xuống trên đầu gối của mình.

Điều tiếp theo mà nó biết, nó đang nằm trên một thứ cảm giác êm ái dễ chịu, có cái gì đấy như đang thiêu đốt cháy bỏng ở sương sườn và cánh tay phải của nó. Chiếc răng bị gãy đã được mọc lại. Vết thẹo trên trán vẫn cứ nhức nhối.

“Bác Hagrid!”

Nó mở mắt, và thấy mình đang nằm trên một cái ghế sofa trong một căn phòng khách xa lạ đầy ánh đèn. Gần đấy là cái balô của nó nằm trên sàn, ướt đầm và bám đầy bùn. Một người đàn ông tóc vàng với cái bụng bệ vệ đang nhìn Harry một cách lo lắng.

“Hagrid sẽ ổn thôi, cậu bé,” người đàn ông nói, “vợ ta đang chăm sóc cho ông ấy. Cháu cảm thấy thế nào? Còn gì không ổn không? Ta đã gắn lại xương sườn, tay và răng cho cháu. Ta là Ted, Ted Tonks – cha của Dora.”

Harry đứng dậy khá nhanh. Ánh sáng chiếu vào mắt làm nó mệt mỏi và choáng váng.

“Voldemort–”

“Hãy thoải mái đi,” ông Ted Tonks nói, đặt tay lên vai Harry và đẩy nó nằm xuống nhẹ nhàng. “Cháu vừa trải qua một vụ va chạm khủng khiếp. Chuyện gì đã xảy ra vậy? Cái xe bị trục trặc à? Hay anh Arthur Weasley đã quá lạm dụng vào những đồ vật kỳ dị của dân Muggle?”

“Không!” Harry nói, khi cái thẹo của nó cứ nở ra co lại như một vết thương hở. “Tử Thần Thực Tử, rất nhiều tên- bọn cháu bị truy đuổi–”

“Tử Thần Thực Tử?” Ông Ted vội ngắt lời. “Cháu nói về Tử Thần Thực Tử là có ý gì? Ta nghĩ rằng chúng không biết cháu sẽ di chuyển tối nay, ta nghĩ –”

“Bọn chúng biết,” Harry nói.

Ông Ted Tonks nhìn lên trần nhà như thể ông có thể nhìn xuyên qua bầu trời. “Ồ, chúng ta đã được ếm bùa bảo vệ quanh đây, phải không? Chúng không thể vào đây trong phạm vi một trăm trượng từ bất kỳ hướng nào.”

Giờ Harry đã hiểu tại sao Voldemort phải biến mất; đó là lúc chiếc mô tô bay vượt qua hàng rào bùa chú của Hội. Nó chỉ hy vọng những bùa chú ấy vẫn phát huy tác dụng: Nó có thể tưởng tượng thấy Voldemort, cách nơi họ nói chuyện gần một trăm mét, cố tìm cách để lọt vào một nơi mà Harry hình dung giống như một quả bong bóng trong suốt khổng lồ.

Nó nhắc người khỏi cái ghế sofa; nó cần phải chính mắt nhìn thấy lão Hagrid, có như thế nó mới tin là lão còn sống. Harry chỉ vừa đứng lên, thì cánh cửa đã mở, lão Hagrid bệ vệ bước vào, mặt đầy bùn và máu, đi khắp khiêng, nhưng kỳ diệu là bác vẫn sống sót.

“Harry!”

Lách qua qua hai cái bàn được chạm trổ tinh vi và một cây tỏi rừng, lão bước tới phía trước hai bước và ôm hôn Harry chặt đến nỗi gần như làm gãy cái xương sườn vừa được gắn lại của nó. “Lạy Chúa, Harry, làm thế nào con ra khỏi đó được? Bác đã nghĩ chúng ta đều là những kẻ thua cuộc.”

“Vâng, con cũng thế. Con cũng không thể tin -”

Harry chợt sững lại. Nó vừa nhận ra người phụ nữ bước vào phòng sau lão Hagrid.

“Mi!” Nó thét lên, thọc mạnh tay vào túi, nhưng túi của nó trống rỗng.

“Đũa của cháu ở đây, cậu bé,” ông Ted nói, đặt nó vào tay Harry. “Nó nằm bên phải cháu, nên ta đã nhặt nó lên... Và người cháu vừa hét vào mặt là vợ ta đấy...”

“Ồ, cháu – cháu xin lỗi.”

Người phụ nữ đi vào phòng, bà Tonks giống người chị Bellatrix một cách lạ lùng: Tóc bà cũng màu nâu, nhưng đôi mắt thì to hơn và thân thiện hơn. Tuy nhiên, bà có vẻ hơi kiêu căng sau thái độ chào đón của Harry.

“Chuyện gì đã xảy ra với con gái của ta?” Bà hỏi. “Lão Hagrid nói là mấy người bị phục kích; Nymphadora giờ ở đâu?”

“Cháu không biết.” Harry nói. “Cháu không biết chuyện gì đã xảy ra với những người khác.”

Bà và ông Ted quay sang nhìn nhau. Một cảm giác trộn lẫn giữa sợ hãi và tội lỗi dâng trào trong Harry khi thấy thái độ của họ. Nếu bất kỳ ai chết, thì đó là lỗi của nó, tất cả là lỗi của nó. Nó đã đồng ý với kế hoạch, đưa cho mọi người tóc của nó...

“Khoá Căng.” Nó nói, bất chợt nhớ ra. “Chúng ta phải quay về trang trại Hang sóc và tìm ra – sau đó cháu mới có thể gửi lời cho hai bác, hoặc – hoặc cô Tonks sẽ làm vậy, một khi cô ấy -”

“Dora sẽ ổn thôi, Dromeda à,” ông Ted nói. “Nó biết phải làm gì mà, nó đã tham gia nhiều trận với các Thần Sáng. Cái Khoá Càng đang ở đây!” Ông thêm vào. “Nó sẽ rời khỏi đây trong vòng ba phút nữa, nếu mấy người muốn đi.”

“Vâng, chúng cháu sẽ đi sẽ đi,” Harry nói, nó khoác ba lô lên vai. “Cháu -”

Nó nhìn vào bà Tonks, muốn xin lỗi bà về cái cảm giác sợ hãi mà nó gây ra khi gặp bà, nó cảm thấy mình phải có trách nhiệm, nhưng nó cảm thấy mọi từ ngữ lúc này đều thật trống rỗng và giả tạo.

“Cháu sẽ nói với cô Tonks – cô Dora – gửi lời khi cô ấy... Cảm ơn vì đã cứu bọn cháu, cảm ơn hai người về tất cả, cháu -”

Nó thấy dễ chịu khi rời khỏi căn phòng và đi theo ông Ted qua một hành lang ngắn và đi vào phòng ngủ. Lão Hagrid đi sau họ, ông loay hoay cúi thấp người để tránh va đầu vào vào xà nhà.

“Hãy đi đi, cháu bé. Đây là Khoá càng.”

Ông Tonks chỉ vào một cái bàn chải nhỏ màu bạc đang nằm trên chiếc khăn trải bàn.

“Cháu cảm ơn!” Harry nói, rướn ngón tay về phía trước, sẵn sàng rời đi.

“Chờ một lát!” Lão Hagrid nói, nhìn quanh. “Harry, Hedwig đâu rồi?”

“Nó... nó bị trúng...” Harry nói.

Nhiều điều hiện ra trong đầu nó: Nó thấy xấu hổ vì những giọt nước mắt chảy ra từ đôi mắt nó. Con cú đã từng là sinh vật duy nhất bầu bạn với nó, là kết nối duy nhất giữa nó và thế giới phép thuật mỗi lần nó buộc phải quay về nhà Dursley.

Lão Hagrid chìa bàn tay to tướng ra, vỗ vỗ lên vai nó một cách thông cảm.

“Không sao đâu,” Lão Hagrid nói cộc lốc. “Không sao đâu. Nó đã có một cuộc sống dài và tuyệt vời...”

“Hagrid!” Ông Ted cảnh báo, khi cái bàn chải phát lên ánh sáng màu xanh dương, và lão Hagrid chỉ kịp chạm ngón trỏ vào vờn kịp lúc.

Vót một cú giạt mạnh chấn động cả cơ thể như thể một cái móc và một sợi dây vô hình kéo nó về phía trước, Harry bị đẩy vào hư không, quay tròn một cách không kiểm soát, ngón tay của nó dính chặt vào cái khoá càng khi nó và lão Hagrid bị đẩy xa khỏi ông Tonks. Vài giây sau, chân của Harry chạm mạnh xuống nền đất cứng, nó chống tay và đầu gối xuống nhà kho của trang trại Hang Sóc. Nó nghe thấy những tiếng kêu. Lăn người ra xa cái bàn chải không còn phát sáng, nó đứng dậy khẽ lắc lắc người, và thấy bà Weasley và Ginny đang chạy xuống từ phía cửa sau... Lão Hagrid cũng bị ngã xuống sàn nhà, giờ cũng đã đứng dậy.

“Harry? Con có phải Harry thật không? Chuyện gì đã xảy ra vậy? Những người khác đâu?” Bà Weasley hét lên.

“Ý bác là gì vậy? Chưa có ai quay lại ư?” Harry thở hỗn hển.

Câu trả lời đã hiện ra rõ ràng trên khuôn mặt tái xám của bà Weasley.

“Bọn Tử Thần Thực Tử đã đợi sẵn chúng ta,” Harry nói. “Chúng ta đã bị bao vây ngay khi rời đi – bọn chúng đã biết tối nay – con không biết chuyện gì xảy ra với những người còn lại, bốn Tử Thần Thực Tử đuổi theo con, con phải tìm mọi cách để chạy thoát, và rồi Voldemort bắt kịp -”

Nó có thể nghe thấy sự bào chữa trong giọng nói của mình, lời biện hộ để bà Weasley hiểu là nó không hề biết chuyện gì đã xảy ra với những đứa con trai của bà, nhưng -

“Cám ơn chúa vì con vẫn ổn!” Bà nói, ôm chầm lấy nó, điều mà nó có cảm giác là không xứng đáng được hưởng điều này.

“Chị có rượu mạnh không, chị Molly?” Lão Hagrid run run nói. “Để chữa bệnh?”

Bà Weasley có thể gọi ra bằng pháp thuật, nhưng khi thấy bà vội vã đi về căn nhà xiêu vẹo, Harry biết bà muốn che giấu khuôn mặt của mình. Nó quay lại Ginny, ngay lập tức cô bé trả lời nó những vấn đề mà nó cần biết nhưng chưa hề nói ra.

“Anh Ron và cô Tonks đáng lẽ phải về đầu tiên, nhưng họ đã bỏ lỡ cái Khoá Cứng, nó quay về mà không có họ,” Cô bé nói, chỉ vào cái bình đầy dầu mỡ nằm trên mặt đất gần đó. “Và cái này,” cô chỉ vào một cái giày cổ, “đáng lẽ là của ba và anh Fred, họ phải là những người về thứ hai. Anh và bác Hagrid về thứ ba và,” Cô bé nhìn đồng hồ, “nếu họ đến kịp, anh George và thầy Lupin phải về trong vòng vài phút nữa...”

Bà Weasley đã trở lại với một chai rượu mạnh, bà đưa cho lão Hagrid. Lão mở nắp ra và tu ừng ực.

“Má!” Ginny thét lên, chỉ vào đốm sáng cách đó khá xa.

Một ánh sáng xanh hiện ra từ bóng tối: nó trở nên sáng và rực rỡ hơn, thầy Lupin và George xuất hiện, xoay tròn rồi ngã xuống. Harry biết có điều gì đó không ổn: Thầy Lupin đang đỡ lấy George đang bất tỉnh và mặt bê bết máu.

Harry chạy đến và đỡ lấy chân George. Nó và thầy Lupin cùng đưa George vào nhà, qua bếp rồi vào phòng khách, họ đặt George trên ghế sofa. Khi ánh đèn chiếu lên đầu George, Ginny thở hổn hển và bụng Harry như run lên: George đã mất một tai. Một bên đầu và cổ ướt nhẹp, đầy máu đỏ tươi.

Ngay khi bà Weasley quỳ xuống cạnh con trai, thầy Lupin nắm lấy tay Harry một cách hơi thô bạo và kéo ra ngoài quay trở lại phòng bếp, nơi mà lão Hagrid đang bị kẹt ở cánh cửa sau.

“Ôi!” Lão Hagrid tức giận. “Bỏ Harry ra! Bỏ Harry ra!”

Thầy Lupin lờ lão đi.

“Con vật nào ngồi trong góc khi lần đầu tiên Harry Potter đến văn phòng của ta ở Hogwarts?” Thầy nói, lắc Harry. “Trả lời mau!”

“Một – một con Grindylow trong bồn nước, phải không ạ?”

Thầy Lupin thả Harry ra và đi về phía tủ bếp.

“Chuyện này là sao vậy!” Lão Hagrid phàn nàn.

“Thầy xin lỗi, Harry, nhưng thầy phải kiểm tra...” Thầy Lupin nói ngắn gọn. “Chúng ta đã bị phản bội. Voldemort biết con sẽ được di chuyển vào tối nay và người có thể nói cho hắn biết chỉ có thể là người tham gia vào kế hoạch này. Con có thể là một kẻ mạo danh.”

“Vậy tại sao anh không kiểm tra tôi?” Lão Hagrid hốt hển, vẫn vật lộn với cái cửa.

“Anh có người khổng lồ lai!” Thầy Lupin nói, nhìn lên lão Hagrid. “Thuốc Đa Dịch chỉ có thể sử dụng cho con người thôi.”

“Không thể ai trong Hội báo với Voldemort về kế hoạch tối nay,” Harry nói. Cái ý tưởng đó thật tệ hại, nó không thể tin có bất kỳ ai phản bội. “Voldemort chỉ đuổi kịp con lúc cuối cùng, hắn không biết được con đi theo hướng nào vào lúc đầu. Nếu hắn biết kế hoạch đó thì hắn phải biết con là người đi cùng bác Hagrid.”

“Voldemort đuổi kịp con á?” Thầy Lupin đột ngột nói. “Chuyện gì xảy ra vậy? Làm thế nào con trốn thoát?”

Harry bèn giải thích làm thế nào bọn Tử Thần Thực Tử đuổi theo và nhận ra nó là Harry thật, bọn chúng đã bỏ cuộc đuổi bắt như thế nào, triệu tập Voldemort đến như thế nào, rồi hắn đã xuất hiện ngay trước khi Harry và lão Hagrid đi tới nơi ẩn náu chỗ bố mẹ cô Tonks.

“Bọn chúng nhận ra con? Nhưng bằng thế nào? Con đã làm gì?”

“Con...” Harry cố nhớ lại, toàn bộ cuộc hành trình có vẻ như là một sự hỗn độn và hoảng loạn không rõ ràng. “Con thấy Stan Shunpike... Thầy biết đấy, người bán vé trên chuyến Xe Đò Hiệp Sĩ? Và con cố tước vũ khí của anh ta thay vì – ừm, anh ta không biết mình đang làm gì, phải không? Có lẽ, anh ta bị trúng lời nguyền Độc Đoán!”

Thầy Lupin nhìn một cách kinh ngạc

“Harry, cái thời dành cho thần chú Giải giới đã qua rồi! Bọn chúng đang cố bắt và giết con! Ít nhất hãy sử dụng bùa Choáng nếu con chưa sẵn sàng để giết!”

“Con ở hàng trăm thước trên cao! Stan đã đánh mất lý trí, và nếu con yểm bùa Choáng anh ta, anh ta sẽ ngã xuống, anh ta cũng sẽ chết giống như nếu con dùng lời nguyền Avada Kedavra! Phép Giải giới đã giúp con thoát khỏi Voldemort hai năm trước.” Harry nói thêm một cách bướng bỉnh. Thầy Lupin nhắc nó nhớ đến Zacharias Smith, một gã ngu ngốc đến từ nhà Hufflepuff, người luôn chế nhạo Harry khi nó muốn dạy phép Giải giới cho mọi người ở Đoàn Quân Dumbledore.

“Đúng, Harry!” Thầy Lupin nói với vẻ kiêu căng đau khổ. “và rất nhiều tên Tử Thần Thực Tử đã nhìn thấy cảnh ấy! Tha lỗi cho ta, nhưng đó thực sự là một hành động không bình thường, nhất là dưới sự nguy hiểm của cái chết cận kề. Lặp lại hành động đó trước mặt những Tử Thần Thực Tử đã chứng kiến hoặc nghe chuyện đó gần như sẽ là tự sát!”

“Vậy thầy nghĩ là con nên giết Stan Shunpike?” Harry hỏi một cách giận dữ.



“Dĩ nhiên là không!” Thầy Lupin nói. “Bọn Tử Thần Thực Tử - và nói thẳng ra là phần lớn mọi người! - đều mong chờ con sẽ tấn công lại! Phép giải giới tước vũ khí là một phép thuật có ích, Harry à, nhưng bọn Tử Thần Thực Tử sẽ nghĩ đó là một điểm đặc trưng của con, và thầy đề nghị con đừng để điều đó xảy ra!”

Thầy Lupin khiến Harry cảm thấy mình thật ngu ngốc, nhưng có điều gì đó ở bên trong nó như vẫn muốn kháng cự lại.

“Con sẽ không làm nổ tung những người đứng trên con đường con đang đi chỉ vì họ đứng đó!” Harry nói. “Đó là việc mà Voldemort làm!”

Thầy Lupin không nói gì bắt bẻ lại: Cuối cùng cũng thành công trong việc ép thân mình chui qua được cái cửa, lão Hagrid lão đảo tiến tới một cái ghế và ngồi xuống; nó gây ngay lập tức. Lờ đi cái cảm giác muốn chửi thề trộn lẫn xin lỗi, Harry hỏi thầy Lupin lần nữa.

“Anh George sẽ ổn chứ ạ?”

Tất cả sự giận dữ của thầy Lupin với Harry dường như đã tan biến sau câu hỏi đó.

“Thầy nghĩ vậy, mặc dù không có cách nào có thể phục hồi lại cái tai, nhất là khi nó đã bị nguyên rửa -”

Có tiếng va chạm từ bên ngoài vọng vào. Thầy Lupin lao về phía cửa sau; Harry nhảy qua chân lão Hagrid và lao về phía sân nhà.

Hai hình người hiện ra ở phía nhà kho, và khi Harry chạy lại, nó nhận ra đó là Hermione, giờ đã trở lại hình dạng bình thường, và chú Kingsley, cả hai đều đang nắm lấy giá treo quần áo. Hermione ngã ngay vào Harry, nhưng chú Kingsley không tỏ vẻ gì là vui mừng khi nhìn thấy họ. Qua vai của Hermione, Harry thấy chú giờ đưa phép lên và chỉ vào ngực thầy Lupin.

“Câu cuối cùng mà cụ Albus Dumbledore nói với hai chúng ta?”

“Harry là hy vọng tốt nhất của chúng ta. Hãy tin thẳng bé!” Thầy Lupin từ tốn đáp lại.

Chú Kingsley quay đưa phép về phía Harry nhưng thầy Lupin nói. “Đúng là thẳng bé đấy. Tôi đã kiểm tra rồi!”

“Được rồi, được rồi!” Chú Kingsley nói, cất đưa phép vào áo choàng, “Nhưng ai đó đã phản bội chúng ta! Bọn chúng biết, bọn chúng biết là tối nay!”

“Có vẻ như vậy!” Thầy Lupin trả lời. “Nhưng có vẻ chúng không nhận ra rằng sẽ có bảy Harry.”

“Một sự an ủi nhỏ đây!” Chú Kingsley gầm gừ. “Vậy những ai đã trở lại?”

“Chỉ có Harry, lão Hagrid, George, và tôi.”

Hermione cố giấu một tiếng rên nhẹ lên sau bàn tay của mình.

“Vậy chuyện gì đã xảy ra với hai người?” Thầy Lupin hỏi chú Kingsley.

“Bị năm tên đuổi theo, đã làm bị thương hai tên và suýt giết chết một tên,” chú Kingsley tiếp tục. “Và chúng tôi cũng thấy Kê-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy, hẳn tham gia cuộc đuổi bắt được nửa đường nhưng biến mất khá nhanh sau đó. Anh Remus, hẳn có thể -”

“Bay!” Harry tiếp tục. “Con đã thấy hẳn, hẳn đuổi theo bác Hagrid và con!”

“VẬY ĐÓ LÀ LÝ DO HẮN ĐÃ BỎ ĐI, ĐỂ ĐUỔI THEO THẲNG BÉ À!” CHÚ KINGSLEY NÓI. “NHƯNG TÔI VẪN KHÔNG HIỂU TẠI SAO HẮN LẠI BIẾN MẤT. ĐIỀU GÌ ĐÃ KHIẾN HẮN THAY ĐỔI MỤC TIÊU VẬY?”

“Harry đối xử một cách hơi tốt bụng với Stan Shunpike!” Thầy Lupin nói.

“Stan?” Hermione lặp lại. “Con tưởng anh ta đang ở ngục Azkaban?”

Chú Kingsley nở một nụ cười buồn.

“Hermione, đó chắc chắn là một vụ vượt ngục lớn mà Bộ Pháp thuật cố gắng im đi. Cái mũ trùm đầu của Travers đã bay đi khi tôi ném lời nguyền vào hẳn, chắc chắn hẳn ở dưới cái mũ đó. Nhưng chuyện gì đã xảy ra với anh vậy, Remus? George đâu?”

“Cậu bị mất một tai rồi,” Thầy Lupin đáp.

“Mất một –” Hermione nói lạnh lạnh.

“Tác phẩm của Snape đấy!” Thầy Lupin nói.

“Snape?” Harry hét lên. “Thầy không nói –”

“HẮN ĐÃ RƠI MẤT MŨ TRÙM ĐẦU TRONG LÚC TRUY ĐUỔI. LỜI NGUYỀN CẮT SÂU MÃI MÃI LUÔN LUÔN LÀ LỜI NGUYỀN ĐẶC TRƯNG CỦA SNAPE. TÔI ƯỚC GÌ CÓ THỂ TRẢ ĐŨA HẮN, NHƯNG TẤT CẢ NHỮNG GÌ TÔI LÀM ĐƯỢC LÀ CỐ GIỮ GEORGE TRÊN CÁI CHỖ SAU KHI NÓ BỊ THƯƠNG, NÓ BỊ MẤT QUÁ NHIỀU MÁU!”

Sự im lặng trùm lên bốn người khi họ cùng ngược trời. Không có dấu hiệu gì chuyển động; những vì sao sáng đều đặn, không nhấp nháy, không hề có dấu hiệu của những người đang bay. Ron đang ở đâu? Fred và ông Weasley nữa? Còn cả Bill, Fleur, cô Tonks, Mắc-Điên, và Mundungus?

“Harry, hãy vào giúp một tay!” Giọng lão Hagrid khàn khàn vang ra từ phía cánh cửa, nơi lão lại bị mắc kẹt lần nữa. Phấn khởi vì có việc để làm, Harry cho phép mình tự do, đi qua cái bếp trống rỗng và quay trở lại phòng khách, nơi mà bà Weasley và Ginny đang chăm sóc George. Bà Weasley đã cầm được máu, và bằng ánh sáng từ những chiếc đèn, Harry thấy một cái lỗ to, nơi đã từng là tai của George.

“Anh ấy thế nào rồi ạ?”

Bà Weasley nhìn quanh và nói. “Bác không thể làm nó mọc lại, không thể khi nó bị cắt ra bởi phép thuật Hắc ám. Nhưng như thế này là vẫn chưa quá tệ... Thằng bé vẫn sống!”

“Vâng ạ,” Harry nói. “Ơn trời.”

“Anh có thấy ai khác ở ngoài sân không?” Ginny hỏi.

“Hermione và chú Kingsley!” Harry đáp.

“Cảm ơn trời,” Ginny thì thầm. Họ nhìn nhau; Harry muốn ôm lấy cô bé, nắm chặt lấy cô; nó thậm chí còn chẳng quan tâm nhiều rằng bà Weasley ở đó, nhưng trước khi nó kịp hành động nông nổi, có một tiếng loảng xoảng ầm ĩ từ nhà bếp.

“Kingsley, tôi sẽ cho cậu thấy tôi là ai ngay sau khi tôi được gặp con trai tôi, giờ nếu không hôn thì hãy tránh ra.”

Harry chưa bao giờ nghe ông Weasley hét lên như thế trước đây. Ông lao xổ vào phòng khách, cái đầu hói bóng lưỡng mồ hôi, gọng kính lệch đi, Fred ở ngay sau ông, trông cả hai người tái nhợt nhưng không bị thương.

“Arthur!” Bà Weasley nức nở “Ôi, tạ ơn trời!”

“Nó sao rồi?”

Ông Weasley khụy chân bên cạnh George. Lần đầu tiên kể từ khi nó biết anh, Fred trông như bị á khẩu. Anh nhìn chăm chăm vào lưng của chiếc ghế sofa chỗ người anh em song sinh bị thương của mình cứ như thể là anh không thể tin vào những gì mình đang thấy.

Hình như bị đánh thức bởi tiếng ồn từ cuộc viếng thăm của cha và Fred, George cựa mình.

“Con thấy sao hả George?” Bà Weasley thì thầm.

Ngón tay của George dò dẫm một bên đầu của cậu.

“Tuyệt như thánh,” George thì thầm.

“Có gì không ổn với nó thế?” Fred càu nhàu, trông khiếp đảm. “Đầu óc nó có bị ảnh hưởng không?”

“Tuyệt như thánh” George nhắc lại, mở mắt và nhìn lên người anh của mình “Mày thấy đấy... tao giờ là một vị thánh. Có một cái lỗ Fred ạ, hiểu không?”

(Chỗ này cần giải nghĩa 1 tí: cô JK đã chơi chữ. Holy(thánh thần) và Holey(có lỗ) đều phát âm là [ `Houli ] và George dù bị thương nhưng vẫn hài hước. Mất một tai và trông như có 1 cái lỗ trên đầu(holey)[khiếp] nhưng lại nhận rằng mình là thánh thiện như một vị thánh (Holy) - Minh liệt)

Bà Weasley càng nức nở lớn hơn. Màu sắc tràn ngập khuôn mặt tái nhợt của Fred. “Thật thống thiết,” cậu nói với George. “Thống thiết lắm! Với cả một đồng truyện tiểu lâm có liên quan đến cái tai, thì mày lại đi kể một câu chuyện về cái lỗ hả?”

“À cũng tốt mà,” George đáp, cười toét ra với người mẹ đang ướt đầm nước mắt của mình. “Giờ thì dù thế nào đi nữa, mẹ cũng có thể phân biệt chúng con riêng rẽ, mẹ à”

Cậu nhìn quanh.

“Chào, Harry— Chú mày là Harry , phải không nhỉ?”

“Vâng, em đây” Harry đáp, đến gần chiếc Sofa hơn.

“Tốt quá, ít nhất thì chúng ta cũng đem chú mày về yên ổn” George nói. “Tại sao Ron và Bill không đến bu quanh giường bệnh của mình nhỉ?”

“Họ chưa về George ạ” bà Weasley nói. Nụ cười rộng đến mang tai của George héo đi. Harry liếc nhìn Ginny, và đi về chỗ cô bé để cùng đi ra ngoài. Khi họ đi qua nhà bếp, cô nói nhỏ.

“Anh Ron và cô Tonks chắc phải về rồi. Họ không có một chuyến đi dài; nhà cô Muriel đâu có ở xa đây.”

Harry không nói gì. Nó đã cố giữ cho nỗi sợ hãi không lại gần mình kể từ lúc đến trang trại Hang Sóc, nhưng bây giờ nỗi sợ hãi lại bao trùm lấy nó, dường như trườn bò qua da, nện thình thình lên lồng ngực, làm nghẹn cổ họng nó. Khi họ đi xuống bậc tam cấp vào trong khu vườn tối, Ginny nắm tay nó.

Kingsley đi lên đi xuống, liếc nhìn lên trời mỗi lần chú quay người. Điều này gợi cho Harry về dượng Vernon khi ông đi quanh phòng khách một triệu năm về trước. Bác Hagrid, Hermione và thầy Lupin đứng vai kề vai, dăm dăm ngược nhìn trong im lặng. Không ai trong số họ nhìn ngang khi Harry và Ginny tham dự cầu nguyện im lìm của mình.

Từng phút kéo dài như hàng năm. Chỉ một hơi gió nhẹ nhất cũng làm họ nhảy dựng lên và quảy về phía bụi rậm hay cái cây đang xào xạc trong niềm hi vọng rằng một thành viên còn thiếu của Hội có thể sẽ nhảy ra nguyên lành từ những cái lá đầy -

Và rồi một cây chổi bay hiện ra hướng thẳng về phía họ và vạch một đường trên mặt đất”

“Họ đấy!” Hermione thét lên.

Cô Tonks đáp xuống với một rãnh dài và bắn đất sỏi khắp nơi.

“Remus!” Cô Tonks khóc khi cô loạng choạng rời cây chổi vào vòng tay của thầy Lupin. Khuôn mặt thầy nghiêm nghị và trắng bệch. Thầy trông như á khẩu. Ron tự dừng ngã xuống khi đi về phía Harry và Hermione.

“Cậu ổn rồi,” cậu lăm bắm trước khi Hermione lao tới ôm ghì lấy cậu.

“Tớ cứ tưởng -cứ tưởng”

“Ờ ổn mà” Ron nói, vỗ về lưng cô bé. “Ờ vẫn khỏe”

“Ron tuyệt lắm,” cô Tonks nói vui vẻ, và cô buông thầy Lupin ra “Rất tuyệt. Đánh bất tỉnh một Tử thần Thực tử, ngay vào đầu, và cháu đã làm thế lúc hắn bay trên chổi -”

“Thật á?” Hermione nói, tròn mắt nhìn Ron trong lúc tay cô bé vẫn vòng quanh cổ nó.

“Lúc nào cũng là những tiếng kêu ngạc nhiên,” Ron cầu nhàu và đứng dậy. “Chúng tớ có phải là những người sau cùng chưa?”

“Chưa đâu,” Ginny đáp, “Bọn em đang chờ Bill, Fleur ,thầy Mắt Đen và Mundungus. Em sẽ vào báo với bố mẹ là anh đã ổn”

Rồi cô chạy vào trong.

“Thế là điều gì đã giữ chân em? Đã xảy ra chuyện gì?” giọng thầy Lupin gần như là bực bội với cô Tonks.

“Bellatrix,” Tonks đáp. “Mụ ta cũng cũng muốn bắt em như là muốn bắt Harry, Remus à. Mụ ấy rất cố gắng giết em. Em chỉ ước sao em tóm được mụ ta. Em nợ mụ ta. Nhưng chắc chắn là bọn em đã đánh bị thương Rodolphus... Sau đấy bọn em tới chỗ dì Muriel của Ron và bọn em đã lỡ khoá còng, bà ấy ấy quát tháo tụi em tơi bời –”

Một sợi cơ nháy trên miệng thầy Lupin. Thầy gật đầu, nhưng có vẻ nhưng không thể nói bất kì điều gì khác.

“Thế chuyện gì xảy ra với mấy người?” Cô Tonks hỏi. Quay sang Harry, Hermione, và Kingsley.

Họ thuật lại câu chuyện về chuyến đi của mình. Nhưng thời gian trôi đi mà thiếu vắng Bill, Fleur, Mắt điên, và Mundungus cho mọi người trong lòng cảm giác băng giá, cái lạnh nhức nhối của nó ngày càng nặng nề, khó mà phớt lờ.

“Tôi phải về phố Downing đây. Tôi đáng ra phải ở đó cách đây một giờ,” chú Kingsley nói, sau khi ngược nhìn lần cuối lên bầu trời. “Hãy cho tôi biết khi họ trở về!”

Thầy Lupin gật đầu. Vẫy tay chào mọi người, chú Kingsley đi bộ hoà mình trong bóng tối về phía cánh cổng. Harry nghĩ là nó đã nghe thấy một tiếng Bốp khê khi chú Kingsley đột ngột ở ngay ngoài hàng rào trang trại Hang Sóc.

Ông bà Weasley chạy vội xuống bậc tam cấp, Ginny theo sau họ. Cả 2 người cùng ôm chầm lấy Ron trước khi quay sang thầy Lupin và cô Tonks.

“Cám ơn,” Bà Weasley nói, “vì những đứa con trai của chúng tôi,”

“Đừng nói như thế chị Molly à,” Cô Tonks nói ngay.

“George sao rồi?” Thầy Lupin hỏi.

“Anh ấy bị sao?” Ron nói lớn.

“Nó mất đi-” Nhưng đoạn kết của lời nói của bà Weasley bị chìm đi trong một tiếng la của mọi người. Một con Vong mã chỉ vừa mới xuất hiện và hạ cánh cách họ vài bước. Bill và Fleur trượt xuống từ lưng nó, hai người ướt đầm nhưng đều không bị thương.

“Bill. tạ ơn trời, ơn trời -”

Bà Weasley chạy về phía, nhưng Bill chỉ hờ hững ôm lấy bà. Nhiều thẳng vào mặt bố mình, anh chậm chậm nói “Thầy Mắt Điên chết rồi.”

Không ai nói, không ai cử động. Harry cảm thấy như có cái gì đó bên trong nó rơi xuống, rơi xuyên qua trái đất, rồi bỏ nó, mãi mãi.

“Chúng con đã nhìn thấy,” Bill nói; Fleur gật đầu, hàng nước mắt trên má cô long lanh trong ánh sáng từ nhà bếp hắt ra. “Ngay sau khi chúng con phá vỡ vòng vây, Mắt điên và Mundungus-phân ở ngay sau bọn con, họ cũng hướng về phía bắc. Voldermort - hẳn biết bay- hẳn thẳng tiến về phía bọn họ. Mundungus-cắt khiếp vía, con nghe tiếng lão ta gào khóc, Mắt Điên cố ngăn lão ta lại, nhưng lão ta đột ngột. Lời nguyện của Voldermort đánh thẳng vào mặt thầy Mắt điên, ông ấy văng ra khỏi chỗ và - bọn con chẳng thể làm gì được, bọn con có nửa tá tên Tử thần Thực tử đang theo đuôi.”

Giọng Bill ghen lại.

“Tất nhiên là các con không thể làm gì,” thầy Lupin nói.

Họ đứng và nhìn nhau. Harry chưa thể chấp nhận chuyện này. Thầy Mất điên ra đi; không thể nào... thầy Mất Điên, rất dũng cảm, rất mạnh mẽ, một chiến binh hoàn hảo...”

Cuối cùng thì có vẻ mọi người đều đã rõ ràng. Không ai bảo ai chẳng còn gì để đợi chờ trong vườn nữa và trong im lặng, họ theo chân ông bà Weasley trở lại trang trại Hang sóc, mọi người cùng vào phòng khách, nơi Fred và George đang cười đùa với nhau.

“Có chuyện gì không ổn à?” Fred nói, nhìn lướt qua mặt mọi người khi họ vào phòng, “Có chuyện gì? Ai đã-?”

“Mất điên,” bà Weasley nói, “Chết.”

Nụ cười toe toét của cặp song sinh chuyển thành nét ngạc nhiên bất ngờ. Không ai biết phải làm gì. Cô Tonks khóc âm thầm vào một cái khăn tay: Cô rất gần gũi với thầy Mất Điên, Harry biết thế, một trong những người ông quý mến và là người mà ông đỡ đầu ở bộ pháp thuật. Hagrid, ngồi trên sàn, ở một góc nhà, nơi bác có nhiều không gian nhất, đang chăm mắt mình với một cái khăn tay to như cái khăn trải bàn.

Bill đi về phía cái tủ bếp, lôi ra một chai Whisky Lửa và vài cái ly.

“Này,” anh nói và với một cái vẩy dừa, 12 ly rượu đầy vọt ngang căn phòng, đến với mỗi người, anh nâng cái ly thứ 13 lên, “Vì Mất Điên.”

“Vì Mất Điên,” mọi người đồng thanh và uống.

“Vì Mất Điên” Bác Hagrid nhắc lại, hơi chậm với một tiếng nấc. Whisky Lửa làm cổ họng Harry khan đi. Dường như nó đốt cháy cảm xúc trong Harry, xua đi tình trạng thờ ơ, cảm giác mơ hồ và thiêu đốt nó với thứ gì đó tựa hồ lòng dũng cảm.

“Vậy là Mundungus đã độn thổ?” Thầy Lupin nói, uống cạn cái ly chỉ với một hớp.

Bầu không khí thay đổi lập tức. Nhìn thầy Lupin căng thẳng, mọi người vừa muốn thầy tiếp tục nói lại vừa sợ những điều mà mình sẽ phải nghe thấy.

“Cháu biết chính xác chú muốn nói đến cái gì,” Bill nói, “Và cháu cũng phân vân như thế trên đường về đây, bởi vì có vẻ như chúng đợi chúng ta, phải không? Nhưng Mundungus không thể phản lại chúng ta. Chúng không biết về việc có đến 7 Harry, Điều đó đã làm chúng bối rối vào khoảnh khắc mà chúng ta xuất hiện và trong trường hợp mà mọi người quên, chính Mundungus đã đề xuất cái mẹo này. Tại sao ông ta không nói cho chúng về việc điểm trọng yếu này? Cháu nghĩ là Mundungus-phân đã sợ hãi, chỉ đơn giản thế thôi. Ông ta không muốn đi đầu nhưng Mất Điên đã bắt ông ta làm thế và Kê-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy tiến thẳng về phía họ. Thế cũng đủ làm bất kì ai vãi mặt.”

“Kê-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy đã hành động đúng như chú Mất Điên muốn,” cô Tonks sụt sịt. “Chú Mất Điên bảo là hẳn mong Harry đi cùng Thần sáng mạnh mẽ, già dặn nhất và khi phát hiện ra Mundungus, hẳn chuyển sang chú Kingsley...”

“Ừ thế thì mọi việc đều ổn.” Fleur chen vào “Nhưng ó vẫn không giải thích ại sao húng biết chúng ta đưa Arry đi tối nay phải không? Phải có ai đó bắt cần, một ai đó để lộ kế hoạch cho người ngoài.nó là sự giải thích duy nhất vì sao bọn chúng biết ngày giờ nhưng không biết cả kế hoạch.”

Cô nhìn quanh dòng nước mắt vẫn chảy trên khuôn mặt xinh xắn, chờ đợi người nào đấy đứng lên phản đối. Không ai cả. Tiếng động phá tan sự im lặng chỉ là tiếng nấc của bác Hagrid từ sau chiếc khăn tay. Harry liếc nhìn bác Hagrid, người đã mạo hiểm cả mạng sống để cứu nó - Bác Hagrid, người mà nó yêu mến, người mà nó tin tưởng, người mà đã một lần bị lừa, trao cho Voldermort thông tin chủ chốt trong một vụ trao đổi trứng rồng..

“Không,” Harry nói lớn, và mọi người nhìn nó ngạc nhiên: Whisky Lửa dường như làm giọng nói của nó đông đặc lên. “Ý cháu là... nếu có ai đó làm sai,” Harry nói tiếp, “và để lộ điều gì, thì cháu biết rằng người đó không cố ý. Đó không phải lỗi của ai cả,” nó lặp lại, vẫn với cái giọng to hơn nó thường nói một chút. “Chúng ta phải tin lẫn nhau. Cháu tin tưởng mọi người. Cháu chẳng nghĩ bất kì ai trong chỗ này có thể bán cháu cho Voldermort.”

Càng im lặng hơn sau khi nó nói. Tất cả đều nhìn nó; Harry lại cảm thấy nóng , nó uống thêm Whisky lửa chỉ để cho có việc mà làm. Khi uống, nó nghĩ về thầy Mắt Đen. Thầy Mắt Đen luôn bất đồng với quan điểm luôn tin tưởng và một ai đó của cụ Dumbledore.

“Nói hay lắm, Harry,” Fred thỉnh lình nói.

“Ừ hai hai,” George nói với một cái liếc nửa mắt về phía Fred, khoe miệng của họ nhếch lên.

Thầy Lupin diễn tả một bộ mặt kì lạ khi thầy nhìn Harry. Cái nhìn đấy gần như là thương hại.

“Thầy nghĩ con là hai thằng ngốc à?” Harry gắng hỏi.

“Không, thầy nghĩ là con rất giống James” thầy Lupin đáp “Anh ấy cho rằng sẽ là vô cùng nhục nhã nếu nghi ngờ bạn bè của mình.”

Harry biết thầy Lupin đang đề cập đến điều gì: rằng cha của nó đã bị phản bội bởi bạn của ông - Peter Pettigrew. Nó thấy giận dữ một cách vô cớ. Nó muốn tranh cãi nhưng thầy Lupin đã quay đi, đặt cái ly của ông xuống một góc bàn và bảo Bill, “Có việc để làm đấy. Chú có thể hỏi Kingsley xem-”

“Không,” Bill đáp ngay, “Cháu sẽ làm, cháu sẽ đi.”

“Anh định đi đâu?” cô Tonks và Fleur đồng thanh.

“Thi thể của thầy Mắt Đen,” thầy Lupin đáp. “Chúng ta phải tìm lại nó chứ”.

“Không phải –” Bà Weasley chen vào, nhìn Bill cầu khẩn.

“Khoan đã?” Bill nói “Không phải mẹ muốn bọn Tử thần thực tử cướp ông ấy đi đấy chứ?”

Không ai nói gì. Thầy Lupin và Bill chào tạm biệt và ra đi.

Những người khác ngồi phịch xuống ghế tất cả, trừ Harry, nó vẫn đứng. Sự bất ngờ và toàn vẹn của cái chết đến với họ gần như là ngay lập tức.

“Cháu cũng phải đi,” Harry nói.

Mười đôi mắt hoảng hốt nhìn nó.

“Đừng ngốc thế Harry,” bà Weasley nói “Cháu đang nói về cái gì thế hả?”

“Cháu không thể ở đây được.”

Nó xoa trán; trán nó lại có cảm giác kiến cắn. hơn một năm rồi nó chưa bị đau như thế này.

“Tất cả mọi người sẽ gặp nguy hiểm khi cháu ở đây. Cháu không muốn -”

“Nhưng đừng có ngớ ngẩn!” bà Weasley nói “Mục đích của cả tối nay, chỉ là đưa cháu về đây an toàn, và tạ ơn trời nó đã xong rồi. Fleur cũng đã đồng ý là cưới ở đây thì hơn cưới ở Pháp, chúng ta đã sắp xếp mọi chuyện để có thể ở đây cùng nhau trông nom cháu -”

Bà không hiểu vấn đề; bà chỉ làm cho nó cảm thấy tồi tệ hơn, không khá lên chút nào.

“Nếu Voldermort tìm ra cháu ở đây -”

“Làm sao hắn có thể?” Bà Weasley hỏi. “Có cả tá chỗ mà cháu có thể đang ở bây giờ, Harry à,” bà Weasley nói. “Hắn chẳng có cách nào biết được cháu đang ở chỗ trú ẩn nào đâu.”

“Không phải là cháu đang lo lắng cho cháu!” Harry nói.

“Chúng ta biết thế.” bà Weasley nhẹ nhàng nói, “Nhưng nếu cháu đi thì những nỗ lực của chúng ta sẽ là vô ích”

“Cáu không được đi đâu hết,” Bác Hagrid gầm lên. “Ôi, Harry, sau tất cả những gì mà chúng ta đã chải qua để mang được cháu đến đây à?”

“Ừ, thế còn cái tai đang chảy máu của anh thì sao hả?” George nói, nhồm mình trên cái nệm của anh.

“Em biết là -”

“Thầy Mắt Điện sẽ không muốn-”

“EM BIẾT” Harry hét lên.

Harry thấy như bị bao vây và hăm dọa: Chẳng lẽ họ nghĩ nó không biết những gì họ làm cho nó, sao họ không hiểu là có lí do chính đáng để nó ra đi, trước khi họ phải gánh chịu một tí gì thay cho nó nữa? Bà Weasley phá vỡ sự im lặng ngượng ngùng kéo dài một lúc lâu trong khi vết sẹo của nó vẫn khó chịu và đau âm ỉ.

“Hedwig đâu hả Harry?” bà dồn dập. “Chúng ta có thể đem nó lên với Pidwidgeon và cho nó chút gì để ăn.”

Ruột gan Harry thắt lại. Nó không thể nói sự thật với bà được. Nó uống cạn li Whisky lửa của mình để tránh phải trả lời.



“Chờ cho đến khi mọi chuyện lan ra, cháu lại làm điều đó lần nữa Harry à!” bác Hagrid nói. “Thoát khỏi hắc, chiến đấu với hắc ngay cả khi hắc đang ở ngay trên đầu cháu!”

“Đâu phải cháu,” Harry thẳng thừng. “Đó là cây đũa phép của cháu. Nó hành động theo ý nó đấy chứ.”

Sau một lúc, Hermione nhẹ nhàng, “Không thể thế được Harry ạ. Chắc ý cậu là cậu làm phép mà không có chủ định, cậu hành động theo phản xạ.”

“Không, cái xe rơi xuống, mình không biết Voldemort đang ở đâu, nhưng cây đũa xoay tít trong tay tớ, tìm ra hắc và bắn một lời nguyền vào hắc, và thậm chí tớ còn chẳng biết đấy là lời nguyền gì nữa. Tớ chưa bao giờ tạo được một ngọn lửa vàng hiện ra cả.”

“Cũng thường thôi,” bà Weasley nói, “Trong những hoàn cảnh bức thiết, cháu có thể làm ra những phép lạ mà cháu chưa từng mơ tới. Bọn trẻ con vẫn thường thế, trước khi chúng được dạy dỗ”

“Không phải thế đâu,” Harry nói qua hàm răng nghiến chặt. Vết sẹo của nó đang nhức nhối. Nó thấy tức giận và chán nản; nó ghét cái ý nghĩ là mọi người đều tưởng nó có đủ quyền năng sánh tầm Voldemort.

Chẳng ai nói gì. Nó biết họ không tin mình. Bây giờ nó lại suy nghĩ lại về chuyện đó, đúng là nó chưa từng nghe ai nói về việc một cây đũa tự làm phép.

Cái sẹo của lại buốt lên vì đau, nó làm tất cả để không lớn tiếng rên rỉ. Muốn hít thở không khí trong lành, nó đặt cái ly xuống và rời phòng

Khi nó đi ngang qua sân, con Vong mã xương xấu có cánh khổng lồ ngược nhìn lên, sột soạt đôi cánh dơi khổng lồ của nó và rồi lại quay vào bãi thả mình. Harry dừng ở cánh cổng vườn, nhìn chăm chú vào những cái cây mọc trên mặt đất, xoa cái trán đang nhức nhối của nó và nghĩ về cụ Dumbledore.

Cụ Dumbledore sẽ tin nó, nó biết thế. Cụ Dumbledore cũng sẽ biết như thế nào và tại sao cây đũa của Harry lại hành động một cách tự chủ, vì cụ Dumbledore luôn có câu trả lời; cụ hiểu biết về đũa phép, đã giải thích được sự nổi kết kì lạ đã tồn tại giữa cây đũa của nó và Voldemort... Nhưng cụ Dumbledore cũng như thầy Mắt Đen, chú Sirius, như bố mẹ nó và cả con cú tội nghiệp của nó, tất cả đều đi đến nơi mà Harry không còn có thể nói chuyện được với họ nữa. Nó lại cảm thấy cổ họng khô cháy dù nó chẳng uống giọt Whiskey lửa nào cả...

Và rồi, bất thành linh, cơn đau từ vết sẹo trỗi dậy. Nó ôm chặt lấy trán và nhắm tịt mắt lại, một tiếng thét vang lên trong đầu nó.

“Người nói với ta rằng vấn đề đấy có thể giải quyết bằng cách sử dụng đũa phép của kẻ khác.”

“Không! Không! Tôi cầu xin ngài, tôi cầu xin...”

“Ollivander! Người đã nói dối Chúa Tể Voldemort,”

“Tôi không... Tôi thề là tôi không...”

“Mi tìm cách giúp đỡ Potter, mi giúp nó trốn thoát khỏi tay ta!”

“Tôi thề là tôi không làm thế... Tôi đã tưởng là cây đuă khác sẽ làm được...”

“Thế thì giải thích đi, chuyện gì đã xảy ra. Cây đuă của Lucius đã bị phá hủy!”

“Tôi không hiểu được... Sự kết nối... Chỉ có giữa 2 cây đuă của ngài và...”

“Dối trá”

“Làm ơn... Tôi cầu xin ngài...”

Harry thấy bàn tay trắng bệch nâng cây đuă của nó lên và cảm nhận cơn giận giữ khủng khiếp của Voldemort đang dâng tràn, và thấy ông già yếu đuối trên sàn nhà, quần quai trong đau đớn-

“Harry?”

Cũng nhanh như khi nó đến :Harry run rẩy đứng trong bóng tối, nắm chặt lấy cánh cổng vườn, trái tim của nó đập mạnh, vết sẹo của nó vẫn nóng ran. Phải mất một lúc lâu trước khi nó nhận ra Ron và Herminone đang ở bên cạnh mình.

“Harry, vào nhà đi” Hermione thì thầm “Không phải là cậu vẫn đang nghĩ về chuyện bỏ đi đấy chứ?”

“Ừ, cậu phải ở đây chứ anh bạn.” Ron nói, thụi vào lưng Harry.

“Cậu ổn chứ?” Hermione hỏi, cô ở đủ gần để nhìn vào mặt của Harry. “Trông cậu khiếp quá!”

“À ừ,” Harry nói, giọng hơi run, “Chắc là tớ trông còn khá hơn cụ Ollivander....”

Khi nó kể xong những gì mà nó thấy, Ron trông sợ hãi, nhưng còn Hermione thì rõ là khiếp vía.

“Nhưng mình tưởng là điều này phải ngừng rồi chứ! Vết sẹo của cậu – điều này không được tiếp tục xảy ra ! Cậu không thể để sự nối kết ấy lại mở ra một lần nữa – thầy Dumbledore muốn cậu khép kín tâm trí mình!”

Khi nó không trả lời, cô bé kẹp chặt tay nó.

“Harry, hấn đang chiếm lấy Bộ Pháp thuật, báo chí và một nửa thế giới pháp thuật! Đừng để cho hấn vào được tâm trí của cậu.”

## CHƯƠNG VI: CON MA CÀ RỒNG MẶC PAJAMAS

Cú sốc sau sự ra đi của thầy Mất-Điên bao trùm lấy căn nhà nhiều ngày sau đó: Harry vẫn cứ mong mỗi thấy ông lộp cộp đi vào qua cửa sau như những thành viên khác của Hội, những người thường xuyên qua lại để chuyển tin tức. Nó cảm giác không gì ngoài hành động thực sự mới có thể làm dịu đi cảm giác tội lỗi và đau khổ ở trong lòng, và rằng nó phải lên kế hoạch cho nhiệm vụ tìm và tiêu diệt những Trường Sinh Linh Giá sớm nhất có thể.

“Ừm, cậu không thể làm bất cứ điều gì về những” – Ron hạ giọng ở từ Trường sinh linh giá – “cho đến khi cậu đủ mười bảy tuổi. Cậu vẫn còn chịu sự giám sát của Bộ Pháp thuật đấy! Và liệu chúng ta có thể lên kế hoạch ở đây hay bất cứ nơi nào khác? Hay,” Ron hạ giọng xuống thì thầm, “cậu có nghĩ là cậu đã biết Kê-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy ở đâu chưa?”

“Chưa,” Harry thừa nhận.

“Tớ nghĩ Hermione đã và đang làm một vài nghiên cứu nhỏ,” Ron nói. “Cậu ấy bảo cậu ấy giữ riêng cho cậu khi cậu tới đây.”

Mọi người cùng ngồi xung quanh bàn ăn sáng; ông Weasley và Bill vừa rời khỏi nhà đi làm. Bà Weasley đã đi lên tầng để đánh thức Hermione và Ginny, còn Fleur vừa rời khỏi bàn ăn để vào nhà tắm.

“Sự giám sát sẽ không còn vào ngày ba mươi mốt,” Harry nói. “Điều này nghĩa là tớ chỉ phải ở đây bốn ngày. Sau đấy tớ có thể -“

“Năm, Harry à” Ron nói chắc nịch. “Chúng ta phải ở đây cho tới lễ cưới. Họ sẽ giết chúng ta nếu chúng ta bỏ lỡ nó.”

Harry hiểu rằng “họ” ở đây là Fleur và bà Weasley.

“Chỉ đơn thuần là thêm một ngày mà,” Ron nói khi thấy Harry có vẻ hơi dăm chiêu.

“Họ đâu có hiểu rằng việc này quan trọng như thế nào -?”

“Dĩ nhiên là họ không hiểu rồi,” Ron nói. “Họ không có một khái niệm gì về chuyện này. Nhân tiện về chuyện này, tớ muốn nói với cậu một điều.”

Ron liếc nhanh về phía cửa hướng ra sảnh để chắc chắn là bà Weasley chưa quay trở lại, rồi cậu cúi người lại gần Harry.

“Mẹ đang cố tách tớ và Hermione ra khỏi nhau. Chúng tớ bị bắt làm nhiều việc tách khỏi nhau. Bà sẽ cố tách cậu tiếp, vậy nên cậu chuẩn bị tinh thần đi nhé. Bố và thầy Lupin cũng đã dò hỏi về chuyện này, nhưng khi chúng tớ nói rằng cụ Dumbledore bảo cậu không được nói cho ai ngoài chúng tớ, họ từ bỏ ý định. Tuy nhiên điều này thì không đúng với mẹ. Bà ấy rất kiên định.”

Dự đoán của Ron trở thành sự thật chỉ sau vài giờ. Ngay trước bữa trưa, bà Weasley tách Harry khỏi những người khác bằng việc nhờ nó giúp tìm kiếm một cái tất đơn của nam mà bà nghĩ có thể đã rơi ra khỏi ba lô của nó. Rồi khi bà cùng nó ở trong cái phòng rửa bát nhỏ hẹp, bà bắt đầu nói.

“Ron và Hermione có vẻ như đang nghĩ về chuyện ba đứa sẽ bỏ học ở Hogwarts,” Bà bắt đầu bằng một giọng nhẹ nhàng và thân mật.

“Dạ,” Harry nói. “Ừm, vâng ạ. Chúng con sẽ làm thế.”

Chiếc máy giặt đồ rung rung ở phía trong góc, đang vắt một thứ đồ trông như chiếc áo vest của bà Weasley.

“Ta có thể hỏi con tại sao các con lại bỏ học được chứ?” bà Weasley hỏi.

“Dạ, là do cụ Dumbledore đã để lại cho con... việc phải làm,” Harry lí nhí nói. “Ron và Hermion biết về chuyện này, và họ cũng muốn đi cùng với con.”

“Thế ‘việc phải làm’ là những gì thế?”

“Con xin lỗi, con không thể -”

“Thực lòng mà nói, ta nghĩ Arthur và ta có quyền được biết, và ta chắc chắn rằng ông và bà Granger cũng sẽ đồng ý!” bà Weasley ngắt lời. Harry đã e sợ của sự tấn công bằng “những mối quan tâm của phụ huynh” này từ trước. Cậu ép mình nhìn thẳng vào mắt của bà, và để ý thấy đôi mắt của bà có cùng màu nâu như của Ginny. Nhưng việc này không có tác dụng gì.

“Cụ Dumbledore không muốn bất cứ ai khác biết, bác Weasley à. Cháu thực sự xin lỗi. Ron và Hermione không bắt buộc phải đi cùng, đây là lựa chọn của các bạn ấy -”

“Ta không nghĩ rằng con cũng phải đi!” bà ngắt lời, không còn ra vẻ hiền hậu nữa. “Các con chỉ vừa đủ tuổi, tất cả mấy đứa tội mày! Thật sự hoàn toàn vô nghĩa, nếu cụ Dumbledore cần công việc gì đó phải hoàn tất, cụ có toàn bộ Hội để ra lệnh cho! Harry, con thực sự đã hiểu nhầm ý của ông ấy. Có lẽ ông ấy đã nói với con về một điều gì đấy mà ông ấy muốn được hoàn thành, và con đã hiểu nó theo cách là ông ấy muốn con -”

“Con không hiểu nhầm ạ,” Harry nói dứt khoát. “Chắc chắn con phải làm.”

Nó đưa cho bà một cái tất đơn mà nó đã được yêu cầu tìm, cái tất với trang trí hoa văn với những cây hương bồ màu vàng.

“Và thứ này không phải của con. Con không ủng hộ đội Puddlemere United.”

“Ồ, dĩ nhiên là không,” bà Weasley bất ngờ đổi sang giọng nhẹ nhàng của bà. “Ta phải nhận ra điều đó chứ. Vậy thì, Harry à, khi mà chúng ta còn có con ở đây, con sẽ không phiền giúp tay cho việc chuẩn bị cho đám cưới của Bill và Fleur chứ? Vẫn có nhiều việc phải làm lắm.”

“Không – con – dĩ nhiên là không ạ,” Harry nói, hơi lúng túng vì bị chuyển chủ đề quá bất ngờ.

“Con thật là ngoan,” bà trả lời, rồi mỉm cười và rời khỏi phòng rửa bát.

Từ giây phút đó trở đi, bà Weasley luôn khiến cho Harry, Ron và Hermione bận bịu với những công việc chuẩn bị cho đám cưới khiến cho ba người không có thời gian để nghĩ ngợi. Sự giải thích thích cho hành động này theo Harry nghĩ lúc đầu là việc bà Weasley

muốn sao nhăng mấy người khỏi những ý nghĩ về thầy Mắt-Điên, và những thảm kịch trong chuyến đi vừa rồi của họ. Tuy nhiên, sau hai ngày không ngừng nghỉ với những việc lau chùi dao kéo, chọn các màu sắc thích hợp, với băng rôn, hoa cỏ và đuổi những con yêu tinh ra khỏi vườn, cũng như giúp bà Weasley nấu những mẻ bánh canapé, Harry bắt đầu nghi ngờ bà làm vậy với lý do khác. Tất cả những công việc bà giao ra có vẻ như để giữ cho nó, Ron và Hermione tách ra khỏi những người kia; thậm chí nó chưa có cơ hội để nói chuyện với hai người một cách riêng tư kể từ đêm đầu tiên, kể từ khi nó cho họ về việc Voldemort tra tấn Ollivander.

“Em cho rằng mẹ nghĩ nếu bà có thể không cho mấy người gặp nhau và lên kế hoạch, bà sẽ có khả năng ngăn việc anh rời khỏi đây,” Ginny hạ giọng nói với Harry khi hai đứa dọn bàn cho bữa tối thứ ba của nó ở đây.

“Và bà ấy nghĩ là chuyện gì sẽ xảy ra sau đó?” Harry thì thầm. “Ai đó khác có thể giết Voldemort trong khi bà đang giữ bọn anh ở đây làm những việc lật vật ư?”

Harry đã nói mà không suy nghĩ, khuôn mặt Ginny trở nên trắng bệch ra.

“Vậy... đó là sự thật?” cô bé hỏi. “Đó là việc mà mấy người đang cố để làm ư?”

“Anh – không – Anh chỉ đùa thôi,” Harry thoái thác.

Hai người nhìn vào nhau, và có điều gì đấy còn chấn động hơn thái độ sững sờ lúc nãy của Ginny. Bỗng nhiên Harry nhận thấy rằng, đây là lần đầu tiên cậu và cô bé ở riêng với nhau kể từ những giây phút vội vàng ở trong những góc nhỏ của sân trường Hogwarts. Cậu chắc chắn rằng cô bé cũng nhớ về điều ấy. Và cả hai vội đứng dậy khi cánh cửa mở ra, ông Weasley, chú Kingsley cùng Billy đi vào.

Mọi người ở đây thường ăn tối cùng với những thành viên khác của Hội, bởi vì trang trại Hang Sốc giờ đã thay thế số mười hai, quảng trường Grimmauld với tư cách là trụ sở đầu não. Ông Weasley giải thích rằng, sau sự ra đi của cụ Dumbledore, vốn là Người Giữ Bí Mật của họ, mỗi người trong số họ mà được cụ Dumbledore chỉ điểm địa điểm ở quảng trường Grimmauld cũng trở thành một Người giữ Bí mật.

“Và vì có hai mươi người chúng ta, điều ấy thực sự làm giảm hiệu lực của bùa Trung Tín đi rất nhiều. Thêm hai mươi lần cơ hội cho những Tử Thần Thực Tử để tìm ra bí mật từ ai đó. Chúng ta không thể trông đợi nó được bảo vệ lâu hơn nữa.”

“Nhưng chắc chắn Snape sẽ nói với những tên Tử thần thực tử địa chỉ ấy rồi chứ ạ?” Harry hỏi.

“À ừ, Mắt-Điên đã yểm vài câu thần chú chống lại Snape trong trường hợp hắn ta quay trở lại nơi đây lần nữa. Chúng ta hy vọng chúng sẽ đủ mạnh để giữ cho hắn ta ở ngoài và để bịt lưỡi hắn nếu hắn cố nói về địa điểm ấy, nhưng chúng ta không chắc chắn được. Thật quá liều lĩnh khi tiếp tục sử dụng một địa điểm làm đầu não trong khi sự bảo vệ của nó đã trở nên quá lỏng lẻo.”

Căn nhà bếp trở nên quá đông đúc tối ấy nên sử dụng dao và nĩa khá khó khăn. Harry bị nhét vào ngồi cạnh Ginny; có những điều khó nói ra đã lướt qua giữa hai người khiến Harry

uớc rằng họ được tách ra bởi vài người thì tốt hơn. Việc cố gắng hết mức để không chạm vào tay của cô bé khiến cho nó loay hoay mãi mới cắt được con gà trong đĩa của mình.

“Không tin mới gì về thầy Mắt-Điên hả anh?” Harry hỏi Bill.

“Không có gì cả,” Bill đáp lời.

Họ đã không thể tổ chức tang lễ cho thầy Moody vì Bill và thầy Lupin đã không thể tìm được thi thể của thầy. Thật quá khó để biết vị trí mà thầy có thể đã rơi xuống trong đêm tối và trong một trận chiến khốc liệt như thế.

“Tờ Nhật báo Tiên tri chưa viết một dòng nào về cái chết của thầy hay về việc tìm thi thể thầy,” Bill tiếp tục. “Nhưng điều ấy không có ý nghĩa lắm. Tờ báo ấy đang cố giữ yên lặng những ngày này.”

“Và họ vẫn chưa mở một phiên toà nào về việc sử dụng ma thuật chưa đủ tuổi mà cháu đã dung để trốn thoát khỏi những tên tử thần thực tử?” Harry nói với qua bàn với ông Weasley, và ông lắc đầu.

“Bởi vì họ biết cháu không có lựa chọn nào khác hay họ không muốn cháu nói với cả thế giới là Voldemort đã tấn công cháu?”

“Điều thứ hai, ta nghĩ vậy. Scrimgeour không muốn thừa nhận rằng Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy mạnh như thế nào, hay rằng việc Azkaban đang chứng kiến một loạt vụ vượt ngục.”

“Vâng đúng vậy, tại sao lại nói cho công luận biết sự thật?” Harry nói, nắm chặt cán dao khiến cho những vết sẹo mờ trên mu bàn tay phải của nó hiện ra trên làn da: Tôi không được nói dối.

“Không có ai trong Bộ pháp thuật chuẩn bị để chống lại hắn ta ư?” Ron hỏi một cách giận giữ.

“Dĩ nhiên Ron à, nhưng mọi người đang lo sợ,” ông Weasley từ tốn nói, “lo sợ rằng họ sẽ là người tiếp theo bị biến mất, rằng con cái họ sẽ là những người bị tấn công tiếp theo! Có nhiều tin đồn khó chịu xung quanh chuyện này; như ta là một người không tin vào việc giáo sư Muggle học ở Hogwarts đã từ chức. Bà ấy đã mất tích mấy tuần rồi. Trong khi đó Scrimgeour vẫn cứ bắt văn phòng của ông ta ngậm miệng; ta chỉ hy vọng ông ta đang có kế hoạch nào đấy.”

Mọi người ngừng lại khi bà Weasley biến ra những đĩa trống trên mặt bàn và phục vụ món mứt táo.

“Chúng ta phải quyết định xem cách em sẽ cải trang như thế nào, Harry à,” Fleur nói khi mọi người đã có món tráng miệng. “Cho lễ cưới,” cô nói thêm, trông hơi bối rối. “Dĩ nhiên rằng, không có ai trong các khách mời của chúng ta là Tử thần thực tử, nhưng chúng ta không đảm bảo việc họ sẽ không để điều gì đấy lộ ra ngoài sau khi họ đã uống sâm banh.”

Ở điểm này, Harry hiểu rằng cô vẫn nghi ngờ Hagrid.

“Đúng, một ý kiến chính xác,” bà Weasley nói vọng từ đầu bàn nơi bà ngồi, món tráng miệng dính vào mũi của bà, và lướt qua danh sách chi chít những việc mà bà đã viết vội lên một mảnh giấy. “Bây giờ, Ron, con đã dọn phòng chưa vậy?”

“Tại sao?” Ron kêu lên, đặt mạnh thìa xuống bàn và nhìn vào mẹ cậu. “Tại sao phòng của con lại phải được dọn dẹp? Harry và con thấy ổn với tình trạng hiện tại của nó mà!”

“Chúng ta đang chuẩn bị cho đám cưới của anh con ở đây trong vài ngày nữa, cậu trẻ ạ-”

“Và họ sẽ cưới ở trong phòng ngủ của con ư?” Ron bực mình nói. “Dĩ nhiên là không! Vậy tại sao trong tên của Merlin -”

“Đừng nói chuyện với mẹ kiểu ấy,” ông Weasley răn giọng. “Và hãy làm như con được bảo đi.”

Ron cau có nhìn bố mẹ, rồi cậu nhặt thìa lên tống vào miệng mấy muỗng đầy mứt táo.

“Tớ có thể giúp, trong số đấy cũng có phần do tớ.” Harry nói với Ron, nhưng bà Weasley ngắt ngang lời của cậu.

“Không, Harry thân mến à, ta sẽ vui hơn nếu cháu giúp bác Arthur cho lũ gà ăn, và Hermione, ta rất cảm ơn nếu cháu dọn dẹp những tấm khăn trải giường cho quý ông và quý bà Delacour; cháu biết là họ sẽ đến đây vào mười một giờ sáng mai mà.”

Nhưng rốt cục, chỉ có một xíu việc để làm với những lũ gà. “Không cần, ờ, nói điều này với Molly đâu,” ông Weasley nói với Harry, ngăn cho nó không lại gần chuồng gà, “nhưng, ừm, Ted Tonks gửi cho ta những gì còn lại của chiếc xe máy của Sirius và, ờm, ta đã giấu chúng – nói đúng hơn là – giữ chúng ở đây. Những thứ thật tuyệt vời! Có một cái ống xả, như ta tin thì nó được gọi là một cái pin ấn tượng nhất, và sẽ là một cơ hội tuyệt để tìm hiểu sự hoạt động của cái phanh. Ta đang cố gắng để ghép chúng lại với nhau khi mà Molly không – ý ta là – khi ta có thời gian.”

Khi hai người quay trở lại nhà, bà Weasley không còn có mặt ở trong nhà, Harry vội chạy lên tầng vào phòng ngủ của Ron.

“Con đang làm, con đang -! Ồ, ra là bồ,” Ron nói thở phào nhẹ nhõm khi Harry vào phòng. Ron nằm ngửa lên giường, nơi duy nhất cậu ta chỉ vừa mới dọn dẹp. Căn phòng vẫn bừa bộn như là cả tuần vừa rồi; chỉ có một sự thay đổi là Hermione đang ngồi ở góc kia của căn phòng, với con mèo lông xù của cô bé, Crookshanks, cuộn ở dưới chân, và cô bé đang sắp xếp các cuốn sách thành những chồng lớn, trong đó có một vài cuốn Harry nhận ra là của mình.

“Chào Harry,” cô nói, Harry ngồi xuống cạnh cái giường cấm trại của nó.

“Và làm thế nào cậu thoát khỏi việc đấy thế?”

“À, mẹ của Ron quên rằng bà đã nhờ Ginny và tớ thay ga trải giường ngày hôm qua,” Hermione nói. Cô ném cuốn Thuật số và Ngữ Pháp vào một chồng và cuốn Sự trỗi dậy và Suy thoái của nghệ thuật Hắc Ám vào một chồng khác.

“Chúng tớ vừa nói chuyện về Mắt-Điên,” Ron nói với Harry. “Tớ nghĩ ông ấy có thể còn sống.”

“Nhưng Bill đã thấy ông ấy bị đánh trúng bởi một Lò Nguyên Chết Chóc,” Harry nói.

“Đúng thế, nhưng Bill cũng đã bị tấn công,” Ron nói. “Làm thế nào anh ấy chắc chắn những gì anh ấy thấy?”

“Ngay cả khi nếu Lò Nguyên Chết Chóc đánh trật, Mắt-Điên đã bị ngã từ độ cao một ngàn feet,” Hermione nói, tay cô cầm cuốn Những đội Quidditch của Anh và Ireland.

“Ông ấy có thể sử dụng bùa Khiên -”

“Fleur nói rằng đũa phép của ông đã bị đánh văng khỏi tay của ông ấy,” Harry nói.

“Ừm, được rồi, nếu hai người muốn ông ấy chết,” Ron gắt gỏng nói, thụi tay mạnh vào cái gối.

“Dĩ nhiên chúng tớ không muốn ông ấy chết!” Hermione nói, tỏ vẻ rất ngạc nhiên. “Thật tồi tệ về sự ra đi của thầy ấy! Nhưng chúng tớ đang suy nghĩ một cách thực tế!”

Và bây giờ Harry lần đầu tiên hình dung cảnh thi thể của thầy Mắt-Điên, cũng rũ rượi như của cụ Dumbledore, nhưng với một mắt vẫn quay tròn trong hố mắt. Nó cảm giác vừa khiếp sợ vừa cảm thấy muốn bật cười lên một cách kỳ quái.

“Có lẽ những tên Tử thần thực tử đã dọn dẹp sau đấy, điều đấy giải thích tại sao không ai tìm thấy ông ấy,” Ron nói một cách sáng suốt.

“Đúng thế,” Harry nói. “Như Barty Crouch, bị biến thành một khúc xương và bị chôn ở vườn trước của Hagrid. Bọn chúng có lẽ đã biến thấy Moody và -”

“Đừng nói nữa!” Hermione thét lên. Giật mình, Harry nhìn lên vừa kịp thấy cô bé bật khóc trên cuốn sách Đánh vần cho người học thần chú.

“Ôi không,” Harry nói, luống cuống đứng dậy khỏi cái giường trại. “Hermione, tớ không cố ý khiến cậu buồn -”

Nhưng Ron bật vội khỏi giường cùng một tiếng cọt kẹt lớn của chiếc giường lò xo cũ kỹ và đến trước Harry. Vòng một tay quanh người Hermione, tay kia kéo vội chiếc khăn bẩn mà cậu dùng để lau cái lò sưởi trước ấy. Ron vội kéo đũa phép ra, cậu chỉ vào chiếc giẻ và nói, “Tergeo.” (Tẩy sạch – ND)

Chiếc đũa phép hút gần hết những vết dầu mỡ. Có vẻ khá hài lòng với chính mình, Ron đưa nhẹ chiếc khăn màu khói cho Hermione.

“Ừm... cảm ơn Ron... Tớ xin lỗi...” cô sụt sịt mũi và nấc nghẹn. “Điều đấy thật quá kh... khủng khiếp, phải không? Ngay... ngay sau cụ Dumbledore... tớ ch-chỉ chư-chưa bao giờ nghĩ tới việc thầy Mắt Điên sẽ ra đi, theo một cách nào đấy, thầy ấy trông rất cứng rắn!”

“Ừ, tớ biết,” Ron nói, khẽ ôm cô. “Nhưng cậu biết thầy ấy sẽ nói gì với chúng ta nếu thầy ấy ở đây chứ?”



“L- Luôn phải cảnh giác,” Hermione khẽ lau mắt và nói.

“Đúng thế,” Ron gật đầu, nói tiếp. “Ông sẽ nói với chúng ta học từ những điều đã xảy ra với ông ấy. Và điều mà tớ học được là không nên tin tưởng vào một tên hèn hạ nhất gan như Mundungus.”

Hermione cười run run và với người tới để nhặt thêm hai cuốn sách nữa. Và ngay sau đấy, Ron vột rút tay khỏi vai của cô; đơn giản là vì cô đã làm rơi cuốn Quái vật của Những Quái Vật lên chân của cậu. Cuốn sách được giải thoát khỏi cái dây da và đang kẹp chặt lấy cổ chân của Ron.

“Tớ xin lỗi, tớ xin lỗi!” Hermione hét lên khi Harry cố kéo cuốn sách khỏi chân Ron và trói cái của nợ ấy lại.

“Mà cậu đang làm gì với những cuốn sách này thế?” Ron hỏi, nằm ngửa người lên giường.

“Tớ chỉ đang cố chọn cuốn nào để mang chúng cùng với bọn mình,” Hermione nói, “khi mà chúng ta đi tìm kiếm những Trường Sinh Linh Giá.”

“Ôi, dĩ nhiên,” Ron nói, vỗ vỗ tay lên trán. “Tớ quên là chúng ta sẽ truy tìm Voldemort ở trong một thư viện sách di động.”

“Ha ha,” Hermione cười, nhìn xuống cuốn Đánh vần cho người học thần chú. “Tớ chỉ băn khoăn... chúng ta liệu có cần phải dịch cổ ngữ Rune không? Có khả năng... Tớ nghĩ chúng ta nên mang nó đi để đề phòng.”

Cô thả cuốn học vần vào trong chồng lớn hơn và nhặt cuốn Hogwarts, một lịch sử lên.

“Nghe này,” Harry nói.

Nó đã ngồi dậy nghiêm chỉnh. Ron và Hermione nhìn nó với vẻ kiên nhẫn lần chờ đợi.

“Tớ biết các cậu nói sau đám tang cụ Dumbledore rằng hai người muốn đi cùng với tớ,” Harry bắt đầu.

“Chàng ta bắt đầu đây,” Ron nói với Hermione, mắt đảo vòng quanh.

“Đúng như bọn mình đã dự đoán,” Ron thở dài, quay về phía những cuốn sách. “Cậu biết đấy, tớ nghĩ tớ sẽ mang cuốn Hogwarts, Một lịch sử. Ngay cả khi nếu chúng ta không quay trở về đấy, tớ không nghĩ tớ sẽ thấy vô tội nếu tớ không mang nó cùng -”

“Nghe này!” Harry kiên nhẫn nói lần nữa.

“Không, Harry, cậu nghe này,” Hermione nói. “Chúng tớ sẽ đi với cậu. Điều này được quyết định từ nhiều tháng – thậm chí là năm trước, thật đấy.”

“Nhưng -”

“Im lặng đi,” Ron khuyên Harry.

“- bọn cậu có chắc là bọn cậu đã suy nghĩ thấu đáo chưa?” Harry nhấn mạnh.

“Hãy xem nào,” Hermione nói, ném mạnh cuốn Du lịch cùng Chần tinh vào trong đồng sách bỏ lại kèm theo một cái quắc mắt. “Tớ đã sửa soạn nhiều ngày rồi, cho nên chúng tớ sẵn sàng ra đi ngay trong tức khắc, để cho cậu biết thêm là tớ đã luyện tập một vài pháp thuật thực sự khá khó, không kể việc lấy trộm toàn bộ thuốc Đa dịch ngay dưới mũi mẹ của Ron.”

“Tớ còn chỉnh sửa ký ức của bố mẹ tớ để bây giờ họ tin rằng họ là Wendell và Monica Wilkins, và rằng đam mê của cuộc đời họ là di cư tới Australia, điều mà họ đã thực hiện xong. Điều ấy sẽ khiến cho Voldemort thêm khó khăn để truy tìm họ và tra hỏi họ về tớ - hay cậu, bởi vì không may là, tớ có kể khá nhiều về cậu cho họ.

“Nếu cho rằng tớ sống sót sau cuộc truy tìm những Trường Sinh Linh Giá, tớ sẽ tìm bố và mẹ và phá bỏ bùa chú ấy. Nếu tớ không làm được - ừm, tớ nghĩ tớ đã yểm bùa đủ tốt để giữ cho họ an toàn và hạnh phúc. Wendell và Monical Wilkins không biết là họ có một đứa con gái, cậu thấy đấy.”

Đôi mắt của Hermione lại đẫm nước mắt. Ron vội bật dậy khỏi giường, ôm lấy cô bé lần nữa, nhìn Harry một cách giận giữ vì sự thiếu tế nhị. Harry không thể nghĩ được điều gì hơn để nói, ít ra là vì thật hiếm hoi khi thấy Ron dạy ai đó xử sự tế nhị.

“Tớ - Hermione, tớ xin lỗi - Tớ không -”

“Không nhận ra là Ron và tớ hoàn toàn biết rõ điều gì có thể xảy ra nếu tớ đi cùng với cậu? Thực sự bọn tớ biết. Ron, hãy cho Harry xem điều cậu đã làm đi.”

“Không, tớ không muốn,” Ron nói.

“Đi nào, cậu ấy cần phải biết!”

“Ừm, được rồi! Harry, lại đây nào.”

Lần thứ hai, Ron thu tay khỏi Hermione và đi lộp cộp lên sàn.

“Nhanh lên nào.”

“Tại sao?” Harry hỏi, theo sau Ron ra khỏi căn phòng tới một cái cầu thang nhỏ.

“Descendo,” (Hạ xuống, ND), Ron thì thầm, chỉ đưa phép vào cái trần nhà. Một cái cửa sắp mở ngay trên đầu họ với một cái thang hạ xuống chân hai người. Một âm thanh kinh khủng, nửa đau khổ, nửa rên rỉ phát ra từ cái hố hình vuông, kèm theo một mùi khó chịu như mùi cống rãnh.

“Đó là con ma cà rồng của cậu, phải không?” Harry hỏi, dù cậu chưa bao giờ gặp sinh vật mà thỉnh thoảng phá vỡ sự yên tĩnh của màn đêm này.

“Ừ đúng rồi,” Ron nói, trèo lên cái thang. “Lên đây và xem qua nó nào.”

Harry theo sau Ron trèo vài bậc lên cái không gian nhỏ bé ở trên. Đầu và vai của cậu lọt vào căn phòng trước khi cậu nhìn thấy một sinh vật cuộn tròn cách cậu vài thước, đang ngủ trong bóng tối với cái miệng há rộng.

“Nhưng nó... nó trông... ma cà rồng thường mặc pajamas à?”

“Không,” Ron nói. “Chúng cũng không thường có tóc đỏ hay nhiều mụn mủ như thế.”

Harry ngắm kỹ thứ đấy, trông khá là ghê tởm. Nó cũng ở kích cỡ và hình dạng người, khi mắt cậu quen dần với bóng tối, Harry nhận ra thứ nó đang mặc rõ ràng là một đôi pajamas cũ của Ron. Cậu thường nghĩ chắc chắn rằng ma cà rồng thường khá nhầy nhụa và hói, hơn là lông lá rậm rạp và bao phủ với nhiều mụn phồng màu tím.

“Nó là tớ, thấy chưa?” Ron nói.

“Không,” Harry nói. “Tớ không thấy thế.”

“Tớ sẽ giải thích nó sau khi quay lại phòng của tớ, mùi này khiến tớ khó chịu quá,” Ron nói. Hai người trèo xuống thang và quay lại phòng của Ron, gặp Hermione vẫn đang sắp xếp các cuốn sách.

“Một khi chúng ta rời đi, con ma cà rồng sẽ đến sống ở đây trong phòng của tớ,” Ron nói. “Tớ nghĩ nó thực sự trông chờ điều đấy - ừm, khá là khó để nói, vì tất cả những gì nó có thể làm là gầm gừ và nhò dãi - nhưng nó gật đầu liên tục khi cậu nhắc tới nó. Dẫu sao, nó cũng sẽ là tớ với bệnh mụn phồng (Spattergroid - ND). Tốt, phải không?”

Harry trông thực sự rất bối rối.

“Nó là thế mà!” Ron nói, thực sự làm Harry lúng túng khi mà không nắm bắt được mấu chốt của kế hoạch này. “Nghe này, khi chúng ta không đến trường Hogwarts nữa, mọi người sẽ nghĩ rằng Hermione và tớ sẽ đi cùng cậu, phải không? Điều đấy nghĩa là những tên Tử thần thực tử sẽ đến thẳng gia đình bọn tớ để xem liệu họ có thông tin về nơi chúng ta ở không.”

“Nhưng có vẻ như rằng tớ đã rời đi cùng bố và mẹ tớ; khi mà hàng loạt phù thủy gốc Muggle đang nói về việc đi trú ẩn vào lúc này,” Hermione nói.

“Chúng ta không thể ẩn giấu cả toàn bộ gia đình, nó sẽ trông quá lộ liễu và họ cũng không thể từ bỏ hết công việc của họ,” Ron nói. “Vậy nên chúng ta sẽ dựng nên một câu chuyện là tớ đang bị bệnh nặng với bệnh mụn phồng, đấy là lý do tại sao tớ không thể đến trường. Nếu ai đó đến để điều tra, mẹ và bố sẽ cho họ xem con ma cà rồng trên giường của tớ, bị phủ đầy mụn nước. Bệnh mụn phồng rất dễ lây, vậy nên họ sẽ không muốn lại gần nó. Không có vấn đề gì khi nó không nói được gì cả, bởi vì dĩ nhiên cậu sẽ chẳng thể nói một từ nào một khi mụn đã lan tới cổ họng của cậu.”

“Và bố mẹ cậu cũng ở trong kế hoạch này?” Harry hỏi.

“Bố đồng ý. Ông ấy giúp Fred và Geogre biến hình con ma cà rồng. Còn về mẹ... ừm, cậu thấy bà ấy như thế nào đấy. Bà sẽ không chấp nhận chúng ta ra đi cho đến khi chúng ta đã đi hẳn.”

Sự im lặng bao trùm lấy căn phòng, và nó chỉ bị phá vỡ khi Hermione tiếp tục ném những cuốn sách lên hai chồng sách. Ron ngồi nhìn cô, còn Harry thì nhìn người này rồi lại chuyển sang người kia, không thể nói gì cả. Những biện pháp mà họ đã làm để bảo vệ gia đình của họ khiến nó nhận ra, hơn bất cứ điều gì khác, là việc họ chắc chắn quyết tâm đi cùng với nó, và rằng họ biết rõ việc đấy sẽ nguy hiểm như thế nào. Harry muốn nói với hai người điều đó

có ý nghĩa như thế nào với chính nó, nhưng nó không thể tìm được từ ngữ thích hợp nào để nói.

Rồi một âm thanh vọng từ dưới nhà lên xuyên qua sự im lặng đang bao trùm lấy ba người, đó là tiếng quát của bà Weasley.

“Có lẽ Ginny đã vô tình làm sót lại một vết bẩn trong đồng khăn ăn,” Ron nói. “Tớ không biết tại sao nhà Delacour phải đến đây hai ngày trước lễ cưới.”

“Chị của Fleur là phù dâu, cô ấy cần ở đây cho lễ đính ước, và cô ấy quá trẻ để đến đây một mình,” Hermione vừa nói, lưỡng lự nhìn cuốn sách Ngăn đỡ Nữ thần báo tử.

“À há, những vị khách sẽ không giúp mẹ giảm đau đầu đi đâu,” Ron nói.

“Điều chúng ta cần phải quyết định là,” Hermione nói, bỏ cuốn Lý thuyết Ma Thuật Phòng Vệ vào trong thùng rác mà không buồn liếc nhìn, rồi cô nhặt cuốn Đánh giá việc Giáo dục Pháp thuật ở Châu Âu, “là việc chúng ta sẽ đi đâu sau khi chúng ta rời khỏi nơi này. Tớ biết cậu muốn tới Thung lũng Godric trước, Harry à, và tớ hiểu lý do tại sao, nhưng... ừm... chúng ta nên đặt những Trường Sinh Linh Giá lên vị trí ưu tiên chứ?”

“Nếu chúng ta biết vị trí của bất cứ Trường Sinh Linh Giá nào, tớ sẽ đồng ý với cậu,” Harry nói, mặc dù không tin Hermione thực sự hiểu mong muốn quay lại Thung lũng Godric của Harry. Mẹ của cha mẹ nó chỉ thực sự là một phần khiến nó muốn đến đó: nó có một cảm giác mạnh mẽ, dù không thể giải thích được, rằng địa điểm đấy giữ câu trả lời cho những câu hỏi. Có lẽ đơn giản chỉ vì đấy là nơi nó đã sống sót sau Lời Nguyên Chết Chóc của Voldemort; và bây giờ cậu đối mặt cái thử thách để đối mặt nơi đấy, Harry bị kéo tới địa điểm nơi điều ấy xảy ra, mong muốn được hiểu lý do.

“Cậu có nghĩ rằng có khả năng Voldemort sẽ cài người theo dõi ở Thung lũng Godric?” Hermione hỏi. “Hắn ta hẳn sẽ trông đợi cậu quay lại và viếng thăm mộ của cha mẹ cậu một khi cậu có thể tự do đi đến nơi nào cậu muốn?”

Điều này Harry chưa nghĩ tới. Trong khi còn loay hoay nghĩ lý do để phản bác lại, Ron lên tiếng, hiển nhiên cậu ấy đang nghĩ về vấn đề khác.

“Người được gọi là R.A.B đó,” cậu nói. “Cậu biết chứ, người mà đã ăn trộm cái mẽ đây thật đấy?”

Hermione gật đầu.

“Ông ấy nói trong mẫu giấy nhấn là ông ấy sẽ phá huỷ nó, phải không?”

Harry kéo cái ba lô lại và lôi cái Trường Sinh Linh Giá giả ra, lôi mẫu giấy của R.A.B vẫn được gấp ở bên trong ra.

“Ta đã ăn trộm cái Trường Sinh Linh Giá thật và dự định phá huỷ nó sớm nhất có thể.” Harry đọc to.

“Vậy, nếu như ông ấy đã xử lý xong nó?” Ron nói.

“Hay bà ấy.” Hermione xen vào.

“Bất cứ gì cũng được,” Ron bảo. “như thế chúng ta sẽ đỡ phải làm việc với một cái!”

“Đúng thế! Nhưng chúng ta vẫn phải thử truy tìm cái mặt dây chuyền thật, phải không?” Hermione nói, “để tìm ra thực sự nó bị tiêu huỷ hay là chưa.”

“Và một khi chúng ta nắm giữ được nó, bằng cách nào cậu thực hiện việc tiêu huỷ một cái Trường Sinh Linh Giá?” Ron hỏi lại.

“Như thế nào?” Harry hỏi. “Tớ không nghĩ không có cuốn sách nào nhắc tới Trường sinh linh giá ở trong thư viện?”

“Không có,” Hermione nói, mặt cô chuyển sang màu hồng. “Dumbledore đã tịch thu tất cả chúng, nhưng cụ - cụ đã không tiêu huỷ chúng.”

Ron ngồi bật dậy, mắt mở tròn ra.

“Ôi lạy chúa, đừng bảo cậu đã tìm cách thó những cuốn sách về Trường Sinh Linh Giá đấy nhé?”

“Đấy – đấy không phải là thó!” Hermione nói, khổ sở nhìn Harry rồi chuyển sang Ron. “Chúng vẫn ở trong thư viện sách, ngay cả nếu Dumbledore đã mang chúng xuống khỏi giá. Dù sao đi nữa, nếu thầy ấy thực sự không muốn bất cứ ai đọc được chúng, tớ chắc chắn thầy ấy sẽ gây khó khăn hơn để -”

“Nói thẳng vào vấn đề đi nào!” Ron nói.

“Ừm... nó rất dễ dàng,” Hermione hạ giọng nói. “Tớ chỉ thực hiện bùa Triệu tập. Cậu biết đấy – thần chú Accio. Và – chúng bay ra khỏi cửa sổ phòng đọc của thầy Dumbledore đến thẳng ký túc xá nữ.

“Nhưng cậu làm việc này khi nào?” Harry hỏi, nửa nghi ngờ nửa khâm phục.

“Ngay sau khi đám tang của thầy Dumbledore kết thúc,” Hermione nói còn lí nhí hơn nữa. “Ngay sau khi chúng ta đồng ý chúng ta sẽ rời trường và đi tìm kiếm những Trường Sinh Linh Giá. Khi tớ đi lên tầng trên để dọn dẹp đồ đạc – ý nghĩ ấy chợt hiện ra trong đầu tớ rằng sẽ tốt hơn khi chúng ta biết nhiều hơn về chúng... và khi tớ chỉ còn một mình ở đấy... vậy nên tớ thử... và câu thần chú đã hoạt động. Những cuốn sách bay thẳng qua cửa sổ đang mở và tớ - tớ đã đóng gói chúng.”

Cô bé im lặng và sau đó nói một cách khấn nài, “Tớ không tin là thầy Dumbledore sẽ tức giận về việc này, vì chắc chắn là chúng ta sẽ không dùng những thông tin ấy để tạo ra một Trường Sinh Linh Giá, phải không?”

“Cậu có nghe thấy bọn tớ phàn nàn gì không?” Ron vui vẻ nói. “Vây những cuốn sách ấy ở đâu vậy?”

Hermione lục lọi một lúc và lôi từ chồng sách một cuốn sách dày được bọc bìa da màu đen đã bạc màu. Cô trông có vẻ nhảu nhó và giữ nó thận trọng như thể nó là một thứ gì vừa chết gần đây.

“Đây là cuốn sách cho những hướng dẫn rõ ràng làm thế nào để tạo một Trường Sinh Linh Giá. Những bí mật của Nghệ Thuật Hắc Ám Nhất – nó là một cuốn sách kinh tởm, thực

sự khủng khiếp, toàn những pháp thuật ma quỷ. Tớ bắn khoắn thầy Dumbledore đã dỡ nó ra khỏi thư viện khi nào... nếu thầy không làm việc ấy trước khi thầy là hiệu trưởng, tớ dám chắc Voldemort có được những hướng dẫn hắc cần từ đây.”

“Nhưng tại sao hắc phải hỏi thầy Slughorn làm thế nào để tạo một Trường Sinh Linh Giá, khi mà hắc ta đã đọc cuốn sách này?” Ron hỏi.

“Hắc chỉ tiếp cận thầy Slughorn để tìm hiểu việc gì sẽ xảy ra nếu chia linh hồn con người thành bảy phần,” Harry nói. “Thầy Dumbledore chắc chắn rằng Riddle đã biết làm thế nào để tạo ra một cái Trường Sinh Linh Giá trước khi hắc ta hỏi thầy Slughorn về chúng. Tớ nghĩ cậu đúng, Hermione à, đây có thể là nơi mà hắc ta học được những điều đó.”

“Và càng đọc về những thứ này,” Hermione nói, “chúng càng trở nên tồi tệ và khủng khiếp, và càng khó tin cho tớ hơn là hắc ta thực sự đã tạo ra sáu cái. Trong cuốn sách này cảnh báo rằng sẽ rất không bền vững khi người ta cắt nhỏ toàn bộ linh hồn ra, ngay cả khi chỉ làm một cái Trường Sinh Linh Giá thôi.”

Harry nhớ lại rằng thầy Dumbledore đã nói về Voldemort là hắc ta đã đạt tới một thái cực vượt xa “ma quỷ thông thường.”

“Không có cách nào để đặt linh hồn về vị trí cũ à?” Ron hỏi.

“Có đấy,” Hermione nói với nụ cười giả bộ, “nhưng điều ấy sẽ là đau đớn tột cùng.”

“Tại sao? Và làm thế nào để làm điều ấy?” Harry hỏi.

“Sự hối cải,” Hermione nói. “Cậu phải thực sự cảm thấy những gì cậu đã gây ra. Có một mẫu ghi chú trong cuốn sách. Một điều rõ ràng là nỗi đau của việc ấy có thể huỷ diệt người ta. Tớ không nghĩ là bằng cách nào đấy Voldemort sẽ cố làm việc này đâu, phải không?”

“Đúng vậy,” Ron nói, trước khi Harry có thể trả lời. “Thế nó có nói làm thế nào để huỷ diệt một cái Trường Sinh Linh Giá trong cuốn sách này không?”

“Có,” Hermione trả lời, mở một trang sách trông rất mong may như thể đang xem xét bên trong mục nát, “bởi vì cuốn sách cảnh báo các phù thủy Hắc ám về việc họ phải đặt các bùa yểm mạnh như thế nào lên chúng. Từ những điều tớ đọc được, việc Harry làm với cuốn nhật ký của Riddle chỉ là một trong vài cách để huỷ diệt một cái Trường Sinh Linh Giá.”

“Cái gì? Dùng một cái răng nanh của tử xà ư?” Harry hỏi.

“À, thế thì may mắn sao chúng ta có một đồng răng nanh của tử xà đấy,” Ron bảo. “Tớ từng bắn khoắn chúng ta nên làm gì với chúng.”

“Thứ đấy không nhất thiết phải là một cái răng nanh tử xà,” Hermione nói. “Đấy phải là một thứ gì đấy thật huỷ diệt đến mức Trường Sinh Linh Giá không thể tự cứu chữa chính mình. Nọc tử xà chỉ có một thứ thuốc giải cực kỳ hiếm có -”

“- nước mắt phượng hoàng,” Harry gật đầu nói.

“Đúng vậy,” Hermione nói. “Vấn đề của chúng ta là chỉ có rất ít chất có khả năng huỷ diệt như nọc độc của tử xà, và chúng quá nguy hiểm để mang theo bên mình. Đấy là một vấn đề mà chúng ta phải giải quyết bởi vì đập vỡ, kéo, xé hay nghiền đều không làm sút mẻ gì

Trường Sinh Linh Giá được. Cậu phải khiến nó bị hư hỏng quá mức sửa chữa của pháp thuật.”

“Nhưng nếu chúng ta phá huỷ thứ mà nó trốn ở trong,” Ron nói, “tại sao cái mảnh linh hồn ở trong ấy không đi và sống trong thứ khác?”

“Bởi vì Trường Sinh Linh Giá là một thứ hoàn toàn đối lập với con người.”

Nhận thấy Harry và Ron trông rất bối rối, Hermione vội tiếp tục. “Nghe này, nếu tớ nhặt một thanh kiếm lên bây giờ, và Ron, tớ sẽ đâm xuyên cậu với thanh kiếm ấy, tớ không thể làm tổn hại linh hồn của cậu một chút nào cả.”

“Điều ấy sẽ thật sự thoải mái với tớ đấy, tớ chắc chắn,” Ron nói, Harry bật lên cười.

“Đúng như thế, thật sự đấy! Nhưng ý của tớ là dù bất cứ điều gì xảy ra với cơ thể của cậu, linh hồn của cậu vẫn sống sót, không sao cả,” Hermione nói. “Nhưng điều này thì khác với Trường Sinh Linh Giá. Mảnh linh hồn ở trong nó phụ thuộc vào cái vật chứa nó, vật đã bị phù phép cùng, cho sự tồn tại của nó. Nó không thể tồn tại thiếu vật chứa đựng.”

“Cuốn nhật ký cũng chết theo một cách nào đấy khi tớ đâm nó,” Harry nói, nhớ lại cảnh mực chảy ra như máu từ những trang sách bị rách, và tiếng hét của mảnh linh hồn Voldemort hét lên khi nó biến mất.

“Và một khi cuốn nhật ký đã hoàn toàn bị huỷ diệt, mảnh linh hồn trú ngụ ở trong ấy không thể tiếp tục tồn tại. Ginny đã cố thoát ra khỏi cuốn nhật ký trước đấy, cố xả nước cho nó trôi đi, nhưng nó vẫn cứ quay lại như mới.”

“Chờ đã,” Ron nói, vẻ mặt lo lắng. “Mảnh linh hồn trong cuốn nhật ký đấy đã chiếm giữ Ginny, phải không? Làm thế nào chuyện ấy xảy ra nhỉ?”

“Khi đồ linh vật chứa nó vẫn còn nguyên vẹn, mảnh linh hồn chứa trong có thể di chuyển ra ngoài và trong một ai đó nếu họ gần gũi với vật đấy. Tớ không có ý là giữ vật ấy quá lâu, chuyện này không liên quan gì tới việc chạm vào nó,” cô tiếp tục trước khi Ron có thể nói. “Ý tớ gần gũi ở đây là về mặt tinh thần. Ginny đã trao tinh thần của cô bé vào trong cuốn nhật ký, cô bé khiến chính mình trở nên cực kỳ dễ bị xâm hại. Cậu sẽ gặp rắc rối lớn nếu cậu quá hứng thú hay phụ thuộc vào Trường Sinh Linh Giá.”

“Tớ tự hỏi làm thế nào thầy Dumbledore huỷ diệt cái nhẫn?” Harry nói. “Tại sao tớ chưa bao giờ hỏi thầy cả? Tớ chưa bao giờ thực sự...”

Giọng của nó nhỏ lại: nó đang nghĩ về tất cả những điều mà cậu nên hỏi cụ Dumbledore, và khi mà thầy hiệu trưởng còn sống, không hiểu tại sao nó có thể lãng phí quá nhiều cơ hội để tìm hiểu thêm... để tìm hiểu tất cả mọi thứ...

Sự im lặng trải trong căn phòng ngủ bị phá tan khi cánh cửa phòng ngủ mở ra kèm theo tiếng kêu răng rắc ở trong tường. Hermione giật mình hét lên và làm rơi cuốn Những bí mật của Nghệ Thuật Hắc Ám Nhất; Crookshanks rúc vào dưới gầm giường, rít lên khó chịu; Ron nháy vội xuống giường, dẫm lên mấy mảnh vỏ bìa sô-cô-la ếch, rồi va đầu vào bức tường đối diện; còn Harry theo bản năng giơ đũa phép lên trước khi nhận ra là cậu đối diện bà Weasley, tóc bà xoã ra còn khuôn mặt thể hiện sự giận dữ.

“Ta thành thật xin lỗi vì phá hỏng sự gặp gỡ của ba con,” bà nói, giọng hơi run. “Ta chắc chắn tất cả các con cần nghỉ ngơi... nhưng có những món quà cưới chất đống ở trong phòng ta và ta cần ai đó làm cùng ta. Ta nghĩ là mấy đứa sẽ đồng ý giúp đỡ ta.”

“Dạ vâng ạ,” Hermione nói, cô có vẻ sợ hãi khi cô đứng dậy, điều khiến những cuốn sách bay theo mọi hướng. “chúng cháu sẽ giúp... chúng cháu xin lỗi”

Nhìn Harry và Ron với vẻ mặt đau khổ, Hermione vội ra khỏi phòng theo sau bà Weasley.

“Điều này như thể là những con gia tinh,” Ron hạ giọng phàn nàn, tay vẫn xoa xoa đầu và Harry theo sau. “Không hề có sự hài lòng về công việc. Cái đám cưới này kết thúc càng nhanh, tốt sẽ càng hạnh phúc.”

“Đúng vậy,” Harry đồng ý, “và sau đấy chúng ta sẽ không có gì phải làm ngoài việc tìm những Trường Sinh Linh Giá... Nó sẽ như là một kỳ nghỉ, phải không nhỉ?”

Ron cười lớn, nhưng khi nhìn thấy chồng quà cưới vĩ đại đang chờ đợi ở trong phòng của bà Weasley, nụ cười của cậu chợt tắt ngóm.

Nhà Delacours đến nơi vào sáng ngày hôm sau vào lúc mười một giờ. Harry, Ron, Hermione và Ginny cảm giác khá bức mình về gia đình Fleur lúc này; và với một vẻ duyên dáng mệt mỏi, Ron chạy vội lên tầng để đi một đôi tất không bị lệch loại, và Harry phải cố gắng vuốt thẳng tóc của cậu. Và khi tưởng mọi việc đã xong xuôi rồi, họ bị lôi ra ngoài sân sau dưới cái nắng chói chang để chờ những vị khách quý.

Harry chưa bao giờ thấy nơi này trông gọn gàng đến thế. Những cái vạc rỉ sét và những đôi ủng Wellington cũ nát thường trải dọc theo đường đi đã được dọn sạch, thay thế bằng hai bụi cây rung (Flutterby bushes – ND) đứng ở hai bên cánh cửa trong hai cái chậu lớn; mặc dù không hề có gió, những lá cây vẫy nhẹ nhàng, tạo nên một hiệu ứng gọn sóng ấn tượng. Những con gà đã bị đuổi đi nơi khác, sân vườn được quét dọn sạch sẽ, và khu vườn gần đấy đã được tỉa xén, cắt tỉa, và nói chung là dọn dẹp gọn gàng lại, mặc dù vậy với Harry, nó thích tình trạng cây cối mọc tràn lan hơn, cảm giác về cảnh này khá là tẻ nhạt khi thiếu đi những con yêu tinh bụi nháy lóc chóc khắp nơi.

Nó giờ đã quên mất bao nhiêu bữa phép đã được yến xung quanh trang trại Hang Sóc bởi cả Hội lẫn Bộ pháp thuật; tất cả những gì cậu biết là nơi này không còn là địa điểm cho bất cứ ai di chuyển một cách trực tiếp bằng pháp thuật vào bên trong. Do đó, ông Weasley phải đi gặp nhà Delacours ở đỉnh một ngọn đồi gần đấy, nơi họ sẽ đến bằng Khoá Cảng. Âm thanh đầu tiên khi gia đình này tiến vào cổng là một tiếng cười cao vút kỳ lạ, hoá ra là từ ông Weasley, người vừa xuất hiện ở cổng ngay sau đấy, khệ nệ với hành lý và dẫn đường cho một phụ nữ tóc vàng xinh đẹp ở trong bộ áo choàng dài màu lá cây, có thể đây là mẹ của Fleur.

“Má!” Fleur hét lên, chạy lại ôm choàng lấy bà ấy. “Chà!”

Ngài Delacour không có vẻ gì thu hút như là vợ ông ấy; ông ấy là thấp hơn bà một cái đầu và cực kỳ phẳng phiu, với một chùm râu nhỏ nhọn. Tuy nhiên, ông ấy trông khá tự nhiên. Hướng về phía bà Weasley trên đôi ủng cao gót, ông hôn vào má bà mỗi bên hai cái, khiến cho bà hơi bối rối.



“Mọi người chắc đã có nhiều khó khăn,” ông ấy nói với một giọng thâm trầm. “Fleur kể với chúng tôi mọi người đã phải làm việc rất vất vả.”

“Ôi, không có gì cả đâu, không có gì cả!” bà Weasley nói rung rung. “Không có vấn đề gì cả!”

Ron hạ cơn khó chịu bằng việc nhắm đá một con yêu tinh vừa ló ra từ sau một bụi cây rung rung mới đặt.

“Thưa quý bà!” Ngài Delacour nói, trong khi vẫn nắm tay bà Weasley giữa hai bàn tay mũm mĩm và rạng rỡ nói. “Chúng tôi thật vinh hạnh được tiến tới sự giao kết giữa hai gia đình! Hãy để tôi giới thiệu phu nhân của tôi, Apolline.”

Quý bà Delacour bước nhẹ ra và khom người để hôn bà Weasley.

“Enchantée,” (Rất hân hạnh – tiếng Pháp) bà nói. “Chồng của bà đã kể cho chúng tôi rất nhiều câu chuyện thú vị!”

Ông Weasley cười hơi vang thoải mái; bà Weasley ném cho ông một cái quắc mắt, lập tức ông im lặng và giả bộ như đang thể hiện sự xúc động của một người bạn thân thiết.

“Và, dĩ nhiên, mọi người phải gặp cô con gái nhỏ của chúng tôi, Gabrielle!” Ngài Delacour nói. Gabrielle trông như là một Fleur khi còn nhỏ; mười một tuổi, với mái tóc ngang lưng màu đồng ánh bạc, cô bé cười thân mật và ôm bà Weasley, sau đấy nhìn sang Harry với ánh mắt rạng rỡ, chớp chớp đôi lông mi của cô bé. Ginny cạnh đấy háng to giọng.

“Ồ vâng, hãy vào trong nào!” bà Weasley rạng rỡ nói, và bà dẫn gia đình Delacours vào trong ngôi nhà, với rất nhiều câu nói “Không, làm ơn!” và “Xin mời đi trước!” và “Không có gì!”.

Nhà Delacour nhanh chóng trở thành những người khách nhiệt tình và dễ chịu. Họ luôn hài lòng với mọi thứ và luôn giúp đỡ nhiệt tình cho lễ cưới. Ngài Delacour phát âm mọi thứ từ sơ đồ chỗ ngồi cho tới đôi giày của phù dâu “Charmant!” (quyến rũ – Tiếng Pháp), còn Quý bà Delacour gần như nắm trọn những thần chú làm việc nhà và bà lau sạch cái lò nướng chỉ trong một khoảnh khắc; Gabrielle thì theo chị gái đi khắp nơi, cố gắng giúp đỡ mọi cách có thể và nói liến thoắng bằng thứ tiếng Pháp khẩu điều nhanh.

Mặt xấu của vấn đề là, trang trại Hang Sốc không được xây nên để cho quá nhiều người sống như thế. Ông bà Weasley bây giờ ngủ ở trong phòng khách, họ phải tranh cãi với cả Quý Ngài và Quý bà Delacour và yêu cầu họ sử dụng phòng ngủ của hai người. Gabrielle ngủ cùng Fleur trong căn phòng cũ của Percy, còn Bill phải ngủ chung giường với Charlie, người phù rể của cậu một khi Charlie quay trở về từ Romania. Cơ hội để thảo luận các kế hoạch với nhau trở nên gần như là không thể, và điều đó thực sự khiến Harry khổ sở. Ron và Hermione đã tình nguyện làm việc cho gà ăn chỉ để thoát khỏi cái nhà quá tải.

“Nhưng mẹ vẫn không chịu để chúng ta một mình!” Ron gầm gừ, và cố gắng thứ hai của họ để gặp nhau ở sân nhà đã bị phá huỷ bởi sự xuất hiện của bà Weasley mang theo một giỏ lớn đựng quần áo trên tay.

“Ồ, tốt quá, hai người vừa cho gà ăn,” bà nói lớn khi bà tiến lại gần. “Chúng ta có lẽ nên đuổi chúng đi lần nữa trước khi mọi người đến vào sáng mai... để dựng trại cho buổi cắm trại,” bà giải thích, ngừng một tý rồi tựa vào chuồng gà. Bà trông có vẻ mệt mỏi. “Rạp ma thuật của Millamant... chúng rất tốt... Bill đang hộ tống chúng... Con nên ở trong khi họ ở đây, Harry à. Ta phải nói rằng điều ấy thật sự phức tạp để tổ chức một đám cưới, lại có những bùa chú bảo vệ xung quanh nơi này.

“Cháu xin lỗi,” Harry vội nói.

“Ồi, đừng suy nghĩ ngớ ngẩn thế, cháu ngoan!” bà Weasley nói ngay. “Ta không có ý – thực ra an toàn của cháu quan trọng hơn nhiều! Thực ra, ta đang muốn hỏi cháu muốn tổ chức sinh nhật như thế nào. Mười bảy tuổi, dĩ nhiên, nó là một ngày quan trọng...”

“Cháu không muốn ồn ào đâu ạ,” Harry vội nói, nghĩ tới sự căng thẳng sẽ phải đè nặng lên mọi người. “Thật sự đấy, bác Weasley à, chỉ một bữa tối bình thường là tốt rồi ạ... Đó là ngày trước đám cưới...”

“Ồ, vậy, nếu cháu chắc chắn, cháu yêu. Ta sẽ mời Remus và Tonk, được chứ? Và còn Hagrid nữa?”

“Như thế sẽ tuyệt lắm ạ,” Harry nói. “Nhưng bác đừng khiến nó có thêm rườm rà nhé!”

Bà nhìn vào cậu, một cái nhìn dài, một cái nhìn tìm kiếm, và cười hơi buồn, rồi bà đứng dậy, đi thẳng vào nhà. Harry lặng nhìn bà vẫy đũa phép nơi gần đường dẫn nước, kéo quần áo vào trong không khí và treo chúng lên, bỗng nhiên cậu cảm thấy sự hối hận trào dâng trong lòng vì những điều phiền muộn và vì nỗi buồn mà cậu đã mang đến cho bà.

## CHƯƠNG VII: DI CHÚC CỦA CỤ DUMBLEDORE

Harry đang đi trên một con đường núi trong ánh sáng xanh mát của buổi bình minh. Ở xa phía dưới, trong màn sương là một hình bóng mờ ảo của một cái thị trấn nhỏ. Có phải người mà nó đang cố công tìm kiếm đang ở kia? Người nó cảm thấy quá cần thiết đến nỗi nó không thể nghĩ ngợi được điều gì nữa cả, người đang nắm giữ câu trả lời, câu trả lời cho vấn đề của nó...

“Harry, dậy đi”

Harry hé mắt. Nó vẫn đang nằm trên chiếc giường trại trong căn phòng xám xịt của Ron. Mặt trời vẫn chưa ló dạng và căn phòng vẫn đang chìm trong sự mờ ảo. Con Pigwidgeon vẫn đang vục đầu dưới đôi cánh nhỏ ngủ ngon lành. Cái sẹo trên trán vẫn cứ như bị kim châm.

“Cậu nói mê trong lúc ngủ”

“Thế à?”

“Ừ. ‘Gregorovitch.’ Cậu đã không ngừng nhắc đến ‘Gregorovitch.’”

Harry chưa đeo kính, khuôn mặt Ron hiện lên mờ mờ.

“Ai là Gregorovitch thế?”

“Mình không biết, cậu mới là người đã nói ra cái tên đấy”

Harry xoa nhẹ cái trán, trầm ngâm. Nó có một ý tưởng mơ hồ về cái tên đấy. nhưng thực sự, nó không nhớ đã nghe nhắc mình ở đâu.

“Mình nghĩ là ông ta đang bị Voldemort săn đuổi”

“Tội nghiệp lão,” Ron nói rất tha thiết.

Harry đứng dậy, vẫn còn xoa xoa cái theo, giờ có thể suy nghĩ sáng suốt hơn. Nó cố nhớ những gì đã diễn ra trong giấc mơ đêm qua, nhưng tất cả những gì nó có thể nhớ chỉ là một chân trời với những ngọn núi và những nét thoáng qua của một ngôi làng.

“Mình nghĩ hẳn ở nước ngoài.”

“Ai, Gregorovitch á?”

“Voldemort. Mình nghĩ hẳn đang ở một vùng xa xôi nào đó, tìm kiếm Gregorovitch. Ở Anh mình không nghĩ có một nơi nào trông như vậy.”

“Cậu nghĩ rằng cậu lại đột nhập vào tâm trí hẳn một lần nữa?”

Ron nói một cách lo lắng.

“Hãy giúp mình và đừng nói gì cho Hermione,” Harry nói. “Mặc dù tớ biết cậu ấy mong muốn việc mình ngừng nhìn thấy những điều ấy trong giấc ngủ như thế nào ...”

Nó nhìn chằm chằm vào cái lồng của con Pigwidgeon, suy tư...Tại sao cái tên “Gregorovitch” nghe rất quen thuộc?

“Mình nghĩ,” Harry nói chậm rãi, “ông ấy phải có một cái gì đó liên quan tới Quidditch. Có một mối liên quan nào đấy, nhưng mình không thể-không thể nghĩ được đó là cái gì.”

“Quidditch?” Ron nói. “Không phải cậu đang nói về Gorgovitch đấy chứ?”

“Ai cơ?”

“Dragomir Gorgovitch, truy thủ, đã chuyển qua Chudley Cannons cho một bản hợp đồng hai năm. Kỷ lục bỏ được nhiều Quaffle nhất trong một mùa.”

“Không,” Harry nói. “Hiển nhiên tớ không nghĩ về Gorgovitch.”

“Mình sẽ không cố nghĩ tiếp nữa,” Ron nói. “Tốt, dù gì cũng chúc mừng sinh nhật.”

“Wow- Đúng rồi ! Mình quên mất là đã mười bảy!”

Harry vội lấy chiếc đĩa phép đang nằm bên cạnh chiếc giường, vẫy nó về phía cái bàn bừa bộn mà nó đặt chiếc kính, hô lên, “Accio kính!” Dù cho cũng chỉ cách một bước chân, nhưng nó cũng là một sự thỏa mãn lớn lao khi nhìn thấy chiếc kính bay về phía mình, ít nhất cho đến khi chúng đang nằm ở trước mắt nó. “Nhanh nhẹn đấy,” Ron cười hô hố.

Hân hoan trong việc thoát khỏi bùa Truy Nguyên, Harry làm cho đồ đạc của Ron bay tứ tung trong phòng, làm con Pigwidgeon thức giấc và vẫy ánh một cách đầy kích động trong chiếc lồng. Harry cũng thử thắt những chiếc dây giày bằng phép thuật (những cái nút này cũng mất vài phút để gỡ ra bằng tay) và, bổ sung cho sự hào hứng của nó, nó đã làm cho mấy cái vỏ cam gắn chặt lên những tấm poster đội Chudley Cannons xanh sáng rực của Ron.

“Mình sẽ cài khoá quần lại bằng tay đấy,” Ron khuyên Harry, cười khẩy khi Harry lập tức ngừng tay lại kiểm tra. “Đây là quà của cậu. Mở nó luôn đi, chắc mẹ mình sẽ không vừa mắt mấy thứ này đâu.”

“Một cuốn sách?” Harry thắc mắc khi nó nhận được một gói quà vuông vức. “Hơi khác với truyền thống, phải không?”

“Đó không phải là một quyển sách bình thường đâu,” Ron nói. “Nó thực sự là vàng: Mười hai Cách cực kỳ An toàn để Quyến rũ nữ phù thủy. Giải thích tất tần tật những gì cậu cần biết về các cô gái. Giá như mình có nó năm ngoái thì mình đã biết chính xác làm thế nào để thoát khỏi cô nàng Lavender và mình cũng đã có thể biết được làm thế nào để đi với... Ừ, Fred và Geogre đã cho mình một bản của cuốn sách và mình đã học được nhiều điều từ nó. Cậu sẽ bất ngờ đấy, và nó cũng không chỉ viết về đĩa phép đâu.”

Khi Harry và Ron xuống đến nhà bếp thì đã có một đồng quà sinh nhật nằm trên mặt bàn. Bill và Monsieur Delacour đã ăn xong bữa sáng của họ, trong khi bà Weasley cứ tiếp tục đứng trò chuyện với họ qua cái chảo rán.

“Bác Arthur gửi lời chúc cháu một tuổi mười bảy hạnh phúc, Harry,” Bà Weasley nói, tươi cười với nó. “Bác ấy phải đi làm từ sớm, nhưng chắc sẽ về vào bữa tối. Quà của chúng ta ở trên đầu đấy.”

Harry ngồi xuống, cầm lấy gói quà mà bà Weasley nói mở ra. Bên trong gói quà là một chiếc đồng hồ trông tựa tựa cái mà ông bà Weasley đã mua tặng Ron khi nó 17 tuổi; nó bằng vàng, với những ngôi sao đang bay vòng vòng ở viền thay cho mấy cái kim.

“Theo truyền thống thì một phù thủy sẽ nhận được một chiếc đồng hồ khi ở tuổi trưởng thành,” Bà Weasley nói, đứng bên cạnh mấy cái nồi và nhìn Harry một cách áy náy. “Bác rất tiếc vì cái đồng hồ này không mới bằng cái của Ron, nó là của người em trai của bác – Fabian và chú ấy chả bao giờ cẩn thận với những đồ đạc của mình, cái đồng hồ hơi bị móp về đằng sau, nhưng...”

Bà Weasley không nói thêm nữa vì Harry đã đứng dậy và ôm chặt lấy bà. Nó đã cố gắng để nói lên những điều không thể nói qua cái ôm nhưng có lẽ bà Weasley hiểu, bởi vì bà xoa má của Harry một cách vụng về khi nó bỏ tay ra, rồi bà vung đưa một cách ngẫu nhiên, làm cho một nửa chỗ thịt lợn xông khói bắn lên khỏi cái chảo và rơi xuống nền.

“Sinh nhật vui vẻ, Harry!” Hermione nói, đi nhanh vào trong bếp và đặt một cái gói lên trên chồng quà. “Nó thì không có gì nhiều nhưng mình nghĩ là cậu sẽ thích. Thế còn bạn tặng gì cho Harry?” cô ấy quay sang hỏi Ron, và cậu chàng thì phớt lờ câu hỏi này.

“Ồ, nhanh nhanh, bóc quà của Hermione nào!” Ron nói.

Hermione đã mua cho Harry một cái Bông Vụn Mách leo mới. Còn một gói quà nữa thì có một chiếc dao cạo tự động từ Bill và Fleur (“nó thì sẽ giúp cạo râu cho bạn một cách iễn chiến nhất,” Monsieur Delacour đảm bảo với nó, “nhưng bạn sẽ phải cho nó biết chính xác những gì bạn muốn...còn núu khôn thì bản sẽ phát hiện rơ rằng bản sẽ có ít tốt hơn bản muốn...”), thêm một vài thanh sô cô la từ Delacours, và một hộp to đựng chứa mặt hàng mới nhất từ tiệm phù thủy vĩ đại của 2 anh em Fred and George.

Harry, Ron và Hermione đã không chần chừ rời khỏi chiếc bàn khi Delacour, Fleur, và Gabrielle xuống bếp và làm cho cái nhà bếp ồn ào một cách khó chịu.

“Mình sẽ gói hết chúng lại cho cậu,” Hermione nói nhanh, và lấy đồng quà của Harry ra khỏi tay nó và ba trong số chúng thì hướng lên trên cầu thang. “Mình gần xong rồi, Mình chỉ đang đợi cái quần đùi của cậu nhanh chóng được giặt xong, Ron!”

Ron đang lắp bắp bỗng nhiên bị cắt ngang bởi một tiếng mở cửa ở tầng một.

“Harry, anh có thể qua đây một lát được không?”

Đó là Ginny. Ron đột ngột ngừng lại, nhưng Hermione giữ lấy khuỷu tay Ron và kéo lên tầng trên. Harry đi theo Ginny lên phòng của cô bé trong sự cậu chồn.

Nó chưa từng đặt chân vào căn phòng này trước đây. Căn phòng nhỏ nhưng rất sáng sủa. Có một tấm poster lớn của ban nhạc Wizing the Weird Sisters trên tường, và một bức hình của Gwenog Jones, đội trưởng của đội Quidditch nữ - Holyhead Harpies, trên một bức tường khác. Một cái bàn được dựng đối mặt với cửa sổ nhìn ra vườn, nơi nó với Ginny đã một lần chơi Quidditch-hai-người-một-đội với Ron và Hermione, và là nơi đặt cái lều to, trắng màu ngọc trai. Cái cờ màu vàng cũng cao ngang với cái cửa sổ phòng Ginny.

Ginny nhìn thẳng vào khuôn mặt của Harry, hít một hơi sâu và nói, “Chúc mừng anh sinh nhật thứ mười bảy.”

“Ừ..... cảm ơn em.”

Cô bé vẫn đang nhìn chăm chú Harry; nó tuy nhiên, cảm thấy thật khó mà nhìn vào Ginny vì điều đó chẳng khác gì cố căng mắt nhìn chăm chăm vào một cái ánh sáng chói lòa.

“Cảnh ngoài kia đẹp thật,” nó nói một cách yếu ớt, hướng về phía ô cửa sổ.

Cô bé phớt lờ câu nói đó. Harry không thể cứ trách cô bé.

“Em không biết nên mua gì cho anh,” cô bé nói.

“Em không cần mua gì cả.”

Cô bé không để ý đến lời nói đó.

“Em không thể nghĩ ra có cái gì hữu dụng cả. Không thể nào quá lớn vì anh sẽ không thể đem nó bên mình.”

Harry liếc nhìn về phía Ginny. Cô bé không khóc; đó là một trong những thứ tuyệt vời của cô bé Ginny, có bé hiếm khi khóc lóc. Đôi khi nó nghĩ rằng việc có sáu ông anh trai đã giúp cô bé cứng cỏi lên nhiều.

Cô bé bước lại gần nó.

“Cho nên em nghĩ, anh nên có cái gì đó để luôn nghĩ về em bởi, anh biết đấy, nếu anh gặp một nữ thần khi anh được tự do làm những gì anh bắt đầu làm những gì anh đang dự định.”

“Anh thật lòng nghĩ rằng những cơ hội hẹn hò khác khá là mờ nhạt.”

“Vây là có một cơ hội may mắn cho những gì em đã tìm kiếm,” cô bé nói khẽ, và cô bé hôn Harry như chưa bao giờ được hôn trước đó, và Harry cũng hôn cô bé, và đó là một sự lãng quên sung sướng hơn cả khi uống nhiều Whiskey, cô bé là thứ duy nhất còn tồn tại trên đời, Ginny, cái cảm nhận về cô, một tay nó ôm lấy lưng và tay còn lại thì đang luồn vào mái tóc dài với hương thơm thật quyến rũ của cô-

Cánh cửa bỗng nhiên mở tung ra và hai đứa vội nhảy vọt ra, tách khỏi nhau.

“Ôi,” Ron nói mỉa mai. “Xin lỗi.”

“Ron!” Hermione lên ngay sau nó, thở nhẹ. Một thoáng im lặng bao trùm lên không gian rồi Ginny nói khẽ,

“Chúc mừng sinh nhật, anh Harry.”

Tai của Ron đỏ gay còn Hermione thì đầy lo lắng. Harry muốn đóng sầm cái cánh cửa trước mặt chúng, nhưng có vẻ như một dòng nước lạnh đã ập vào căn phòng khi cánh cửa bật mở, và cái cảm giác vui vẻ đã nhanh chóng vỡ tan như những bong bóng nước. Tất cả những lí lẽ để kết thúc mối quan hệ với Ginny, để có thể xa khỏi cô ấy mà không buồn khổ, dường như đã lén vào căn phòng cùng với Ron, và tất cả những hạnh phúc đã ra đi.

Nó nhìn về phía Ginny, muốn nói một điều gì đó với cô bé, dù cho nó thật khó để biết được nên nói gì, nhưng cô bé đã quay lưng lại phía nó. Nó nghĩ rằng cô bé đã không thể nào có thể ngăn cản, một lần nữa, cô bé rơi lệ. Nó không thể nói điều gì để giúp cô bé yên lòng khi ở trước mặt của Ron.

“Anh sẽ gặp em sau,” nó nói và đi theo hai đứa bạn rời khỏi phòng.

Ron bỏ xuống dưới nhà, đi qua căn nhà bếp-vẫn-còn-ồn-ã và ra ngoài sân, Harry vẫn bước theo Ron, Hermione bước nhanh đằng sau chúng, đầy lo lắng.

Khi Ron đã đi tách biệt hẳn khỏi bãi cỏ, nó quay qua Harry.

“Cậu đã đùa cợt với con bé. Thử nghĩ xem cậu đang làm cái quái gì, đảo lộn mọi thứ xung quanh con bé à?”

“Mình chả làm đảo lộn cái gì cả,” Harry nói, Hermione cuối cùng cũng đuổi kịp chúng.

“Ron!”

Nhưng Ron đã giơ cánh tay ý muốn ngắt lời cô bé.

“Khi cậu dừng mối quan hệ, con bé đã thực sự từ bỏ nó...”

“Mình cũng thế. Cậu biết rằng tại sao mình chấm dứt nó, và đó không phải vì mình muốn như thế.”

“Vâng, nhưng bây giờ thì cậu lại quay qua hôn hít nó và nhóm lên hi vọng bên trong nó...”

“Ginny không ngu ngốc, cô bé biết điều đó không thể nào xảy ra, và cô bé biết không trông mong gì vào chúng mình – đi tới một cuộc hôn nhân, hay là–”

Khi nó nói đến điều đó, một bức tranh rõ nét hiện ra trong ý nghĩ của Harry với cảnh Ginny mặc chiếc áo cưới trắng muốt, kết hôn với một kẻ cao to, vô danh và đầy khó chịu.

Và trông một khoảng khắc, nó như xoáy vào Harry: tương lai của cô bé thì tự do và không bị choán chỗ, còn nó...nó không nhìn thấy bất kì điều gì, trừ Voldemort ở phía trước.

“Nếu như cậu vẫn tiếp tục tìm kiếm ở con bé ấy những cơ hội.”

“Nó sẽ không xảy ra nữa,” Harry gắt giọng nói. Ngày hôm nay trời quang đãng nhưng nó cảm thấy như mặt trời đã đi mất. “Được chứ?”

Ron nhìn nửa bất bình, nửa ngượng ngập; nó đưa chân đá qua đá lại một lúc rồi nói, “ừ, tốt rồi, nó... Ừ, tốt.”

Ginny không tìm kiếm thêm bất kì một cuộc chuyện trò riêng nào với Harry trong phần còn lại của ngày, cũng không có một ánh mắt hay cử chỉ nào nói lên rằng chúng đã có một cuộc trò chuyện trên mức bình thường ở phòng của cô bé. Nhưng dù gì, sự có mặt của anh Charlie đã giải tỏa cho Harry. Nó mang đến một khoảnh khắc nhẹ lòng, nhìn và Weasley bắt Charlie ngồi xuống một cái ghế, giơ đũa phép lên đầy đe dọa, và cảnh báo rằng mái tóc của anh ấy phải được cắt tỉa thích hợp.

Trong ngày sinh nhật của Harry, bữa tối đã kéo giãn cái bếp của cửa trang trại hang Sóc để có thể đủ cho sự có mặt của anh Charlie, thầy Lupin, cô Tonks, và bác Hagrid, một vài chiếc bàn đã được xếp nối nhau ngoài vườn. Fred and George đã phù phép một số đèn lồng màu đỏ tía để chúng xếp thành con số 17 khổng lồ, được treo phía trên đầu những vị khách. Nhờ sự chăm sóc của bà Weasley, vết thương của George đã liền lại và sạch sẽ, nhưng Harry vẫn chưa quen với cái lỗ ở một bên đầu anh ấy dù cho hai anh em sinh đôi cứ thích đùa về nó.

Hermione làm ra những biểu ngữ vàng và đỏ tía từ đầu đũa phép và chúng tự mình giảng dạy nghệ thuật qua những cái cây và bụi cây.

“Đẹp đấy,” Ron nói, cùng lúc với dung biểu ngữ cuối cùng bắn ra khỏi đầu đũa phép, Hermione làm cho những lá táo dại biến thành màu vàng. “Cậu đã luôn rất tốt về mấy vấn đề này.”

“Cám ơn, Ron!” Hermione nói, ánh mắt của cô nàng có một chút vui lòng xen lẫn một chút ngượng ngùng. Harry phải quay đi để tránh bật cười. Nó có một ý nghĩ buồn cười là nếu nó bỏ thời gian một chút thì nó sẽ tìm được một chương về những lời khen ngợi trong cuốn Mười hai Cách cực kỳ An toàn để Quyến rũ nữ phù thủy; nó bắt gặp ánh mắt của Ginny và cười với cô bé trước khi nhớ tới lời hứa của nó với Ron và nhanh chóng quay sang bắt chuyện với Monsieur Delacour.

“Tránh đường nào – tránh đường nào!” - Bà Weasley ngâm nga, từ cái bếp lò xuất hiện một trái Snitch khổng lồ to như một quả bóng chuyền bãi biển lơ lửng trước mặt bà. Tận sau mấy giây thì Harry mới nhận ra đây là cái bánh sinh nhật của mình được bà Weasley đã dùng đũa phép phép treo lên, thay vì liềm linh để nó dưới mặt sàn gỗ ghề. Khi cái bánh đã hạ cánh ở giữa mặt bàn, Harry nói:

“Trông nó tuyệt thật, bác Weasley à.”

“Ồ, Không có gì đâu, cháu yêu, Bà nói một cách âu yếm. Qua vai bà, Ron giơ ngón tay cái và làm điệu bộ với Harry, Tốt đấy.

Đến bảy giờ thì tất cả khách mời đã đến đông đủ, Fred và Geogre đã đứng đợi sẵn ở cuối lối đi để đón khách vào nhà. Hagrid thể hiện niềm vinh dự được đến bữa tiệc bằng cách mặc bộ trang phục đẹp nhất cùng với mái tóc nâu rậm khủng khiếp. Mặc dù Lupin vừa cười vừa bắt tay Harry, nó vẫn nghĩ là Lupin trông có vẻ không vui. Tất cả trông đều có vẻ kì quặc, cô Tonks, đứng cạnh nó, trông rất rạng rỡ.

“Chúc mừng sinh nhật, Harry” - Bà cô ấy ôm chặt Harry và nói.

“Mày bảy tuổi tuổi, à” - Hagrid nói, nhận một cốc rượu to như cái vại từ Fred. “Thế là chúng ta đã gặp nhau đc sáu năm rồi đấy, Harry àh, con còn nhớ không?”

“Hình như thế ạ”, nó nhe răng cười. “Không phải bác xô cái cửa trước, tặng Dudley thêm một cái đuôi heo, và nói với con rằng con là một phù thủy đấy chứ?”

“Bác quên hết chi tiết rồi”, Hagrid cười như nắc nẻ. “Ron, Hermione, các con có khỏe không?”



"Chúng con vẫn tốt ạ". Hermione nói. "Bác thì sao?"

"Cũng không tệ lắm. Khá bận, chúng ta mới có những con kì lân mới sinh. Bác sẽ cho các con xem khi các con trở về –" Harry cố gắng để Ron và Hermione thôi nhìn chăm chăm khi Hagrid lục túi. "Đây này. Harry – ta không nghĩ được nên mang cái gì, nhưng rồi ta nhớ ra cái này." Bác lấy ra một cái túi nhỏ bằng lông thú có dải rút dài, rõ ràng là đã được định sẵn để buộc xung quanh miệng túi. "Mokeskin, có thể giấu tất cả mọi thứ ở đây, Không ai có thể lấy nó ra trừ người chủ. Hiếm lắm đấy."

"Rất cảm ơn bác, Hagrid"

"Không có gì," Hagrid nói và phẩy phẩy bàn tay to như nắp thùng rác. "A, Charlie kia rồi. Lúc nào cũng thế. Đây, Charlie,"

Charlie tiến lại gần, nhẹ vẫy cái tay một cách buồn bã. Anh Charlie còn thấp hơn cả Ron, người thấp mập, trên bắp tay có một số vết bỏng và cào.

"Chào, Hagrid, thế nào rồi?"

"Ta đang có ý viết cho cậu vài dòng. Nobert thế nào rồi?"

"Nobert?" - Charlie cười phá lên. "Con rồng đấy hả? Bây giờ bọn cháu gọi nó là Roberta."

"Ồ, Nobert là con rồng cái à?"

"Vâng đúng vậy" - Charlie nói.

"Làm sao anh biết được?" - Hermione hỏi.

"Chúng hoang dại hơn", Charlie nói. Charlie liếc nhìn phía sau và hạ giọng. "Ước gì bố khẩn trương lên đến đây ngay. Mẹ bắt đầu bức mình rồi đấy."

Mấy người quay lại nhìn bà Weasley. Bà vừa cố gắng nói chuyện với Delacour vừa không thôi liếc nhìn ra cổng.

"Tôi nghĩ là chúng ta nên bắt đầu mà Không cần đợi Arthur". Bà gọi đầy đủ những người đang ở vườn sau một hoặc hai phút. "Chắc là ông ấy bị kẹt ở... ô"

Tất cả mọi người cùng lập tức nhìn vào một vệt sáng vụt qua vườn và vụt lên mặt bàn, rồi tự biến thành một con chồn bạc đứng trên chân sau và nói bằng giọng của ông Weasley.

"Bộ Trưởng bộ pháp thuật cũng đến cùng tôi"

Vị thần hộ mệnh tan biến thành một làn khói mỏng, khiến cả nhà Fleur nhìn xăm xoi vào cái chỗ nó vừa biến mất một cách ngạc nhiên.

"Chúng ta không nên ở đây," - Lupin nói ngay. "Harry — ta xin lỗi — Ta sẽ giải thích cho con vào lúc khác"

Ông nắm cổ tay Tonk và kéo cô ta đi xa. Họ đến hàng rào, trèo qua và biến mất trong tầm mắt. Bà Weasley ngơ ngác không hiểu chuyện gì đang xảy ra.

"Ông bộ trưởng — Nhưng tại sao? -Ta không hiểu -"

Nhưng cũng chẳng còn thời gian để bàn chuyện đấy nữa; Một giây sau, ông Weasley hiện ra từ trong làn không khí, cùng với ông Rufus Scrimgeour, để nhận ra ngay lập tức bởi mái tóc hoa râm bồm xồm.

Hai người mới đến đi bộ qua sân hướng về cái vườn và cái bàn đèn lồng, nơi mọi người ngồi một cách im lặng, nhìn họ đang tiến đến dần. Scrimgeour càng đến gần thì ánh đèn lồng càng chiếu rõ hơn. Harry nhận ra là ông ta già hơn nhiều so với lần cuối gặp mặt, gầy dơ xương và trông thật khắc khổ.

“Xin lỗi vì tôi đã xen ngang”- ông Scrimgeour vừa nói vừa đi khắp khiêng dừng chân trước bàn tiệc. “Nhất là tôi nhận ra tôi còn phá hỏng cả một buổi tiệc”- Đôi mắt ông nấn ná nhìn chiếc bánh sinh nhật Snitch khổng lồ.

“Chúc mọi điều hạnh phúc sẽ đến với cháu”

”Dạ, cảm ơn”- Harry nói.

“Ta cần nói chuyện riêng với cháu”- Scrimgeour nói tiếp. “À, với cả cậu Ronald Weasley cùng cô Hermione Granger nữa”.

“Chúng cháu à ?” – Ron sửng sốt. “Tại sao lại là chúng cháu?”

”Ta sẽ nói với riêng với các cháu” – Scrimgeour nói. “Ở đây có chỗ nào như thế không?” Ông hỏi bà Weasley.

“Có, tất nhiên rồi” – Bà Weasley đáp, trông rất căng thẳng. “Cái, ờ, cái phòng khách, tại sao ông không dùng nó nhỉ?”

”Cháu dẫn đường đi”- Scrimgeour nói với Ron. “Arthur, anh Không cần đi theo chúng tôi đâu”.

Harry nhận thấy hai ông bà Weasley nhìn nhau một cách lo lắng, và rồi nó, Ron cùng Herminone đứng dậy. Trên đường quay về nhà trong yên lặng, Harry biết là hai đứa kia cũng đang nghĩ như nó. Ông Scrimgeour chắc chắn, bằng cách nào đó, biết là ba đứa nó định rời khỏi Hogward.

Scrimgeour vẫn không nói gì khi cả bốn người đi qua cái nhà bếp bừa bộn và đến phòng khách của trang trại. Mặc dù cả khu vườn đã được trang hoàng bằng ánh đèn vàng dịu buổi tối, ở trong đây vẫn rất tối. Harry vấp nhẹ đứa thần vào cái đèn dầu khi nó bước vào, làm căn phòng tối tàn nhưng khá ấm cúng được chiếu sáng. Ông Scrimgeour ngồi vào cái ghế vông, cái mà Ron vẫn hay chiếm, còn Ron, Harry và Hermione ngồi chen chúc nhau trên cái ghế sofa. Khi mọi người đã ổn định, Scrimgeour bắt đầu nói.

“Ta có vài câu hỏi cho cả ba cháu, và ta nghĩ tốt nhất là nên nói với từng đứa một. Nếu hai cháu” - ông chỉ vào Harry và Hermione – “có thể lên gác đợi, thì ta sẽ bắt đầu với Ronald.

“Chúng cháu sẽ chẳng đi đâu cả” Harry nói, Hermione gật đầu cương quyết. “Ông có thể nói chuyện với cả bọn, hoặc là không gì cả.”

Scrimgeour nhìn Harry một cách lạnh lùng và đầy suy tính. Harry cảm tưởng là ông bộ trưởng đang nghĩ xem khai chiến về việc này có nên không.

“Cũng được thôi, cả ba đứa”. Ông ta lưỡng lự. Rồi ông ta nói rõ ràng: “Ta ở đây, chắc chắn là các cháu cũng biết, vì di chúc của cụ Dumbledore.”

Harry, Ron và Hermione nhìn nhau.

“Thật là ngạc nhiên! Các cháu không biết là cụ Dumbledore đã để lại cho mình cái gì à?”

“Tâ...Tất cả bọn cháu ư?” Ron nói. “Cháu và cả Hermione nữa à?”

“Đúng vậy, tất cả –”

Nhưng Harry ngắt lời.

“Nhưng thầy Dumbledore đã mất từ hơn một tháng trước rồi. Tại sao đến tận bây giờ ông mới trao cho chúng cháu những gì thầy để lại?”

“Nó không quá rõ ràng sao?” - Hermione nói, trước khi ông Scrimgeour có thể trả lời. “Họ muốn kiểm tra xem thầy đã để lại cho chúng ta những gì. Ông không có quyền làm việc đó!” Hermione tức giận, giọng nói hơi run run.

“Ta có mọi quyền,” - ông Scrimgeour tức giận. “Quy định Tịch thu Hợp lý khiến Bộ trưởng có quyền để tịch thu những nội dung của di chúc ấy”

“Bộ luật ấy đã được viết ra để ngăn việc các pháp sư chuyển nhượng các đồ vật Hắc ám,” Hermione nói, “và Bộ phải có bằng chứng rõ ràng rằng việc sở hữu những tài sản ấy là bất hợp pháp trước khi tịch thu chúng! Có phải ông đang nói với cháu rằng ông nghĩ cụ Dumbledore đã để lại cho chúng cháu thứ gì đấy bị nguyên rửa ư?”

“Cô có định theo nghề Luật Ma Thuật không đấy, cô Granger?” ông Scrimgeour hỏi.

“Không, tôi không có ý định,” Harry đáp lại. “Tôi đang hy vọng sẽ làm điều gì tốt cho thế giới này.”

Ron cười phá lên. Ánh mắt của Scrimgeour nhìn cậu rồi lại lướt đi khi Harry nói.

“Thế tại sao ông quyết định trao cho bọn cháu những gì thuộc về chúng cháu ngay bây giờ đi? Không có lí do để giữ chúng nữa hả?”

“Không, ông ta sẽ đưa vì hạn ba mươi mốt ngày đã hết”. Hermione nói ngay tức khắc. “Họ Không thể giữ được những vật đó lâu hơn phi họ chứng minh được chúng nguy hiểm. Đúng vậy không?”

“Có phải cậu nói là cậu thân với ông Dumbledore không, Ronald?” - Scrimgeour hỏi, lờ đi Hermione. Ron hoảng hốt:

“Cháu? Cũng Không,... Không hẳn. Harry luôn là người...”

Ron thoáng nhìn Harry và Hermione, và nhận ra Hermione ra hiệu không được nói tiếp. Nhìn thoáng thôi, nhưng hậu quả thì đã xảy ra. Scrimgeour trông có vẻ như là đã nghe thấy những gì ông ta trông đợi, và muốn nghe từ Ron.

“Nếu như cậu không thân với ông Dumbledore, thế thì cháu giải thích như thế nào về việc ông ta nhớ tên cậu trong bản di chúc? Ông đã để lại rất nhiều thứ đặc biệt- thư viện cá nhân,

những dụng cụ pháp thuật, và những tài sản cá nhân khác — được để lại cho Hogwarts. Cậu nghĩ tại sao cậu lại được chọn ra?”

“C...cháu Không rõ” - Ron đáp “Cháu... khi cháu nói con không thân với thầy, ... có nghĩa là thầy rất quý cháu...”

“Cậu quá khiêm tốn đấy” - Hermione nói. “Thầy Dumbledore rất tự hào về cậu đấy”.

Sự thật đã gần đến thời điểm bị phanh phui; theo như Harry biết, Ron và thầy Dumbledore chưa từng ở riêng với nhau bao giờ, và những lần gặp trực tiếp giữa họ thì không đáng kể. Tuy nhiên, dường như ông Scrimgeour không nghe thấy. Ông ta cho tay vào trong áo choàng và lấy ra một cái túi vải rút, thậm chí còn lớn hơn cả cái mà bác Hagrid đã đưa cho Harry. Từ trong túi, ông rút ra một cuộn giấy bằng da dê, mở ra và bắt đầu đọc lớn:

“Di chúc và chúc thư cuối cùng của Albus Percival Wulfric Brian Dumbledore’... Rồi, chúng ta đây... ‘Cho cậu Ronald Bilius Weasley, ta để lại cho con cái Deluminator của ta, mong rằng con sẽ nhớ đến ta mỗi lần con dùng nó.”

Scrimgeour lấy từ trong túi ra một thứ mà Harry đã được nhìn thấy trước đó: Nó trông giống như là một cái bật lửa thuốc màu bạc, nhưng Harry biết nó có quyền năng để hút hết ánh sáng của cả một vùng, và rồi trả lại chúng chỉ bằng một cú nhấn. Scrimgeour cúi người xuống và đưa nó cho Ron, cậu nhận lấy và xoay đi xoay lại bằng những ngón tay một cách sững sờ.

“Nó rất giá trị đấy” - ông Scrimgeour nói, nhìn Ron. “Nó thậm chí còn độc nhất vô nhị. Chắc chắn nó là do ông Dumbledore tự thiết kế. Tại sao ông ta lại để lại cho cháu những thứ hiếm có như vậy?”

Ron lắc lắc đầu, ngơ ngác.

“ Ông Dumbledore chắc chắn đã từng dạy hàng nghìn học sinh” – ông Scrimgeour kiên nhẫn. “Thế nhưng những học sinh ông ta nhớ trong di chúc chỉ là ba người. Tại sao lại thế? Ông ta nghĩ nghĩ cháu có thể sử dụng được cái Deluminator như thế nào, hả Weasley? ”

“Để tắt đèn, cháu nghĩ thế” – Ron lầm bầm. “Cháu có thể làm gì hơn được với nó nữa?”

Hiển nhiên là Scrimgeour khôn có gợi ý gì. Sau khi liếc nhìn Ron một hai lần lần, hắn quay trở lại di chúc của cụ Dumbledore.

“Cho cô Hermione Jean Granger, ta để lại cho con bản sao của Chuyện kể về những Hiệp Sĩ xứ Beedle” mong rằng con sẽ thấy nó thú vị và có ích”.

Scrimgeour bây h lấy ra khỏi túi một quyển sách trông như là bản sao cổ của cuốn Bí mật của Nghệ thuật Hắc Ám Nhất trên tảng. Bìa sách trông như nhuốc và bị bong ra thành từng mảng. Hermione nhận lấy nó từ tay Scrimgeour mà không nói lời nào. Cô để quyển sách trên váy và nhìn chăm chăm. Harry nhìn thấy tựa sách được viết bằng chữ Rune; nó chưa bao giờ học để đọc được loại chữ ấy. Khi nó nhìn, một giọt nước mắt rơi lên những kí tự in nổi của cuốn sách.

“Tại sao cháu nghĩ là ông Dumbledore lại để lại cho cháu quyển sách này, cô Granger?” – ông Scrimgeour hỏi.

“Thầy... thầy biết là cháu thích đọc sách.” - Hermione nói

“Nhưng tại sao lại là cuốn sách đặc biệt ấy?”

“Cháu không biết. Chắc thầy nghĩ cháu sẽ thích nó.”

“Cháu đã bao giờ trao đổi về mật mã, hay là bất kì hình thức nào về việc trao đổi những tin nhắn bí mật, với Dumbledore chưa?”

“Không, con chưa từng” - Hermione vừa nói vừa dùng tay áo lau mắt. “Và nếu như Bộ đã không tìm thấy những gì bí ẩn trong vòng ba mươi một ngày, cháu nghi ngờ là cháu sẽ tìm được đấy..”

Hermione nín khỏi bật khóc nức nở. Ba người bện chặt trên ghế khiến Ron rất khó khăn mới quang được tay lên vai Hermione. Scrimgeour quay trở lại bản di chúc.

“Cho cậu Harry James Potter,” ông đọc, và bên trong Harry dường như thu nhỏ lại vì sự phấn khích,. “Ta để lại cho con trái Snitch con bắt được lần đầu tiên tại trận Quidditch đầu tiên của con ở Hogwarts, như là sự nhắc nhở về phần thưởng cho tính kiên trì và khéo léo.”

Khi ông Scrimgeour lấy ra một quả bóng nhỏ cỡ quả óc chó màu vàng, những cái cánh màu bạc của nó vẫy vẫy một cách yêu kiều, Harry Không thể không cảm giác thất vọng.

“Tại sao Dumbledore để lại cho cậu trái Snitch này?” - ông Scrimgeour hỏi.

“Cháu không biết,” - Harry nói. “Những cái lí do mà bác vừa đọc, con nghĩ là..... để nhắc nhở con về những gì con có thể nhận được nếu như con..... kiên trì và bất cứ cái gì khác.”

“Cậu nghĩ rằng quà tặng đó chỉ mang tính tượng trưng thôi sao?”

“Cháu nghĩ như vậy,” Harry nói. “Không thì còn là cái gì hơn được nữa?”

“Tôi mới đang là người đặt câu hỏi,” ông Scrimgeour nói, dịch cái ghế của ông lại gần chiếc sofa. Bóng tối đã bao trùm lên mọi vật; qua chiếc hàng rào, cái lều to mang trên mình nó một màu trắng trông đến sờn gai ốc.

“Cháu cần nhấn mạnh với cậu là chiếc bánh sinh nhật cậu hôm nay cũng có hình của trái Snitch,” Scrimgeour nói với Harry. “Vì sao?”

Hermione nở một nụ cười đầy nhạo báng.

“Ồ, hiển nhiên như vậy mà ông không biết sao, nó đang hướng vào một sự thật bằng Harry là một tầm thủ xuất sắc, hay ông cho rằng,” cô nói. “Chắc chắn có một thông điệp bí mật từ cụ Dumbledore ở bên dưới lớp kem!”

“Tôi không nghĩ là có thứ gì giấu dưới lớp kem,” ông Scrimgeour nói, “nhưng một trái banh Snitch có thể là chỗ che dấu tốt cho một vật gì đó nho nhỏ. Các cô cậu biết vì sao, tôi chắc chắn vậy?”

Harry nhún vai, Hermione, tuy nhiên, lại trả lời: Harry nghĩ rằng việc trả lời một cách chính xác như là một thói quen đã ăn sâu vào tư tưởng cô bé mà giờ đây, cô bé không ngần ngại lại được.

“Bởi vì tất cả những trái Snitch thì đều có một bộ nhớ,” cô bé nói .

“Cái gì?” Harry và Ron đồng thanh; cả hai đưa vẫn cứ quan niệm rằng Hermione thì chả biết gì nhiều về Quidditch.

“Chính xác,” Scrimgeour nói. “Một trái Snitch thì không được chạm bởi một bàn tay trần trước khi nó được phóng, với người làm ra nó cũng thế, họ phải đeo găng tay. Nó mang trong mình một sự kích thích bởi thế nó có thể nhận ra được người mà lần đầu tiên có thể chạm tay vào nó, trong một tình huống ganh đua để giành lấy nó. Trái Snitch này” – ông ấy cầm trái banh vàng nhỏ xíu lên — “vẫn nhớ được cái lần bị cậu bắt, Potter. Nó thì làm cho tôi nghĩ rằng Dumbledore, người có một năng lực phép thuật vĩ đại, dù cho có một vài sơ suất nhỏ, có thể đã phù phép trái Snitch này chỉ để mở cho mỗi mình cậu.”

Tim Harry đập nhanh. Nó chắc chắn rằng ông Scrimgeour đã đúng. Làm thế nào để nói có thể không phải cầm trái Snitch bằng bàn tay trần của mình trước mặt ông Bộ trưởng.

“Cậu không nói gì cả,” Scrimgeour nói. “Có thể cậu đã biết trước cái đang được ẩn dấu trong trái banh Snitch?”

“Không,” Harry thốt lên, vẫn đang băn khoăn làm sao nó có thể chạm vào trái Snitch mà không thực sự làm điều đó. Nếu như một mình nó biết được phép Độc tư tưởng, thực sự biết, và có thể biết được ý nghĩ của Hermione; nó có thể đọc được điều gì đang diễn ra trong đầu Hermione.

“Cầm lấy nó,” Scrimgeour nói nhỏ.

Harry bắt gặp đôi mắt màu vàng của ông Bộ trưởng và biết rằng, nó không có một lựa chọn nào khác ngoài việc tuân lệnh . Nó giơ bàn tay của mình ra, ông Scrimgeour lại ngồi thẳng lên một lần nữa và đặt trái Snitch, chậm rãi và đầy cân nhắc, vào trong lòng bàn tay của Harry.

Chả có gì xảy ra. Những ngón tay của Harry khép lại để giữ chặt trái Snitch, trái banh đã mệt vì vùng vẫy hết sức. Scrimgeour, Ron, và Hermione , và vẫn còn le lói hi vọng là sẽ có một điều gì đó xảy ra trong một vài tính huống.

“Đầy kịch tính nhỉ,” Harry nói lạnh băng. Cả Ron và Hermione đều phá ra cười.

“Đó là tất cả rồi đúng không?” Hermione hỏi, đứng dậy khỏi chiếc ghế văng.

“Không hẳn thế,” Scrimgeour nói, lúc này đang giận dữ “Cụ Dumbledore còn để lại một chúc thư nữa, Potter.”

“Đó là cái gì?” Harry hỏi, đầy kích động.

Lần này ông Scrimgeour không có ý định tìm hiểu cái ý nghĩa của di chúc nữa.

“Thanh gươm của Godric Gryffindor,” ông ta nói. Hermione và Ron như bật dậy. Harry nhìn quanh để tìm một dấu hiệu của cái chuỗi cần hồng ngọc, nhưng ông Scrimgeour thì không mang theo thanh gươm cùng với cái túi da bởi vì trong bất cứ trường hợp nào, cái túi quá nhỏ.

“Vậy giờ nó ở đâu?” Harry hỏi đầy nghi hoặc.

“Thật không may,” Scrimgeour nói, “Cái thanh gươm đó không thuộc về cụ Dumbledore để cụ có thể cho đi. Thanh gươm của Godric Gryffindor là một vật mang tính lịch sử quan trọng, và như vật, thuộc về...”

“Nó thuộc về Harry!” Hermione nói nóng nảy. “Nó đã chọn Harry, chính bạn ấy mới là người tìm thấy nó và rút nó ra từ chiếc nón phân loại-”

“Theo như những dẫn chứng lịch sử đáng tin cậy, thanh gươm trao nó vào tay bất kì một Gryffindor xuất sắc nào,” Scrimgeour nói. “Và điều đó thì sẽ không làm cho nó chính xác thuộc về ngài Potter đây, dù cho cụ Dumbledore có thể đã quyết định.” ông Scrimgeour gãi nhẹ má, xem xét kĩ lưỡng Harry. “Sao cậu nghĩ vậy -?”

“Thầy Dumbledore muốn đưa cho cháu thanh gươm à?” Harry nói, cố gắng để giữ mình kiềm chế. “Bởi vì có thể cụ ấy nghĩ là nó đẹp khi treo trên tường của cháu chẳng?”

“Đây là một trò đùa à, Potter!” ông Scrimgeour gầm lên. “Có phải vì cụ Dumbledore nghĩ rằng chỉ có thanh gươm của Godric Gryffindor mới đủ khả năng để tiêu diệt người kế vị Slytherin? Có phải cụ ấy trao cho cậu thanh gươm, Potter, bởi vì cụ ấy nghĩ rằng, cũng như bao người khác đng nghĩ, cậu là một người đựa chọn để tiêu diệt Kẻ-Chớ-Gọi-Tên-Ra?”

“Một lý thuyết nghe xuôi tai đấy,” Harry nói. “Đã có một ai thử đâm thanh kiếm qua Voldermort chưa? Có thể bộ nên cử một vài người thử làm điều đó, thay vì việc cứ phí hoài thời gian của họ để dập tắt mấy chiếc bắt-lửa-tắt-đèn hay để che đậy những vụ tẩu thoát khỏi Azkaban. Đó có phải điều ông đang làm, thưa ngài Bộ trưởng, im thin thít ở trong phòng, hí hoáy cạy tung trái banh Snitch? Rất nhiều người đang chết đi – và tôi cũng suýt trở thành một trong số đấy – Voldemort săn đuổi tôi ngang qua cả ba tỉnh, hắn đã giết chết thầy Moody, nhưng rồi chả thấy một lời nói nào từ phía bộ pháp thuật, phải không? Và ông vẫn trông đợi là bọn tôi sẽ hợp tác với ông ư!”

“Cậu đi xa rồi đấy!” ông Scrimgeour hét lên, đứng bật dậy: Harry cũng bật dậy. Ông Scrimgeour khập khiễng tiến lại gần Harry và ấn đầu đũa phép vào ngực của Harry; Nó để lại một lỗ cháy đen trên cái áo của Harry như một ít tàn thuộc lá.

“Ồi!” Ron nói, nhảy ra khỏi ghế và rút đũa phép nhưng Harry ngăn lại,

“Đừng! Đừng cho ông ta cái cơ để bắt chúng ta?”

“Hãy nhớ rằng cậu đang ở một nơi không phải Hogwarts, được chứ?” Ông Scrimgeour nói và thở gấp, hơi thở phả vào mặt Harry. “Và nhớ luôn cho rằng, ta không phải = Dumbledore để mà có thể tha thứ cho cái thói láo xược và thiếu vâng lời của cậu? Cậu có thể coi cái theo đó như một chiếc vương miện, Potter, nhưng đây không phải lúc để mà một thằng-nhãi-mười-bảy-tuổi được phép nói ta cần làm cái gì! Cậu nên học thêm về sự kính trọng!”

“Cũng là thời gian để ông kiểm được nó.” Harry nói.

Cái sàn ra rung lên bởi tiếng nhiều bước chân chạy lại, cánh cửa phòng bật mở và ông bà Weasley chạy vào.

“Chúng tôi- chúng tôi nghe thấy -” ông Weasley nói, nhìn một cách đầy lo lắng trước sự mặt-đối-mặt của Harry và ông bộ trưởng.

—sự to tiếng,” Bà Weasley hỗn hển.

Ông Scrimgeour bước lùi lại một bước, liếc nhìn cái lỗ thủng mà ông ta làm ra trên cái áo của Harry. Ông ta dường như hối hận về sự nóng nảy quá mức của mình.

“Không - không có gì đâu,” ông ta càu nhàu. “Tôi.... Thấy tiếc về quan điểm của cậu,” ông ta nói, nhìn thẳng vào gương mặt của Harry. “Có lẽ cậu đã nghĩ là Bộ đã không ước muốn như những gì cậu – những gì Dumbledore – mong chờ. Chúng ta nên hợp tác với nhau.”

“Tôi không thích cái phương pháp của ông chút nào, thưa ông bộ trưởng,” Harry nói. “Ông nhớ không?”

Lần thứ hai, nó giơ bàn tay phải lên và đưa cho ông Scrimgeour xem cái vết thẹo màu trắng, đánh vần câu Tôi không được nói dối. Nét mặt ông Scrimgeour đanh lại. Ông ta quay đi không một lời nói và khập khiễng ra khỏi phòng. Bà Weasley bước theo lão đi ra khỏi phòng và rồi Harry nghe thấy tiếng đứng lại. Sau một phút bà Weasley quay lại và nói, “Ông ta đi rồi!”

“Ông ta muốn cái gì vậy?” Ông Weasley hỏi và nhìn ba đứa Harry, Ron, và Hermione cùng lúc khi bà Weasley quay trở lại.

“Để đưa những gì cụ Dumbledore để lại cho bọn cháu,” Harry nói. “Và họ cũng chỉ nói về nội dung chúc thư của cụ.”

Ở ngoài vườn, trên mấy cái bài, ba đồ vật mà ông Scrimgeour đưa cho chúng được chuyển tay tất cả mọi người. Mọi người la hét ầm ĩ quanh cái Tắt-lửa và cuối - Chuyện kể về những hiệp sĩ xứ Beedle và không ngớt than vãn về cái sự thật rằng ông Scrimgeour đã khước từ việc trao lại thanh kiếm, nhưng không ai đưa ra một ý kiến gì về việc tại sao cụ Dumbledore lại trao cho Harry một trái Snitch cũ. Và đến khi ông Weasley kiểm tra cái Tắt lửa lần thứ ba hay thứ tư gì đó, Bà Weasley ngáp ngừng, “Harry con, mọi người đang rất đói vì chẳng ai muốn bắt đầu mà không có con... Bác phục vụ bữa tối được rồi chứ?”

Tất cả chúng ăn vội vàng bữa tối và sau khi hát “Happy Birthday” và nuốt chửng một đồng bánh, bữa tiệc đã tàn. Bác Hagrid, người được mời đến đám cưới ngày hôm sau, nhưng quá lớn để có thể ngủ tại trang trại Hang Sóc, đã làm một cái lều để ngủ ở cánh đồng bên cạnh.

“Gặp bọn mình trên lầu,” Harry thì thầm với Hermione trong khi chúng đang giúp bà Weasley làm cho khu vườn trở lại nguyên trạng. “Sau khi tất cả mọi người đã đi ngủ.”

Lên trên phòng ngủ, Ron bắt đầu kiểm tra cái Tắt-lửa của nó, và Harry làm đầy cái ví do bác Hagrid tặng, không phải với vàng, mà là với những món quà nó được tặng, cho dù chúng cũng không có nhiều giá trị cho lắm như chiếc bản đồ đạo tặc, cái gương của chú Sirius tặng nó và cái mặt dây chueyenr của R.A.B. Nó kéo chặt dây lại và quấn cái túi quanh cổ nó, rồi ngồi giữ trái Snitch và xem đôi cánh mỏng của nó vẫy vẫy một cách yếu đuối. Cuối cùng, Hermione gõ cửa và nhón chân bước vào phòng.

“Muffiato,” (Chặn âm thanh – ND) cô bé thì thầm và vung cây đũa phép về phía cầu thang.

“Mình nghĩ là cậu không chấp nhận câu thần chú này mà?” Ron nói.



“Nhưng thời gian đã thay đổi rồi,” Hermione trả lời. “Giờ thì hãy đưa cho bọn mình xem cái Tắt lửa.”

Ron lấy nó ra, cầm ở trước mặt và ấn nó, chiếc đèn duy nhất trong phòng tắt phụt.

“Vấn đề là ....”, Hermione khẽ nói trong bóng tối, “chúng ta nên sử dụng nó kết hợp với bột tối hù xứ Pêru”

Một tiếng “cạch” nhỏ, và một quả bóng ánh sáng từ cái đèn bật ngược trở lại trần nhà và chiếu chiếu sáng bọn nó một lần nữa.

“Tuyệt vời”, Ron thốt lên, thoáng một chút dè dặt, “Và theo như họ nói, thì cái này là do thầy Dumbledore chế ra”.

“Mình biết nhưng, chắc hẳn thầy Dumbledore không có ý để cái bật lửa lại chỉ để cho bạn tắt đèn thôi đâu.”

“Mấy cậu có nghĩ thầy biết được rằng Bộ pháp thuật sẽ tịch thu chúc thư của thầy và kiểm tra mọi thứ để lại cho bọn mình không?”, Harry hỏi

“Rõ ràng” Hermione nói ngay “trong chúc thư thầy không thể nói cho tụi mình biết tại sao thầy để lại mấy thứ đó cho tụi mình, và chúc thư cũng không giải thích...”

“... vì lý do gì thầy không gợi ý cho tụi mình khi thầy còn sống nhỉ?” Ron băn khoăn

“Ừ đúng,” Hermione nói ngay trong lúc gõ nhẹ vào quyển “Truyện kể về những hiệp sĩ nhà Beeldle”. “Nếu những thứ này quan trọng đến mức trở thành mối lo ngại dưới mũi của bộ pháp thuật, các bạn nghĩ thầy cho tụi mình biết tại sao à... trừ khi thầy biết nó rõ ràng?”

“Không đúng, có phải thầy đã không .....” Ron nói, “Mình đã luôn nói rằng là thầy đang trí mà. Tài năng và biết mọi thứ nhưng gàn dở. Để lại cho Harry một trái Snitch cũ- như thế là thế nào nhỉ?”.

“Mình cũng không biết,” Hermione nói. “Khi ông Scrimgeour bắt bạn cầm lấy nó, Harry, mình linh cảm chắc rằng sẽ có chuyện gì đó xảy ra”

“Ừ vậy thì” Harry tiếp lời, tim nó đập nhanh hơn khi đưa trái snitch lên cao bằng những ngón tay. “Mình đã không cố gắng hết sức trước ông Scrimgeour?”

“Ý cậu là sao? ” Hermione hỏi

“Trái Snitch mình bắt được ở trong trận Quidditch đầu tiên của mình?” Harry nói ngay. “Hai người ko nhớ à ....?”

Hermione nhìn hoàn toàn sửng sốt. Ron há hốc miệng vì kinh ngạc cứ nhìn lom lom từ Harry đến trái Snitch nhiều lần cho đến khi nó há hốc miệng.

“Đó là trái mà cậu gần như nuốt chửng!”

“Chính vậy,” Harry đáp nhanh, lần này tim nó càng đập nhanh hơn nó cố ấn trái Snitch vào miệng.

Nó không mở ra. Sự thất vọng và chán nản dâng lên: nó đặt trái banh vàng xuống nhưng sau đó Hermione hét lên

“Chữ viết! Nhìn đi, có chữ viết trên nos!”

Nó suýt làm rơi trái banh Snitch trong sự bất ngờ và hào hứng.

Hermione gần như đã đúng, khắc sâu trên lớp vỏ màu vàng, không hiện ra lần thứ hai, có năm được viết từ rất nhỏ, Harry nhận ra ngay hàng chữ nghiêng nghiêng đó là chữ viết tay của cụ Dumbledore.

Ta mở ra tại lúc đóng lạiTa mở ra tại lúc đóng lại.

Dòng chữ biến mất ngay khi nó vừa đọc được chúng.

“Ta mở ra tại điểm đóng....’ Nó phải có nghĩa gì chứ

Hermione và Ron cùng lắc đầu, nhìn ngơ ngác.

“Ta mở ra tại tại điểm đóng... đóng lại .... Ta mở ra tại điểm đóng lại...”

Dù chúng nhắc lại nhiều lần, với đủ các ngữ điệu khác nhau, vẫn không có một hi vọng nào hiểu được những từ đấy.

“Và còn thanh kiếm”, Ron chốt lại, khi cả bọn đã chán nản với việc tìm hiểu ý nghĩa dòng chữ trên trái Snitch”

“Tại sao thầy muốn Harry có được thanh kiếm?”

“Và tại sao lại không thể cho mình biết” Harry lặng đi “Mình đã ở đó, đúng là nó đã nằm ở trên tường trong phòng thầy khi mình và thầy nói chuyện hồi năm ngoái! Nếu thầy muốn mình có được nó, vậy tại sao lại không đưa mình ngay lúc đấy?”

Cảm giác đang phải ngồi làm một kỳ thi với một câu hỏi phải trả lời cho kì được tự dưng làm cho đầu óc nó bùng bùng, kém minh mẫn. Có điều gì đó trong những cuộc trò chuyện dài với thầy Dumbledore năm ngoái không? Buộc lòng nó phải hiểu hết được ý nghĩa? Thầy Dumbledore rất mong nó hiểu?

“Còn về phần cuốn sách này,” Hermione băn khoăn “Chuyện kể về những hiệp sĩ xứ Beedle’ .... Mình chưa từng nghe qua về chúng”

“Cậu chưa bao giờ nghe ai nói về nó sao?” Ron hỏi, không tin vào tai mình. “Cậu đùa đấy à?”

“Thật vậy,” Hermione ngạc nhiên. “Cậu biết rõ về chúng lắm sao?”

“Ừ, dĩ nhiên!”

Harry nhìn lên, kinh ngạc. Cái chuyện Ron đọc một quyển sách mà Hermione thậm chí là chưa từng nghe qua thật là phi lí. Tuy nhiên Ron càng kinh ngạc hơn.

“Vây! tất cả những câu truyện cổ về trẻ con đều được cho rằng là của Beedle đấy, như là: ‘Suối nước của Định mệnh Công bằng’... ‘Phù thủy và cái ấm nhún nhảy’... ‘Rabbitty Babbitty và cái chân Cục tác’...”

“Khoan đã,” Hermione hỏi “Truyện cuối là gì nhỉ?”

“Thôi nào!” Ron nói, nhìn Harry rồi đến Hermione một cách đầy hoài nghi. “mấy cậu chắc hẳn đã nghe về Rabbitty Rabbitty.....”

“Ron, cậu biết quá rõ Harry rồi còn mình thì lớn lên trong một gia đình Muggle!” Hermione nói. “Bọn mình không nghe những chuyện như của bạn khi còn bé mà là ‘Nàng bạch tuyết và bảy chú lùn’, và ‘Cô bé lọ lem’”

“Đấy là cái gì, một căn bệnh à?” Ron thắc mắc.

“Đó là những câu chuyện cổ tích dành cho trẻ con.” Hermione nói, cúi xuống ra dấu.

“Ờ.” Ron ngập ngừng. “Ý mình là, những gì cậu nghe – Cậu biết đấy – những câu chuyện cổ xuất phát từ Beedle. Tớ không biết nguyên bản của chúng như thế nào.”

“Nhưng mình vẫn thắc mắc tại sao thầy Dumbledore lại cho rằng mình nên đọc chúng”

Có tiếng lách cách dưới cầu thang.

“Có thể là anh Charlie, mẹ mình giờ này ngủ rồi, đang loay hoay để mọc lại tóc của anh,” Ron sốt sắng

“Đúng ra lúc này bọn mình phải ngủ rồi,” Hermione nói khẽ. “Đừng mong chờ ngày mai được ngủ nướng”

“Ừ”, Ron nhất trí “Một sự nổi khùng của mẹ chú rể với bộ ba thì không khó khăn gì để phá hỏng buổi hôn lễ. Mình sẽ lo về đèn đóm”

Và Ron nhấn cái Tắt-lửa một cái cùng lúc Hermione rời khỏi căn phòng.

## CHƯƠNG VIII: HÔN LỄ

Ba giờ chiều hôm sau, Harry, Ron, Fred và George đang đứng trước căn lều lớn màu trắng trong vườn, chờ đợi những vị khách mời của đám cưới. Harry đã uống một lượng lớn Thuốc Đa Dịch và giờ đây trở thành bản sao của một cậu bé Muggle tóc đỏ người địa phương, Ottery St. Catchpole, đứa đã bị Fred trộm vài cọng tóc bằng Bùa Triệu Tập. Theo kế hoạch, Harry sẽ được giới thiệu là ‘Anh họ Barney’ và kế hoạch này được giao phó cho khá nhiều họ hàng nhà Weasley để nguy trang cho nó.

Cả bốn đứa đều đang dán mắt vào bản kế hoạch xếp chỗ ngồi để có thể hướng dẫn mọi người đến đúng chỗ. Một toán những người bồi bàn áo choàng trắng đã đến một giờ trước khi buổi lễ bắt đầu, cùng một ban nhạc với bộ vét vàng, tất cả những phù thủy này hiện tại đều ngồi cách đó không xa, dưới một bụi cây, Harry có thể nhận ra một dải khói thuốc xanh từ những vết đốt.

Sau lưng Harry, lối vào căn lều để lộ ra những hàng ghế bằng vàng mỏng manh dễ vỡ dài thật dài được xếp dọc theo tấm thảm dài màu tím. Những cái sào chống đã được quấn bằng những bông hoa trắng và vàng. Fred và George đã buộc chặt một bó bóng bay vàng khổng lồ đúng vào nơi mà Bill và Fleur sẽ trở thành vợ chồng lát nữa. Ngoài trời, ong bướm đang bay lượn một cách chậm chạp, lười biếng qua bãi cỏ và hàng rào. Harry cảm thấy hơi bức bối. Cậu bé Muggle mà Harry đang giả dạng béo hơn nó một chút và bộ áo choàng làm nó thấy nóng và chật dưới ánh sáng chói lọi trong một ngày hè.

“Khi anh làm lễ cưới,” Fred nói, giật mạnh cổ áo choàng của chính mình, “anh sẽ chẳng đòi nào bận tâm đến những thứ vô vị này cả. Các em có thể mặc bất cứ cái gì các em muốn, và anh sẽ ếm bùa Trói Toàn Thân lên má cho đến khi buổi lễ kết thúc.”

“Sáng nay má cũng đau tẹ lắm,” George nhận xét. “Chỉ khóc một ít vì Percy không ở đây, nhưng ai cần anh ta chứ? Úi trời, cố gắng nhé - họ đến rồi, nhìn kia.”

Một nhóm người ăn vận toàn màu sáng vừa xuất hiện, từng người một, từ nơi vô định nơi cuối khu vườn. Trong vòng vài phút đoàn diễu hành đã được hình thành và bắt đầu đi ngoằn ngoèo theo khu vườn, tiến đến căn lều. Những bông hoa kỳ lạ, những chú chim bị bỏ bùa mê đung đưa trên mũ của những vị phù thủy, trong khi những viên ngọc kiểu cách đắt giá lấp lánh trên ca-ra-vát của nhiều pháp sư; vài tiếng nói hoan hỉ lớn dần, lớn dần, át cả tiếng kêu vò vè của những chú ong khi đoàn người dừng bước trước căn lều.

“Tuyệt vời, em nghĩ em đã nhìn thấy một vài người nhà là tiên nữ” George bảo, ngẩng cổ để tự làm mình trông khá hơn. “Họ sẽ cần giúp đỡ để hiểu hơn về trang phục Anh của chúng ta, em sẽ trông chừng bọn họ ...”

“Không nhanh thế đâu, anh bạn không tai!” Fred giật lại, lao qua một đám những phù thủy trung niên, tiến đến đoàn diễu hành, “Đây – Cho phép tôi được giúp đỡ,” nó nói với 2 cô gái người Pháp xinh đẹp. Họ cười khúc khích và sau đó đi theo Fred vào bên trong. George bị bỏ lại với những phù thủy trung niên và Ron chịu trách nhiệm hướng dẫn người bạn đồng sự cũ tại Bộ pháp thuật của ông Weasley, Perkins, trong khi một đôi bạn già lằng tai lại được Harry rút phải trong khi bốc thăm.

“Wotcher,” một giọng nói quen thuộc vang lên khi nó rời khỏi căn lều một lần nữa, nhận ra cô Tonks và thầy Lupin đứng ngay trước căn lều. Tóc cô Tonks đã chuyển sang màu vàng hoe để chào mừng dịp này. “Anh Arthur nói với bọn cô rằng em là đứa tóc xoăn. Cô xin lỗi về tối hôm qua,” cô thì thầm với Harry khi nó dẫn họ qua những lối đi. “Bộ Pháp Thuật đang chống lại người sói kịch liệt vào thời điểm này, và bọn cô nghĩ sự hiện diện của bọn cô sẽ không nhận được sự đồng tình của em.”

“Không sao, em hiểu mà,” Harry đáp, hướng tới thầy Lupin hơn là cô Tonks. Lupin nở một nụ cười thoáng qua với Harry, nhưng khi họ quay đi, Harry thấy giáo sư Lupin lại chìm vào những suy tư buồn bã. Nó không hiểu lý do vì sao, nhưng không còn thời gian để tìm hiểu vấn đề đó: lão Hagrid vừa gây ra một khối lượng đổ vỡ khá lớn. Hiểu sai sự chỉ dẫn của Fred, lão đã tự chọn chỗ ngồi, không phải chỗ ngồi đã được nói rộng và làm chắc thêm bằng phép thuật được dành riêng cho lão ở hàng ghế sau, mà là trên đó 5 chiếc ghế và vào thời điểm hiện tại mà giờ đây nhìn giống một đồng gỗ hoàng kim lớn.

Trong khi ông Weasley đang khắc phục hậu quả và lão Hagrid xin lỗi bằng cách hét tướng lên với bất kì ai, Harry nhanh chóng quay lại lối vào và thấy Ron mặt đối mặt với một phù thủy trông rất kỳ cục. Với cặp mắt hơi lác, và một mái tóc trắng xoã ngang vai giống như kẹo bông, người đàn ông đội một chiếc mũ chóp với quả tua lúc lắc trước mũi và bộ áo choàng với hình ảnh một con mắt mộng nước đang nhạt dần đi thứ màu vàng của lòng đỏ trứng. Một biểu tượng kỳ quặc, khá giống với một con mắt hình tam giác, chuỗi dây vàng trên cổ phát sáng lấp lánh.

“Xenophilius Lovegood,” người đàn ông lên tiếng, đưa tay về phía Harry, “Ta và con gái sống ở bên kia đồi, người nhà Weasley thật là tử tế vì đã mời bọn ta. Nhưng ta nghĩ con biết Luna con ta?” ông ta nói với Ron.

“Dạ có,” Ron trả lời. “Cô ấy không đi cùng bác sao ạ?”

“Nó còn nấn ná lại trong khu vườn nhỏ quyến rũ chỉ để chào hỏi những ông thần lùn giữ của, một sự phá hoại tuyệt vời! Có bao nhiêu pháp sư nhận ra rằng chúng ta có thể học được bao nhiêu điều từ những ông thần lùn bé bỏng thông minh này – hay để nói đúng tên của họ, những người Gernumbli gardensi.”

“Những ông thần lùn của bọn cháu có thể nguyên rửa rất tuyệt,” Ron đáp, “nhưng cháu đoán chắc Fred và George đã dạy cho họ đồng từ ấy.”

Ron dẫn một nhóm thầy phù thủy đi vào căn lều khi Luna bước vội vào.

“Chào Harry,” Luna chào.

“Ơ – tên tôi là Barny,” Harry chối.

“Ôi, cậu thay đổi cả tên hả?” Luna hỏi lại với vẻ mặt rạng rỡ.

“Làm sao mà cậu biết?”

“Ồ, chỉ là nét mặt của cậu,” cô đáp.

Giống như cha mình, Luna mặc một bộ áo choàng màu vàng sáng, và cô tự trang trí thêm bằng một bông hoa hướng dương lớn cài trên tóc. Một khi bạn vượt qua được ánh sáng chói

lợi của tất cả mọi thứ trên người cô, ảnh hưởng chung sẽ dễ chịu hơn. Ít nhất thì cũng không có cây củ cải nào trên tai cô bé.

Xenophilus, vẫn đang nói chuyện say sưa với một người quen, đã bỏ lỡ cuộc trao đổi giữa Luna và Harry. Tạm biệt người bạn phù thủy, ông quay ra con gái đang giơ ngón tay lên và nói, “Ba, nhìn này - một ông thần lùn cuối cùng đã cắn con!”

“Tuyệt vời! Nước bọt thần lùn cực kỳ có lợi!” Mr. Lovegood nói, tóm lấy ngón tay duỗi ra của Luna, xem xét những vết châm đang rỉ máu. “Luna, con yêu của ba, nếu con nhận thấy một sự thông minh xuất thần nào trong ngày hôm nay, có thể là một ham muốn mạnh mẽ thúc giục con hát opera hay ngâm thơ bằng thứ tiếng Người cá, đừng kiểm chế! Có thể lúc đó con đã được những ông thần lùn ban tặng cho khả năng ấy!”

Ron, đi ngang qua họ từ hướng ngược lại, bật lên một tiếng khịt mũi.

“Ron có thể cười,” Luna bình thản nói khi Harry dẫn cô và Xenophilus đến chỗ ngồi của họ, “nhưng ba mình đã nghiên cứu rất nhiều về phép thuật của những ông thần lùn.”

“Thật à?” Harry nói, sau đó quyết định không thử thách cách nhìn lập dị của Luna hay ba cô bé. “Cậu chắc là cậu không cần bôi gì lên vết cắn chứ?”

“Ồ, không sao,” Luna nói, mút ngón tay một cách mơ màng, nhìn Harry từ đầu đến chân. “Trông bạn bảnh đấy. Mình đã nói với ba mọi người chắc sẽ mặc áo choàng, nhưng ba lại tin rằng mình nên mặc áo có màu của mặt trời đến một lễ cưới, cậu biết đó, để lấy may.”

Khi cô bé chạy theo ba, Ron xuất hiện cùng với một phù thủy nhiều tuổi hơn đang khoác tay nó. Cái mũi khoằm, đôi mắt viền đỏ và cái mũ lông màu hồng làm cô ta trông giống một con hồng hạc xấu tính.

“... và tóc con dài quá rồi đấy, Ronald, lúc đầu ta đã tưởng con là Ginevra. Thánh Merlin ơi, Xenophilus Lovegood đang mặc cái quái gì vậy? Trông chẳng khác gì một mảnh trứng trắng! Và cậu là ai?” Cô ta quát vào mặt Harry.

“À vâng, Dì Muriel, đây là người anh em Barry của bọn con!”

“Lại một thằng Weasley nữa à? Trông mày giống một ông thần lùn quá! Mà Harry Potter không ở đây sao? Ta tưởng cậu ta là một người bạn của con, Ronald, hay là con chỉ khoe mẽ thôi?”

“Không ạ, cậu ấy không đến được.”

“Ừm, cậu ta lại viện cớ gì đó hả? Vậy thì có vẻ không ngu xuẩn bằng ảnh của nó trên báo. Ta vừa mới hướng dẫn cho cô dâu cách đội mũ tiara đẹp nhất,” cô ta quát vào mặt Harry. “Bọn yêu tinh làm, con biết đó, và đã tồn tại trong gia đình ta cả thế kỷ rồi. Nó là một đứa con gái xinh đẹp, nhưng vẫn là - một con bé Pháp. Thôi được rồi, tìm cho ta một chỗ ngồi tốt nào, Ronald, ta đã một trăm linh bảy tuổi rồi và ta không nên đứng trên đôi chân yếu ớt của ta quá lâu.”

Ron nhìn Harry bằng một ánh mắt đầy ý nghĩa khi nó đi qua Harry và 2 đứa gặp lại nhau vài lần sau đó: khi chúng gặp nhau ở cổng vào, Harry đã dẫn hơn một tá người nữa vào chỗ

ngồi của họ. Căn lều hiện giờ đã gần như chật cứng, và lần đầu tiên trong ngày, không còn một ai xếp hàng ngoài sân.

“Ác mộng, dì Muriel quả là ác mộng,” Ron nói, lấy ống tay áo lau mặt. “Bả thường đến đây vào Giáng sinh mỗi năm, và sau đó, cảm ơn Chúa, bả nổi khùng lên vì Fred và George đã đặt một quả Bom Phân ngay dưới ghế ngồi của dì vào bữa ăn tối. Ba lúc nào cũng nói rằng bả sẽ vút tên các anh ý ra khỏi di chúc, cứ như là các anh ý muốn lắm vậy, hai người đấy rồi sẽ trở nên giàu có hơn bất cứ ai trong gia đình, xem xem họ đã đi được đến đâu ... wow!” Nó nói thêm, mắt chớp nhanh khi Hermione đi nhanh về phía chúng. “Trông cậu thật tuyệt!”

“Cậu lúc nào cũng nói cái giọng ngạc nhiên như vậy,” Hermione đáp, mặc dù cô bé vẫn cười. Hermione mặc một chiếc váy cùng màu hoa cà cùng một đôi guốc cao, tóc cô bé trông rất bóng mượt. “Dì Muriel tuyệt vời của cậu thì không nghĩ vậy, mình vừa gặp bả trên gác lúc bà đưa cho Fleur chiếc mũ tiara. Bả thốt lên, “Trời ơi, đây là đứa bé Muggle đó hả?” và sau đó là “điều bộ xấu xí và mắt cá chân gãy giờ xương.”

“Đừng để ý làm gì, với ai bả cũng thô lỗ như vậy,” Ron nói.

“Đang nói về Muriel hả?” George hỏi sau khi trở lại từ căn lều cùng Fred. “Ừ, bả vừa mới bảo rằng tai của anh không cân. Đồ dơi già. Anh ước gì ông bác già Bilius vẫn còn sống với chúng ta, bác đã từng là người pha trò không thể thiếu trong các lễ cưới.”

“Không phải bác ấy đã nhìn thấy một Hung Tinh và mất 24 giờ sau sao?” Hermione thắc mắc.

“À, ừ, bác ấy đã trở nên hơi kỳ cục cho đến lúc mất,” George thừa nhận.

“Nhưng trước khi trở nên điên rồ, bác ấy đã là cuộc sống, là tâm hồn của những bữa tiệc,” Fred thêm vào. “Bác ấy thường uống hết cả một chai rượu Đế Lửa, sau đó chạy lên sàn nhảy, cởi áo choàng và bắt đầu kéo từng bó hoa ra từ cái...”

“Ồ, vâng, bác ấy có vẻ là một người pha trò thực sự,” Hermione nói, trong khi Harry đã phá lên cười.

“Bác ấy chưa bao giờ làm đám cưới, vì một số lý do,” Ron thêm vào.

“Cậu làm mình ngạc nhiên,” Hermione nói.

Tất cả bọn chúng cười nhiều đến nỗi chẳng ai nhận ra một vị khách tới muộn, một chàng trai trẻ với mái tóc sẫm màu, cái mũi khoằm to và dày, bộ lông mày đen, cho tới khi chàng trai giờ tấm vé mời cho Ron, mắt dán vào Hermione, “Em trông thật tiệt vời!”

“Anh Viktor!” Hermione hét lên, đánh rơi cả chiếc túi có hoa văn hạt tròn, gây ra một tiếng đập mạnh, không cân xứng với kích thước chút nào. Cô bé cúi xuống nhặt chiếc túi, đỏ mặt vì đã sơ ý đánh rơi, sung sướng nói thêm, “Em không biết là anh, lạy chúa, thật là vui khi gặp anh, anh thế nào rồi?”

Tại Ron lại ửng đỏ. Nó trừng mắt nhìn giấy mời của Krum như thể không thể tin bất cứ từ nào trong tờ giấy mời đó, nó gần như hét lên, “Sao anh lại tới đây?”

“Fleur đã mời tôi,” Krum đáp, lông mày nhướn lên.

Harry, người chẳng có chút hận thù gì với Krum, đã bắt tay; và sau khi nhận thấy sẽ không ngoan hơn nếu đưa Krum tách xa khỏi Ron, đề nghị dẫn Krum vào chỗ ngồi.

“Bạn cậu có vẻ không thoải mái khi gặp tôi,” Krum nói, khi họ bước vào căn lều giờ đây đã chật ních người. “Hay là họ hàng của cậu?” Krum thêm vào, liếc qua mái tóc xoắn đỏ của Harry.

“Anh em họ,” Harry lẩm bẩm, nhưng Krum không hoàn toàn chú ý. Sự xuất hiện của Krum đã gây ra một sự xáo động, nhất là giữa chị em nhà Tiên nữ: xét cho cùng, anh ta cũng là một cầu thủ Quidditch nổi tiếng. Trong khi mọi người đang ngẩng cổ lên để nhìn anh ta rõ hơn, Ron, Hermione, Fred và George đi nhanh qua các dãy ghế.

“Đến lúc ngồi xuống rồi,” Fred bảo Harry, “nếu không muốn bị cô dâu đè lên.”

Harry, Ron và Hermione ngồi xuống hàng ghế thứ hai sau Fred và George. Hermione trông có vẻ vẫn rất vui, còn tai Ron vẫn đỏ ửng. Sau vài phút, nó thì thầm với Harry, “Cậu có thấy anh ta để râu trông thật ngu không?”

Harry lẩm bẩm vài câu nói nước đôi.

Một cảm giác mong đợi cận chồn đã phủ kín căn lều ấm áp, những tiếng xì xào biến mất, thay vào đó là những tiếng cười rộn rã. Ông bà Weasley đi bộ qua các dãy ghế, mỉm cười vẫy tay chào họ hàng; bà Weasley mặc một bộ áo choàng hoàn toàn mới màu anh tím với một chiếc mũ đi kèm.

Vài phút sau, Bill và Charlie xuất hiện ở cửa lều, cả hai đều mặc những chiếc áo choàng dài, với những bông hoa hồng to màu trắng cài trên khuyết áo. Fred huýt sáo nhẹ và chị em nhà Tiên bật ra một tràng cười khúc khích. Sau đó đám đông chìm vào im lặng khi tiếng nhạc nổi lên, từ một thứ trông có vẻ giống như những quả bóng bay vàng.

“Ồ!!!” Hermione xoay người trên ghế để nhìn rõ lối vào.

Nhiều tiếng thở dài bật ra từ các phù thủy và pháp sư khi Monsieur Delacour và Fleur đi qua các hàng ghế, Fleur lướt đi duyên dáng, còn Monsieur Delacour nở một nụ cười vênh váo. Fleur mặc một chiếc váy trắng rất đơn giản và dường như tỏa ra một thứ ánh sáng mạnh óng ánh bạc. Trong khi sự lộng lẫy của cô thường ngày làm cho mọi người trở nên lu mờ, hôm nay, sự lộng lẫy ấy dường như tô điểm thêm cho tất cả những ai ngược nhìn ánh sáng rực rỡ đó. Ginny và Gabrielle đều mặc những chiếc váy màu vàng, cả hai đều trông xinh đẹp hơn nhiều so với ngày thường, và khi Fleur đi tới chỗ Bill, anh ta trông như thể chưa từng gặp Fenrir Greyback.

“Thưa quý ông, quý bà,” một giọng nói nhẹ nhàng như hát vang lên, Harry gần như bị choáng khi thấy vị phù thủy nhỏ bé, tóc búi lên, người đã đến tham dự lễ tang của thầy Dumbledore, giờ đây lại đang đứng trước Bill và Fleur. “Chúng ta có mặt tại đây hôm nay để tôn vinh sự hợp nhất của hai tâm hồn chung thủy ...”

“Vâng, chiếc mũ tiara của tôi đã làm nổi bật vẻ đẹp của tất cả mọi thứ,” Auntie Muriel hạ giọng, thì thầm. “Nhưng tôi cũng phải nói rằng bộ áo của Ginevra cắt quá sâu.”



Ginny ngó xung quanh, vừa nháy mắt vừa cười toe toét với Harry, rồi nhanh chóng quay lên phía trên. Tâm hồn Harry lại trôi giạt đi rất xa căn lều, trở về những buổi chiều một mình cùng Ginny trên sân trường trống vắng. Đã rất lâu rồi, và những ký ức ấy lúc nào cũng dường như quá đẹp để đến nỗi Harry không dám tin đó là sự thật, mặc dù nó đã có những giờ phút tuyệt vời của một con người bình thường, một con người không có vết sẹo hình tia chớp trên trán ...

“William Arthur, anh hãy nắm tay cô Fleur Isabelle ...”

Ở hàng ghế đầu, bà Weasley và bà Delacour đều đang thổn thức, lau nước mắt bằng những mảnh khăn ten nhỏ. Tiếng động giống như tiếng kèn vang lên từ phía cuối căn lều cho mọi người biết lão Hagrid đã lấy ra chiếc khăn tay kích cỡ bằng chiếc thảm trải bàn của lão. Hermione quay lại, cười với Harry; mắt cô bé cũng ướt sũng nước.

... ta tuyên bố 2 con sẽ gắn kết với nhau suốt cuộc đời!”

Vị pháp sư búi tóc giơ cao chiếc đĩa phép qua đầu Bill và Fleur và một dòng sao bạc chảy xuống đầu họ; đi vòng theo hình tròn ốc qua những ngón tay được siết chặt vào với nhau của 2 người. Khi Fred và George bật ra những tiếng vỗ tay mạnh, những quả bóng vàng trên đầu họ nổ tung: Những quả chuông hình chim nhỏ màu vàng ủa ra, tạo ra những tiếng nhạc và tiếng chuông ồn ã.

“Thưa quý ông, quý bà,” vị pháp sư búi tóc đồng dạng nói, “xin mời mọi người đứng dậy.”

Tất cả mọi người đứng dậy, riêng Muriel thốt lên mấy tiếng cầu nhàu, vị pháp sư vung cây đĩa phép. Những chiếc ghế nơi họ vừa ngồi bay lên một cách duyên dáng khi những “bức tường” của căn lều biến mất, và giờ họ đang đứng dưới một mái vòm với những chiếc cọc bằng vàng, với một quang cảnh lộng lẫy của mảnh vườn ngập nắng và khung cảnh đồng quê thanh bình. Tiếp đó, một dòng vàng lỏng chảy xuống từ phía giữa lều tạo thành một sàn nhảy với ánh sáng lập loè; những chiếc ghế đang bay lượn tự xếp mình vào quanh những chiếc bàn nhỏ với khăn trải bàn trắng cũng đang trôi lơ lửng một cách duyên dáng, và ban nhạc gồm những nhạc công có áo vét vàng xúm lại quanh bục.

“Được đó,” Ron ra vẻ hài lòng khi những anh bồi bàn bất ngờ xuất hiện từ mọi phía, vài người đang bê những chiếc khay bạc đầy nước bí rợ, bia bọt, và rượu Đế lửa, những người khác đi lảo đảo với những chồng bánh tắc và sandwich trên tay.

“Tụi mình nên tới chúc mừng họ!” Hermione nói, khắp khối mong được nhìn thấy nơi Bill và Fleur vừa biến mất ngay giữa một đám đông đầy rẫy những người chúc tụng.

“Tụi mình sẽ có thời gian sau,” Ron nhún vai, với lấy 3 cốc bia bọt từ một cái khay vừa tạt qua và đưa một cốc cho Harry. “Hermione, lạnh quá, cậu chọn 1 bàn đi ... không phải ở đó! Không phải ở gần dì Muriel!”

Ron dẫn đường cho cả bọn băng qua sàn nhảy không có người, vừa đi vừa liếc ngang liếc dọc: Harry tin chắc rằng nó đang tìm xem có Krum ở quanh không. Vào lúc chúng đi tới phía bên kia của căn lều, hầu hết tất cả các bàn đều đã có người: bàn vắng nhất là nơi Luna đang ngồi một mình.

“Tụi này ngồi cùng bạn được chứ?” Ron hỏi.

“Ồ, được chứ,” cô bé sung sướng đáp. “Ba mình vừa đi tặng quà cho Bill và Fleur.”

“Quà gì vậy? Nguồn tiếp tế cả đời của Gurdyroot hả?” Ron hỏi lại.

Hermione định đá nó một cái dưới gầm ghế, nhưng rồi lại đá nhằm vào Harry. Nước mắt chảy ra vì đau, Harry đã bỏ lỡ cuộc nói chuyện một vài lần.

Ban nhạc bắt đầu chơi. Bill và Fleur bước tới sàn nhảy trong những tiếng vỗ tay chúc mừng; một lúc sau, ông Weasley dẫn bà Delacour vào sàn nhảy, theo sau là bà Weasley và ba của Fleur.

“Mình thích bài hát này,” Luna nói, đứng đưa theo một giai điệu giống điệu van-xơ, vài giây sau, cô bé đứng dậy và lướt vào giữa sàn nhảy, quay tròn xung quanh một điểm, gần như chỉ có một mình, mắt nhắm, và bắt đầu vẩy tay.

“Cô ấy thật tuyệt phải không?” Ron thốt lên đầy ngưỡng mộ. “Lúc nào cũng đầy giá trị!”

Nhưng nụ cười biến mất khỏi khuôn mặt Ron ngay lập tức: Viktor Krum đã ngồi vào chỗ ghế trống của Luna. Hermione trông bối rối một cách thích thú, nhưng lần này Krum tới không phải để ca tụng cô bé. Với một vẻ mặt cau kỉnh, anh ta hỏi, “Người đàn ông mặc đồ màu vàng là ai vậy?”

“Đó là Xenophilius Lovegood, ông ấy là ba của một người bạn của bọn tôi,” Ron đáp. Giọng điệu gầy gò của nó cho thấy rằng chắc chắn chúng nó sẽ không cười vào mặt Xenophilius, bất chấp sự trêu chọc rõ ràng trong lời nói của nó. “Nhảy nào,” bất ngờ nó nói với Hermione.

Cô bé trông có vẻ sững sốt, nhưng cũng rất sẵn lòng, và đứng dậy: 2 đứa cùng biến mất vào đám đông giữa sàn nhảy.

“À, bây giờ họ lại được ở cùng nhau rồi đấy?” Krum nói, ngay tức khắc nổi điên.

“Ừm, có vẻ là thế,” Harry đáp.

“Cậu là ai?” Krum hỏi.

“Barney Weasley”

2 đứa bắt tay nhau.

“Cậu, Barney - cậu biết ông Lovegood chứ?”

“Không, tôi mới gặp ông ấy hôm nay, sao vậy?”

Krum quắc mắt nhìn qua miệng cốc, quan sát Xenophilius nói chuyện với một vài thầy phù thủy ở bên kia sàn nhảy.

“Bởi vì,” Krum nói, “nếu ông ta không phẩy khách vời của Fleur, tụi tôi sẽ đấu tay đôi với hắn, ngay tại đây và ngay bây giờ, vì dám xăm cái dấu hiệu bắn thủ ấy lên ngực.”

“Dấu hiệu ư?” Harry nói, nhìn chằm chằm vào ông Xenophilius. Con mắt hình tam giác lạ thường đang phát ra ánh sáng yếu ớt trên ngực ông ta. “Tại sao thế? Có vấn đề gì với nó sao?”

“Grindelvald. Đó là dấu hiệu của Grindevald.”

“Grindelwald? ... Tên phù thủy thầy Dumbledore đã đánh bại?”

“Chính xác.”

Cơ cầm của Krum chuyển động như thể anh ta đang nhai kẹo cao su vậy. Sau đó anh ta nói, “Grindelvard đã giết rất nhiều người, ông tôi là một ví dụ. Đương nhiên, ông ta chẳng bao giờ có quyền lực ở đất nước này cả, họ nói lão ta sợ Dumbledore – và thật có lý, xem xem ông ta có kết cục ra sao. Nhưng cái này -” anh ta trở ngón tay vào Xenophilius. “Đây là biểu tượng của hắn, tôi đã nhận ra nó ngay: Grindelvard đã khắc nó ở Durmstrang khi ông ta còn là một học sinh ở đó. Vài đứa ngu đần đã bắt chước, xăm nó lên sách vở hoặc quần áo, tưởng rằng sẽ gây được ấn tượng với mọi người – cho tới khi những đứa đã mất người thân vào tay Grindelvard đã dạy cho chúng biết điều.”

Krum bẻ đốt ngón tay, ra vẻ đe dọa, quắc mắt nhìn Xenophilius. Harry cảm thấy bối rối. Khó có thể tin được cha của Luna lại theo phe Hắc Ám, và dường như chẳng ai trong căn lều để ý thấy hình thù kỳ bí dạng tam giác đó.

“Anh có - ừm - có chắc rằng đó là biểu tượng của Grindelward không?”

“Tôi không nhầm đâu,” Krum lạnh lùng nói. “Tôi đã bắt gặp biểu tượng đó trong nhiều năm, tôi biết nó khá già.”

“Ồ, có thể là,” Harry nói, “Xenophilius không biết ý nghĩa của biểu tượng đó. Người nhà Lovegood ... hơi khác thường. Ông ta có thể đã nhìn thấy nó ở đâu đó và nghĩ nó là một biểu tượng cắt ngang đầu của Crumple-Horned Snorkack hay một thứ gì đó đại loại thế ...”

“Mặt cắt ngang của cái gì cơ?”

“Ừm, em không biết chúng là cái gì, nhưng họ rõ ràng đã đi tìm chúng ...”

Harry nhận thấy mình đã không giải thích được rõ ràng về Luna và cha cô bé.

“Cô ấy đó,” nó nói, tay chỉ vào Luna vẫn đang nhảy một mình, khua tay qua đầu như đập ruồi.

“Tay sao cô ấy lại làm vậy?” Krum hỏi.

“Có thể là đang cố gắng đuổi một con Wrackspurt,” Harry nói, chợt nhận ra những biểu hiện của cô bé.

Krum không hiểu có phải Harry đang đùa mình hay không. Anh ta lấy đĩa phép từ trong túi áo choàng, rút ra một cách đầy đe dọa, những tia sáng bắn ra từ cuối cây đũa

“Gregorovitch!” Harry nói lớn, Krum giật mình, nhưng Harry quá hăm hở đến nỗi nó chẳng thèm quan tâm: ký ức lại ùa về trong nó khi nó nhìn thấy cây đũa phép của Krum, khi ông Ollivander cầm lấy chiếc đũa và kiểm tra cẩn thận trước cuộc thi Tam pháp thuật.

“Ông ấy thì sao?” Krum hỏi đầy nghi ngờ.

“Ông ấy là một thợ làm đũa phép!”

“Tôi biết điều đó,” Krum nói.

“Ông ấy đã làm ra chiếc đĩa của anh! Đó là lý do vì sao em nghĩ – Quidditch ...”

Krum càng ngày càng cảm thấy nghi ngờ.

“Làm sao cậu biết Gregorovitch đã làm ra cây đĩa phép của tôi?”

“Em ... em đã đọc ở đâu đó, em nghĩ vậy,” Harry bảo. “Trong một ... một cuốn tạp chí của các fan hâm mộ,” nó nói bừa và điều đó có vẻ đã xoa dịu Krum.

“Tôi không để ý rằng tôi đã từng đề cập đến đĩa phép của mình với các fan,” anh ta nói.

“Vậy ... ừm ... những ngày này Gregorovitch đang ở đâu vậy?”

Krum trông có vẻ bối rối.

“Ông ấy đã về hưu vài năm trước. Tôi là một trong những người cuối cùng có được một chiếc đĩa của Gregorovitch. Đó là những chiếc đĩa tốt nhất - mặc dù tôi biết, chắc chắn rồi, những người Britons các cậu có nhiều cửa hàng của Ollivander.”

Harry không trả lời, Nó giả vờ như đang xem mọi người nhảy, giống Krum, nhưng nó đang đắm chìm suy nghĩ. Vậy là Voldemort đã đi sả lòng một thợ làm đĩa có tiếng, và Harry không cần tìm đâu xa một lý do: chắc chắn bởi vì muốn tìm hiểu chiếc đĩa phép của Harry được làm bằng gì mà vào đêm đó Voldemort đã đuổi theo nó trên không. Chiếc đĩa phép làm từ cây nhựa ruồi có gắn lông phượng hoàng đã chế ngự chiếc đĩa phép đi mượn, một điều mà Ollivander đã không đoán trước được hay hiểu được. Có khi nào Gregorovitch biết về điều đó rõ hơn? Có lẽ nào ông ta điều luyện hơn Ollivander, hay ông ta đã biết được điều bí mật của những chiếc đĩa mà Ollivander không hề hay biết?

“Cô bé này trông thật xinh xắn,” Krum nói, đưa Harry trở lại với thực tại. Krum đang chỉ vào Ginny, cô bé vừa nhập hội với Luna. “Cô bé cũng là một trong những người họ hàng của cậu hả?”

“Ừ,” Harry nói, bỗng nhiên trở nên bực dọc, “Cô bé đang hẹn hò. Một anh chàng rất hay ghen. Thô kệch. Anh sẽ không muốn đụng đến anh ta đâu.”

Krum càu nhàu.

“Cái gì,” anh ta nói, uống cạn cốc bia và đứng dậy, “Vậy thì trở thành một cầu thủ Quidditch nổi tiếng để làm gì khi tất cả các cô gái xinh đẹp đều đã có chủ?”

Và anh ta bước đi, bỏ Harry ở lại, lấy một miếng bánh sandwich từ một anh bồi bàn vừa đi qua và tiến đến sàn nhảy đông đúc. Nó muốn chạy đi tìm Ron để kể với nó về Gregorovitch, nhưng Ron lại đang nhảy cùng Hermione ở giữa sàn nhảy. Harry tựa vào một chiếc cột và ngắm Ginny nhảy cùng Fred và Lee Jordan, bạn của George, cố không tỏ ra bực bội vì lời hứa với Ron.

Nó chưa bao giờ tới một bữa tiệc cưới nào, vì thế nó không thể biết được những lễ cưới của phù thủy khác thế nào với của những người Muggle, mặc dù nó khá chắc chắn rằng lễ cưới của người Muggle sẽ không có một chiếc bánh cưới với hai con phượng hoàng ở đỉnh, bay lên khi chiếc bánh cưới được cắt, hay những chai rượu sâm panh bay lượn lung tung

giữa đám đông. Bóng tối ủa về và những chú bướm sâu bắt đầu sà xuống mái vòm, giờ đây được thắp sáng bởi những chiếc đèn lồng bằng vàng với ánh sáng lập loè, cuộc vui ngày càng trở nên không thể kìm hãm được. Fred và George đã biến mất trong bóng tối từ rất lâu cùng với một cặp chị em của Fleur; Charlie, lão Hagrid và một phù thủy mập mạp với một chiếc mũ chỏm tròn cong vành màu tím đang ê a bài hát “Odo The Hero” trong một góc lều.

Đi loang quanh qua đám đông để thoát khỏi một ông chú say bí tỷ của Ron, người có vẻ như đang nghĩ xem Harry có phải con ông ta hay không, Harry phát hiện ra một ông phù thủy già ngồi một mình tại một chiếc bàn. Đám tóc bạc của ông làm ông trông giống một chiếc đồng hồ hình hoa cậu công anh, và ở trên là một chiếc mũ Thổ Nhĩ Kỳ cũ rích. (Rowling chơi chữ o day: Moth-eaten vua co nghĩa la cu rich, vua tao cam giac cai mu la con moth, nen khong dịch chính xác dc T\_T – Người Edit). Trông ông ta quen quen, chợt Harry nhận ra đó là Elphias Doge, thành viên của Hội Phượng Hoàng, và là người đã viết bản cáo phó cho thầy Dumbledore.

Harry tiến lại gần ông ta.

“Con ngồi đây được chứ ạ?”

“Tất nhiên, tất nhiên rồi,” Doge nói, ông ta có một giọng nói the thé và hơi khàn khàn.

Harry ngồi xuống ghế.

“Ông Doge, con là Harry Potter.”

Doge há hốc mồm kinh ngạc.

“Con trai của ta! Arthur nói với ta rằng con cũng ở đây, cải trang ... ta vui quá, thật vinh dự cho ta!”

Trong sự hân hoan kèm chút lo lắng và hơi xúc động, Doge rót cho Harry một cốc rượu sâm panh.

“Ta đã định viết thư cho con,” ông thì thầm, “sau khi Dumbledore ... một cú sốc ... và đối với con, ta chắc rằng ...”

Đôi mắt bé nhỏ của ông bỗng nhiên đầy nước mắt.

“Con đã đọc bản cáo phó ông viết cho tờ Nhật Báo Tiên Tri,” Harry nói. “Con đã không biết ông biết thầy Dumbledore rõ đến vậy.”

“Cũng như những người khác thôi,” Doge nói, lấy khăn mặt chấm nước mắt. “Chắc chắn ta biết ông ấy lâu hơn, không tính Aberforth – và thường thì, mọi người chẳng bao giờ nhắc đến Aberforth.”

“Nói đến tờ Nhật báo tiên tri ... Con không biết ông đã xem chưa, ông Doge -?”

“Cứ gọi ta là Elphias đi, con trai của ta.”

“Vâng, cụ Ephias, con không rõ liệu cụ đã đọc những bài phỏng vấn về thầy Dumbledore của Rita Skeeter hay chưa?”

Khuôn mặt ông Doge dâng tràn màu sắc của sự cảm xúc.

“Ồ có chứ, Harry, ta đã đọc chúng. Mụ quỷ cái đó, hoặc con hồ ly già (dịch sát nghĩa hơn thì là chim kền kền – ND) thì đúng hơn; cứ rầy rà ta để được phỏng vấn, ta phải hổ thẹn mà nói là ta đã trở nên vô cùng thô lỗ, gọi mụ ta là một con cá hồi ươn tọc mạch, mà dẫn đến kết quả là, con thấy đấy, những lời bôi nhọ sự minh mẫn của ta.

“Trong bài phỏng vấn đó,” Harry tiếp tục, “Mụ Skeeter đã bóng gió rằng thầy Dumbledore có sính đáng đến phép thuật hắc ám thời còn trẻ.”

“Đừng có tin một lời nào của mụ!” ông Doge nói ngay tức thì. “Không một lời, Harry à! Đừng để thứ gì vậy bẩn những ký ức của con về Dumbledore!”

Harry nhìn vào khuôn mặt nghiêm trang, đau khổ của ông cụ và nó cảm thấy, không phải là vững tâm, mà là sự nản lòng. Nó tự hỏi, liệu ông Doge có nghĩ rằng điều đó thật dễ dàng, rằng Harry có thể đơn giản chọn để không tin chúng? Liệu ông có hiểu rằng, Harry cần được chắc chắn để biết được mọi việc?

Có lẽ ông nghi ngờ cảm giác của Harry, vì thế ông trông thật quan tâm và vội vã nói:

“Harry à, Rita Skeeter là một mụ...”

Nhưng ông ấy bị ngắt quãng bởi một tiếng cười khúc khích nheo nhéo.

“Rita Skeeter? Ôi ta yêu thích cô ấy, ta luôn đọc của cô ta đấy!”

Harry và ông Doge ngược nhìn lên và thấy Dì Muriel đang đứng ở đó, chiếc lông công bay phất phơ trên tóc bà, và một cốc to sâm panh trên một tay. “Cô ấy đang làm một cuốn về thầy Dumbledore, ông biết đấy!”

“Chào cô Muriel,” Doge rền rĩ, “vâng, chúng tôi chỉ vừa bàn về -”

“Bọn bay! Đưa ta ghế nào, ta một trăm linh bảy tuổi rồi đấy!”

Một đứa tóc đỏ anh em họ nhà Weasley nhanh chóng nhảy ra khỏi ghế của nó, nhìn hoảng sợ. Dì Muriel quay cái ghế với một sức mạnh đáng ngạc nhiên và đặt mình xuống giữa Harry và ông Doge.

“Chào con lần nữa, Barry hay gì đó là tên con cũng được,” bà nói với Harry, “Ông vừa nói gì về cô Rita, hả ông Elphia? Ông biết đấy, cô ấy đang viết một cái tiểu sử về cụ Albus, tôi không đợi được nữa để đọc nó đấy! Tôi nhớ đã đặt một cuốn ở Flourish và Blotts!”

Ông Doge nhìn nghiêm trang quá mức và mất tự nhiên, nhưng bà dì đã nốc cạn cốc rượu, và đánh ngón tay dơ xương một cái “tách” để gọi anh bồi bàn ra thay cốc khác.

Bà uống một ngụm to tổ chẳng nữa, ợ to, rồi tiếp tục, “Không phải gượng gạo như hai chú ếch nhồi bông thế đâu! Trước khi Dumbledore trở nên đáng kính và được kính trọng và tất cả những chuyện ngớ ngẩn đó, phải có hàng tấn tin đồn rất ác liệt về lão ý chứ!”

“Những cú bắn tia thâm hiểm cả thôi,” ông Doge nói, khuôn mặt trở lại màu củ cải.

“Ông có quyền nói thế, Elphias,” dì Muriel cười khùng khỉnh, “Ông có bóng gió điều đó trên cái mảnh cáo phó chấp vá của ông mà!”

“Ta thấy tiếc bà lại nghĩ vậy,” Doge nói, giọng càng lạnh lùng hơn. “Ta dám chắc là ta đã viết bằng con tim.”

“Ồ, người ta biết tổng là lão thờ phụng Dumbledore mà. Ta cũng dám nói là ông vẫn coi ông ta là vị thánh kể cả khi mọi chuyện rõ ràng ra là ông ta đã sát hại cô em Squip của mình!”

“Muriel!” ông Doge la lên.

Một cơn ớn lạnh mà chẳng liên quan gì tới rượu Sâm-panh ướp đá chảy xuống ngực Harry.

“Ý bà là gì?” ông hỏi bà dì. “Ai nói rằng em gái cụ là một Squib chứ! Ta tưởng bà bị bệnh?”

“Tưởng nhầm! Vậy thôi! Con cũng vậy chứ hả, Barry?” dì Muriel hỏi nó, có vẻ vui sướng trước hiệu quả mà bà vừa gây ra. “Dù thế nào, các người có thể nào mà hi vọng biết được hết về những thứ như thế chứ! Chúng đã xảy ra hàng thế kỉ trước khi con nghĩ về nó, con trai à, và sự thật là những kẻ còn sống như chúng ta không thể nào hiểu được cái quái gì đã xảy ra. Đó là lý do tại sao ta không thể đợi để đọc những gì Rita Skeeter đã đào lên! Dumbledore đã giữ kín bí mật tày trời về cô em quá lâu rồi!”

“Không đúng!” ông Doge khò khè, “hoàn toàn không đúng!”

“Cụ chưa bao giờ nói với con em gái cụ là một Squib,” Harry nói, mà không nghĩ, cái ớn lạnh vẫn còn trong ngực nó.

“Và lẽ quái nào ông phải nói cho bây?” bà dì hét lên, xoay người một chút trên ghế và tập trung vào Harry.

“Lý do mà Albus không bao giờ nói về Ariana,” ông Elphias nói với cái giọng run run hoà trong cảm xúc, “rõ ràng là, cụ quá đau buồn vì cái chết của bà –”

“Vậy tại sao chưa ai từng nhìn thấy bà, hả ông Elphias?” dì Muriel la oai oái, “Sao chưa ai từng biết được, liệu bà có từng tồn tại hay không, cho đến khi họ khiêng chiếc áo quan ra khỏi căn nhà và tổ chức tang lễ cho bà? Có gì thần thánh ở lão Albus khi Ariana bị khoá trong một cái lồng chứ? Và xa xôi tận Hogwarts, lão không bao giờ nghĩ về điều xảy ra ở chính ngôi nhà của mình!”

“Dì nói vậy là sao? Khoá trong một cái lồng?” Harry thắc mắc. “Cái gì vậy?”

Ông cụ Doge nhìn thật thảm hại. Dì Muriel cười lần nữa và trả lời Harry.

“Mẹ của cụ ấy là một người đàn bà khủng khiếp, Harry à, đơn giản là khủng khiếp. Gốc Muggle, dù ta biết mẹ cố tỏ ra không phải –”

“Bà chưa bao giờ tỏ ra như vậy cả, bà ấy là một người mẹ tốt!” ông Doge thì thầm đau khổ, nhưng dì Muriel lờ đi.

“- kiêu kì và rất hống hách, một loại phù thủy mà đáng bị trời làm nhục bằng cách cho tạo ra một Squib.”

“Ariana không phải là một Squib!” Doge rít lên.

“Đó là lời lão nói, Elphias, nhưng lão thử giải thích xem, tại sao, bà ta chưa bao giờ học ở Hogwarts?” Muriel đáp trả. Bà quay lại phía Harry: “Vào thời của ta, Squibs thường bị bùng bít, dù thế việc đẩy nó tới cực điểm bằng cách cầm tù một cô bé tội nghiệp và vờ như cô bé không tồn tại thì...”

“Ta nói rồi, điều đó không xảy ra!” Doge ngắt lời, nhưng dì Muriel gạt đi, và vẫn tập trung vào Harry.

Những người Squip thường được cho đi học ở trường của dân Muggle và được khuyến khích hoà mình vào xã hội Muggle... tử tế hơn nhiều so với việc tìm cho họ một vị trí trong xã hội phù thủy, nơi họ được coi là công dân hạng hai, phải không? Nhưng mẹ Kendra Dumbledore không dám mơ về việc cho con gái mình học tại một trường của dân Muggle –

“Ariana bị suy nhược!” Doge nói một cách khổ sở. “Sức khoẻ bà ấy quá tồi tệ để có thể học...”

“- và cũng quá tệ để rời khỏi căn nhà sao?” bà Muriel cười đắc thắng. “Và bà ấy cũng chưa bao giờ được mang tới bệnh viện thánh Mungo và chưa bao giờ một Lương Y được triệu tới để giúp bà cả!”

“Thật không, Muriel, làm thế nào bà biết được khi...”

“Để làm ông sáng mắt ra, Elphias à, thì anh họ tôi Lancelot đã từng là một Lương Y ở Mungo vào thời ấy. Và ông nói với gia đình ta tự tin hết mức là chưa bao giờ nhìn thấy cô bé Ariana ở đó. Thật là đáng nghi, Lancelot nghĩ vậy đó!”

Ông Doge gần như oà khóc tới nơi. Dì Muriel, dường như tự hài lòng với bản thân, đánh tách ngón tay lần nữa để thêm rượu. Harry tê cứng người nghĩ về cái cách mà gia đình Dursleys đã nhốt nó lại, khoá nó vào trong, giữ nó khỏi tầm nhìn của mọi người, chỉ với tội danh là mang dòng máu phù thủy. Liệu em gái của Dumbledore có phải chịu những điều như thế trong hoàn cảnh ngược lại: cầm tù vì không có phép thuật không? Và liệu thầy Dumbledore có thật sự bỏ cô bé cho số phận định đoạt để đến Hogwarts nơi mà cụ chứng tỏ tài năng lỗi lạc hay không?

“Nếu Kendra không chết trước tiên,” dì Muriel quay lại, “Ta tin rằng chính mẹ đã giết chết Ariana...”

“Làm sao bà dám, Muriel!” Doge rên rỉ. “Một bà mẹ giết chính đứa con của mình sao? Nghĩ kĩ về điều bà đang nói đi!”

“Nếu bà ta bị nghi vấn là đã cầm tù con mình hàng năm cho đến chết, thì tại sao không?” bà Muriel nhún vai khinh bỉ. “Nhưng ta nói rồi, không hợp lý, vì Kendra chết trước Ariana - vậy thì, không ai có thể chắc chắn...”



“Phải, có lẽ cô bé Arian đã chống trả liều lĩnh cho tự do và sát hại mẹ Kendre trong một cuộc vật lộn,” dì Muriel khôn ngoan nói, “vứt khỏi đầu những gì ông thích đi, Elphias à. Ông đã ở đám tang của Ariana, phải không?”

“Phải,” ông Doge lắp bắp, “Một việc quá buồn bã mà ta không thể nghĩ tới. Albus đã rất buồn khổ đến tan vỡ trái tim-”

“Trái tim cụ ấy không phải là thứ duy nhứt bị bể. Có phải Aberforth đã đâm vỡ mũi Albus giữa chừng đám tang không?”

Nếu gọi cảm xúc của ông Doge trước đó là khiếp sợ, thì bây giờ không còn một từ nào có thể nói hết xúc cảm của ông. Dì Muriel có lẽ đã đâm nát trái tim ông. Bà ta cười độc địa và nuốt thêm một ngụm to sâm-panh nữa, nhiều ra cả cảm.

“Sao mẹ dám –” Doge than khóc.

“Mẹ ta thân thiết với bà Bathilda Bagshot già nua,” dì Muriel vui sướng. “Bathilda đã kể cho mẹ ta tất cả khi ta đang nghe trộm ngoài cửa. Một vụ cãi lộn cạnh quan tài. Và theo cái cách mà Bathilda tường thuật, Aberforth quát vào mặt Albus rằng vì lỗi của ông mà Ariana phải chết, và đâm vào mặt ông. Theo Bathilda thì, Albus thậm chí chẳng thêm tự vệ, một điều vô lý hết sức. Albus đã có thể tiêu diệt Aberforth trong một cuộc đấu tay đôi nhưng cả hai tay ông đã nắm chặt sau lưng.

Bà Muriel nốc thêm nhiều rượu sâm-panh hơn nữa. Việc nhắc lại những việc cũ ấy làm cho mẹ cảm thấy vui vẻ hơn là làm khinh hoàng ông lão Doge. Harry không biết phải nghĩ sao, cũng chẳng biết tin vào đâu. Nó muốn sự thật và ông Doge thì chỉ biết ngồi đó và thề thốt yếu ớt rằng Ariana chỉ bị bệnh thôi. Harry không thể nào tin rằng thầy Dumbledore không can dự vào nếu việc đó không xảy ra tại ngay ngôi nhà của cụ, và những chi tiết lạ thường ấy của câu truyện không thể nghi vấn được.

“Và ta sẽ nói với con một việc nữa,” dì Muriel nói, nắc cụt khi bả hạ thấp chiếc cốc rượu. “Ta nghĩ là Bathilda đã gieo cái mầm cho Rita Skeeter. Tất cả những điều bóng gió trong bài phỏng vấn của Rita về nguồn tin quan trọng thân cận với Dumbledore – chúng ta đều biết bà cụ ấy có mặt trong tất cả những vụ việc về Ariana. Có vẻ hợp lý đấy!”

“Bathilda sẽ không bao giờ nói chuyện với mẹ Rita!” ông Doge run rẩy.

“Bathilda Bagshot?” Harry hỏi. “Tác giả cuốn Lịch sử pháp thuật sao?”

Cái tên được in trên bìa sách của Harry và nó phải thừa nhận là đó không phải là cuốn duy nhất mà nó đã đọc qua loa.

“Phải,” ông Doge nói, chớp lấy Harry như một người sắp chết chớp kẻ thừa kế duy nhứt. “Người viết sử ma thuật tài ba nhất và là bạn thân của cụ Albus.”

“Giờ thì hơi lẫn lộn rồi, ta có nghe nói,” dì Muriel hào hứng.

“Nếu là thế thật, thì thật là ô nhục hơn nữa cho mẹ Skeeter lợi dụng bả!” ông Doge căm phẫn, “Và không có tín nhiệm gì hết trong những lời Bathilda đã nói!”

“Ồ, luôn có cách để mang về kí ức, và ta tin tưởng Rita hiểu rõ về chúng,” dí Muriel quả quyết “nhưng thậm chí nếu Bathilda có tuyệt đối diên gân, ta tin bà vẫn có những tranh ảnh cũ, thậm chí là những bức thư. Bà biết Dumbledore hàng năm trời rồi.... Đáng giá một chuyến đi tới thung lũng Godric đây, ta nghĩ vậy.”

Harry, vừa ngậm một ngum to bia bơ, sặc và ho khùng khục. Ông Doge đâm thùm thụp vào lưng nó, nhìn vào dì Muriel qua đôi mắt hơi ướt. Khi kiểm soát được giọng nói của mình, nó hỏi, “Bathilda vẫn sống ở thung lũng Godric?”

“Phải, bà ta mãi mãi luôn ở đó! Gia đình Dumbledore rời đến đó sau khi Percival bị cầm tù, và bà ấy là hàng xóm của họ.”

“Gia đình Dumbledore đã ở thung lũng Godric?”

“Phải, Barry, ta vừa nói vậy mà.” dí Muriel gắt gỏng.

Harry cảm thấy kiệt sức, trống rỗng. Trong sáu năm trời nó biết cụ, cụ chưa bao giờ nói với nó cụ từng sống và mất đi những người thương yêu ở đó như nó. Tại sao? Liệu nơi má Lily và ba James được chôn cất có gần với nơi chôn cất mẹ và em gái cụ không? Liệu cụ có khi nào lúc thăm mộ họ, thậm chí từng bước qua mộ của ba má nó, hay không? Và chưa lần nào cụ nói với Harry, thậm chí không thêm bận tâm để nói....

Và tại sao điều quan trọng đến vậy, Harry tự hỏi nó, nó cảm thấy điều này ngang với việc đối trá khi không nói cho nó, rằng họ có chung kỉ niệm tại mảnh đất này. Nó nhìn chăm chăm lên cao, gần như không chú ý là Hermione đã xuất hiện từ đám đông và ngồi xuống một cái ghế gần đó.

“Mình gần như không thể khiêu vũ được nữa,” cô ấy thở hổn hển, vút một chiếc giày qua một bên và xoa đầu ngón chân. “Ron đã đi tìm bia bơ. Thật là kì dị, mình vừa thấy Krum đi hùng hổ từ chỗ cha của Luna. Cứ như họ vừa cãi nhau” Cô bé hạ giọng, và hốt hoảng nhìn Harry: “Harry, cậu có sao không?”

Harry không biết làm thế nào để bắt đầu, nhưng điều đó không quan trọng. Vì tại thời điểm đó, một cái gì thật lớn và màu bạc rót xuống trần nhà trên sàn nhảy. Duyên dáng và lấp lánh, con linh miêu đậu ngay trên đầu những người đang nhảy khiếp vía. Đầu nó lúc lắc, khi mà những người ở gần nó nhất dừng lại đột ngột giữa bản nhạc. Miệng của Thần hộ mệnh này mở to và nó nói với giọng trầm đục, chậm rãi của chú Kingsley Shacklebolt.

” Bộ đã sụp đổ. Scrimgeour đã chết. Bọn chúng đang tới!”

## CHƯƠNG IX: MỘT NƠI ĐỂ ẨM NẤU

Mọi việc dường như chậm lại một cách mơ hồ. Harry và Hermione cuống cuồng nhảy dựng lên và rút đũa phép ra. Nhiều người chỉ vừa nhận ra có một điều quái lạ đã xảy ra; những cái đầu vẫn quay về phía con linh miêu màu bạc lúc nó biến mất. Sự im lặng lan rộng ra như một luồng sóng lạnh lẽo từ nơi vị Thần hộ mệnh xuất hiện. Rồi một ai đó thét lên.

Harry và Hermione lẫn vào đám đông đang sợ hãi. Khách khứa chạy tán loạn; nhiều người trong số đó Độn thổ; những bùa phép bảo vệ xung quanh trang trại Hang Sóc đã bị phá vỡ.

“Ron!” Hermione hét lớn. “Ron, cậu ở đâu?”

Khi hai đứa rẽ lối đi qua sàn nhảy, Harry thấy xuất hiện những bóng người mặc áo choàng đeo mặt nạ xuất hiện trong đám đông; sau đó nó thấy thầy Lupin và cô Tonks cùng giơ đũa phép lên, nó nghe cả hai cùng hét lớn, “Protego!” (che chắn - ND), có tiếng kêu la vang dội từ mọi phía -

“Ron! Ron!” Hermione gọi, giọng gần như là khóc khi cô và Harry va phải những vị khách đang hoảng loạn: Harry chụp lấy tay Hermione để chắc là chúng nó không bị tách ra khi một tia sáng phóng vụt qua sát ngay trên đầu, dù cho đó là thần chú bảo vệ hay là cái gì đó tệ hơn mà nó không biết được -

Và rồi Ron ở kia. Nó chụp lấy cánh tay còn lại của Hermione, Harry cảm thấy cô bé quay tròn xung quanh mình, hình ảnh và âm thanh tắt lụi khi bóng tối bao trùm lên nó; tất cả những gì nó có thể cảm thấy là bàn tay của Hermione mà nó xiết chặt qua không gian và thời gian, rời xa Trang trại Hang Sóc, tránh xa bọn Tử thần thực tử đang đến, và biết đâu đấy, rời xa khỏi chính Voldemort...

“Chúng ta đang ở đâu?” giọng của Ron hỏi.

Harry mở mắt. Trong một thoáng nó nghĩ bọn nó hoàn toàn chưa rời khỏi lễ cười: Cả bọn có vẻ như vẫn đang bị bao quanh bởi nhiều người.

“Đường Tottenham Court,” Hermione thở hổn hển. “Đi, đi thôi, ta cần phải kiếm nơi nào đó để cậu thay đồ.”

Harry làm như Hermione yêu cầu. Chúng vừa đi vừa chạy lên con đường lớn tối tăm; chặt ních những những tay ăn chơi về khuya và chen chúc những cửa hiệu đã đóng cửa, những ngôi sao lấp lánh trên đầu cả bọn. Một chiếc xe buýt hai tầng phóng ào qua và một nhóm người uống rượu đã ngà ngà nhìn chòng chọc tụi nó lúc tụi nó đi ngang qua; Harry và Ron vẫn đang mặc áo chùng dạ hội.

“Hermione, bọn mình không có đồ để thay,” Ron nói với Hermione, một người đàn bà trẻ nhìn tụi nó và bật cười bằng cái giọng khàn ồm.

“Tại sao mình đã không đảm bảo cái Áo Khoác Tàng Hình luôn ở bên mình chứ?” Harry nói, trong thâm tâm nó đang tự nguyện rửa chính bản thân mình la ngu ngốc. “Năm ngoái mình đã luôn mang theo nó bên mình mọi lúc, và -”

“Mọi chuyện ổn cả, mình có mang theo Áo khoác, và quần áo cho cả hai người...” Hermione nói. “Chỉ cần hai người cố gắng cư xử một cách tự nhiên chờ khi – nơi này sẽ ổn”

Cô nàng dẫn họ xuống một phố ngang, rồi nấp vào một con ngõ tối.

“Khi cậu nói cậu có áo khoác, và quần áo...” Harry nói, nhíu mày nhìn Hermione, người cô chẳng mang thứ gì ngoài cái xắc tay được đính chuỗi hạt, và bây giờ cô nàng đang bới móc trong đó.

“Đúng vậy, chúng đây,” Hermione nói, và trước sự ngạc nhiên tột độ của Harry và Ron, cô nàng lôi ra một cái quần jean, một cái áo ngắn tay. vài đôi tất màu hạt dẻ, và cuối cùng là chiếc Áo khoác tàng hình ánh bạc.

“Làm thế quái nào mà –?”

“Thần chú Mở rộng Bất khả tri,” Hermione nói. “Tinh tế, nhưng mình nghĩ mình đã làm được; dù sao, mình cũng đã xoay sở để mang đúng những thứ chúng ta cần ở đây. ” Cô nàng lắc nhẹ cái xắc trông có vẻ mỏng manh và nó vang lên một âm thanh dội nghe như một cái kho với nhiều thứ nặng nề lẫn ở trong đó. “Ôi, khỉ thật, đó là mấy quyển sách,” Hermione nói, nhìn chăm chú vào trong, “và mình đã sắp chúng thành từng chồng theo đúng chủ đề rồi... Thôi, không sao... Harry,tốt hơn hết cậu nên giữ cái áo khoác tàng hình. Ron, hãy thay đồ nhanh nào...”

“Cậu đã làm tất cả những việc này khi nào?” Harry hỏi trong lúc Ron cởi cái áo choàng của mình ra.

“Mình đã nói với cậu lúc ở Trang trại Hang sóc, mình đã gói gém những thứ cần thiết trong nhiều ngày, cậu biết đấy, trong trường hợp chúng ta cần chuồn thật lẹ. Mình đã đóng cái ba lô của cậu sáng nay, Harry, sau khi cậu thay đồ, và để nó trong đây... Chỉ là mình có cảm giác....”

“Cậu thật là đáng kinh ngạc, thật đấy,” Ron nói, đưa lại cho cô cái áo chùng đã được cuộn lại.

“Cám ơn,” Hermione nói,cố nín một nụ cười ruồi trong khi nhét chiếc áo vào trong cái xắc. “Nào Harry, cậu trùm áo choàng lên đi!”

Harry trùm cái Áo khoác tàng hình quanh vai và kéo nó che lấy đầu, biến mất khỏi tầm nhìn. Nó giờ mới bắt đầu hiểu chuyện gì vừa xảy ra.

“Những người khác - mọi người ở đám cưới –“

“Chúng ta không thể lo lắng về việc đó ngay lúc này,” Hermione thì thầm. “Cậu là người mà bọn chúng theo sau, Harry à, và chúng ta sẽ chỉ đặt mọi người vào tình huống nguy hiểm nếu quay trở lại. ”

“Cậu ấy nói đúng đấy,” Ron nói, có vẻ là biết Harry sắp sửa cãi lại,dù là không nhìn thấy mặt nó. ” Hầu hết người của Hội đều ở đó, họ sẽ trông chừng mọi người”

Harry gật đầu, sau đó mới nhớ ra hai người kia không thể nhìn thấy nó, nó nói. “Thôi được.” Nhưng nó nghĩ tới Ginny, và nỗi sợ hãi như một dung dịch axit đang sủi bọt trong dạ dày nó.

“Đi nào, mình nghĩ ta nên tiếp tục di chuyển,” Hermione nói.

Chúng quay lại con phố và đi ra đường lớn, nơi mà một nhóm đàn ông phía bên kia đang ca hát và vẫy tay qua bên đây vỉa hè.

“Chỉ là một chút tò mò thôi, tại sao cậu chọn đường Tottenham Court?” Ron hỏi Hermione.

“Mình không biết, nó chỉ vừa nảy ra trong đầu mình, nhưng mình chắc là chúng ta an toàn hơn ở thế giới Muggle, đó không phải là nơi mà bọn chúng nghĩ chúng ta sẽ tới.”

“Đúng vậy,” Ron nói, nhìn quanh, “nhưng cậu không cảm thấy là hơi - lộ liễu?”

“Vậy có nơi nào khác nữa?” Hermione hỏi, nép mình lại khi những gã đàn ông ở phía đường bên kia bắt đầu huýt sáo nó. “Chúng ta hầu như không thể đặt được phòng ở quán Cái Vạc Lủng, đúng không? Và Quảng trường Grimmauld cũng không được nếu Snape có thể vào trong đó...Mình cho rằng chúng ta có thể thử đến nhà của ba mẹ mình, tuy nhiên mình nghĩ có khả năng là bọn chúng đã kiểm tra ở đó... Ôi, ước gì bọn kia ngậm miệng lại!”

“Được không, cưng?” tên say khướt trong bọn đàn ông ở vỉa hè bên kia hét lớn. “Muốn uống không? Đào gừng đi rồi đến đây mà làm một ly!”

“Chúng ta hãy ngồi xuống đâu đó,” Hermione nóng nảy nói trong khi Ron mở miệng hét vọng lại bên kia đường, “Xem này, được đấy, ở đây này!”

Có một cái quán ăn cà phê qua đêm nhỏ, tồi tàn. Một lớp mờ sáng phủ lên những bàn có lót Mi-ca, nhưng ít nhất cái quán vắng tanh. Harry lên vào quán trước và Ron thì ngồi bên cạnh nó, đối diện với Hermione, cô nàng ngồi quay lưng lại với cửa ra vào, cô không thích cái cửa lăm: Thường xuyên Hermione liếc qua vai và tỏ vẻ căng thẳng. Harry thì không thích ngồi bất động; việc đi lại sẽ tạo cái cảm giác là chúng đã có một mục tiêu. Bên dưới lớp Áo choàng, nó có thể cảm thấy những vết tích cuối cùng của thứ thuốc Đa Dịch cũng rời khỏi nó, tay của nó trở về hình dáng và độ dài như cũ. Nó lôi mắt kiếng ra khỏi túi và đeo lại.

Sau một hay hai phút gì đấy, Ron nói “Cậu biết đó chúng ta ở đây không xa quán Cái Vạc Lủng, nó chỉ ở Ngã tư Charing-“

“Ron, chúng ta không thể!” Hermione đáp ngay.

“Không phải là trọ ở đó, mà là để tìm hiểu xem chuyện gì đang xảy ra!”

“Chúng ta biết cái gì đang diễn ra! Voldermort đã chiếm được Bộ, vậy thì chúng ta cần biết gì nữa chứ?”

“Được rồi, được rồi, chỉ là một ý kiến thôi mà!”

Chúng lại trở lại với sự im lặng khó chịu. Cô hầu bàn đang nhai sing-gum lê bước tới và Hermione kêu hai ly cappuchino. Vì Harry đang phải tàng hình, nên có vẻ quái gở nếu kêu

thêm cho nó một ly. Hai người công nhân lực lưỡng bước vào quán và ngồi xuống ở bàn bên cạnh. Hermione hạ xuống giọng thì thầm.

“Mình nói chúng ta tìm một nơi yên tĩnh để Độn thổ và hướng về miền quê. Một khi chúng ta ở đó, chúng ta có thể gửi tin đến cho Hội- ”

“Cậu có thể biến ra một vị thần hộ mệnh biết nói hả?” Ron hỏi

“Mình đã tập và mình nghĩ là được,” Hermione nói.

Tốt, miễn là việc đó không làm cho họ gặp rắc rối, mà có khi họ còn bị tóm rồi cũng nên. Trời đất, tởm quá,” Ron nói thêm sau khi hớp một ngụm bọt cà phê sủi bọt xám. Cô hầu bàn nghe được; cô ta ném cho Ron một cái nhìn cău kính trong lúc đi ra để nhận yêu cầu của khách mới. Người đàn ông to hơn trong hai người công nhân, tóc vàng vàng và khá đồ sộ, bây giờ Harry chuyển sang nhìn hắn, hắn xua tay bảo cô đi đi. Cô ta trông tức giận, nhìn cậu ta chằm chằm.

“Chúng ta hãy đi tiếp, mình không muốn nốc vào thứ nhầy nhụa này nữa,” Ron nói. “Hermione, cậu có tiền Muggle để trả không?”

“Có, mình đã rút ra tất cả tiền tiết kiệm Phúc lợi xã hội của mình trước khi mình tới trang trại Hang sóc. Mình dám cược tất cả những đồng tiền lẻ ở tận đáy,” Hermione thở dài, với lấy cái xắc dính chuỗi hạt.

Hai người công nhân làm những động tác giống nhau, và Harry cũng hành động như thế một cách phản xạ: Cả ba người đều rút đĩa phép. Ron, vài giây sau đó mới nhận thấy điều gì đang xảy ra, lao người qua bàn, đẩy Hermione nằm xuống cái ghế dài. Những lời nguyện của hai tên Tử thần thực tử làm vỡ lớp đá lát tường ở ngay trên đầu Ron, còn Harry, vẫn tàng hình, hét lớn “Stupefy!” (Bùa choáng – ND)

Tên tử thần thực tử tóc vàng to lớn bị tia sáng đỏ trúng vào mặt: Hắn sụp xuống một bên, bất tỉnh. Còn bạn của hắn, không thấy được người phóng câu thần chú, đã nhắm bắn một bùa khác vào Ron. Một sợi thừng màu đen, phóng ra từ đầu đĩa của hắn và bay về phía Ron, quấn lấy cậu từ đầu tới chân – cô hầu bàn thét lên rồi bỏ chạy ra cửa – Harry bắn một cái bùa choáng khác tới Tử thần thực tử có khuôn mặt méo mó, kẻ đã trói Ron lại, nhưng câu thần chú bị hụt, nó bật lại từ phía cửa sổ, trúng cô hầu bàn làm cô ta ngã quỵ trước cửa.

“Expulso!” tên tử thần thực tử gầm lên, cái bàn đằng sau chỗ Harry đang đứng bị thổi tung lên. Chấn động của vụ nổ ném tung nó vào tường, nó cảm thấy hình như đĩa phép của mình rơi khỏi tay lúc Áo choàng tuột tra.

“Petrificus Totalus!” (Đông cứng toàn thân – ND) Hermione hét, ở đâu đó khuất tầm nhìn, tên Tử thần thực tử ngã về phía trước như bức tượng đổ sụp xuống cùng với một tiếng răng rắc trên đồng hồ vận của đồ sứ bị vỡ, bàn gãy, và cà phê. Hermione bò ra từ dưới cái ghế, rũ những mảnh thủy tinh ra khỏi tóc, cả người run rẩy.

“D-diffindo,” (Cắt đứt – ND) cô nói, chỉ đĩa phép vào Ron, nó đang la hét vì đau lúc Hermione cắt dây, cô vô tình cắt phải đầu gối của cậu, để lại một vết cắt sâu. “Ồi, mình xin lỗi, Ron, tay mình đang run rẩy! Diffindo!”

Sợi dây bị cắt đứt. Ron đứng dậy, rũ tay để lấy lại bình tĩnh. Harry nhặt đũa phép lên, leo qua tất cả những mảnh vỡ, tới chỗ tên Tử thần thực tử tóc vàng đang nằm sóng soài, vắt qua ghế.

“Lẽ ra mình nên nhận ra hắn, hắn đã ở đây trong đêm thầy Dumbledore chết,” nó nói. Nó nhìn sang tên Tử thần thực tử da ngăm ngăm hơn, mắt hắn đảo lia lịa từ Harry, Ron và Hermione.

“Dolohov đấy,” Ron nói. “Mình nhận ra hắn trên mấy cái áp-phích truy nã cũ. Mình nghĩ tên to con là Thorfinn Rowle.”

“Đừng bận tâm gọi chúng là gì!” Hermione nói, giọng hơi kích động. “Làm cách nào chúng tìm thấy chúng ta? Chúng ta sẽ làm gì?”

Theo một cách nào đó, sự hoảng loạn của cô khiến Harry suy nghĩ tỉnh táo.

“Khoá cửa lại,” nó bảo Hermione, “và Ron, tắt tất cả đèn đi.”

Nó nhìn xuống tên Dolohov đang bị đông cứng, suy nghĩ nhanh khi tiếng ổ khoá kêu kêu lách cách và Ron bấm cái Tắt lửa khiến quán chìm vào bóng tối. Harry có thể nghe được những người đàn ông đã chọc ghẹo Hermione lúc này, đang thét lên với một cô gái khác ở đằng xa.

“Giờ ta làm gì với chúng?” Ron thì thầm với Harry trong bóng tối; rồi, lại hạ giọng hơn, “Giết chúng chứ? Chúng nó định giết chúng ta. Giờ thì cho chúng một chuyến đi đẹp nào.”

Hermione rùng mình và lùi về sau một bước. Harry lắc đầu.

“Ta chỉ cần xoá sạch ký ức của chúng,” Harry nói. “Làm thế hay hơn, nó sẽ đánh lạc hướng chúng. Nếu giết chúng thì rõ ràng cho thấy là ta đã ở đây.”

“Cậu là một tay cừ,” Ron nói, nghe hết sức yên tâm. “Nhưng mình chưa bao giờ thực hiện được Thần chú Sửa đổi ký ức.”

“Mình cũng thế,” Hermione nói, “nhưng mình có biết lý thuyết.”

Cô nàng hít một hơi sâu, lấy bình tĩnh, rồi chĩa đũa phép vào trán Dolohov và nói “Oblivate.”

Ngay lập tức đôi mắt Dolohov trở nên mơ màng, nhìn lơ đãng.

“Xuất sắc!” Harry nói, vỗ vào lưng cô. “Chăm sóc tên kia và bà hầu bàn trong khi Ron và mình dọn dẹp”.

“Dọn dẹp?” Ron nói, nhìn quanh cái quán gần như bị phá huỷ gần hết. “Tại sao?”

“Cậu không nghĩ là có lẽ chúng sẽ tự hỏi chuyện gì đã xảy ra nếu chúng tỉnh dậy và nhận thấy chúng đang ở một nơi như vừa bị bỏ bom?”

“Ôi đúng, được rồi...”

Ron đấu tranh một lúc trước khi xoay sở rút cây đũa phép trong túi của nó ra.

“Không có gì lạ khi mình không thể rút nó ra, Hermione, cậu đã mang cái quần jean cũ của mình. Chật quá”

“Ôi, mình xin lỗi,” Hermione rít lên, và khi cô bé kéo bà hầu bàn ra khỏi tầm nhìn ở cửa sổ, Harry nghe được cô nàng lẩm bẩm góp ý nơi Ron có thể cắm đũa phép vào.

Khi cái quán được trả lại tình trạng như cũ, chúng nhắc bọn tử thần thực tử trở lại vào bàn và đặt chúng quay mặt lại với nhau.

“Nhưng làm cách nào mà chúng tìm được tụi mình?” Hermione hỏi, nhìn hết tên này tới tên kia. “Làm sao mà chúng biết mình ở đâu?”

Cô bé quay sang Harry.

“Cậu - cậu có nghĩ là cậu vẫn còn bị cái bùa Truy Nguyên trên người không, Harry?”

“Cậu ấy không thể có được,” Ron nói. “Bùa Truy Nguyên đó bị phá vỡ vào năm mười bảy tuổi, đó là Luật Phù Thủy. Cậu không thể đặt nó lên người lớn được.”

“Đấy là theo cậu biết,” Hermione nói. “Nếu bọn Tử thần thực tử đã tìm cách đặt nó vào một người mười bảy tuổi thì sao?”

“Nhưng Harry không ở gần tử thần thực tử nào trong vòng hai mươi bốn giờ cuối cùng. Ai có thể đặt một cái bùa Truy Nguyên lên người cậu ấy?”

Hermione không trả lời. Harry cảm thấy mình tội lỗi và hư hỏng: Liệu đấy có phải là cách mà bọn Tử thần thực tử dùng để tìm ra bọn nó không?

“Nếu mình không thể sử dụng phép thuật, và hai người không thể dung phép thuật gần mình, mà không để lộ vị trí của chúng ta-“nó bắt đầu.

“Chúng ta nhất định sẽ không tách ra đâu!” Hermione kiên quyết.

“Chúng ta cần một nơi an toàn để trốn” Ron nói. “Cho tụi này một chút thời gian để suy nghĩ kỹ đã -”

“Quảng trường Grimmauld,” Harry nói.

Hai đứa kia đều há miệng.

“Đừng ngốc vậy chứ, Harry, Snape có thể ở đó!”

“Ba của Ron nói họ đã yếm những lời nguyền rửa để chống lại lão ta — và giả sử chúng không hoạt động,” nó nói gấp khi Hermione bắt đầu cãi lại, “vậy thì sao? Mình thề, mình ghét việc phải gặp Snape hơn bất cứ điều gì!”

“Nhưng -”

“Hermione, vậy còn nơi nào khác? Đó là cơ hội tốt nhất chúng ta có. Snape chỉ là một Tử thần thực tử. Nếu mình vẫn còn bị bùa Truy Nguyên của Bộ, chúng ta sẽ gặp cả đám bọn chúng bất cứ nơi nào chúng ta tới.”



Hermione không thể cãi lại được, dù trông có vẻ là cô cũng muốn như vậy. Trong khi cô mở khoá cửa quán, Ron nhấn cái Tắt lửa để trả lại những ánh sáng. Sau đó, Harry đếm tới ba, chúng đảo ngược những câu thần chú lên ba nạn nhân, và trước khi bà hầu bàn với hai Tên tử thần thực tử không thể làm gì hơn ngoài việc xoay người uể oải, Harry, Ron, và Hermione quay tròn và biến mất vào trong bóng tối cô đặc một lần nữa.

Vài giây sau, lá phổi của Harry nở rộng một cách khoan khoái và nó mở mắt ra: Bây giờ chúng đang đứng ở giữa cái quảng trường nhỏ, tồi tàn quen thuộc. Những ngôi nhà cao, xiêu vẹo trùm lấy cả bọn từ nhiều phố. Số mười hai hiện ra trước mắt chúng, vì chúng đã được cụ Dumbledore, Người Giữ Bí Mật của nó nói về sự tồn tại của nó, rồi cả bọn vội chạy đến, đồng thời cứ vài trượng lại kiểm tra chắc chắn rằng chúng không bị bám sát hay theo dõi. Ba người lao lên bậc tam cấp, rồi Harry gõ nhẹ cửa một lần bằng đũa phép. Một chuỗi âm thanh kim loại vang lên và tiếng leng xeng của những dây xích, rồi cánh cửa cột kết mở ra, chúng vội bước nhanh qua ngưỡng cửa.

Khi Harry đóng cánh cửa sau lưng lại, những cái đèn gas kiểu cổ bật lên, phát ra ánh sáng lập loè dọc hành lang lối đi. Nó trông vẫn như trong ký ức của Harry: thần bí, mạng nhện bao phủ, những cái đầu gia tinh đóng trên tường đổ những hình bóng kỳ quái lên cầu thang. Những tấm rèm lớn, tối màu che lấy bức chân dung bà mẹ của chú Sirius. Thứ duy nhất trông lach lổng là cái đế cắm ô của chần tinh, giờ đang nằm bên cạnh như thể cô Tonks vừa đá nó một lần nữa.

"Mình nghĩ ai đó đã tới đây," Hermione thì thầm, chỉ về phía nó.

"Điều đó có thể xảy ra khi Hội rời khỏi đây," Ron lầm bầm.

"Vậy thì những thần chú nguyên rửa được yểm vào để chống lại Snape ở đâu?" Harry hỏi.

"Có lẽ chúng chỉ kích hoạt khi hắn xuất hiện?" Ron giả sử.

Nhưng cả bọn vẫn đứng sát nhau trên tấm thảm chùi chân đặt ngay sau cửa ra vào, quay lưng ra cửa, e sợ khi phải di chuyển sâu hơn vào trong ngôi nhà.

"Ừm, chúng ta không thể ở đây mãi được," Harry nói, và nó tiến về trước một bước.

"Severus Snape?"

Giọng của Moody Mắt Đen thì thầm vang lên từ trong bóng tối, cả ba nhảy lùi về phía sau, hoảng sợ. "Tụi con không phải Snape!" Harry kêu lên, trước khi có cái gì đó lướt qua người nó giống như một luồng không khí lạnh và lưỡi của nó tự cuộn vào trong, làm nó không thể nói. Trước khi nó có thể định thần lại, lưỡi của nó được tháo ra trở lại.

Hai người kia có vẻ cũng có những cảm giác khó chịu như thế. Ron gậy ra những âm thanh như đang nôn ọe; còn Hermione thì lấp bắp, "Đ-đó ắt hẳn l-là L-lời nguyên Tr-trời lưỡi mà Mắt đen đã cài cho Snape!"

Harry thận trọng tiến về phía trước. Có cái bóng gì đó di chuyển ở cuối hành lang, trước khi mọi người có thể thốt ra lời nào thì đã hiện ra một hình dáng ở ngoài tấm thảm, cao, bụi bặm, và khủng khiếp: Hermione thét lên và bà Black cũng thế, tấm rèm che bay ra; dáng người màu xám lướt về phía tụi nó, càng ngày càng nhanh, tóc xoã dài tới thắt lưng, bộ râu

bay phấp phới, khuôn mặt của nó hóp sâu, vô hồn với một hốc mắt trống rỗng: Quen thuộc khủng khiếp, thay đổi một cách tồi tệ, hình người giờ một cánh tay bị hỏng lên, chỉ vào Harry.

“Không!” Harry la lớn, và dù cho nó đã giờ đưa phép lên nhưng không có câu thần chú nào hiện ra trong đầu nó. “Không! Không phải tội con! Tội con không giết thầy –”

Vừa dứt từ giết, cái hình người nổ tung thành một đám mây bụi: Ho sặc sụa, dàn dựa nước mắt, Harry nhìn quanh thấy Hermione nằm ép mình trên sàn cạnh cửa chính, ôm lấy đầu, và Ron, toàn thân run bần bật, vỗ vai cô nàng một cách vụng về và nói “Ô-ổn rồi...nó đi rồi...”

Đám bụi cuộn xoáy quanh Harry giống như sương mù,quyện vào ánh sáng xanh của cái đèn khí, bà Black thì tiếp tục la hét.

“Đồ máu bùn, rác rưởi, nổi ô nhục cận bã đáng xấu hổ trong căn nhà của ông cha ta-“

“CÂM MIỆNG!” Harry gầm lên, chĩa đũa phép vào bà ta, một tiếng nổ và tia lửa đỏ được bắn ra, cái màn đóng trở lại, buộc bà ta phải im miệng.

“Đó ...đó là...” Hermione rên rỉ, trong khi Ron giúp cô đứng dậy.

“Đúng,” Harry nói, “nhưng nó không thật sự là thầy ấy, đúng không? Chỉ là một thứ để dọa Snape.”

Liệu nó có hoạt động, Harry tự hỏi, hay là Snape đã thổi tung hình nhân kỳ dị sang một bên như khi hắn giết cụ Dumbledore? Các dây thần kinh vẫn đang bị kích động, nó dẫn hai đứa kia lên lầu, nửa mong đợi rằng một sự tấn công mới sẽ lộ ra nữa, nhưng không có gì di chuyển ngoại trừ một con chuột chạy sượt qua, dọc theo tấm ván lót.

“Trước khi chúng ta đi xa hơn, mình nghĩ ta nên kiểm tra lại đã,” Hermione thì thầm, nâng đũa phép lên và nói, “Homenum revelio”

Không có gì xảy ra.

“À, cậu vừa gặp một cú sốc lớn,” Ron nói một cách ân cần. “Câu thần chú đó để làm gì?”

“Nó làm điều mà mình muốn nó làm!” Hermione nói, hơi cáu kỉnh. “Đó là câu thần chú tiết lộ sự có mặt của con người, và không có ai ở đây ngoại trừ chúng ta!”

“Và lớp bụi cũ,” Ron nói, liếc qua mảnh thảm nơi mà hình nhân đáng sợ ấy đã hiện lên.

“Chúng ta hãy lên lầu” Hermione nói, nhìn vào cũng nơi ấy với vẻ hoảng sợ, và cô dẫn đường lên cái cầu thang cọt kẹt. tới phòng khách ở tầng một.

Hermione vẫy cây đũa phép để thấp mấy cây đèn khí cũ lên, khẽ rung mình trong căn phòng có gió lùa, cô ngồi xuống ghế sofa, hai tay vòng quanh người. Ron đi tới cửa sổ và dịch mấy tấm màn nhung nặng nề sang bên một chút.

“Không thể thấy ai ngoài kia cả,” nó thông báo. “Và các cậu nghĩ xem, nếu Harry vẫn còn cái bùa Truy Nguyên trên người, thì bọn chúng sẽ theo ta tới đây. Mình biết chúng không thể vào nhà, nhưng – cái gì vậy, Harry?”

“Harry kêu lên đau đớn: Vết thẹo của nó bỏng rát vì điều gì đó vừa loé lên trong đầu nó, như một ánh sáng chói loà phản trên mặt nước. Nó thấy một cái bóng lớn và cảm thấy một cơn thịnh nộ không phải của nó nhưng đang trào dâng trong người nó, hung bạo và sắc gọn như một luồng điện chạy qua.

“Cậu đã thấy gì?” Ron hỏi, giục Harry. “Có phải cậu thấy hắc ở chỗ nhà tở à?”

“Không, mình chỉ cảm thấy giận dữ — hắc thật sự rất tức giận -0“

“Nhưng đó có thể là ở trang trại Hang Sóc,” Ron nói to. “Còn gì khác nữa? Cậu không thấy gì nữa hả? Hay là hắc đang nguyên rửa ai?”

“Không, mình chỉ cảm thấy giận dữ - Mình không thể nói được là—“

Harry cảm thấy bị quấy rầy và rối rắm, còn Hermione không giúp gì được khi nói bằng giọng hoảng sợ, “Vết thẹo của cậu, nữa hả? Nhưng cái gì đang diễn ra? Mình tưởng sự nổi kết kia đã đóng lại rồi chứ!”

“Đúng là vậy, nhưng trong một thời gian,” Harry lẩm bẩm; vết thẹo của nó vẫn còn đau, khiến nó khó mà tập trung được. “Mình – mình nghĩ nó bắt đầu mở lại bất cứ lúc nào hắc mất tự chủ, đó là cách nó đã từng – “

“Nhưng cậu phải đóng tâm trí của cậu lại!” Hermione rít giọng. “Harry, cụ Dumbledore không muốn cậu sử dụng kết nối đó, thầy ấy muốn cậu đóng nó lại, đó là lí do tại sao bồ được cho học Bế quan Bí thuật! Nếu không thì Voldemort có thể đặt những hình ảnh sai vào tâm trí cậu, hãy nhớ—“

“Được rồi, mình nhớ, cảm ơn,” Harry nghiêng răng; nó không cần Hermione bảo nó là Voldemort đã sử dụng kết nối này để lừa nó vào bẫy, hay là việc đó dẫn tới kết quả cái chết của chú Sirius. Nó ước rằng nó đã không nói với chúng về những điều nó đã thấy và cảm nhận được; điều đó làm cho Voldemort trở nên đe dọa hơn, như thể là hắc đang bao vây ngoài cửa sổ phòng, và vết thẹo vẫn còn đau nhức nhối, nó đang phải đấu tranh với sự khó chịu này: Điều này như thể chống lại cảm giác muốn nôn ra mọi thứ.

Nó quay lưng lại với Ron và Hermione, giả vờ kiểm tra tấm thảm cũ chứa cây gia phả gia đình Black trên tường. Bỗng Hermione thét lên: Harry rút đầu phép ra và đảo quanh, nó thấy vị Thần hộ mệnh màu bạc bay vút qua cửa sổ phòng khách và đáp xuống trước mặt chúng, vị Thần tụ hình lại, có hình dạng một con chồn, nói với giọng ba của Ron.

“Gia đình an toàn, không cần hồi âm, chúng ta đang bị canh gác”

Rồi vị Thần hộ mệnh tan biến vào trong không khí. Ron thốt ra âm thanh pha giữa tiếng thút thít và gầm gừ: Hermione lại ngồi gần, nắm chặt tay cậu.

“Họ ổn. Họ ổn rồi!” cô nàng thì thầm, Ron vừa cười vừa ôm Hermione.

“Harry,” cậu nói với qua vai Hermione “Mình—“

“Không thành vấn đề,” Harry nói, cảm thấy mệt vì vết đau trên trán. “Đó là gia đình của cậu, dĩ nhiên là cậu lo lắng. Mình cũng sẽ cảm thấy như vậy.” Nó nghĩ đến Ginny. “Mình thật sự cảm thấy như vậy.”

Vết sẹo của nó lại đau nhói lên, bỏng rát như lúc nó trong vườn ở Trang trại Hang Sóc. Nó nghe loáng thoáng Hermione nói, "Mình không muốn ở một mình. Chúng ta có thể sử dụng túi ngủ mình mang theo và nghỉ ở đây tối nay không?"

Nó nghe thấy Ron đồng ý. Nó không thể đấu tranh với cơn đau lâu hơn nữa: Nó phải chịu thua.

"Phòng tắm," nó thì thào, và rời phòng nhanh đến mức có thể mà không nhấc chân lên chạy.

Vừa ra khỏi phòng: cài chốt cửa bằng bàn tay run rẩy, nó ôm chặt cái đầu đang bị dày vò, nó ngã xuống sàn, sau đó là sự đau đớn cùng cực, nó cảm thấy cơn thịnh nộ không thuộc về nó đang chiếm lấy tâm trí nó, thấy một căn phòng dài chỉ được thắp sáng bằng ánh sáng lò sưởi, và tên Tên thần thực tử tóc vàng to lớn đang nằm trên sàn, la hét quằn quại, và một dáng người mảnh khảnh hơn đứng cạnh hắn, đưa phép kéo ra, cùng lúc Harry nói bằng một giọng cao vút, lạnh lùng, tàn nhẫn.

"Thêm nữa, Rowle, hay là chúng ta sẽ kết thúc nó, đem nó cho Nagini ăn? Chúa tể Voldemort không chắc là người sẽ tha thứ lần này.... Người gọi ta trở lại vì điều này, để nói ta biết là Harry Potter đã trốn thoát lần nữa? Draco, cho Rowle ném tiếp cảm giác khi làm chúng ta phật ý... Làm ngay, hay là chính người nhận sự phẫn nộ của ta!"

Một khúc gỗ rơi vào lửa: Ngọn lửa chồm lên. Tia lửa của nó phát ra một khuôn mặt trắng bệch, hoảng sợ - giống như là vừa trồi lên từ làn nước sâu, Harry hít một hơi dài, và mở mắt ra.

Nó nằm như đại bàng rải cánh trên nền cẩm thạch đen lạnh giá, mũi nó chỉ cách cái chân của giá đỡ bằng bạc của cái bồn tắm vài inch. Nó ngồi dậy. Khuôn mặt đờ đẫn, hốc hác của Malfoy dường như hiện ra trong mắt nó. Harry cảm thấy buồn nôn vì những điều nó nhìn thấy, vì cách mà Voldemort đang sử dụng Draco. Có tiếng gõ mạnh cửa, Harry nhồm dậy khi Hermione vang lên.

"Harry, cậu có muốn bàn chải của cậu không? Mình có đây này."

"Ừ, tốt, cảm ơn." Nó nói, cố giữ cho giọng nói được bình thường lúc nó đứng dậy mở cửa cho cô.

## CHƯƠNG X: CÂU CHUYỆN CỦA KREACHER

Sáng hôm sau, Harry dậy sớm, người vẫn cuộn mình trong chiếc túi ngủ dưới sàn phòng khách. Nó có thể thấy một khoảng trời giữa những tấm rèm cửa nặng trĩu. Bầu trời mát mẻ, xanh màu mực – màu của bóng tối đang chuyển dần sang một buổi mình minh, và mọi thứ đều tĩnh lặng ngoại trừ tiếng thở dài, sâu của Hermione và Ron. Harry nhìn liếc qua những hình dạng tối thui của hai người bạn ở bên cạnh mình. Ron đã có một cử chỉ lịch thiệp và khăng khăng bắt Hermione ngủ trên ghế sofa, vì thế mà bóng của cô bé đang phủ lên người nó. Tay cô bé cong xuống sàn, những ngón tay của cô bé đặt rất gần những ngón tay của Ron. Harry tự hỏi mình liệu hai đứa có nắm tay nhau trong lúc ngủ hay không. Ý nghĩ đó làm cho nó cảm thấy cô đơn một cách lạ lùng.

Nó nhìn lên cái trần nhà u ám, những ngọn đèn phủ đầy mạng nhện. Mới chỉ gần hai mươi tư giờ trước đó, nó đã đứng dưới ánh nắng ở lối vào ngôi lều, chờ đợi để được xuất hiện trong những vị khách đến dự lễ cưới. Vậy mà nó có cảm giác dài đằng đẳng như cả một đời người. Rồi chuyện gì sẽ xảy ra? Nó nằm trên sàn nhà và nghĩ về những cái Horcrux, cảm thấy nản lòng trước cái nhiệm vụ phức tạp mà cụ Dumbledore để lại cho nó... Cụ Dumbledore...

Nỗi buồn chiếm hữu nó kể từ sự ra đi của cụ Dumbledore giờ đã thay đổi. Lời buộc tội bà dì Muriel đã từng day nghiêng giờ có vẻ như đang ăn sâu vào đầu óc nó như một loại bệnh, đầu độc vào những ký ức về một vị pháp sư mà nó đã rất tôn sùng. Làm sao cụ Dumbledore có thể để những chuyện đó xảy ra? Có phải cụ cũng đã từng như Dudley, mãi nguyện ngấm nhìn những sự thờ ơ và quấy rối, miễn là chúng không ảnh hưởng gì tới cụ? Có phải cụ đã quay lưng lại với người em gái đã bị giam cầm và giấu đi?

Harry nghĩ về thung lũng Godric, về những ngôi mộ ở đó mà cụ Dumbledore chưa bao giờ đề cập tới; nó nghĩ về những thứ đồ vật kỳ bí cụ Dumbledore đã để lại mà không hề có một lời giải thích nào trong di chúc, và sự tức giận của nó như vỡ oà ra trong bóng tối. Tại sao cụ Dumbledore không nói với nó? Tại sao cụ không một lời giải thích? Rốt cuộc, cụ Dumbledore có thực sự quan tâm tới nó hay không? Hay Harry không hơn gì một thứ công cụ được đánh bóng và mài dũa, nhưng không được tín nhiệm, và không bao giờ được tin tưởng?

Harry không thể chịu được cái việc cứ nằm đây mà không có ai làm bạn, ngoài những ý nghĩ đắng cay chua xót. Liều lĩnh muốn làm một điều gì đó, để tiêu khiển cho đỡ buồn, nó lục lọi cái balô, lấy cây đũa phép và rón rén ra khỏi phòng. Đến đầu cầu thang, nó lẩm nhẩm, “Lumos,” (Toả sáng) và bước chân lên cầu thang theo ánh sáng phát ra từ đầu cây đũa.

Ở đầu cầu thang thứ hai là phòng ngủ mà nó và Ron đã từng ngủ trong lần cuối cùng đến đây; nó liếc vào đó. Cửa tủ quần áo để mở và khăn trải giường đã bị xé toạc. Harry chợt nhớ đến cái chân của chân chần tinh đã bị lập úp xuống ở dưới nhà. Ai đó đã lục lọi căn nhà sau khi Hội rời khỏi đây. Là Snape? Cũng có thể là Mundungus, kẻ đã chôn chứa rất nhiều thứ từ căn nhà này cả lúc trước và sau khi chú Sirius qua đời? Harry nhìn một cách lơ đãng đến tấm chân dung mà thỉnh thoảng cụ Phineas Nigellus Black - người cụ tổ của chú Sirius thỉnh thoảng ghé qua nhưng giờ nó đang trống trơn, không có gì ngoại trừ những vết bùn ở phía

sau tấm màn. Cụ Phineas Nigellus rõ ràng là đang ngủ ở căn phòng hiệu trưởng trường Hogwarts.

Harry tiếp tục lên cầu thang cho đến khi nó đến đầu cao nhất chỉ có hai cánh cửa. Cánh cửa trước mặt nó treo một tấm biển mang tên SIRIUS. Trước đây, Harry chưa từng vào phòng của người cha đỡ đầu. Nó đẩy cửa vào, giờ cao cây đuă phép để ánh sáng toả rộng hết mức có thể. Căn phòng khá rộng rãi và có vẻ như đã từng rất đẹp. Có một cái giường lớn với những tấm ván đầu giường được làm bằng gỗ, một cái cửa sổ cao bị che đi bởi những tấm màn cửa dài làm bằng nhung và một cái chùm đèn bị bao phủ bởi lớp bụi dày, trên đó là những cây nến vẫn rất sạch sẽ cắm ở đuôi đèn, sáp ong thì nhỏ giọt như bị phủ sương giá. Một lớp bụi mờ bao phủ những bức tranh trên tường và những tấm ván đầu giường; một cái mạng nhện chằng ngang giữa cái chùm đèn và cái tủ quần áo lớn làm bằng gỗ, và khi Harry tiến sâu hơn vào phòng, nó nghe thấy tiếng chạy sột soạt của những con chuột.

Hồi còn trẻ, chú Sirius đã dán lên tường nhiều áp phích và tranh ảnh đến nỗi bức tường xám bạc gần như không còn khoảng trống. Harry chỉ có thể cho rằng ba má của chú Sirius đã không thể gỡ bỏ bùa Dính Vĩnh Viễn ở trên tường, bởi vì chú Sirius chắc rằng ba má chú sẽ không thể chấp nhận sự trang trí của đũa con cả của họ. Chú Sirius có vẻ đã đi quá đà trong việc chọc giận ba má. Có rất nhiều biểu ngữ lớn của nhà Gryffindor, màu đỏ tươi và vàng như để nhấn mạnh sự khác biệt giữa chú và toàn bộ phần còn lại của gia đình đã vào nhà Slytherin. Cũng có rất nhiều ảnh về những chiếc mô tô của dân Muggle, và (Harry cũng phải ngưỡng mộ sự táo bạo của chú Sirius) rất nhiều tranh chụp những cô gái Muggle mặc áo tắm. Harry có thể nói họ là dân Muggle bởi vì họ đứng im trong khung hình, nụ cười như tan biến và đôi mắt đờ đẫn vô hồn trên hình. Nó hoàn toàn tương phản với tấm hình duy nhất của thế giới phù thủy trên tường, tấm hình chụp bốn học sinh trường Hogwarts đang đứng vai kề vai, cười với ống kính.

Với sự vui sướng tốt độ, Harry nhận ra cha mình, mái tóc đen bù xù của ông rủ xuống lưng cũng giống như Harry, và ông cũng đeo kính. Cạnh ông là chú Sirius, khá đẹp trai, khuôn mặt có phần hơi kiêu ngạo, trông chú trẻ hơn và vui vẻ hơn lúc Harry thấy khi chú còn sống. Đứng bên phải chú là Pettigrew, một kẻ lùn xùn, tròn trĩnh và mắt mọng nước, xúc động với niềm vui khi hẳn cũng được đứng trong cái băng nhóm đầy cá tính ấy, hẳn như đang bày tỏ sự ngưỡng mộ những người thích nổi loạn như ba James và chú Sirius. Bên trái ba là thầy Lupin, vẫn ăn mặc rất xoàng xĩnh, nhưng thầy cũng có một sự vui thích ngạc nhiên khi thấy mình như vậy và khi thấy mình được có mặt trong tấm ảnh này... hay đó đơn giản chỉ vì Harry biết mọi thứ là thế khi nó nhìn vào bức ảnh? Nó cố gắng gỡ tấm ảnh ra khỏi tường; tấm ảnh bây giờ đã là của nó. Suy cho cùng, chú Sirius đã để lại cho nó mọi thứ cơ mà, nhưng tấm ảnh vẫn không hề nhúc nhích. Chú Sirius đã ngăn không cho ba má mình có bất kỳ một cơ hội nào để trang trí lại căn phòng của cậu con trai.

Harry nhìn quanh sàn nhà. Bầu trời bên ngoài giờ đây sáng rực rỡ. Một tia sáng chiếu vào soi sáng một ít giấy tờ, sách, và những đồ vật nhỏ nằm rải rác trên tấm thảm. Rõ ràng là phòng của chú Sirius cũng đã bị lục lọi, mặc dù phần lớn, nếu không muốn nói là tất cả đồ vật ở trong đó bị cho là, vô giá trị. Một vài quyển sách thậm chí còn bị rũ mạnh đến nỗi cái bìa và những trang sách của nó văng ra, nằm bừa bãi trên sàn.

Harry cúi thấp xuống, nhặt lên vài mảnh giấy và kiểm tra chúng. Nó nhận ra một bản in cũ của cuốn Lịch sử Pháp thuật, tác giả Bathilda Bagshot, và một tờ giấy giống như giấy bảo hành mô tô. Tờ thứ ba được viết tay và bị vò nát. Nó vuốt lại tờ giấy.

Gửi Chân Nhồi Bông,

Cám ơn, rất cám ơn vì món quà dành cho Harry! Đó là thứ được thằng bé yêu thích nhất. Mới một tuổi mà thằng bé đã ngắm nghía rất kỹ cái chổi thần đồ chơi ấy, thằng bé có vẻ rất thoả mãn. Mình có kèm một bức ảnh để cậu xem. Cậu biết đấy, nó chỉ bay khỏi mặt đất chỉ khoảng hai feet thôi mà thằng bé suýt giết chết con mèo và còn làm vỡ một cái bình xấu khủng khiếp mà chị Petunia gửi cho mình hồi Giáng Sinh (Mình không phàn nàn gì hết). Dĩ nhiên là anh James cho rằng chuyện đó rất thú vị, anh bảo rằng mai sau nó sẽ trở thành một cầu thủ Quiddich tuyệt vời, nhưng giờ bọn mình phải cất hết những thứ đồ trang trí và không dám rời mắt khỏi thằng bé khi nó đang bay.

Bọn mình đã tổ chức một bữa tiệc trà mừng sinh nhật, chỉ có bọn mình và bà bạn già Bathilda, bà ấy rất quý bọn mình và rất có cảm tình với Harry. Bọn mình rất tiếc là cậu không thể đến, nhưng phải đặt Hội lên trên hết và Harry chưa đủ khôn lớn để biết hôm ấy là sinh nhật nó!

Anh James có vẻ khá nản chí khi bị cầm chân ở đây, anh ấy cố không thể hiện ra nhưng mình biết – cụ Dumbledore vẫn giữ tấm áo khoác Tàng hình, vì thế, không thể có cuộc dạo chơi nho nhỏ nào hết. Nếu cậu có thể đến thăm, anh ấy chắc hẳn sẽ phấn khởi hơn. Cuối tuần trước Đuôi Trùn đã đến đây. Mình thấy cậu ấy có vẻ suy sụp, nhưng có lẽ cũng phải thôi sau những gì xảy ra với gia đình McKinnons; mình đã khóc hết cả tối khi nghe thấy tin đó.

Bà Bathilda gần như ngày nào cũng ghé qua đây, bà ấy là một bà già rất thú vị với những câu chuyện đáng ngạc nhiên về cụ Dumbledore. Mình không hiểu cụ có hài lòng không nếu biết điều đó! Mình không biết nên tin đến đâu, bởi thực sự thật đáng kinh ngạc rằng cụ Dumbledore...

Tứ chi của Harry như tê liệt. Nó vẫn đứng đó, vẫn giữ tờ giấy trong những ngón tay như mất hết cảm giác, trong khi bên trong cổ họng nó, có sự dâng trào mãnh liệt song song của hai cảm giác: vui sướng và đau khổ. Đi lảo đảo về phía chiếc giường, nó ngồi xuống.

Nó đọc lại, nhưng không thể tìm ra thêm bất kỳ ý nghĩa gì so với lần đọc đầu tiên, và nó chuyển sang việc nhìn vào những chữ viết tay. Má viết chữ “g” giống hệt nó: Nó tìm kiếm từng chữ một, và cảm giác như những bàn tay bè bạn đang vẫy vẫy từ đằng sau tấm màn. Lá thư này thực sự là một kho báu đáng giá, chứng tỏ rằng má Lily Potter đã từng sống, thực sự sống, bàn tay của má đã từng di chuyển trên tấm giấy da này, chấm mực để viết những con chữ, những từ ngữ, về con trai của má, Harry.

Gạt nước mắt một cách không kiên nhẫn, nó đọc lại lá thư, lần này tập trung vào ý nghĩa. Cảm giác giống như đang nghe một giọng nói nửa lạ nửa quen.

Họ đã từng có một con mèo, có lẽ nó đã chết, giống như ba má nó, ở thung lũng Godric... hoặc đã bỏ đi khi không còn ai chăm sóc... Chú Sirius đã mua tặng nó cái chổi đầu tiên... Bà

má nó biết bà Bathilda Bagshot; liệu có phải cụ Dumbledore đã giới thiệu không? Cụ Dumbledore vẫn giữ tấm áo khoác tàng hình... Có điều gì đó kỳ lạ ở đây...

Harry dừng lại, suy nghĩ về những từ ngữ của má nó. Tại sao cụ Dumbledore lại giữ tấm Áo khoác Tàng Hình của ba James? Harry chợt nhớ về những gì thầy Hiệu trưởng đã nói với nó hàng năm trước, “Ta không cần đến một chiếc áo khoác để trở nên tàng hình!” Có thể thành viên không giỏi lắm của Hội cần sự trợ giúp, và cụ Dumbledore làm nhiệm vụ của một người trung chuyển? Harry tiếp tục...

Đuôi Trùn đã ở đây... Pettigrew, kẻ phản bội, “suy sụp” ư? Có phải hắn chợt nhận ra đây là lần cuối cùng hắn nhìn thấy má Lily và ba James?

Và cuối cùng, lại là bà Bathilda, người kể những câu chuyện đáng ngạc nhiên về cụ Dumbledore. Thực sự thật đáng kinh ngạc rằng cụ Dumbledore...

Cụ Dumbledore như thế nào nhỉ? Nhưng cũng có một số chuyện kỳ lạ về cụ Dumbledore; như chuyện cụ nhận một điểm kém ở bài kiểm tra môn Biến, hoặc có một niềm say mê với những con dê như cụ Abeforth...

Harry đứng lên và kiểm tra cẩn thận khắp sàn nhà: Có lẽ, phần còn lại của bức thư cũng ở quanh đây. Nó chộp lấy những tờ giấy với đầy sự háo hức, nhưng ít sự cân nhắc như một người tìm kiếm thông thường; nó kéo những cái ngăn kéo ra, rũ rũ những quyển sách, đứng lên ghế để với tay lên tủ quần áo, còn bò xuống cả giường và ghế bành.

Cuối cùng, nằm úp mặt xuống sàn, nó phát hiện ra một mảnh giấy bị xé ở bên dưới gầm ngăn kéo. Khi Harry lấy được ra, nó có vẻ như là tấm ảnh mà má Lily đã nhắc đến. Trong bức ảnh, một thằng bé tóc đen đang phóng lên cái chổi đồ chơi, hét lên với những tiếng cười, và đôi chân của ba James đang đuổi theo phía sau. Harry cho tấm ảnh vào túi cùng với bức thư của má Lily và tiếp tục tìm phần thứ hai của bức thư.

Sau mười lăm phút, nó buộc phải thừa nhận, phần còn lại của lá thư đã không còn. Có lẽ, nó đã thất lạc sau mười sáu năm được viết, hoặc nó đã bị lấy đi bởi ai đó khi lục lọi căn phòng này? Harry đọc lại phần thứ nhất của lá thư một lần nữa, lần này để tìm những gợi ý chứng tỏ phần thứ hai của lá thư rất có giá trị. Cái chổi đồ chơi của nó khó có thể là thứ được bọn Tử Thần thực Tử chú ý... Thứ duy nhất có vẻ hữu ích mà nó thấy là những thông tin về cụ Dumbledore. Thực sự thật đáng kinh ngạc rằng cụ Dumbledore – cái gì nhỉ?

“Harry? Harry? Harry!”

“Mình ở đây!” Nó gọi lớn. “Chuyện gì vậy?”

Có tiếng ồn ào của bước chân bên ngoài cửa, và Hermione ào vào bên trong. “Bọn mình thức dậy mà không thấy cậu đâu!” Cô bé thở hổn hển. Rồi cô bé quay lại và gọi với qua vai. “Ron! Mình tìm thấy cậu ấy rồi!”

Giọng nói khó chịu của Ron vọng lên từ nhiều tầng bên dưới. “Tốt quá! Chuyển lời hộ mình rằng cậu ấy là một thằng ngốc!”

“Harry, xin đừng biến mất như vậy, bọn mình rất sợ! Tại sao cậu lại lên đây?” Cô bé nhìn quanh căn phòng đã được lục lọi rất kỹ. “Cậu đang làm gì ở đây?”



“Tìm thấy thứ mình vừa mới tìm được!”

Nó đưa bức thư của má mình ra. Hermione đón lấy và đọc nó, trong khi Harry nhìn cô bé. Khi đọc xong, cô bé ngẩng lên nhìn nó.

“Ồ Harry...”

“Và cái này nữa...”

Nó đưa cho cô bé tấm ảnh đã rách, và Hermione cười khi thằng bé trong ảnh nhảy lên cái chổi đồ chơi và phóng ra khỏi tầm mắt.

“Mình đang tìm phần còn lại của bức thư!” Harry nói. “Nhưng nó không ở đây!”

Hermione liếc nhìn quanh.

“Cái đồng lộn xộn này là do cậu tạo ra, hay nó đã như thế này khi cậu lên đây?”

“Ai đó đã tìm kiếm ở đây trước mình.” Harry đáp.

“Mình cũng nghĩ vậy. Tất cả các căn phòng trên đường mình lên đây đều giống như vậy. Cậu nghĩ bọn chúng tìm kiếm cái gì vậy?”

“Thông tin về Hội, nếu người lục lọi là hắc, Snape...”

“Nhưng cậu có nghĩ là hắc đã có đủ mọi thông tin hắc cần không? Hắc đã ở trong Hội mà, phải không.”

“Vậy thì,” Harry nói, chuyển sang bàn luận về giả thuyết của mình. “Thông tin gì về cụ Dumbledore nhỉ? Ở trang thứ hai của bức thư ấy. Cậu biết cái bà Bathilda mà má mình nhắc đến đấy, cậu biết bà ấy mà.”

“Ai cơ?”

“Bathilda Bagshot, tác giả quyển -”

“Lịch sử pháp thuật,” Hermione nói, có vẻ rất quan tâm. “Vậy là ba má cậu biết bà ấy à? Bà ấy là một nhà sử gia pháp thuật xuất sắc!”

“Và bà ấy còn sống!” Harry nói. “Và bà ấy sống ở thung lũng Godric. Dì Muriel của Ron đã nhắc đến điều đó ở lễ cưới. Bà ấy cũng biết về gia đình của cụ Dumbledore. Khá là thú vị nếu nói chuyện với bà ấy, phải không?”

Không có nhiều sự thông cảm trong nụ cười mà Hermione dành cho Harry. Nó lấy lại lá thư và tấm ảnh, đút vào cái túi nhỏ ở quanh cổ để không phải nhìn thấy cô bé và lúi lúi. “Mình hiểu rằng cậu rất muốn nói chuyện với bà ấy về ba má cậu, về cụ Dumbledore nữa!” Hermione nói. “Nhưng điều đó có giúp gì chúng ta trong việc tìm kiếm các Horcrux không?” Harry không trả lời, và cô bé tiếp tục. “Harry, mình biết là cậu thực sự muốn đến thung lũng Godric, nhưng mình sợ. Mình rất sợ cái việc bọn Tử Thần Thực Tử đã tìm ra chúng ta dễ dàng đến thế nào trong ngày hôm qua. Điều đó khiến mình cảm thấy rõ ràng hơn bao giờ hết là chúng ta nên tránh cái nơi ba má cậu được chôn cất. Mình chắc chắn rằng bọn chúng sẽ rất mong chờ cậu đến thăm nơi đó.”

“Không chỉ có thế...” Harry nói, vẫn tránh nhìn vào cô bé. “Dì Muriel nói một số thứ về cụ Dumbledore ở lễ cưới. Mình muốn biết sự thật.”

Nó nói với Hermione mọi điều mà dì Muriel đã nói với nó. Khi nó kết thúc, Hermione nói. “Dĩ nhiên, mình hiểu điều đó làm cậu buồn, Harry –”

“Mình không buồn!” Harry nói dối. “Mình chỉ muốn biết đó có phải là sự thật hay không –”

“Harry cậu có thực sự nghĩ là sẽ tìm được sự thật từ những mụ già như dì Muriel, hoặc mụ Rita Skeeter? Làm sao mà cậu có thể tin bọn họ? Cậu biết cụ Dumbledore mà!”

“Mình nghĩ là thế!” Nó thì thầm.

“Nhưng cậu cũng biết là có bao nhiêu sự thật trong những gì mụ Rita viết về cậu đấy! Ông Doge đúng đấy, làm sao cậu có thể để những người đó làm như bắn những hồi ức của cậu về cụ Dumbledore?”

Nó quay đi, cố không để lộ sự oán giận mà nó đang cảm thấy. Lại một lần nữa, phải chọn xem nên tin cái gì. Nó muốn biết sự thật. Vậy tại sao mọi người đều quyết định rằng nó không nên biết?

“Chúng ta xuống bếp không?” Hermione đề nghị sau một lúc im lặng. “Kiếm cái gì đó cho bữa sáng?”

Nó đồng ý một cách miễn cưỡng, và theo cô bé ra đến đầu cầu thang, đi qua cánh cửa thứ hai. Có những vết cào sâu dưới lớp sơn cửa, bên dưới một tấm biển nhỏ mà nó nhận ra ở trong bóng tối. Nó đi lên bậc thang cao nhất để đọc. Đó là một tấm biển nhỏ đầy phôi trướng, chữ viết bằng tay gọn gàng giống cái kiểu mà Percy Weasley đã từng treo trước cánh cửa phòng ngủ của anh ta.

ĐỪNG VÀO ĐÂY

NẾU KHÔNG CÓ SỰ CHO PHÉP RÕ RÀNG CỦA

Regulus Arcturus Black

Sự kích động tràn ngập lấy Harry, nhưng nó không chắc chắn ngay vì sao. Nó đọc lại tấm biển lần nữa. Hermione đã đi xuống tầng dưới.

“Hermione,” Nó nói, ngạc nhiên khi giọng mình rất bình tĩnh. “Hãy quay lại đây!”

“Chuyện gì vậy?”

“R.A.B. Mình nghĩ mình tìm ra người đó rồi!”

Há hốc miệng vì kinh ngạc, Hermione chạy vội lên.

“Trong lá thư của má cậu à? Nhưng mình không nghĩ là mình thấy -”

Harry lắc đầu, chỉ vào tấm biển của chú Regulus. Cô bé đọc nó, rồi nắm tay Harry chặt đến nỗi nó phải nhắm mắt.

“Em trai của chú Sirius à?” Cô bé thì thào.

“Chú ấy đã từng là một Tử Thần Thực Tử.” Harry nói. “Chú Sirius đã kể cho mình nghe về chú ấy, chú ấy đã gia nhập cùng bọn chúng khi còn rất trẻ, sau đó chú ấy cảm thấy mình thật hèn nhát và muốn rời khỏi bọn chúng – vì thế bọn chúng đã giết chú ấy!”

“Mọi thứ đều khớp!” Hermione hỗn hển. “Nếu chú ấy là một Tử Thần Thực Tử và đã gặp Voldemort, và nếu chú ấy tỉnh ngộ, thì chú ấy sẽ muốn hấn sục đổ!”

Cô bé thả tay Harry ra, ngo đầu qua lan can và hét lên. “Ron! RON! Lên đây, nhanh lên!”

Ron xuất hiện, thở hỗn hển, đưa phép đã sẵn sàng trong tay.

“Chuyện gì vậy? Nếu đó là về những con nhện khổng lồ, thì mình muốn có bữa sáng trước khi –”

Nó cau mày lại trước tấm bảng của chú Regulus mà Hermione đang im lặng chỉ vào.

“Cái gì? Em trai của chú Sirius à? Regulus Arcturus... Regulus... R.A.B.! Cái mề đay -cậu không cho rằng –”

“Hãy tìm xem!” Harry nói. Nó đẩy cửa, nhưng cửa đã khoá. Hermione chỉ đưa phép vào tay cầm và nói. “Alohamora.” Có một tiếng click, và cánh cửa mở ra.

Bọn chúng cùng tiến đến ngưỡng cửa, nhìn quanh. Phòng của chú Regulus nhỏ hơn một chút so với chú Sirius, nhưng không vì thế mà mất đi vẻ đài hoàng nghiêm trang. Trong khi chú Sirius luôn tìm kiếm sự khác biệt với phần còn lại của gia đình, thì chú Regulus lại có vẻ muốn nhấn mạnh điều ngược lại. Màu truyền thống của Slytherin, xanh lục bảo và bạc ở khắp nơi, che phủ giường ngủ, tường và cửa sổ. Con dấu của gia đình Black được sơn cẩn thận lên giường, cùng với một câu ngắn gọn, TOUJOURS PUR (ND: Tiếng Pháp: LUÔN LUÔN THUẦN CHỨNG). Bên dưới là một bộ sưu tập những bài báo màu vàng được cắt ra, tất cả đã nói lên đó là một người cắt dán ảnh tồi tệ. Hermione đi dọc căn phòng và kiểm tra chúng.

“Tất cả đều nói về Voldemort!” Cô bé nói. “Chú Regulus có vẻ là một người hâm mộ hấn trước khi gia nhập bọn Tử Thần Thực Tử!”

Một làn hơi của bụi hoa hồng toả ra từ khăn trải giường khi cô bé ngồi xuống để đọc những bài báo bị cắt ra đó. Harry, trong lúc đó, để ý đến một bức ảnh khác: một đội Quidditch trường Hogwarts đang mỉm cười và vẫy vẫy từ khung hình. Nó di chuyển đến gần hơn và thấy biểu tượng con rắn trên ngực họ: Biểu tượng của Slytherin. Chú Regulus được nhận ra ngay lập tức, chú ngồi giữa hàng đầu tiên: Chú có mái tóc đen và khuôn mặt hơi kiêu căng giống như anh mình, nhưng chú cao hơn, gầy hơn, và không đẹp trai như chú Sirius.

“Chú ấy là một Tầm Thủ!” Harry nói

“Cái gì?” Hermione trả lời một cách lơ đãng. Cô bé đang đắm chìm trong những bài báo về Voldemort.

“Chú ấy ngồi giữa hàng thứ nhất, đó là vị trí của Tầm Thủ... Đừng bận tâm,” Harry nói, nhận ra rằng không ai nghe nó. Ron đang chống tay quỳ xuống tìm phía bên dưới tủ quần

áo. Harry nhìn quanh phòng, cố tìm một nơi có thể ẩn giấu và dừng lại ở cái bàn. Lại một lần nữa, có ai đó đã lục lọi ở đây. Những gì ở trong ngăn kéo đều đã được lôi ra, bụi bẩn khắp nơi, và không có gì đáng giá ở đây: những chiếc bút lông ngỗng cũ, những quyển sách đã lỗi thời là bằng chứng rõ ràng cho việc chúng đã được sử dụng thô bạo, một bình mực bị vỡ, những vết mực còn lại nhóp nhép bao phủ cái ngăn kéo.

“Có một cách dễ dàng hơn!” Hermione nói, khi Harry đang chùi bàn tay đầy mực vào cái quần jeans của nó. “Accio Locket!” (Triệu hồi mẽ đây! - ND)

Không có gì xảy ra. Ron, đang tìm kiếm ở những nếp gấp của tấm rèm cửa, tỏ vẻ thất vọng.

“Có phải vậy không? Nó không có ở đây à?”

“Ồ, có thể nó vẫn ở đây, nhưng bị bùa chú bảo vệ!” Hermione nói. “Những bùa chú ngăn cho nó khỏi bị triệu tập bởi phép thuật. Các cậu biết đấy!”

“Giống như Voldemort đã làm với cái chậu đá trong hang!” Harry nói, nhớ lại là mình đã không thể triệu tập cái mặt dây chuyền giả.

“Làm thế nào chúng ta tìm ra nó đây?” Ron hỏi.

“Chúng ta tìm thủ công vậy,” Hermione trả lời.

“Ý kiến hay đấy,” Ron đảo mắt đáp, rồi quay lại với việc kiểm tra rèm cửa.

Bọn chúng lục lọi từng thước một của căn phòng trong hơn một giờ, và buộc phải thừa nhận rằng, cái mặt dây chuyền không có ở đây.

Bây giờ, mặt trời đã lên; dù chiếu qua ô cửa đầy bụi bặm, ánh nắng vẫn làm chúng loá mắt.

“Dù sao, nó có thể ở một nơi nào đó trong căn nhà này,” Hermione nói bằng một giọng khá bình tĩnh khi đi xuống cầu thang. Khi Harry và Ron đã trở nên nản chí, cô bé càng có vẻ khẳng định hơn. “Dù chú ấy có tiêu diệt được nó hay không, chú ấy sẽ muốn ẩn giấu nó khỏi Voldemort, phải không? Các cậu có nhớ tất cả những thứ kinh khủng mà chúng ta đã vứt đi khi ở đây lần cuối cùng không? Cái đồng hồ phóng điện vào tất cả mọi người và cái áo choàng cổ bóp cổ Ron; Chú Regulus chắc hẳn đã vứt chúng ở đó để che đi nơi ẩn giấu cái mặt dây chuyền, chỉ là chúng ta không nhận ra... nhận ra...”

Harry và Ron nhìn cô bé. Cô bé đang đứng với một chân vẫn đang giơ lên không khí, với cái nhìn chết lạng như vừa bị trúng bùa Đổi Ký Ức, đôi mắt cô như muốn bật khỏi con ngươi.

“... đúng lúc!” Cô bé thì thào.

“Có cái gì không ổn à?” Ron nói.

“Có một cái mặt dây chuyền.”

“Cái gì?” Ron và Harry nói cùng một lúc.

“Trong ngăn tủ ở phòng khách. Không ai có thể mở nó. Và chúng ta... chúng ta...”

Harry có cảm giác như một cục gạch vừa trôi tuột từ ngực xuống dạ dày. Nó đã nhớ ra. Nó thậm chí còn cầm vào vật đó khi bọn họ truyền cho nhau, mỗi người đều lần lượt cạy nó ra. Vật đó đã bị ném vào đồng rác rưởi, cùng với cái chụp đèn đầy bột mận cóc và cái hộp nhạc khiến mọi người buồn ngủ...

“Kreacher đã lấy lại rất nhiều thứ bị chúng ta vứt đi!” Harry nói. Đó là cơ hội duy nhất, một hy vọng mong manh còn lại, và nó sẽ tiếp tục bám vào hy vọng ấy cho đến khi buộc phải từ bỏ. “Nó giấu cả đồng hồ đặc trong cái tủ trong nhà bếp. Đến đó nào!”

Nó đi xuống cầu thang, nhảy hai bậc một lúc, hai đứa kia cũng chạy sát theo sau. Chúng gây ra quá nhiều tiếng ồn đến nỗi chúng làm thức giấc tấm chân dung của mẹ chú Sirius khi đi ngang qua đại sảnh.

“Rác rưởi! Máu bùn! Cặn bã!” Bà ta hét lên theo những bước chân khi chúng xông vào nhà bếp và đóng sầm cánh cửa đằng sau.

Harry chạy theo chiều dài căn phòng, dừng lại ở cánh cửa tủ của Kreacher, giật mạnh nó ra. Có một đồng hồ chặn cũ ở nơi mà con gia tinh đã từng ngủ, nhưng không còn ánh sáng lấp lánh từ những thứ đồ nữ trang rẻ tiền mà Kreacher thu nhặt được nữa. Thứ duy nhất còn lại là quyển sách có tựa Sự Cao Quý Tự Nhiên: Một Bảng Phả Hệ Phù Thủy. Không tin vào mắt mình, Harry vồ lấy những tấm chặn và rũ rũ chúng. Mùi chuột chết bay ra và lan toả khắp phòng. Ron rên rỉ khi tự ném mình lên chiếc ghế của nhà bếp; còn Hermione thì nhắm mắt lại.

“Chưa kết thúc đâu!” Harry nói, và nó cao giọng gọi. “Kreacher!”

Có một tiếng nổ lớn và con gia tinh Harry bắt đầu dĩ thừa hưởng từ chú Sirius hiện ra phía trước cái lò sưởi trống rỗng và ẩm ướt: nhỏ bé chỉ bằng nửa người thường, làn da nhợt nhạt hiện ra ở những nếp gấp quần áo, rất nhiều sợi tóc trắng mọc ra từ đôi tai giống tai dơi của con gia tinh. Nó vẫn mặc cái giẻ bẩn thỉu như lần đầu bọn chúng gặp nó, và cái nhìn khinh bỉ mà nó dành cho Harry đã chứng tỏ rằng, thái độ của nó với sự thay đổi chủ nhân không hề thay đổi, giống hệt như vẻ bề ngoài của nó.

“Chủ nhân...” Kreacher rên rỉ qua cái giọng giống như ếch, và nó cúi xuống, tự nói với đầu gối của mình. “... đã trở lại căn nhà cũ của bà chủ cùng với tên Weasley, kẻ phản bội dòng máu và con Máu bùn....”

“Ta cấm mi được gọi bất kỳ ai là ‘kẻ phản bội dòng máu’ hay ‘Máu bùn!’” Harry gầm gừ. Nó đã tìm ra Kreacher, với cái mũi dài và đôi mắt đỏ ngầu, một thứ rõ ràng là rất khó ưa, nhất là khi con gia tinh đã bán đứng chú Sirius cho Voldemort.

“Ta có một câu hỏi cho mi!” Harry nói, tim nó đập nhanh khi nó nhìn xuống con gia tinh. “Và ta ra lệnh cho mi phải trả lời đúng sự thật, hiểu không?”

“Vâng, thưa chủ nhân!” Kreacher nói, lại cúi thấp xuống lần nữa. Harry thấy mồm của con gia tinh không hề chuyển động, không nghi ngờ gì nữa, nó không thể thốt ra bất kỳ một lời lăng mạ nào.

“Hai năm trước,” Harry nói, tim nó đập nhanh trong lồng ngực, “có một cái mặt dây chuyền to bằng vàng ở căn phòng khách trên gác. Chúng ta đã ném nó đi. Mi có lấy cắp nó lại không?”

Có một khoảng im lặng, rồi con gia tinh đứng thẳng lên để nhìn rõ mặt Harry. Sau đó nó nói: “Có!”

“Hiện giờ nó đang ở đâu?” Harry hỏi một cách hân hoan trong khi Ron và Hermione rất vui sướng.

Kreacher nhắm mắt lại như thể nó không thể chịu đựng được phản ứng của bọn chúng khi nó trả lời

“Mất rồi.”

“Mất rồi?” Harry lặp lại, sự phấn chấn đã trôi tuột đi mất. “Thế nghĩa là sao, nó mất rồi à?”

Con gia tinh rùng mình. Nó lắc đầu.

“Kreacher!” Harry nói một cách dữ dội. “Ta ra lệnh –”

“Mundungus Fletcher!” Con gia tinh rên rỉ, mắt vẫn nhắm chặt. “Mundungus Fletcher đã lấy cắp tất cả; những bức ảnh của cô Bella và cô Cissy, đôi găng tay của Bà chủ, Huân chương Merlin Độ Nhất Đẳng, cái cốc có phù hiệu của gia đình, và- và-”

Kreacher hít thở sâu: Bộ ngực trống rỗng của nó phồng lên rồi lại sụp xuống, rồi nó mở mắt ra và hét lên một cách kinh hoàng.

“– và chiếc mặt dây chuyền, chiếc mặt dây chuyền của cậu chủ Regulus. Kreacher đã làm sai rồi! Kreacher đã không thực hiện được lệnh của cậu ấy!”

Harry vội hành động theo bản năng: Khi Kreacher lao về những cái dùi nung ở lò sưởi, nó túm lấy con gia tinh, đè nó xuống. Tiếng thét của Hermione hoà lẫn vào tiếng thét của Kreacher, nhưng Harry gầm lên, át đi những âm thanh khác, “Kreacher, ta ra lệnh cho mi phải giữ yên!”

Nó cảm nhận thấy con gia tinh như bị đóng băng và nó buông tay ra. Kreacher nằm sổng soài trên sàn nhà đá lạnh, nước mắt ràn rụa chảy ra từ đôi mắt.

“Harry, để nó đứng lên đi!” Hermione thì thầm.

“Để nó có thể tự đánh mình bằng những cái dùi nung à?” Harry khịt khịt mũi, quỳ xuống cạnh con gia tinh. “Tớ không nghĩ vậy đâu. Được rồi, Kreacher, ta muốn sự thật: Làm thế nào mà mi biết Mundungus Fletcher đã ăn trộm cái mặt dây chuyền?”

“Kreacher nhìn thấy hắn!” Con gia tinh thở hổn hển khi nước mắt lăn xuống mũi và chảy vào cái mồm đầy những răng xám xỉt. “Kreacher thấy hắn đi ra từ cái tủ của Kreacher, trên tay cầm đầy những của cải của Kreacher. Kreacher đã nói với tên trộm ấy hãy dừng lại, nhưng tên Mundungus Fletcher ấy chỉ cười và ch-chạy...”

“Mi gọi cái mặt dây chuyền là của ‘cậu chủ Regulus!’” Harry nói. “Tại sao? Cái mặt dây chuyền đó từ đâu đến? Chú Regulus phải làm gì với nó? Kreacher, hãy ngồi dậy và kể cho ta biết mọi chuyện về cái mặt dây chuyền, mọi thứ mà chú Regulus phải làm với nó!”

Con gia tinh ngồi xuống, cuộn lại như một quả bóng, đặt khuôn mặt đầy nước mắt lên đầu gối, và bắt đầu lúc lắc người về phía trước rồi lại về phía sau. Khi nó nói, tiếng nói như bị bóp nghẹt lại, nhưng vẫn nghe rất rõ ràng trong sự im lặng và dội lại khắp nhà bếp.

“Cậu chủ Sirius bỏ đi, tự giải thoát chính mình, vì cậu ấy là một người con trai tồi và đã làm đau đớn trái tim của bà chủ bằng cái thói quen lộn xộn, vô tổ chức. Nhưng cậu chủ Regulus lại rất biết nghe lời; cậu chủ biết mình phải có nghĩa vụ gì với dòng họ Black và giá trị của dòng máu thuần chủng. Hàng năm trời, cậu chủ nói về Chúa Tế Hắc Ám, người sẽ đưa những phù thủy ra khỏi chỗ ẩn nấp để điều khiển dân Muggle... và khi mười sáu tuổi, cậu chủ Regulus gia nhập với chúa tế Hắc Ám. Rất đáng tự hào, rất đáng tự hào, rất hạnh phúc được phục vụ...”

“Sau một năm gia nhập, vào một ngày, cậu chủ Regulus xuống bếp để gặp Kreacher. Cậu chủ Regulus luôn luôn yêu quý Kreacher. Và cậu chủ Regulus nói rằng... nói...”

Con gia tinh già lắc lư càng dữ dội.

“... nói rằng Chúa Tế Hắc Ám cần một gia tinh?”

“Voldemort cần một gia tinh?” Harry lặp lại, nhìn sang Ron và Hermione, cả hai đứa trông cũng bối rối y như nó.

“Ồ vâng,” Kreacher rên rỉ. “Và cậu chủ Regulus đã đề cử Kreacher. Đó là một niềm vinh hạnh, cậu chủ Regulus nói vậy, niềm vinh hạnh cho cả cậu chủ Regulus và Kreacher, Kreacher sẽ phải làm tất cả những gì mà Chúa tế Hắc Ám sai bảo... và sau đó về n-nhà...”

Kreacher lắc lư nhanh hơn, tiếng thở của nó giờ đã thành tiếng nức nở

“Vì thế, Kreacher đi cùng Chúa Tế Hắc Ám. Chúa Tế Hắc Ám không nói phải làm gì, nhưng đưa Kreacher đến một cái hang gần biển. Và bên trong cái hang là một hang động lớn, trong đó có một cái hồ lớn đen ngòm...”

Harry như dựng tóc gáy. Tiếng rền rĩ của Kreacher nghe như vọng đến từ mặt nước tối tăm. Nó có thể nhìn thấy mọi thứ rõ ràng như thể nó có mặt ở đó.

“... Có một con thuyền ở đó...”

Dĩ nhiên là có một con thuyền, Harry biết con thuyền đó, nhỏ bé và có một màu xanh ma quỷ, đã được bỏ bùa để chở một phù thủy và một nạn nhân đi đến hòn đảo ở trung tâm. Voldemort đã thử nghiệm sự phòng thủ quanh cái Horcrux, bằng cách mượn một sinh vật sẵn có, một con gia tinh...”

“Có một cái chậu đầy độc dược ở trên đảo. Chúa – Chúa Tế Hắc Ám bắt Kreacher phải uống nó...”

Con gia tinh run rẩy từ đầu đến chân.

“Kreacher uống, và khi uống, nó nhìn thấy những điều khủng khiếp... Kreacher như bị thiêu đốt từ bên trong... Kreacher kêu la, mong cậu chủ Regulus sẽ cứu nó, nó cầu cứu bà chủ Black... Nhưng Chúa Tể Hắc Ám chỉ cười... Hắc bắt Kreacher uống hết chỗ độc dược... Hắc thả một cái mặt dây chuyền vào cái chậu rửa... Hắc lại đổ đầy nó bằng độc dược...”

“Và Chúa Tể Hắc Ám bỏ đi, để lại mình Kreacher trên đảo...”

Harry có thể thấy chuyện đó xảy ra. Nó thấy khuôn mặt giống rắn, trắng bệch của Voldemort tan biến trong bóng tối, con mắt đỏ lừ nhìn con gia tinh sắp chết trong chốc lát một cách không thương tiếc, khi nó đang chống cự một cách liều lĩnh cái khát khô cháy cổ họng mà thứ độc dược đó gây ra cho nạn nhân... Nhưng đến đây, trí tưởng tượng của Harry không thể đi xa hơn được nữa, bởi lẽ nó không biết làm thế nào mà Kreacher thoát ra được.

“Kreacher cần nước, nó bò đến rìa hòn đảo để uống nước từ mặt hồ đen đó... và những bàn tay, những bàn tay chết chóc thò lên cổ kéo Kreacher xuống mặt nước...”

“Làm thế nào mà mi thoát ra được?” Harry hỏi, không ngạc nhiên khi thấy mình đang thì thào.

Kreacher ngẩng cái đầu xấu xí của nó lên, nhìn Harry bằng đôi mắt đỏ ngầu to tướng.

“Cậu chủ Regulus gọi Kreacher quay về...”

“Ta biết – nhưng làm thế nào mi thoát khỏi bọn Âm Binh?”

Kreacher có vẻ không hiểu.

“Cậu chủ Regulus gọi Kreacher quay về...” Nó lặp lại.

“Ta biết, nhưng –”

“Chẳng phải mọi thứ đã quá rõ ràng sao, Harry!” Ron nói. “Nó Độn thổ ra.”

“Nhưng... không thể Độn thổ vào hoặc ra cái hang đó được,” Harry nói. “nếu không thì cụ Dumbledore –”

“Phép thuật của gia tinh không giống phép thuật của phù thủy, phải không?” Ron nói. “Ý mình là, bọn chúng có thể Độn thổ và Hiện hình ở Hogwarts trong khi chúng ta thì không thể...”

Có một sự im lặng khi Harry suy nghĩ về điều đó. Làm thế nào mà Voldemort lại phạm phải sai lầm này nhỉ? Nhưng ngay khi nó nghĩ đến điều đó, Hermione lên tiếng, giọng cô bé khá lạnh lùng.

“Dĩ nhiên, Voldemort cho rằng những con Gia tinh chưa bao giờ là một mối quan tâm của hắc, như tất cả những phù thủy thuần chủng đối xử với chúng như những con thú... Chưa bao giờ hắc nghĩ rằng, bọn gia tinh lại có những phép thuật mà hắc không có.”

“Mệnh lệnh cao nhất đối với gia tinh là yêu cầu của Chủ nhân!” Kreacher nói. “Kreacher được bảo phải về nhà, vì vậy Kreacher đã về nhà...”



“Vậy thì, ông phải làm những gì ông được bảo, phải không?” Hermione nói một cách thân thiện. “Ông thực sự đã không hề chống lệnh!”

Kreacher lắc đầu, lắc lư dữ dội hơn bao giờ hết.

“Vậy chuyện gì đã xảy ra khi mi quay lại?” Harry hỏi. “Chú Regulus đã nói gì khi mi kể cho chú ấy nghe chuyện gì đã xảy ra?”

“Cậu chủ Regulus đã lo lắng, rất lo lắng,” Kreacher rên rỉ. “Cậu chủ Regulus nói rằng Kreacher phải trốn và không được rời khỏi căn nhà. Và rồi... một thời gian sau... một buổi tối, cậu chủ Regulus đến bên cái tủ để tìm Kreacher, cậu chủ Regulus trông rất lạ, trông không giống ngày thường chút nào, cậu chủ có vẻ đang rối loạn... Kreacher cho là như vậy... và cậu chủ bảo Kreacher dẫn đến cái hang mà Kreacher đã đến cùng với Chúa Tể Hắc Ám...”

Và rồi họ rời đi. Harry có thể tưởng tượng khá rõ ràng, con gia tinh đang sợ hãi đi với một người Tầm Thủ gầy, da ngăm đen, rất giống chú Sirius... Kreacher biết cách mở lối vào bị ẩn giấu của hang động ngầm dưới đất, biết cách để gọi cái thuyền lên, lần này, là cậu chủ Regulus yêu quý đi với nó đến hòn đảo có cái chậu đầy độc dược...

“Và chú ấy bắt mi uống thứ độc dược đó?” Harry nói, giận dữ.

Nhưng Kreacher lắc đầu và khóc. Hermione lấy tay bịt mồm lại; cô hình như vừa hiểu ra một điều gì đó.

“C-Cậu chủ Regulus lấy một cái mặt dây chuyền từ túi của mình, giống hệt cái mặt dây chuyền của Chúa Tể Hắc Ám...” Kreacher nói, nước mắt chảy ra từ cả hai lỗ mũi. “Và cậu chủ bảo Kreacher giữ nó, hãy trao đổi khi cái chậu đã trống rỗng...”

Tiếng nức nở của Kreacher giờ đã thành những tiếng the thé khó chịu; Harry phải rất tập trung để hiểu những gì nó nói.

“Và cậu chủ ra lệnh – Kreacher phải đi – một mình mà không có cậu chủ. Và cậu chủ dặn Kreacher phải về nhà – không được nói với Bà chủ – về những gì cậu chủ đã làm – nhưng phải tiêu huỷ - cái mặt dây chuyền thật. Và cậu chủ uống – tất cả chỗ độc dược ấy – và Kreacher trao đổi cái mặt dây chuyền – và nhìn... khi cậu chủ Regulus... bị kéo xuống nước...và...”

“Ôi, Kreacher!” Hermione bật khóc. Cô bé quỳ gối xuống cạnh con gia tinh và cố gắng ôm nó. Ngay tức khắc con gia tinh đứng lên, lùi lại, tránh xa khỏi cô bé.

“Máu Bùn chạm vào Kreacher, nó sẽ không để điều đó xảy ra. Bà Chủ sẽ nói gì đây?”

“Ta đã bảo mi không được gọi người khác là ‘Máu Bùn’ cơ mà!” Harry gầm gừ, nhưng con gia tinh đã tự trừng phạt chính mình. Nó ngã xuống, và tự đập đầu mình xuống sàn.

“Dừng lại, dừng lại!” Hermione thốt thức. “Ồ, cậu chuyện này nó đáng kinh tởm như thế nào, cách mà bọn chúng phải tuân lệnh?”

“Kreacher – dừng lại!” Harry hét lên.

Con gia tinh vẫn nằm trên sàn, thở hổn hển và run lấy bầy, nước mũi xanh lè nhóp nhóp, có một vết thâm tím trên cái trán vàng vọt của nó, mắt nó sưng phồng, đỏ ngầu và đầy nước mắt. Harry chưa từng thấy điều gì đáng thương xót như thế.

“Vì thế mi mang cái mặt dây chuyền về nhà...” Nó nói luôn, bởi nó quyết định là mình phải biết toàn bộ câu chuyện. “Và mi đã cố tiêu huỷ nó?”

“Không có cách gì Kreacher có thể gây xây xước cho nó,” Con gia tinh than vãn. “Kreacher đã thử mọi thứ, mọi thứ mà nó biết, nhưng không có gì, không có gì có hiệu quả cả... Rất nhiều bữa chú mạnh mẽ đã được sử dụng, Kreacher chắc rằng để tiêu diệt nó, thì phải mở nó ra, nhưng nó không hề mở... Kreacher tự phạt chính mình, nó thử một lần nữa, lại tự phạt chính mình, rồi lại thử. Kreacher đã không thực hiện được mệnh lệnh! Kreacher không thể tiêu huỷ cái mặt dây chuyền! Và bà chủ thì điên lên với nỗi buồn, bởi cậu chủ Regulus đã biến mất mà Kreacher không thể nói cho bà biết chuyện gì đã xảy ra, không, bởi vì cậu chủ đã c..câ..cấm nó được nói cho bất kỳ ai trong gia đình...đình biết chuyện gì đã xảy ra trong cái h...hang...”

Kreacher bắt đầu thốn thức, mạnh đến nỗi không còn sự liên kết giữa những từ ngữ nữa. Nước mắt lăn dài trên má Hermione, nhưng cô bé không dám chạm vào con gia tinh lần nữa. Ngay cả Ron, người không yêu quý Kreacher cho lắm, cũng có vẻ bồn chồn. Harry ngồi xuống và lắc lắc đầu, cố gắng làm sạch nó.

“Ta không hiểu, Kreacher,” Rốt cuộc, nó nói. “Voldemort cố để giết mi, chú Regulus chết để làm cho Voldemort sụp đổ, nhưng mi vẫn vui khi bán đứng chú Sirius cho Voldemort? Mi vui khi đến với mẹ Narcissa và mẹ Bellatrix, và tuồn thông tin cho Voldemort qua bọn chúng...”

“Harry, Kreacher không nghĩ như vậy đâu!” Hermione nói, cô bé đang chùi nước mắt bằng tay. “Ông ấy là nô lệ; gia tinh thường bị ngược đãi và đối xử tàn tệ; những gì Voldemort làm với Kreacher không đi khỏi xu thế chung đó. Chiến tranh của phù thủy thì có ý nghĩa gì với Kreacher chứ? Ông ấy trung thành với ai đối xử tử tế với ông ấy, và bà Black đã làm như vậy, cả chú Regulus nữa, vì thế ông ấy phục vụ họ một cách tận tình và tin theo niềm tin của họ. Mình biết cậu định nói gì...” Cô bé tiếp tục khi Harry định phản đối. “... rằng chú Regulus đã thay đổi ý định. Nhưng chú ấy đâu có giải thích cho Kreacher, phải không? Và mình nghĩ là mình biết tại sao. Gia đình của chú Regulus và Kreacher đều sẽ an toàn nếu họ duy trì được dòng máu thuần chủng. Chú Regulus đã cố gắng để bảo vệ tất cả.”

“Chú Sirius –”

“Chú Sirius là một nỗi kinh hoàng với Kreacher, Harry, mọi thứ không tốt đẹp như cậu thấy đâu, cậu biết đó là sự thật mà. Kreacher đã ở một mình trong một thời gian dài trước khi chú Sirius đến đây, và ông ấy chắc hẳn đã rất khổ sở vì sự ảnh hưởng đó. Mình chắc rằng ‘Cô chủ Cissy’ và ‘Cô chủ Bella’ đã rất tử tế thân thiện với Kreacher khi ông ấy đến, vì thế ông ấy rất quý bọn chúng và cho bọn chúng biết mọi thứ chúng cần. Mình đã nói từ lâu rồi, phù thủy sẽ phải trả giá cho cái cách mà họ đối xử với những con gia tinh. Ừm, Voldemort đã phải trả giá... và cả chú Sirius nữa.”

Harry không thể bắt bẻ lại. Khi nó nhìn Kreacher nức nở trên sàn nhà, nó nhớ lại những gì cụ Dumbledore đã nói với nó, ngay sau cái chết của chú Sirius: Thầy không nghĩ rằng chú Sirius đã nhìn nhận Kreacher với là một sinh vật với cảm xúc tinh tế như cảm xúc của một con người...

“Kreacher!” Sau một lúc, Harry nói. “Khi mi cảm thấy thoải mái... thì hãy ngồi dậy.”

Nhiều phút trôi qua trước khi tiếng nấc của Kreacher phá vỡ sự im lặng. Sau đó, nó chống người ngồi dậy, lấy tay lau mắt như một đứa trẻ nhỏ.

“Kreacher, ta sắp sửa yêu cầu ngươi làm một việc!” Harry nói. Nó liếc sang Hermione để tìm sự giúp đỡ. Nó muốn ra lệnh một cách tử tế, nhưng cùng lúc, nó không thể giả vờ rằng đó không phải một mệnh lệnh. Tuy nhiên, sự thay đổi trong giọng nói của nó đã nhận được sự tán thành của cô bé. Cô bé cười một cách khích lệ.

“Kreacher, tôi muốn ông, hãy đi tìm Mundungus. Chúng ta phải tìm ra cái mặt dây chuyền – cái mặt dây chuyền của chú Regulus ở đâu. Điều này rất quan trọng. Chúng ta phải hoàn thành công việc của chú ấy, chúng ta phải đảm bảo rằng, chú ấy đã không chết – ừm – một cách vô ích.”

Kreacher nắm chặt tay lại và nhìn lên Harry?

“Đi tìm Mundungus Fletcher ư?” Nó rên rỉ

“Và đem hân đến đây, quảng trường Grimmauld!” Harry nói. “Ông có nghĩ là sẽ làm được điều đó cho chúng tôi không?”

Khi Kreacher gật đầu và đứng lên, Harry bỗng có một ý tưởng bất chợt. Nó lấy từ cái túi của lão Hagrid cái Horcrux giả, cái mặt dây chuyền thay thế mà chú Regulus đã đề cập với Voldemort trong lá thư.

“Kreacher, tôi, ừm, muốn ông lấy cái này!” Nó nói, đặt cái mặt dây chuyền vào tay con gia tinh. “Nó thuộc về chú Regulus và tôi chắc rằng chú ấy muốn ông có nó như một biểu tượng của lòng biết ơn cho những gì ông đã-”

“Được đấy, ông bạn!” Ron nói khi con gia tinh chạm vào chiếc mặt dây chuyền, nó tru lên vì bị sốc và đau khổ, và tự ném mình xuống sàn.

Mất gần nửa tiếng để khiến Kreacher bình tĩnh, nó đã vượt qua cảm giác được tặng một đồ vật gia truyền của gia đình Black, nó quá yếu đuối để có thể đứng một cách đúng đắn. Cuối cùng, khi nó lảo đảo bước được vài bước, bọn chúng đều đi cùng nó đến cái tủ, chúng kiến nó cất cái mặt dây chuyền một cách an toàn trong những cái ngăn cũ bẩn thỉu, và quả quyết với nó rằng bảo vệ cái mặt dây chuyền sẽ là ưu tiên số một của bọn chúng khi nó đi khỏi đây. Sau đó con gia tinh cúi chào Harry và Ron, và thậm chí còn nhăn mặt một cách vui vẻ với Hermione, đó có thể được coi là một sự chào hỏi kính trọng, trước khi nó độn thổ đi với một tiếng rắc lớn như mọi lần.

## CHƯƠNG XI: VẬT ĐÚT LÓT

Nếu Kreacher đã có thể thoát được một cái hồ đầy Âm Binh, thì Harry tin chắc là vụ bắt giữ lão Mudungus cũng chỉ mất nhiều nhất là vài tiếng đồng hồ, nó đi vợ vẫn trong căn nhà cả buổi sáng với niềm mong đợi lớn ấy. Tuy vậy, Kreacher không trở về trong buổi sáng, cũng như buổi chiều. Màn đêm buông xuống, Harry cảm thấy chán nản và mệt mỏi, cộng với một bữa tối mà thành phần chủ yếu là đồng bánh mỳ ỉu dù Hermione đã cố gắng hết sức dùng một loạt bùa Biến nhưng bị thất bại, chẳng giúp nó thấy khá khẩm hơn.

Kreacher không trở về trong ngày hôm sau, và cả hôm sau đó. Tuy vậy, có hai kẻ mặc áo chùng xuất hiện tại quảng trường trước cửa ngôi nhà số mười hai ấy. Và chúng đã ở đó cho đến tối muộn, nhìn chăm chăm về phía cửa ngôi nhà mà chúng không thể thấy được.

“Chúng chắc chắn là Tử Thần Thực Tử rồi,” Ron nói, khi cả bọn đang quan sát từ cửa sổ của căn phòng khách, “chẳng lẽ chúng biết chúng ta ở đây?”

“Mình không nghĩ vậy,” Hermione nói, dù cô bé có vẻ hoảng sợ, “Hoặc là chúng đã cho lão Snape đuổi theo chúng ta, phải không.”

“Cậu cho là lão Snape đã từng ở đây và bị khoá lưới bởi lời nguyền của thầy Moody à?” Ron hỏi.

“Phải,” Hermione đáp, “nếu không thì hẳn đã có thể nói ra cách để vào được bên trong, phải không? Nhưng bọn chúng xem ra chỉ chờ chúng ta đi ra mà thôi. Chúng chắc hẳn đã biết Harry là chủ nhân thực sự của ngôi nhà.”

“Làm thế quái nào chúng có thể -” Harry lên tiếng.

“Các di chúc phù thủy sẽ bị Bộ kiểm tra mà, cậu nhớ không? Họ sẽ biết được là chú Sirius đã để lại cho cậu căn nhà.”

Sự hiện hữu của đám Tử Thần Thực Tử ở bên ngoài đã làm tăng thêm tâm trạng đáng ngại bên trong căn nhà số mười hai. Cả bọn chưa nhận được một thông điệp nhỏ nào kể từ khi Thần Hộ Mệnh của ông Weasley xuất hiện, sự căng thẳng đã bắt đầu gây nên hậu quả. Bồn chồn và cáu kỉnh, Ron tạo ra một thói quen phiền hà là liên tục chơi đùa với cái Tắt-Bật đèn trong túi; Mà việc này làm Hermione đặc biệt nổi khùng, cô nàng phải đọc ngẫu nhiên quyển Câu chuyện về những hiệp sĩ xứ Beedle để xua đi nỗi căng thẳng khi mòn mỏi đợi chờ Kreacher, và hiển nhiên là cô bé không đánh giá cao lắm cái cách mà ánh đèn liên tục tắt và bật.

“Cậu thôi đi có được không!” cô nàng thét lên trong buổi tối thứ ba kể từ khi Kreacher đi, khi mà tất cả ánh đèn biến mất trong căn phòng vẽ thêm một lần nữa.

“Xin lỗi, xin lỗi!” Ron vội ấn cái Tắt-Bật đèn một lần nữa, trả lại ánh đèn. “Mình còn không biết mình đã bật nó.”

“Vậy thì, cậu không thể tìm được cái gì hữu ích để lấp đầy cái đầu của cậu hay sao?”

“Sao? Như là việc đọc truyện cho trẻ nít hả?”

“Cụ Dumbledore để cho mình cuốn sách, Ron – ”

“- và cũng để cho mình cái Tắt-Bật này, mình cho là mình phải dùng nó!”

Không chịu được vụ cái cọ này, Harry lên ra khỏi phòng mà không hề bị chú ý. Nó đi xuống dưới lầu về phía khu nhà bếp, nơi mà nó vẫn ghé thăm thường xuyên; vì nó chắc chắn là nếu Kreacher trở lại thì chỉ có thể là ở đây mà thôi. Nó đi được nửa đường từ trên lầu xuống nhà, tuy vậy, nó dừng lại khi nghe thấy một tiếng gõ nhẹ ở cửa trước, và sau đó là tiếng lách cách của kim loại và tiếng ken két của dây xích.

Mọi dây thần kinh trên cơ thể Harry như căng lên: nó lôi đũa phép ra, lẩn vào trong bóng tối bên dưới nơi treo những chiếc đầu gia tinh. Cánh cửa mở ra: nó thoáng nhìn thấy một khung cảnh nhỏ của quảng trường bên ngoài, và một bóng người mặc áo chùng len lỏi dần vào phòng lớn, đóng sầm cánh cửa sau lưng. Kẻ xâm nhập đi một bước về phía trước, thì giọng của thầy Moody vang lên, “Severus Snape?” Rồi sau đó đám bụi trong sảnh ồ ạt xông vào kẻ mới đến, giơ cao bàn tay chết chóc của nó.

“Ta không phải là người đã giết cụ, cụ Albus à!” một giọng nói khẽ khàng đáp.

Bùa phép bị phá vỡ: đám bụi lại nổ một lần nữa, làm cho việc nhận dạng người mới đến qua làn khói xám xịt đầy đặc trở nên khó khăn.

Harry chỉ đưa phép vào chính giữa đám bụi đó, hét lên:

“Không được di chuyển!” Nó đã quên mất bức chân dung của bà Black, khi nghe tiếng nó thét lên, chiếc rèm che bức tranh mở ra, và bà ta bắt đầu la hét, “Bọn Máu bùn như nhuốc và rác rưởi làm ô danh ngôi nhà của ta –”

Ron và Hermion có mặt ngay tức thì ở trên bậc thang sau lưng Harry, với hai cây đũa phép giương cao như nó, chỉ vào người đàn ông lạ mặt đang đứng thẳng và giơ hai tay lên cao ở dưới sảnh.

“Giữ yên vũ khí của con, ta Remus đây!”

“Ôi ơn trời,” Hermione kêu lên yếu ớt, thay vào đó, cô bé chỉ đưa phép vào bức tranh của bà Black; và với một tiếng nổ ầm, chiếc rèm sột soạt đóng lại, giải thoát mọi người khỏi âm thanh khủng khiếp. Ron cũng hạ thấp chiếc đũa phép, song Harry thì không.

“Hãy chứng minh đi!” Harry gọi lại.

Thầy Lupin bước về phía có ánh đèn, tay vẫn giơ cao với tư thế đầu hàng.

“Tôi là Remus Lupin, người sói, đôi khi được gọi là Moony, một trong bốn người sáng tạo ra tấm bản đồ Đạo Tặc, người đã cưới Nymphadora, vẫn được gọi là Tonks, và tôi cũng là người dạy trò cách gọi một Thần Hộ Mệnh, Harry, dưới dạng một con hươu.”

“Vâng, được rồi,” Harry nói, hạ đũa phép, “nhưng con vẫn phải kiểm tra, phải không?”

“Nói như là một giáo sư phòng chống nghệ thuật Hắc Ám thì ta cho rằng con phải kiểm tra. Ron, Hermione, các con không nên hạ thấp mức phòng vệ quá nhanh như vậy.”

Chúng chạy xuống dưới lầu về phía ông. Bao trùm trong một chiếc áo chùng du hành dày, ông có vẻ kiệt sức, song vẫn rất hài lòng khi thấy chúng.

“Không một dấu hiệu nào của Severus, phải không?” ông hỏi.

“Không hề,” Harry đáp. “Mọi việc ra sao rồi ạ? Mọi người có ổn không ạ?”

“Ổn,” Thầy Lupin trả lời, “nhưng chúng ta đều bị theo dõi. Có hai tên Tử Thần Thực Tử ở bên ngoài, đúng không nào?”

“Bọn con biết –”

“Và ta đã phải Độn Thổ cực kì khéo léo trên bậc trên cùng ngoài cửa chính để chắc chắn là chúng không nhìn thấy ta. Chúng không thể biết các con đang ở đây và ta tin rằng chúng còn nhiều thủ hạ ngoài kia; chúng đang sục sạo mọi cầu nối với con, Harry. Hãy xuống lầu nào, ta còn rất nhiều điều muốn nói với con, và ta muốn biết điều gì đã xảy ra sau khi mấy đứa rời khỏi trang trại Hang Sóc.”

Họ đi xuống căn bếp, và Hermione yểm bùa vào vĩ lò, một ngọn lửa bùng lên tức thì: nó tạo ra một hình ảnh ấm áp trên mảng tường đá giản dị và hắt sáng lên chiếc bàn gỗ dài. Thầy Lupin kéo ra vài chai bia bơ từ chiếc áo du hành xỉn màu và cả bọn ngồi xuống.

“Ta đã ở đây từ ba ngày trước, nhưng ta còn phải cắt đuôi tên Tử Thần Thực Tử bám theo ta,” Thầy Lupin nói, “Vây, các con đến thẳng nơi đây ngay sau lễ cưới à?”

“Không ạ,” Harry nói, “sau khi bọn con gặp phải hai tên Tử Thần Thực Tử ở một quán cà phê trên đường Tottenham Court.”

Thầy Lupin làm đổ phần lớn bia bơ xuống người

“Cái gì?”

Bọn nó giải thích điều gì đã xảy ra; và khi chúng nói xong, thầy Lupin trông có vẻ kinh hoàng.

“Nhưng làm thế nào bọn chúng tìm ra nhanh như vậy? Không thể nào tìm ra được ai đã Độn Thổ, trừ phi ta chụp lấy họ ngay khi họ biến mất.”

“Và cũng không thể nào có chuyện bọn chúng chỉ tình cờ dạo chơi ở Tottenham vào lúc đó, phải không ạ?” Harry nói.

“Chúng con tự hỏi,” Hermione ngập ngừng, “Harry còn tiếp tục mang theo bùa Truy Nguyên bên mình hay không?”

“Không thể,” Thầy Lupin đáp. Ron phấn khởi ra mặt, còn Harry thì cảm thấy nó được giải toả rất nhiều. “Loại trừ các khả năng khác, bọn chúng chắc hẳn phải biết Harry đang ở đây nếu như con còn mang vết tích đó, phải chứ? Nhưng ta vẫn không hiểu nổi làm thế nào chúng có thể lần ra các con ở đường Tottenham Court, thật là đáng lo, vô cùng đáng lo.”

Nhìn ông trông thật bối rối, nhưng với những điều Harry nhận thấy, thì câu hỏi đó có thể để sau.

“Thầy hãy kể cho bọn con những gì xảy ra sau khi bọn con rời đi, chúng con chẳng nhận được gì từ lúc ba của Ron nhắn rằng gia đình vẫn bình an.”

“Được thôi, Kingsley đã cứu chúng ta,” Thầy Lupin trả lời. “Nhờ mật báo của chú ấy mà phần lớn khách mời của chúng ta đã kịp thời Độn Thổ trước khi chúng đến nơi.”

“Bọn chúng là người của Bộ hay là Tử Thần Thực Tử vậy?”

“Cả hai, nhưng với chung âm mưu và mục đích, bây giờ chúng là một,” Thầy Lupin buồn rầu. “Có khoảng một tá tên, nhưng chúng không biết con có ở đó, Harry à. Anh Arthur có nghe nói là chúng đã thử tra tấn ông Scrimgeour để biết được nơi ở của con, trước khi kết liễu ông ấy; nếu đây là sự thật, thì hẳn ông ấy đã không hé lộ một lời về con đâu.”

Harry nhìn Ron và Hermione; chúng biểu lộ một sự sửng sốt trộn lẫn với biết ơn y như nó cảm thấy. Nó chưa bao giờ yêu thích ông Scrimgeour, nhưng hành động quả cảm cuối cùng của người đàn ông ấy đã bảo vệ mạng sống của Harry.

“Bọn Tử Thần Thực Tử sục sạo trang trại Hang Sóc từ trên xuống dưới - và chúng tra hỏi chúng ta hàng giờ. Chúng cố hết sức để tìm thông tin về con, Harry à, nhưng dĩ nhiên là không ai ngoài Hội biết được là con ở đây, Harry.”

“Cùng lúc chúng phá vỡ đám cưới, thêm nhiều Tử Thần Thực Tử nữa được phái đi đến mọi ngôi nhà liên quan đến Hội trong cả nước. Không có ai chết đâu,” ông nhanh chóng thêm vào, chặn trước câu hỏi, “nhưng chúng cực kì hung bạo. Chúng đốt nhà của Dedalus Diggle, tất nhiên là ông ấy không còn ở đó, và chúng dùng lời nguyền Tra Tấn với gia đình cô Tonks. Một lần nữa, chỉ là để tìm ra con đã đi đâu sau khi đến thăm họ. Họ ổn cả - còn run rẩy, hiển nhiên, nhưng mà vẫn ổn.”

“Và chúng đã vượt qua được những lời nguyền được bảo vệ ấy ư?”

Harry hỏi, hồi tưởng lại hiệu quả của những lời nguyền vào cái đêm nó đâm vào khu vườn nhà Tonks.

“Con cũng phải nhận ra chứ, Harry, rằng bọn tử thần thực tử đã có được toàn bộ Bộ Pháp Thuật về phe chúng,” Thầy Lupin trả lời. “Chúng đã có quyền thực hiện bất kì lời nguyền chết chóc nào mà không sợ bị nhận dạng hay bắt giữ. Chúng đã xâm nhập được vào mọi bùa phép bảo hộ mà chúng ta đã yểm để chống lại chúng, và khi vào được bên trong, chúng chắc chắn là không giấu giếm gì về những nơi chúng sẽ đến.”

“Và chúng cũng không hề bận tâm gửi lời xin lỗi cho những vụ tra tấn chỉ để tìm ra nơi ở của Harry hay sao?” Hermion giận dữ, trong giọng nói của cô bé có vẻ ghê tởm.

“Ừ thì,” Thầy Lupin đáp, do dự khi lôi ra một tờ Nhật Báo Tiên Tri bị gấp lại.

“Đây,” ông nói, đẩy tờ báo về phía Harry, “đằng nào con cũng biết vậy thôi. Đó là cái có để chúng săn đuổi con.”

Harry vượt phẳng tờ báo. Một bức hình to tổ chẳng của chính khuôn mặt nó lấp đầy trang nhất. Nó đọc tiêu đề ở trên:

**BỊ TRUY NÃ VÌ NGHI VẤN LIÊN QUAN TỚI CÁI CHẾT CỦA ALBUS DUMBLEDORE**

Ron và Hermione gầm lên giận dữ, nhưng Harry chỉ im lặng. Nó đẩy tờ báo ra xa; nó không muốn đọc nữa: Nó thừa biết họ sẽ nói gì. Khi cụ chết ở trên toà tháp, chẳng còn ai ngoài nó biết chính xác ai là kẻ đã giết cụ, và mẹ Rita Skeeter hẳn đã nói với toàn thể giới phù thủy, rằng ai cũng thấy là Harry đã chạy trốn kể từ sau khi sự việc diễn ra.

“Thầy xin lỗi, Harry,” Thầy Lupin nói.

“Và bọn khốn đó hẳn cũng đã kiểm soát tờ Nhật Báo Tiên Tri, phải không ạ?” Hermione phẫn uất.

Thầy Lupin gật đầu.

“Nhưng hẳn là người ta phải biết chuyện gì đang xảy ra chứ ạ?”

“Vụ lật đổ xảy ra nhẹ nhàng và hầu như âm thầm,” Thầy Lupin nói.

“Thông cáo chính thức về vụ ám sát Scrimgeour chỉ là ông ấy từ chức; ông ấy đã bị thay thế bởi Pius Thicknesse, người đang bị ếm lời nguyên độc đoán.”

“Vậy sao Voldermort không tuyên bố hẳn là Bộ trưởng bộ Pháp Thuật luôn đi?” Ron thịnh nộ.

Thầy Lupin cười:

“Hẳn đâu cần phải làm thế, Ron. Thực tế, hẳn chính là bộ trưởng, nhưng việc gì hẳn phải ngồi sau chiếc bàn giấy ở Bộ? Con rối của hẳn, Thicknesse, sẽ lo liệu mọi việc thường ngày, để cho Voldermort tự do mở rộng quyền lực pháp thuật của hẳn trong Bộ.”

“Đương nhiên là sẽ có nhiều người nhận ra có chuyện gì đó xảy ra: Đã có một sự thay đổi đột ngột trong chính sách của Bộ chỉ trong vài ngày vừa qua, và rất nhiều người đã rĩ tai nhau là Voldermort phải đứng sau vụ việc. Nhưng đó mới là vấn đề: Họ chỉ dám xì xầm. Họ không dám tin bất cứ ai, và khi không biết phải tin vào đâu, họ không dám nói ra sự thật, vì một khi những nghi ngờ ấy là thực thì chính gia đình họ sẽ là đối tượng bị săn đuổi. Đúng vậy, Voldermort đang chơi một ván bài khôn ngoan. Việc công khai bản thân chỉ khuấy động lên sự chống đối: Trò ẩn mình sẽ tạo ra sự lẩn lộn, hoang mang và sợ hãi.”

“Và sự thay đổi đột ngột này trong Bộ,” Harry nói, “bao gồm cả việc cảnh báo cho toàn bộ thế giới Phù thủy phải chống lại con, chứ không phải Voldermort?”

“Hiển nhiên một phần là như vậy,” Thầy Lupin tiếp lời, “và đó là một nước bài tối ưu. Giờ đây cụ Dumbledore đã mất, con - Cậu Bé Sống Sót - hẳn phải là biểu tượng và chỗ dựa để phục hồi cho bất cứ thế lực nào chống lại Voldermort. Bằng cách đổ lỗi cho con trong việc giết cụ, Voldermort không chỉ tạo ra một cái giá cho tính mạng của con, mà còn gieo rắc nghi ngờ và sợ hãi về con trong rất nhiều người đáng lẽ phải bảo vệ con. “

“Trong khi đó, Bộ bắt đầu hành động chống lại những người xuất thân từ Muggle.”

Thầy Lupin chỉ vào tờ Nhật báo Tiên Tri.

“Hãy xem trang hai đi.”



Hermione lật trang báo với cái vẻ ghét bỏ y hệt khi cô bé cầm vào cuốn Bí mật của Nghệ Thuật Bóng Tối.

“Đăng kí Gốc-Muggle!” cô bé đọc lớn tiếng. “Bộ Pháp Thuật đã thực thi một nghiên cứu về những kẻ vẫn được gọi là có gốc-Muggle để hiểu hơn tại sao họ có thể chiếm hữu những bí mật của ma thuật.

“Những nghiên cứu gần đây của Cục Cơ Mật cho hay ma thuật chỉ có thể di truyền huyết thống từ người này qua người khác khi các Pháp sư sinh đẻ. Nếu như không thể chứng minh nguồn gốc tổ tông phù thủy, thì, những cái gọi là phù thủy Muggle hẳn đã hưởng quyền lực phép thuật thông qua trộm cướp hoặc vũ lực.

“Bộ đã quyết định vạch rõ những kẻ tiếm đoạt quyền phép ma thuật này, và đến hôm nay đã ra một lời triệu gọi tất cả những kẻ được gọi là có gốc-Muggle phải hiện diện bản thân để được phỏng vấn bởi Ủy Ban Đăng Kí dân Muggle mới thành lập.”

“Người ta sẽ không để việc này xảy ra đâu,” Ron kinh hoàng.

“Nó đang xảy ra, Ron à,” Thầy Lupin ân cần. “Những phù thủy có gốc Muggle đang bị thu gom ngay khi chúng ta đang nói chuyện ở đây.”

“Nhưng họ làm thế nào có thể “trộm cướp” phép thuật chứ?” Ron nói. “Nó thuộc về trí óc, nếu họ có thể ăn trộm được thì sẽ không thể nào tồn tại một Squib, phải không?”

“Ta biết,” Thầy Lupin đáp. “Tuy nhiên, trừ phi con phải chứng minh rằng con có ít nhất một người họ hàng là pháp sư, con sẽ bị kết tội là chiếm hữu pháp thuật bất hợp pháp, và sẽ phải chịu hình phạt.”

Ron liếc nhìn Hermione, rồi nói, “Vậy nếu phù thủy thuần chủng hoặc lai thề thốt rằng một người có gốc Muggle thuộc về gia đình họ? Con sẽ khai man là Hermione là em họ của con -”

Hermione lồng bàn tay vào tay của Ron và siết chặt.

“Mình cảm ơn, Ron, nhưng mình không thể để cậu -”

“Cậu không có lựa chọn đâu,” Ron kiên quyết, nắm chặt lấy tay cô ra. “Mình sẽ dạy cho cậu cây phả hệ nhà mình để cậu có thể trả lời mọi câu hỏi về nó.”

Hermione cười xúc động. “Ron à, khi nào chúng ta còn chạy trốn với Harry Potter, tội phạm bị truy nã số một Anh Quốc, thì mình nghĩ điều đó không quan trọng. Chỉ khi mình về trường thì có thể sẽ khác. Vậy Voldemort có toan tính gì về Hogwarts không ạ?” Cô bé hỏi thầy Lupin.

“Sự có mặt là bắt buộc đối với mọi phù thủy và pháp sư tuổi niên thiếu,” ông đáp. “Điều đó vừa được công bố ngày hôm qua. Đó là một sự thay đổi, vì chưa bao giờ điều đó bị ép buộc cả. Tất nhiên là hầu hết phù thủy và pháp sư tại Anh Quốc này đều từng theo học tại Hogwarts, và các phụ huynh phù thủy có quyền dạy dỗ con cái tại gia hoặc gửi chúng đi học ở ngoại quốc nếu họ muốn. Bằng cách này, Voldemort có thể kiểm soát toàn bộ dân số phù thủy từ khi còn niên thiếu. Và cũng là một cách để loại ra những người gốc Muggle, vì học

sinh phải đưa ra thân phận dòng máu - tức là chúng phải chứng minh được với Bộ là chúng có gốc gác pháp sư, trước khi được chấp thuận theo học.”

Harry cảm thấy kinh tởm và giận dữ: vào thời điểm này, những phù thủy trẻ mười-một-tuổi đang mài mê nghiên ngẫm hàng chồng sách pháp thuật mới toe, không hề biết rằng chúng có lẽ chẳng bao giờ thấy được Hogwarts, thậm chí là cả gia đình chúng nữa.

“Thật...thật...” nó lẩm bẩm, gắng sức để tìm ra một từ mà có thể ngang bằng với nỗi ghê tởm sâu sắc trong lòng nó, nhưng thầy Lupin đã nhẹ nhàng nói,

“Ta biết.”

Ông do dự.

“Ta hiểu nếu như con không thể xác nhận, nhưng Harry à, Hội có cảm tưởng rằng cụ Dumbledore giao cho con một nhiệm vụ.”

“Cụ có giao,” Harry đáp, “Ron và Hermione cũng nằm trong nhiệm vụ ấy và hai bạn ấy phải đi cùng con.”

“Con có thể tiết lộ cho ta nhiệm vụ đó là gì được không?”

Harry nhìn vào khuôn mặt đầy nếp nhăn già trước tuổi, đóng trong một mái tóc dày nhưng đã ngả màu bạc, và ước sao nó có thể trả lời khác đi.

“Con không thể, thầy Remus à, con xin lỗi. Nếu cụ Dumbledore đã không nói cho thầy thì con e rằng con cũng vậy.”

“Ta đã biết là con sẽ nói vậy,” Thầy Lupin nói đầy thất vọng. “Nhưng ta nghĩ ta có thể có hữu ích với các con. Con biết ta như thế nào và những việc ta có thể làm. Ta có thể đi cùng các con để bảo vệ, mà không cần được cho biết chính xác nơi con sẽ đi.”

Harry lưỡng lự. Đó là một lời đề nghị hấp dẫn, cho dù chúng khó có thể giữ kín được nhiệm vụ của mình trước thầy Lupin khi mà ông sát cánh cùng chúng những nơi mà ông không thể tưởng tượng ra.

Hermione, tuy vậy, lại bối rối:

“Vậy còn cô Tonks thì sao?” Cô bé hỏi.

“Cô ấy thì sao?” Lupin trả lời.

“Rõ ràng là,” Hermione nghiêm trang, “hai người đã cưới nhau! Cô ấy sẽ cảm thấy thế nào khi thầy ra đi cùng chúng con?”

“Cô Tonks sẽ được an toàn,” Thầy Lupin đáp, “Cô ấy sẽ ở nhà ba má.”

Có gì đó khác lạ trong giọng điệu của thầy Lupin, nó hoàn toàn lạnh lùng. Cũng có cái gì đó lạ kì trong ý tưởng giấu cô Tonks kín đáo trong nhà cha mẹ cô; cô là một thành viên của Hội, và theo những gì Harry được biết, thì hẳn là phải cô muốn xông pha vào nhiệm vụ.

“Thầy Remus,” Hermione ngập ngừng, “Mọi thứ ổn cả chứ... thầy biết đấy, giữa thầy và....”

“Mọi thứ đều ổn, cảm ơn con,” Thầy Lupin quả quyết.

Mặt Hermione ửng hồng. Lại thêm một giây phút ngắt quãng, hết sức ngượng ngịu và lúng túng, và thầy Lupin nói với một giọng điệu giống như phải gắng sức thừa nhận điều gì khó xử, “Tonks sẽ có một em bé.”

“Ồi mới tuyệt làm sao!” Hermione ré lên.

“Tuyệt!” Ron phấn khích.

“Chúc mừng thầy!” Harry cười.

Thầy Lupin đáp trả bằng một điệu cười giả tạo trông như một cái nhăn nhó nhiều hơn, rồi nói, “VẬY... các con đồng ý với đề nghị của ta chứ? Liệu bộ ba có trở thành bộ tứ được không? Ta không tin là cụ Dumbledore không tán thành việc này. Xét cho cùng cụ đã bổ nhiệm ta làm giáo sư môn Phòng chống Nghệ Thuật Hắc Ám phải không? Và ta phải nói với các con là ta tin các con sẽ đương đầu với tà thuật mà chưa ai trong chúng ta từng gặp hay tưởng tượng đến.”

Ron và Hermione đều chăm chăm nhìn Harry.

“Chỉ - chỉ để cho rõ ràng,” nó nói. “Thầy muốn để cô Tonks ở nhà cô ấy để đi cùng bọn con?”

“Cô ấy sẽ rất an toàn ở đó, họ sẽ chăm sóc cô ấy,” Thầy Lupin đáp. Ông nói với một giọng dứt điểm nghe như là hờ hững: “Harry, ta tin rằng James sẽ muốn ta gắn bó với con.”

“Nhưng,” Harry chậm rãi, “con thì không. Con cũng chắc chắn cha con sẽ muốn biết vì sao thầy không gắn bó với chính con của thầy hơn.”

Khuôn mặt thầy Lupin biến sắc. Nhiệt độ trong phòng hắn đã giảm tới mười độ. Ron nhìn chăm chăm vào khung cảnh giống như thể nó phải ghi nhớ từng chi tiết, trong khi đôi mắt Hermione xoay liên tục từ Harry sang thầy Lupin.

“Con không hiểu được đâu,” Thầy Lupin cuối cùng cũng nói.

“Vậy thầy giải thích xem?” Harry chất vấn.

Thầy Lupin như ngậm miệng lại.

“Ta - ta đã thật sai lầm khi cưới Tonks. Ta làm việc đó thay kệ lý trí và đã phải hối tiếc từ lúc đó đến giờ.”

“Con thấy rồi,” Harry lạnh lùng, “và thầy định đá cô ấy và đứa trẻ đi để chạy trốn theo chúng con hay sao?”

Thầy Lupin đứng bật dậy: Chiếc ghế của ông bị bật về phía sau, ông trừng mắt với chúng dữ tợn đến nỗi Harry có thể thấy, lần đầu tiên, bóng ma của loài sói trên gương mặt của ông.

“Con không thể thấy rằng điều gì ta đã làm cho vợ ta và đứa con chưa sinh ra sao? Ta không bao giờ nên lấy cô ấy, không bao giờ! Ta đã biến cô ấy thành một kẻ bị ruồng bỏ!”

Thầy Lupin đá vào chiếc ghế mà ông vừa làm đổ.

“Con chỉ thấy ta trong Hội mà thôi, hoặc dưới sự bao bọc của cụ Dumbledore tại Hogwarts! Con không hề biết cái cách mà thế giới phù thủy nhìn nhận những sinh vật như ta! Khi họ biết căn bệnh của ta, họ không bao giờ nói chuyện với ta nữa! Con có hiểu những gì ta đã làm không?”

“Thậm chí gia đình cô ấy cũng ghê tởm hôn nhân của chúng ta, loại cha mẹ gì mong muốn con cái mình cưới một người sói chứ? Và đứa trẻ - đứa trẻ - “

Thầy Lupin vò cả bàn tay lên tóc của mình, trông ông loạn trí hết mức.

“Những người như ta thường không có con! Chúng sẽ giống chúng ta, ta tin chắc là như thế - làm thế nào ta có thể tha thứ cho chính mình, khi ta đã biết mà vẫn liều lĩnh để lại chính thân phận của ta cho một đứa trẻ vô tội? Và nếu, bằng một phép màu nào đó, nó không giống ta, thì có lẽ nó sẽ sống tốt hơn, hàng trăm hàng ngàn lần, nếu như không có một người bố đáng hổ thẹn như ta!”

“Thầy Remus!” Hermione run rẩy, nước mắt đã long lanh trên mắt cô bé. “Thầy đừng nói như vậy. Lẽ nào một đứa trẻ có thể hổ thẹn vì thầy?”

“Ồ mình không biết, Hermione,” Harry giận dữ. “Nhưng nếu là mình, mình sẽ rất xấu hổ về ông ấy!”

Harry không biết vì đâu nó bật phát cơn giận này, nhưng cơn giận ấy đủ làm nó đứng bật dậy, giống thầy Lupin. Thầy Lupin nhìn Harry như thể nó vừa đâm ông.

“Nếu chế độ hiện thời nghĩ rằng phù thủy có gốc-Muggle là tồi tệ,” Harry phẫn nộ, “thì chúng sẽ làm gì với một người sói-lai mà cha của nó là thành viên của Hội? Ba của con đã chết để bảo vệ má con và con, và thầy cho là ông ấy sẽ bảo thầy bỏ rơi con mình và đi du hành cùng con hay sao?”

“Sao - sao con-dám?” Thầy Lupin nói. “Đây không phải là ham muốn của ta - về nguy hiểm hay là vinh quang cho bản thân - sao con có thể ám chỉ -”

“Con nghĩ thầy đã cảm thấy đôi chút liều lĩnh,” Harry lạnh lùng, “Thầy chỉ mong được ăn theo bước của chú Sirius mà thôi!”

“Không, Harry!” Hermione cầu khẩn, nhưng Harry vẫn tiếp tục trừng mắt về khuôn mặt nhợt nhạt của thầy Lupin.

“Con chưa bao giờ tin,” Harry tiếp tục. “Người thầy đã dạy con cách chống lại Giám Ngục - lại là một tên hèn!”

Thầy Lupin vẩy đũa phép nhanh đến mức Harry chỉ vừa kịp chạm vào đũa phép của nó. Một tiếng nổ lớn vang lên và nó cảm thấy mình ngã ngửa về phía sau, như thể bị đâm. Khi nó ngã sầm vào bức tường bếp, và trượt xuống sàn nhà, nó liếc thấy đuôi chiếc áo chùng của thầy Lupin biến mất khỏi cánh cửa.

“Thầy Remus, thầy Remus, quay lại đây!” Hermione gào khóc, nhưng thầy Lupin không trả lời. Một giây sau đó chúng nghe thấy cửa chính đóng sầm lại.

“Harry!” Hermione than khóc. “Sao cậu có thể?”

“Thật dễ dàng,” Harry nói. Nó đứng thẳng dậy, nó cảm thấy đau đớn như thể đầu nó đã dộng vào tường nhà. Nó vẫn thấy giận dữ đến run rẩy thân mình.

“Đừng nhìn tôi như vậy!” nó nạt Hermione.

“Cậu đừng tiếp tục cãi với bạn ấy!” Ron gầm gừ.

“Không, không! Chúng ta không được chống lại nhau!” Hermione lao mình vào giữa hai đứa.

“Cậu không nên nói như thế với thầy Lupin,” Ron nói với Harry.

“Ông ấy tự chuốc lấy thôi,” Harry lạnh lùng nói. Những hình ảnh vỡ nát đang chạy đua trong đầu Harry: chú Sirius ngã vào tấm màn; cụ Dumbledore bị nhấc bổng, đánh gục giữa không khí; một ánh chớp xanh và tiếng má nó van nài lòng nhân từ...

“Cha mẹ,” Harry nói, “không bao giờ được rời bỏ con cái, trừ phi - chỉ trừ phi họ bị buộc phải thế!”

“Harry -” Hermione thốt thức, đưa tay ra an ủi nó, nhưng nó gạt ra và bỏ đi, đôi mắt nó dán vào ngọn lửa mà Hermione đã tạo ra. Nó đã từng nói chuyện với thầy Lupin ở ngay đó, tìm kiếm niềm tin vào ba James, và chính thầy Lupin đã an ủi nó. Giờ đây, khuôn mặt nhợt nhạt đau khổ của ông dường như đang trôi trước mặt nó. Nó cảm thấy một sự dâng trào ần ần đến phát bệnh. Ron và Hermione đều im lặng, nhưng nó biết rằng hai đứa đang nhìn vào mắt nhau sau lưng nó, giao tiếp trong im lặng.

Nó quay lưng lại và bắt gặp chúng ngoảnh mặt khỏi nhau vội vã. “Mình biết, mình không nên gọi ông ấy là đồ hèn.”

“Đúng, cậu không nên,” Ron nói ngay.

“Nhưng ông ấy hành động như thể ông ấy đúng là một tên hèn!”

“Cũng thế cả thôi....” Hermione ngao ngán.

“Mình biết,” Harry nói, “nhưng nếu điều đó làm cho ông ấy về với cô Tonks, thì cũng đáng đúng không?”

Nó không thể nói nghe khác với một lời biện hộ. Hermion tỏ vẻ thông cảm, trong khi Ron ngậm ngừ. Harry nhìn xuống chân, nghĩ về ba nó. Liệu ba James có ủng hộ Harry khi nó tranh cãi với thầy Lupin, hay là ông sẽ giận dữ với việc nó kháng cự lại người bạn cũ của ông?

Căn bếp yên lặng như phản ánh cú sốc của chuyện vừa xảy ra, cùng với sự trách cứ không lời của Ron và Hermione. Tờ Nhật báo Tiên Tri mà thầy Lupin mang tới vẫn nằm trên chiếc bàn. Khuôn mặt của chính Harry ở trang nhất vẫn đang chăm chăm nhìn vào trần nhà. Nó đi qua cái bàn và ngồi xuống, mở tờ báo ra ngẫu nhiên, và vờ như đọc nó. Dù vậy nó vẫn không nắm được một từ, đầu óc nó vẫn tràn ngập cảm xúc từ việc gặp mặt thầy Lupin. Nó chắc chắn là Ron và Hermione đã tiếp tục việc giao tiếp không lời sau tờ báo. Nó lật mạnh sang trang, và cái tên Dumbledore tóm ngay lấy mắt nó. Nó mất đến một hoặc hai giây để hiểu

được ý nghĩa của bức hình, mà trong đó là hình ảnh của một gia đình. Bên dưới bức ảnh là dòng chữ: Gia đình Dumbledore, từ trái qua phải: Albus; ông Percival, đang ôm bé Ariana mới sinh; bà Kendra và Aberforth.

Nó bị thu hút ngay lập tức, và xem xét tấm hình kĩ càng. Cha của cụ Dumbledore, ông Percival, là một người đàn ông điển trai với đôi mắt vẫn lấp lánh kể cả trong bức hình cũ nát. Đứa bé gái, Ariana, mới lớn hơn một ổ bánh mì một chút, và không có gì đặc biệt. Bà mẹ, Kendra, có một mái tóc đen dài cuốn lại thành một bó cao. Khuôn mặt của bà như được khắc chạm một cách chuẩn mực. Harry liên tưởng đến những người Mỹ da đỏ khi nó quan sát khuôn mặt ngăm đen, vòm má cao, chiếc mũi thẳng được hoà chung tổng thể với một chiếc áo dài lụa cao cổ kiểu xưa. Bé Albus và Aberforth mặc hai chiếc áo khoác vét-tông giống nhau có cổ thêu ren và cùng có kiểu tóc dài ngang vai y hệt. Bé Albus trông già hơn vài tuổi, nhưng thật ra hai cậu bé nhìn rất giống nhau, nhất là cho đến khi mũi của cụ Albus chưa bị bể và cụ chưa đeo mắt kiếng.

Gia đình bé nhỏ nhìn trông thật hạnh phúc và bình thường, cười thanh thản trên trang báo. Cánh tay của bé Ariana vẫy mạnh khỏi khăn tã. Harry nhìn lên trên bức tranh và thấy dòng tí.

Đoạn trích độc quyền từ bài báo sắp ra

## TRANG SỬ CUỘC ĐỜI CỦA ALBUS DUMBLEDORE

Bởi Rita Skeeter

Nghĩ rằng bài báo sẽ không làm nó thấy tồi tệ thêm, Harry bắt đầu đọc:

Kiều căng và tự phụ, Kendra Dumblebore không thể tiếp tục ở vùng Đất-trên-Đồi-Hoang (Mould-on-the-Wold) sau vụ bắt giữ nổi đình đám của chồng bà Percival vào nhà ngục Azkaban. Do đó, bà ta quyết định nhổ rễ ra đình khỏi vùng Đất-trên-đồi-hoang và di chuyển tới thung lũng của Godric, một ngôi làng mà sau đó được nổi danh như là địa danh mà Harry Potter đã thoát khỏi bàn tay tử thần của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-ấy một cách kỳ quặc.

Giống như vùng Đất-trên-đồi-hoang, thung lũng Godric là nơi cư ngụ của rất nhiều gia đình Phù thủy, và bởi vì Kendra chẳng biết một ai trong số đó, bà ta có thể thoát khỏi sự tọc mạch của dân chúng về tội lỗi của chồng bà ta mà bà đã phải đối mặt ở nơi ở cũ. Bằng việc liên tục khước từ những cử chỉ thân thiện của những người hàng xóm Phù thủy mới, bà ta nhanh chóng đảm bảo rằng gia đình của mình sẽ được bình yên.

“Bà ta đóng sầm cửa ngay trước mặt tôi khi tôi mang cho bà một mẻ bánh vạc,” Bà Bathilda Bagshot run rẩy tường thuật. “Suốt năm đầu tiên họ ở đây tôi chỉ biết bà có hai thằng nhóc. Có lẽ tôi đã không biết bà có một cô bé gái nếu tôi không đưa Plagentines ra ngăn ánh trăng vào mùa đông năm ấy, chỉ ngay sau khi họ đi ra. Bà chỉ dẫn con bé đi vòng quanh bãi cỏ đúng một lần, cầm chặt tay nó, và đưa nó vào. Tôi không biết được phải làm gì nữa.”

Có vẻ là Kendra nghĩ việc dời tới thung lũng Godric là một lựa chọn hay để che giấu bé Ariana mãi mãi, một việc có lẽ bà ta đã dự định hàng năm trời. Và thời điểm đó cũng rất đặc

biệt. Cô bé Ariana đã gần bảy tuổi khi bị biến mất khỏi cộng đồng, và bảy tuổi cũng là cái tuổi mà hầu hết chuyên gia đồng ý là ma thuật sẽ bột phát ở trẻ con, nếu có. Không một ai còn sống đã ghi nhớ rằng Ariana đã từng biểu hiện một dấu hiệu nhỏ nhất của khả năng ma thuật. Cũng rõ ràng rằng, Kedra đã quyết định làm cô con gái mình biến mất còn hơn là chịu sự tai tiếng do đã sinh ra một Squib con. Rời khỏi những người họ hàng và bạn bè biết về sự hiện hữu của Ariana, rõ ràng là, làm cho việc cầm tù cô bé dễ dàng hơn. Và đám người ít ỏi biết được sự hiện diện của cô bé, từ nay trở về sau, cũng phải giữ kín bí mật này, bao gồm hai cậu anh trai, mà khi được hỏi, chỉ biết lẩn tránh ngượng ngạo và trả lời bằng câu trả lời đã được má chúng gài sẵn: “Em cháu quá yếu để đi học.”

Kì tới: Albus Dumbledore ở Hogwarts – Cái giá và những yêu sách.

Harry đã làm, những điều nó vừa đọc chỉ làm nó thấy bệnh hơn. Nó nhìn vào bức ảnh của cái gia đình dường như rất hạnh phúc đó. Điều đó có thật không? Làm thế nào nó khám phá ra được? Nó muốn đến thung lũng Godric, kể cả nếu bà Bathilda không trong tâm trạng thích hợp để nói chuyện với nó: nó vẫn muốn đến nơi mà cả nó lẫn cụ Dumbledore đều đã mất đi những người thân yêu nhất. Trong lúc nó đang hạ thấp tờ báo xuống, để hỏi ý kiến của Ron và Hermione, thì một tiếng động điếc tai vọng ra từ xung quanh khu bếp.

Lần đầu tiên trong ba ngày vừa qua, nó đã quên hẳn về Kreacher. Ý nghĩ đầu tiên hiện ra trong đầu nó chỉ là thầy Lupin đã quay trở lại căn phòng, và trong một khoảnh khắc, nó còn không để ý về cái khối dơ xương vừa biến ra từ hư không bên cạnh chân ghế nó. Nó đứng nhanh dậy khi Kreacher thoát khỏi mọi vướng víu và cúi gằm đầu chào Harry, rên rỉ: “Kreacher đã trở lại với tên trộm Mundungus Fletcher, thưa chủ nhân.”

Mundugus đứng phóc dậy và kéo cây đuă phép ra. Hermione, tuy vậy, nhanh hơn so với lão.

“Expelliarmus!”

Đũa phép của Mundungus bay vút lên cao, và Hermione chớp lấy nó. Với ánh mắt man dại, Mundungus vụt đi về phía cầu thang. Ron ngáng chân lão và lão Mundungus ngã đập xuống sàn đá với một tiếng kêu bị bóp nghẹt.

“Cái gì nào?” lão rống lên, quần quai trong nỗ lực thoát khỏi vòng tay siết của Ron. “Ta làm gì nào? Gửi một con gia tinh chết tiệt theo ta, bọn bay đang chơi trò gì vậy? Ta làm gì nào? Thả ta, thả ta ra, nếu không thì – ”

“Lão không ở trong tình trạng thích hợp để đe dọa đâu,” Harry nói. Nó vút tờ báo sang một bên, đi ngang qua căn phòng chỉ với vài bước chân, nó quỳ xuống cạnh Mundungus, lão đã hết vật lộn và nhìn quanh một cách kinh hoàng. Ron đứng dậy, thở hổn hển, và theo dõi Harry khi nó thông thả chìa đuă phép vào mũi lão Mundungus. Lão bốc ra một thứ mùi ngai ngái của mồ hôi và xì gà, trong khi mái tóc lão rối tươm và bộ cánh xỉn màu rách rưới.

“Kreacher cáo lỗi vì đã chậm trễ mang tên trộm đến, thưa chủ nhân.” Nó nói the thé.

“Gã Fletcher biết nhiều cách để thoát khỏi bị bắt giữ, hẳn có rất nhiều nơi ẩn nấp và kẻ đồng lõa. Tuy vậy, cuối cùng Kreacher cũng tóm được hắn.”

“Người đã làm rất tốt, Kreacher à,” Harry nói, và con gia tinh cúi đầu thật thấp.

“Phải, chúng tôi có vài câu hỏi cho lão,” Harry chất vấn Mundungus, và hắn ngay lập tức nói to:

“Ta hốt hoảng, được chưa? Ta chưa bao giờ muốn bị theo dõi, không muốn xúc phạm cậu đâu, anh bạn trẻ à, nhưng ta chưa bao giờ tự nguyện để chết cho cậu, thế mà Kê-Mà-Ai-Cũng-Biết-chết-tiết đã lần ra ta, ai cũng có thể bị bắt ngoài kia. Ta phải nói mãi là ta không muốn làm việc đó – ”

“Vớ thông tin của lão, không ai trong chúng tôi sẽ Độn Thổ đi đâu,” Hermione phẫn uất.

“Phải, cả một lũ anh hùng trời đánh, phải không? Nhưng ta chưa bao giờ giả bộ là ta mong được tự sát – ”

“Chúng tôi không thích thú lắm với nguyên do tại sao lão chạy khỏi thầy Mắt-Điên,” Harry nói, dí cây đũa sát chút nữa vào Mundungus, mắt đục ngầu. “Bọn tôi biết thừa lão là một kẻ cặn bã không đáng tin.”

“Vậy thì vì cái quái gì mà ta lại bị săn đuổi bởi gia tinh? Hay là vì mấy cái cốc? Ta không giữ cái nào nữa, hay là cậu có thể có chúng...”

“Cũng không phải vì mấy cái cốc, dù vậy lão khôn ra rồi đấy,” Harry lạnh lùng, “giờ thì im đi và nghe tôi nói.”

Nó cảm thấy tuyệt vời khi được làm việc gì đó, nhất là với một người nó có thể ra lệnh để lấy một ít sự thành thực. Cây đũa phép của Harry ịn vào mặt lão Mundungus gần đến nỗi hai con mắt lão đã dòn hắn về chính giữa để có thể nhìn thấy nó.

“Khi lão sục sạo căn nhà này để tìm ra mọi thứ giá trị,” Harry bắt đầu, nhưng Mundungus đã ngắt ngay lời nó.

“Sirius chưa bao giờ để ý đến đồng vụn đó!”

Có một tiếng động lộp độp của cái gì đó, một vệt sáng của vật bằng đồng mới chùi, một tiếng lanh lảnh vang vọng, và một tiếng rít thống khổ: Kreacher vừa lao tới Mundungus và đánh vào đầu hắn với một cái chảo nấu nước sôi.

“Giữ nó lại, giữ nó lại, nó phải bị nhốt lại!” lão Mundungus thét lên kinh hoàng, co rúm lại khi Kreacher giơ cái chảo nặng đáng sợ lên lần nữa.

“Kreacher, không!” Harry quát.

Cánh tay khẳng khiu của lão gia tinh già khựng lại, chùng đi do sức nặng của cái chảo.

“Có thể thêm lần nữa được không, chủ nhân Harry, cho may ý mà?”

Ron bật cười.

“Chúng ta cần lão ấy tỉnh táo, Kreacher à. Nhưng nếu hắn cần được thuyết phục, ta giao cho người đấy, Kreacher!”

“Cảm ơn chủ nhân rất nhiều,” lão gia tinh cúi đầu một lần nữa, và lão lùi lại với khoảng cách khá gần, với đôi mắt nhợt nhạt vẫn trừng trừng nhìn Mundungus.



“Khi lão lục lọi căn nhà để tìm những thứ giá trị,” Hary nói lại, “lão đã lấy một lô ở cái tủ bếp. Có một cái mặt dây chuyền ở đó.” Miệng của Harry chọt khô khốc, nó có thể cảm thấy sự hồi hộp từ Ron và Hermione. “Lão đã làm gì với nó?”

“Tại sao?” Mundungus thắc mắc. “Nó đáng tiền à?”

“Lão còn giữ nó chứ?” Hermione gào.

“Không đâu,” Ron sắc sảo, “nhìn lão ấy kìa, lão đang tự hỏi tại sao lão không bán nó với giá cao hơn thì có.”

“Cao hơn?” lão nói. “Còn lâu mới được thế... chết tiệt, ta phải bỏ nó đi ấy chứ, phải không? Ta không có lựa chọn.”

“Ý ông là gì?”

“Ta đang bán đồ ở Hẻm Xéo thì mụ ta đến và hỏi ta liệu có bằng chứng nhận gì để được bán các đồ vật ma thuật hay không. Đồ chỗ mũi chết tiệt! Mụ ta sẽ phạt ta, nhưng mụ tỏ ra đặc biệt yêu thích với cái vòng và mụ hỏi ta nếu mụ có thể lấy được nó, và để ta thoát lần đó, và tự thấy may mắn.”

“Mụ ta là ai?” Harry nạt.

“Ta không biết, một mụ già nào đó của Bộ.”

Mundungus cân nhắc một lúc, và lòi ra:

“Mụ ta thấp lùn, đeo một cái nơ trên tóc.”

Hắn cau mày và rồi thêm vào, “nhìn như một con cóc vậy.”

Harry làm rơi cây đũa: nó trúng ngay mũi lão Mundungus và bắn ra tia lửa vào lông mày lão, bắt lửa tức khắc.

“Aquamenti!” Hermione hét, và một dòng nước ào ạt nhấn chìm lão Mundungus, đang nghẹt thở và thổi phù phù.

Hary nhìn lên và thấy nỗi kinh hoàng của nó hiện rõ trên khuôn mặt Ron và Hermione. Vết sẹo trên mu bàn tay phải nó tự động ngứa ran chẳng rõ vì đâu.

## CHƯƠNG XII: PHÁP THUẬT LÀ QUYỀN LỰC

Khi tháng Tám trôi qua, đám cỏ bị bỏ hoang ở quảng trường Grimmauld như khô quắt lại dưới ánh nắng rồi héo rũ xuống và ngả sang màu nâu. Không ai ở quanh căn nhà số mười hai phát hiện ra những cư dân ở bên trong lần chính ngôi nhà số mười hai ấy. Những người Muggle sống ở quảng trường Grimmauld từ lâu đã chấp nhận sai lầm buồn cười trong việc đánh số nhà khiến cho số mười một nằm ngay cạnh số mười ba.

Nhưng giờ đây, khu vực này đang thu hút một số du khách, những người có vẻ thấy sự bất thường này rất hấp dẫn. Hiếm có ngày nào lại không có một hoặc hai người viếng thăm quảng trường Grimmauld với mục đích khác ngoài việc dựa vào hàng rào chắn giữa căn nhà số mười một và mười ba, chăm chú nhìn vào phần nối giữa hai căn nhà, ít ra là có vẻ như vậy. Những kẻ rình mò này không bao giờ xuất hiện vào hai ngày liền, tuy nhiên bọn chúng đều giống nhau ở việc đều không ưa thích ăn mặc những quần áo bình thường. Phần lớn người dân Luân Đôn đi qua đã quen thuộc với những kẻ ăn mặc lập dị và rất ít khi chú ý đến chúng, tuy nhiên thỉnh thoảng, một số người cũng nhìn lại, ngạc nhiên tại sao lại có người mặc áo choàng giữa thời tiết nóng nực thế này.

Những kẻ quan sát này có vẻ không có được nhiều sự hài lòng từ những lần theo dõi của chúng. Thỉnh thoảng, một trong số bọn chúng tiến tới phía trước một cách đầy hào hứng, như thể rất cuộc chúng cũng tìm được điều gì đó thú vị, chỉ để rồi quay lại với bộ mặt đầy thất vọng.

Vào ngày đầu tiên của tháng Chín, số lượng những kẻ ẩn nấp ở quảng trường nhiều hơn bao giờ hết. Nửa tá người mặc áo choàng dài, đứng trong yên lặng và thận trọng, dán chặt mắt vào căn nhà số mười một và mười ba, nhưng điều mà bọn chúng trông chờ vẫn chưa hề xuất hiện. Khi hoàng hôn buông xuống, bất chợt kéo theo cơn mưa rào lạnh lẽo đầu tiên trong tuần, có một khoảnh khắc kỳ lạ khó có thể giải thích được khi chúng dường như thấy một điều gì đó đáng chú ý. Một gã với khuôn mặt nhọn nhẵn nhúm đi cùng một tên béo lùn xanh xao vội tiến về phía trước, nhưng chỉ một lát sau, bọn chúng đã trở về tình trạng trước đó, trông mệt mỏi và thất vọng.

Lúc đó, trong căn nhà số mười hai, Harry vừa mới bước vào sảnh nhà. Nó đã gần như đã mất thăng bằng khi nó Độn thổ vào bậc trên cùng ngoài cửa trước, và nó nghĩ rằng bọn Tử Thần Thực Tử đã thoáng thấy cái khuỷu tay của nó thoáng lộ ra lúc đó. Đóng cánh cửa đằng sau lại một cách cẩn thận, nó cởi cái Áo Khoác Tàng Hình ra, vắt cái áo qua cánh tay, và vội vàng đi qua cái hành lang tăm tối, vượt qua cái cửa dẫn đến tầng hầm, giữ chặt một tờ Nhật báo Tiên tri ăn cắp được trên tay.

Như thường lệ, tiếng thì thầm “Severus Snape” chào đón nó, cơn gió lạnh tràn qua và lưỡi nó bị cuốn lại một lúc.

“Con không hại thầy,” nó nói khi lưỡi được thả ra, rồi nín thở lại khi cái hình bị yểm bùa nổ tung thành bụi. Chờ tới khi tới khoảng giữa đường từ cầu thang tới nhà bếp, ngoài tầm nghe của bà Black và tầm che phủ của đám mây bụi, nó gọi lớn, “Mình có tin tức đây, và các cậu sẽ không thích đâu!”

Căn bếp gần như không thể nhận ra được nữa. Tất cả các bề mặt đều sáng loáng; những cái ấm và chảo làm bằng đồng đều được đánh bóng một màu hồng rực rỡ; cái bàn gỗ lấp lánh ánh sáng; những cái cốc và đĩa dùng trong bữa tối phản chiếu ánh lửa bập bùng cháy; trên đó đặt một cái vạc. Tuy nhiên, không có gì trong căn phòng, lại có thể thay đổi bất ngờ hơn việc con gia tinh đang vội chạy về phía Harry, nó diện một cái khăn tắm màu trắng tuyết, cái tai nó đã được lau sạch và mềm mại tựa như bông, cái mặt dây chuyền của chú Regulus nảy lên nảy xuống trên bộ ngực lép kẹp của nó.

“Xin cậu vui lòng cởi giày ra, cậu chủ Harry, và hãy rửa tay trước khi ăn bữa tối,” Kreacher thốt lên, nó túm lấy cái Áo khoác Tàng hình và vắt lên một cái móc trên tường, bên cạnh một số chiếc áo choàng lỗi thời đã được giặt là cẩn thận.

“Chuyện gì vậy?” Ron hỏi một cách lo lắng. Nó và Hermione đang dọn dẹp một đồng ghi chú nguệch ngoạc và những tấm bản đồ vẽ tay nằm lộn xộn ở cái bàn dài ở nhà bếp, nhưng hiện giờ, cả hai đứa đều nhìn vào Harry khi nó sải chân về phía chúng, và ném tờ báo lên đồng giấy da bừa bộn.

Một bức tranh lớn vẽ một người đàn ông khá quen thuộc, mũi khoằm, tóc đen đang nhìn chăm chăm vào bọn chúng, nằm bên dưới một dòng tít:

SEVERUS SNAPE ĐƯỢC BỔ NHIỆM LÀM HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG HOGWARTS

“Không!” Ron và Hermione hét to.

Hermione nhanh tay nhất; cô bé chớp lấy tờ báo và đọc to lên.

“Severus Snape, bậc thầy Độc dược lâu năm ở Trường đào tạo Ma thuật và Phù thủy Hogwarts, hôm nay vừa được chỉ định làm hiệu trưởng là sự thay đổi nhân sự quan trọng nhất ở ngôi trường cổ xưa này. Sau đơn xin thôi việc của giáo viên bộ môn Muggle-học, bà Alecko Carrow sẽ đảm nhận công việc này trong khi em trai của bà, Amycus, sẽ giữ vị trí giáo viên của bộ môn Phòng chống Nghệ thuật hắc ám.

“Tôi hoan nghênh cơ hội được ủng hộ những giá trị và truyền thống tốt đẹp nhất của các phù thủy –” “Giống như việc giết người và bịt tai mọi người lại, tớ nghĩ thế! Snape, hiệu trưởng á! Snape trong văn phòng của cụ Dumbledore – Khốn nạn Merlin thật!” cô hét lanh lảnh, khiến Harry và Ron nhảy dựng lên. Cô rời khỏi cái bàn và chạy khỏi phòng, vừa đi vừa nói, “Mình sẽ trở lại sau vài phút!”

“Khốn nạn Merline thật?” Ron lặp lại, có vẻ thích thú. “Cậu ấy chắc phải khó chịu lắm.” Nó lấy tờ báo và nghiên cứu bài báo viết về Snape.

“Những giáo viên khác sẽ không chấp nhận điều này đâu, cô McGonagall, thầy Flitwick và cô Sprout đều biết sự thật, họ biết cụ Dumbledore đã chết thế nào. Họ sẽ không chấp nhận việc Snape làm hiệu trưởng đâu. Và mấy tên họ Carrows đó là ai thế?”

“Tử Thần Thực Tử!” Harry nói. “Có hình của bọn chúng ở bên trong đấy. Chúng cũng ở trên đỉnh tháp khi Snape giết cụ Dumbledore, và bọn chúng đều là bằng hữu của nhau. Và,” Harry ngồi xuống ghế, nói một cách chua chát, “Mình có thể thấy các giáo viên không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc ở lại. Nếu Bộ và Voldemort đứng sau Snape, thì đó sẽ là sự lựa

chọn giữa việc ở lại giảng dạy và một vài năm tù ở Azkaban – và đó là trong trường hợp họ may mắn. Mình cho rằng họ sẽ ở lại để bảo vệ học sinh.”

Kreacher hồi hải tiến về phía cái bàn với một chiếc liễn lớn trên tay, và mức súp ra những cái bát sạch sẽ như mới, nó vừa làm vừa huýt sáo.

“Cám ơn Kreacher,” Harry nói, vút tờ Nhật báo qua một bên để không phải nhìn thấy cái mặt của Snape, “Ừm, ít nhất chúng ta cũng biết hiện giờ Snape ở đâu.”

Nó bắt đầu thử những muỗng súp. Tài nấu nướng của Kreacher đã được cải thiện đáng kể từ khi nó được cho cái mặt dây chuyền của chú Regulus: Hôm nay, món hành Pháp ngon như Harry đã từng được ăn trước kia.

“Vẫn có rất nhiều Tử Thần Thực Tử theo dõi căn nhà này.” Vừa ăn nó vừa nói với Ron, “nhiều hơn bình thường. Có vẻ như chúng đang hy vọng chúng ta sẽ rời khỏi đây với những chiếc rương học sinh và thẳng tiến tới tàu tốc hành Hogwarts.”

Ron liếc nhìn đồng hồ.

“Mình đã nghĩ về việc đó cả ngày nay rồi. Chuyến tàu đã lăn bánh sáu tiếng trước. Lạ thật, bọn mình đã không ở trên chuyến tàu, phải không?”

Trong trí tưởng tượng của mình, Harry có thể thấy cái đầu máy hơi nước đỏ tươi mà nó và Ron đã từng đuổi theo trên không trung, ẩn hiện giữa những cánh đồng và núi đồi, giống như một con sâu đỏ tươi đang bò. Nó chắc chắn rằng Ginny, Neville, và Luna đang ngồi cùng với nhau, có lẽ đang thắc mắc là nó, Ron và Hermione ở đâu, hoặc đang tranh cãi về cách tốt nhất để ngấm phá hoại cái chế độ cai trị mới của Snape.

“Vừa nãy bọn chúng suýt đã nhìn thấy mình quay lại đây,” Harry nói, “Mình hiện hình không tốt ở trên bậc cao nhất, và cái Áo choàng tuột ra khỏi người.”

“Lần nào mình cũng bị thế. Oh, cô ấy kìa!” Ron thêm vào, vươn cổ ra khỏi ghế để thấy Hermione lại đi vào căn bếp. “Và vì tên của Merlin cậu vừa đi làm cái quái quỷ gì vậy?”

“Mình chợt nhớ ra cái này,” Hermione thở hổn hển.

Cô bé đang cầm một bức tranh lớn, và giờ cô bé đang hạ nó xuống sàn trước khi vớ lấy cái túi nhỏ của cô bé từ cái tủ bếp. Mở nó ra, cô bé bắt đầu nhét bức tranh vào, và mặc cho cái sự thật là bức tranh quá lớn để có thể nhét vừa vào cái túi bé xíu ấy, chỉ vài giây sau, bức tranh đã biến mất thật dễ dàng vào sâu trong đáy túi.

“Cụ Phineas Nigellus,” Hermione giải thích khi cô bé quăng cái túi vào cái bàn ở nhà bếp, gây ra một tiếng động loảng xoảng.

“Cái gì cơ?” Ron nói, nhưng Harry đã hiểu. Bức vẽ của cụ Phineas Nigellus Black có khả năng di chuyển giữa bức chân dung ở quảng trường Grimmauld và bức chân dung nằm trong văn phòng hiệu trưởng ở Hogwarts: một căn phòng hình tròn mà không nghi ngờ gì nữa, vào lúc này, Snape đang ngồi đó, trong sự đắc thắng vì được sở hữu bộ sưu tập những đồ vật ma thuật tinh vi làm bằng bạc: cái chậu Tưởng ký bằng đá, cái nón phân loại, thanh kiếm của Gryffindor, trừ phi nó đã được di chuyển đến chỗ khác.

“Snape có thể gửi cụ Phineas Nigellus đến đây để theo dõi căn nhà này,” Hermione giải thích cho Ron khi cô bé quay trở lại chỗ ngồi của mình. “Nhưng hãy để hắc thử đi, tất cả những gì mà cụ Phineas Nigellus có thể nhìn thấy là những gì bên trong cái túi của mình.”

“Cậu suy nghĩ thấu đáo thật!” Ron nói, có vẻ ấn tượng.

“Cám ơn!” Hermione mỉm cười, kéo bát súp về phía mình. “Vây, Harry, còn chuyện gì khác xảy ra trong hôm nay không?”

“Không có gì!” Harry nói. “Theo dõi lối vào của Bộ Pháp thuật bảy giờ liền. Không có dấu hiệu gì của mụ. Mình nhìn thấy ba cậu. Ông ấy vẫn khỏe.”

Ron gật đầu khi nghe thấy tin đó. Bọn chúng đã đồng ý rằng, thật quá nguy hiểm nếu cố liên hệ với ông Weasley khi ông đi ra vào Bộ, bởi lẽ ông luôn bị những nhân viên khác của Bộ vây quanh. Tuy nhiên, chúng cũng yên tâm hơn khi nhìn thấy ông, mặc dù trông ông rất căng thẳng và lo âu.

“Ba luôn nói với bọn mình là phần lớn người của Bộ sử dụng mạng Floo để đến nơi làm việc.” Ron nói. “Đó là lý do tại sao chúng ta không thấy mụ Umbridge, mụ ấy không bao giờ đi bộ, mụ nghĩ mụ rất quan trọng.”

“Vây còn lão phù thủy trông rất khôi hài và tay phù thủy bé nhỏ mặc bộ áo choàng màu xanh sẫm thì sao?” Hermione hỏi.

“Ồ, họ đến từ Sở Bảo dưỡng Phép thuật.”

“Làm sao cậu biết là lão ta làm việc ở sở Bảo dưỡng Phép thuật?” Hermione hỏi, thìa súp của cô bé treo lơ lửng trong không trung.

“Ba nói rằng tất cả những người ở Sở Bảo dưỡng Phép thuật đều mặc áo choàng xanh da trời sẫm màu.”

“Nhưng cậu chưa bao giờ nói với bọn mình điều đó.”

Hermione thả cái thìa xuống và kéo về phía mình đồng ghi chú nguệch ngoạc và bản đồ mà cô bé và Ron đang kiểm tra. Lúc này, Harry bước vào bếp.

“Không có gì ở đây nói về những cái áo choàng màu xanh sẫm cả, không có gì!” Cô bé nói, luống cuống lật các trang sách.

“Ồ, chuyện đó có vấn đề gì không?”

“Ron, tất cả đều quan trọng. Nếu chúng ta đi vào Bộ và không muốn làm lộ bản thân mình, trong khi Bộ chắc chắn là sẽ trông chừng cẩn thận để đề phòng những kẻ đột nhập, thì tất cả những chi tiết nhỏ nhất đều quan trọng cả! Ý mình là, chúng ta đã bàn đi bàn lại rồi, tất cả những cuộc do thám để làm gì cơ chứ, nếu cậu thậm chí còn không buồn nói cho bọn mình...”

“Lạy chúa, Hermione, mình chỉ quên một chi tiết nhỏ nhất thôi mà –”

“Cậu nhận ra rồi à, giờ đây trên cả thế giới này, không có chỗ nào lại nguy hiểm hơn Bộ –”

“Mình nghĩ chúng ta nên làm chuyện này ngay ngày mai!” Harry nói.

Hermione ngừng lại, há hốc mồm; Ron thì như bị nghẹn súp.

“Ngày mai?” Hermione nhắc lại. “Cậu nói nghiêm túc đấy chứ?”

“Ừ!” Harry nói. “Mình không nghĩ bọn mình sẽ được chuẩn bị tốt hơn bây giờ, kể cả khi bọn mình sẽ theo dõi lối vào của Bộ thêm một tháng nữa. Chúng ta hoãn lại càng lâu, thì cái mặt dây chuyền sẽ càng xa xôi hơn. Khả năng mụ Umbridge ném nó đi là rất cao; thứ đó đâu có chịu mở ra.”

“Trừ phi,” Ron nói. “Mụ ấy đã tìm được cách mở nó ra và giờ đây mụ ấy đang bị nó chiếm hữu –”

“Chuyện đó thì cũng chả thay đổi gì ở mụ ta cả,, mụ vốn đã độc ác sẵn rồi mà!” Harry nhún vai.

Hermione đang mím chặt môi, chìm sâu trong suy nghĩ.

“Chúng ta đã biết mọi điều quan trọng rồi!” Harry tiếp tục, nhắm vào Hermione. “Chúng ta biết bọn họ đã thôi không Độn thổ để ra vào Bộ; Chúng ta biết chỉ những nhân viên quan trọng của bộ mới được nối mạng Floo tới nhà, vì Ron đã nghe thấy hai chuyên viên Bất-khả-ngôn phàn nàn về điều đó. Và chúng ta biết đại khái văn phòng mụ Umbridge nằm ở đâu, bởi lẽ cậu đã nghe được cái gã tóc vàng có râu ấy nói với đồng nghiệp –”

“Tôi sẽ lên tầng một, bà Dolores muốn gặp tôi,” Hermione thuật lại ngay lập tức.

“Đúng thế!” Harry nói. “Và chúng ta biết, chúng ta sẽ vào bằng cách sử dụng những đồng tiền tức cười ấy, cũng có thể đó là những đồng xu tròn, chúng là cái quái gì cũng mặc, bởi lẽ mình đã thấy bà phù thủy ấy mượn một người bạn –”

“Nhưng chúng ta không có!”

“Theo như kế hoạch, thì chúng ta sẽ có!” Harry nói một cách bình tĩnh.

“Mình không biết, Harry à, mình không biết... Còn rất nhiều thứ kinh khủng nữa có thể xảy ra, mà như thế thì quá phụ thuộc vào may rủi...”

“Nếu chúng ta chuẩn bị thêm ba tháng nữa, thì điều cậu vừa nói vẫn đúng,” Harry nói. “Giờ là lúc để hành động.”

Nhìn mặt của Ron và Hermione, nó có thể nói hai đứa rất sợ hãi; nó cũng không tự tin lắm vào bản thân; nhưng nó chắc chắn rằng đã đến lúc để thực hiện kế hoạch.

Họ đã dành cả tháng trước đó chui dưới tấm áo tàng hình và bí mật theo dõi lối vào Bộ, mà nhờ có ông Weasley Ron đã biết rõ từ hồi còn bé. Họ đã bám đuôi các nhân viên từ trên đường họ đi vào, nghe lỏm các cuộc đối thoại của họ, và xem xét một cách cẩn thận xem người nào có thể tin cậy được, dựa vào sự xuất hiện của họ, một mình, ở cùng một thời điểm mỗi ngày. Thỉnh thoảng, họ cũng có cơ hội lấy trộm một tờ Nhật báo Tiên tri từ cặp của một ai đó. Dần dần, họ đã xây dựng được bản đồ đại cương và những ghi chú, mà giờ đây đang nằm trước mặt Hermione.

“Được rồi!” Ron nói chậm rãi. “Cứ cho rằng chúng ta sẽ đi vào ngày mai đi... Mình cho rằng chỉ cần mình với Harry thôi.”

“Ôi, đừng khơi mào chuyện ấy thêm lần nữa!” Hermione thở dài. “Mình nghĩ chúng ta đã bàn về việc ấy rồi.”

“Việc ấy là việc quanh quẩn chỗ lối vào dưới tấm áo tàng hình, nhưng việc này khác hẳn, Hermione à!” Ron dí ngón tay vào một bản Nhật báo Tiên Tri được xuất bản mười ngày trước. “Cậu ở trong danh sách những người có gốc Muggle, những người không nên bộc lộ bản thân vì sẽ bị tra hỏi!”

“Còn cậu thì được cho là đang thoi thóp vì bệnh đậu Rồng ở trang trại Hang Sóc! Và nếu có ai đó không nên đi, thì đó phải là Harry, cái đầu của cậu ấy trị giá mười ngàn Galleon...”

“Được thôi, mình sẽ ở lại,” Harry nói. “Hãy cho mình biết nếu các cậu tiêu diệt được Voldemort, được chứ?”

Ron và Hermione cười to, lúc này, vết thẹo trên trán Harry bỗng đau đớn. Tay nó đặt ngay lên trán. Nó nhìn thấy đôi mắt Hermione nhỏ dần, và nó cố gắng đánh lạc hướng hành động của mình bằng cách vuốt tóc ra khỏi mắt.

“Ồ, nếu cả ba chúng ta đều đi, chúng ta sẽ phải Độn thổ riêng rẽ.” Ron nói. “Chiếc Áo choàng không đủ để che cả ba chúng ta.”

Cái thẹo của Harry ngày càng đau đớn hơn. Nó đứng dậy. Ngay lập tức, Kreacher hồi hải lao đến.

“Cậu chủ chưa ăn hết súp, cậu chủ có thích rau húng hằm không ạ, hay món bánh hạnh nhân của cậu bị vụn quá?”

“Cám ơn, Kreacher, nhưng ta sẽ quay lại trong vài phút nữa – ừm – nhà tắm.”

Nhận thức được Hermione đang nhìn nó một cách đáng ngờ, Harry chạy nhanh qua sảnh và đầu cầu thang đầu tiên, nó lao vào phòng tắm và chốt cửa lại. Rên rỉ vì đau đớn, nó ngồi sụp lên cái chậu đen, cạnh mấy cá vôi nước hình những một con rắn đang há to miệng, rồi nhắm mắt lại...

Nó đang đi trên một khu phố mờ tối mờ. Những ngôi nhà hai bên đường có những cột chống bằng gỗ cao; trông chúng khá hào nhoáng.

Nó đến gần một căn nhà, rồi sau đó nhìn thấy những ngón tay dài nhợt nhạt của mình chạm vào cánh cửa. Nó gõ cửa. Nó cảm giác sự kích động đang trào dâng...

Cửa mở ra. Một người phụ nữ mỉm cười đứng đó. Mặt bà biến sắc khi nhìn vào mặt Harry: sự hài hước biến mất, nhường chỗ cho sự khiếp sợ.

“Người là Gregorovitch?” Một giọng nói lạnh lẽo và cao vút vang lên.

Bà lắc đầu: bà cố gắng đóng cửa lại. Bàn tay trắng bệch giữ chặt cái cửa, ngăn cho nó sụp lại...

“Ta muốn gặp Gregorovitch.”

“Er wohnt hier nicht mehr!” Bà hét lên, lắc lắc đầu. “Ông ấy ở đây không sống! Ông ấy ở đây không sống! Tôi không ông ấy biết!”

Không cố gắng chặn cửa nữa, bà bắt đầu chạy xuống cái sảnh tối om, và Harry lướt người đuổi theo bà ta, và những ngón tay dài của nó đã rút đũa phép ra.

“Hắn ta ở đâu?”

“Das weiff ich nicht! Ông ấy đi rồi! Không tôi biết! Không tôi biết!”

Nó đưa tay lên. Người phụ nữ la hét. Hai đứa trẻ nhỏ chạy vào sảnh. Bà cố che cho chúng trong vòng tay mình. Có một tia sáng xanh loé lên –

“Harry! HARRY!”

Harry mở mắt ra; nó đã ngã xuống sàn. Hermione đang gõ cửa lần nữa.

“Harry, mở ra!”

Nó đã hét lên, nó biết điều đó. Nó đứng dậy và mở khoá cửa; Hermione trượt ngã vào bên trong, cô bé cố lấy lại thăng bằng, và nhìn quanh một cách đầy nghi ngờ. Ron ở ngay bên phải cô bé, trông có vẻ bức mình khi nó chỉ đũa phép vào các góc của cái phòng tắm lạnh lẽo.

“Cậu đang làm gì vậy?” Hermione hỏi một cách nghiêm nghị.

“Vậy cậu nghĩ mình đang làm gì?” Harry cố tỏ ra cứng rắn.

“Cậu đang kêu la với cái đầu của mình!” Ron đáp.

“À ừ... Có lẽ mình đang ngủ gật hoặc –”

“Harry, đừng lãng mạ đầu óc của bọn mình,” Hermione nói, thở sâu. “Bọn mình biết cái theo làm đau cậu lúc ở dưới kia, trông cậu trắng bệch như tờ giấy.”

Harry ngồi xuống cạnh phòng tắm.

“Mình khoẻ thôi. Voldemort đã giết hại một phụ nữ. Giờ này chắc hẳn đã giết cả gia đình bà ấy rồi. Và hẳn không cần phải làm như vậy. Cũng giống như anh Cedric, họ chỉ ở đó mà thôi...”

“Harry, cậu không được phép để chuyện đó xảy ra!” Hermione nói to, giọng cô bé vang vọng khắp phòng tắm. “Cụ Dumbledore muốn cậu phải sử dụng phép Bế Quan Bí Thuật! Cậu nghĩ rằng sự kết nối ấy rất nguy hiểm – Voldemort có thể sử dụng nó, Harry à! Nhìn hẳn hành hạ và giết người thì có gì là tốt đâu, có giúp gì được cho cậu đâu?”

“Bởi vì điều đó có nghĩa là mình biết hẳn đang làm gì,” Harry nói.

“Vậy cậu thậm chí sẽ không cố đóng nó lại ư?”

“Hermione, mình không thể. Cậu biết là mình rất tệ cái trò Bế quan Bí thuật ấy, mình không bao giờ thực hiện được nó.”



“Cậu chưa bao giờ thực sự thử cả!” Cô bé phản đối kịch liệt. “Mình không muốn nói điều này – Harry à – Nhưng cậu có thích sự kết nối đặc biệt mối quan hệ hoặc bất kỳ - điều gì -?”

Cô ấp úng trước cái nhìn của nó khi nó đứng dậy.

“Thích nó à?” nó khế nói. “Cậu có thích nó không?”

“Mình – không – mình xin lỗi. Mình không có ý...”

“Mình ghét điều đó, mình ghét cái sự thật là hắc có thể ở trong mình, nhưng mình phải theo dõi hắc khi hắc nguy hiểm nhất. Nhưng mình sẽ sử dụng điều đó,”

“Cụ Dumbledore –”

“Hãy quên cụ Dumbledore đi. Đây là sự lựa chọn của mình, không phải của ai khác. Mình muốn biết tại sao hắc lại theo đuổi ông Gregorovitch.”

“Ai cơ?”

“Ông ấy là một nhà chế tạo đũa ngoại quốc,” Harry nói. “Ông ấy đã làm ra cái đũa phép của anh Krum và anh Krum cho rằng ông ấy rất xuất sắc!”

“Nhưng theo cậu,” Ron nói. “Voldemort đã có bắt được cụ Ollivander ở nơi nào đó rồi. Nếu hắc đã bắt được một người làm đũa phép rồi, thì hắc cần thêm người nữa để làm gì?”

“Có lẽ là hắc cùng quan điểm với anh Krum, có lẽ hắc nghĩ ông Gregorovitch giỏi hơn... hoặc hắc nghĩ ông ấy sẽ giải thích được cái đũa phép của mình đã làm gì khi hắc truy đuổi mình, vì cụ Ollivander không biết.”

Harry liếc vào cái gương vỡ bụi bặm, rồi nhìn Ron và Hermione, bọn chúng đang trao đổi những cái nhìn hoài nghi sau lưng nó.

“Harry, cậu cứ nói về chuyện cái đũa phép của cậu đã làm gì,” Hermione nói, “nhưng chính cậu đã làm điều đó! Tại sao cậu lại không nhận trách nhiệm cho sức mạnh của chính mình?”

“Bởi vì mình biết đó không phải do mình! Và Voldemort cũng biết thế, Hermione à! Cả mình và hắc đều biết chuyện gì đã thực sự xảy ra!”

Bọn chúng nhìn lẫn nhau; Harry biết là nó vẫn chưa thuyết phục được Hermione, cô bé vẫn còn muốn tranh luận, phản bác lại cả cái giả thuyết về cái đũa phép của nó lẫn việc nó tự để cho mình xâm nhập vào trí óc của Voldemort. Ron bỗng xen vào, giải vây cho nó.

“Bỏ đi,” Ron khuyên cô bé. “Việc này tùy vào cậu ấy. Và nếu chúng ta định đột nhập Bộ vào ngày mai, cậu có nghĩ rằng chúng ta cần bàn lại kế hoạch không?”

Miễn cưỡng nghe theo lời của hai người bạn, Hermione tạm gác vấn đề đó lại. Harry chắc chắn rằng cô bé sẽ lại tấn công vào vấn đề này một lần nữa ngay khi có cơ hội. Trong lúc ấy, bọn chúng trở lại khu nhà bếp, nơi Kreacher phục vụ chúng những món hầm và bánh tạc nhân đường.

Tối hôm đó, bọn chúng ngủ rất muộn, sau khi tốn hàng giờ để xem đi xem lại cái kế hoạch, cho đến khi chúng có thể đọc thuộc nó một cách hoàn hảo cho nhau. Harry, ngủ ở phòng ngủ của chú Sirius, giờ đang nằm trên giường với ánh sáng phát ra từ đầu cây đũa phép hắt lên tấm ảnh cũ của ba nó, chú Sirius, thầy Lupin và tên Pettigrew, nó lẩm nhẩm lại kế hoạch trong mười phút. Tuy nhiên, khi nó tắt ánh sáng từ đầu đũa, nó không còn nghĩ về thuốc Đa dịch, về Kẹo Nôn Mửa hoặc cái nhũn cái áo choàng màu xanh sẫm của Sở Bảo dưỡng Phép thuật nữa; nó nghĩ về người chế tạo đũa phép Gregorovitch, làm sao ông ta có thể chạy trốn khi Voldemort truy đuổi ông rất gắt gao.

Màn đêm như vội vã chuyển sang bình minh một cách khó chịu.

“Trông cậu tệ lắm!” Ron nói khi bước vào phòng đánh thức Harry dậy.

“Không lâu nữa đâu,” Harry đáp, vẫn còn ngái ngủ.

Chúng gặp Hermione trên đường xuống nhà bếp. Cô bé đang được Kreacher phục vụ trà và bánh mì nóng. Cô bé đeo trên mặt một vẻ vui buồn thất thường khiến Harry liên tưởng ngay đến những kỳ thi.

“Áo choàng,” Cô bé thì thầm, chào đón sự có mặt của bọn chúng bằng một cái gật đầu lo lắng và tiếp tục kiểm tra cái túi của mình. “Thuốc Đa dịch... Áo choàng Tàng hình... Ngòi nổ Chăng bẫy... Các cậu nên lấy mỗi thứ một đôi để đề phòng... Kẹo Nôn Mửa, Kẹo Chảy Máu Cam, Tai nối dài...”

Bọn chúng ăn nhanh bữa sáng, và bắt đầu đi xuống nhà. Kreacher cúi chào chúng và hứa rằng những cái bánh khoai tây nướng sẽ sẵn sàng khi bọn chúng trở về.

“Tội nghiệp nó!” Ron nói một cách trù ẻo. “Và khi cậu nghĩ đến chuyện mình vẫn hay mơ thấy cảnh cắt đầu nó và treo lên tường...”

Bọn chúng bước ra bậc cửa cao nhất với sự thận trọng cao độ. Chúng có thể thấy hai Tử Thần Thực Tử với đôi mắt sừng húp đang chăm chú nhìn ngôi nhà qua cái quảng trường đầy sương mù.

Hermione Độn thổ cùng Ron trước, rồi quay lại đón Harry.

Sau sự tối tăm và ngột thở như mọi khi, Harry thấy mình đang đứng trên một con ngõ nhỏ, theo đúng như phần đầu của kế hoạch. Khung cảnh rất hoang vắng, ngoại trừ hai cái thùng lớn; nhân viên đầu tiên của Bộ thường sẽ không xuất hiện trước 8 giờ.

“Vậy thì,” Hermione nói, kiểm tra đồng hồ. “Bà ấy sẽ ở đây trong vòng năm phút nữa. Và khi mình làm yếm bùa Choáng lên bà ấy –”

“Hermione, bọn mình biết!” Ron lạnh lùng. “Và mình nghĩ bọn mình phải mở cánh cửa kia trước khi bà ấy đến chứ?”

Hermione ré lên.

“Mình gần như quên mất! Lùi lại đi!”

Cô bé chỉ đũa phép vào cái khoá và cái cửa thoát hiểm nặng nề được trang trí công phu ở bên cạnh chúng, cánh cửa mở ra với một tiếng kệt. Hành lang tối tăm ở đằng sau cánh cửa

sẽ dẫn đến một cái rạp hát trống rỗng, theo như chúng biết từ những lần theo dõi cẩn thận. Hermione đẩy cánh cửa về phía mình, làm cho nó giống như vẫn được đóng kín.

“Và bây giờ, Cô bé nói, quay đầu lại, đối mặt với hai đứa bạn mình trên cái ngõ. “Chúng ta sẽ chui vào tấm áo len nữa –”

“–và chờ đợi.” Ron nói tiếp, ném cái áo qua đầu Hermione giống như phủ một cái chăn lên một cái lồng chim, và đảo mắt nhìn Harry.

Gần một phút sau, có một tiếng bộp nhỏ, và một phù thủy bé nhỏ của Bộ với mái tóc màu xám Độn thổ đến, cách chúng vài bước chân, hơi nheo mắt lại vì sự sáng loáng bất chợt: mặt trời vừa mới mọc ra từ đám mây. Tuy thế, bà có quá ít thời gian để thưởng thức sự ấm áp bất ngờ ấy, trước khi lời nguyện Choáng Váng của Hermione lặng lẽ đánh vào ngực bà và bà ngã ụch xuống.

“Tốt lắm, Hermione!” Ron nói, hiện ra từ cái thùng bên cạnh rạp hát khi Harry cởi tấm áo choàng Tàng hình ra. Chúng cùng khiêng bà phù thủy bé nhỏ ấy đến cái hành lang tối tăm dẫn đến hậu trường. Hermione nhổ vài sợi tóc từ đầu bà và cho chúng vào cái bình xám xịt đựng thuốc Đa Dịch mà cô bé lấy ra từ cái túi của mình. Ron đang lục lọi cái ví xách tay của bà phù thủy.

“Bà ấy là Mafalda Hopkirk!” Nó nói, đọc từ một cái thẻ nhỏ để biết được nạn nhân của chúng là nhân viên của Văn Phòng dùng Sai Pháp thuật. “Bạn nên cầm cái này, Hermione à, và đây là những dấu hiệu.”

Nó đưa cho cô bé những đồng xu nhỏ bằng vàng mà nó lấy được từ cái ví, tất cả đều được chạm nổi chữ M.O.M. (viết tắt Bộ Pháp thuật – Minister of Magic - ND)

Hermione uống thuốc Đa dịch, giờ có màu đỏ pha xanh, và chỉ vài giây sau, đứng ở chỗ của cô bé là bản sao của bà Mafalda Hopkirk. Khi cô bé lấy cái kính của bà Mafalda và đeo lên, Harry kiểm tra đồng hồ.

“Chúng ta muộn mất, người của Sở Bảo dưỡng phép thuật sẽ xuất hiện trong vài giây nữa.”

Bọn chúng vội đóng cánh cửa có bà Mafalda thật bên trong; Harry và Ron khoác áo choàng Tàng hình lên người nhưng Hermione thì vẫn đứng đó, chờ đợi. Vài giây sau, cô một tiếng nổ nhẹ khác, và một phù thủy bé như con chồn hiện ra trước bọn chúng.

“Ồ, chào chị Mafalda.”

“Xin chào!” Hermione nói bằng giọng run rẩy. “Hôm nay anh thế nào?”

“Thực ra thì không khỏe lắm,” Phù thủy bé nhỏ ấy trả lời, trông hoàn toàn chán nản.

Khi Hermione và phù thủy đó tiến đến con đường chính, Harry và Ron rón rén đi theo họ.

“Tôi rất lấy làm tiếc khi nghe tin anh không khỏe cho lắm!” Hermione nói một cách kiên quyết với tay phù thủy đó và ông ta cố trình bày chi tiết những rắc rối của mình; việc rất cần thiết lúc này là ngăn không cho ông ta đi tới con phố. “Đây, hãy ăn một cái kẹo nhé!”

“Er? Ồ, không, cảm ơn –”

“Tôi mời đấy!” Hermione nhiệt tình nói, lúc lắc cái túi đầy những cái kẹo nôn mưa trước mặt ông ta. Có vẻ e ngại, ông lấy một cái.

Có tác dụng ngay tức thì. Ngay khi cái Kẹo Nôn Mưa chạm vào lưỡi, ông phù thủy nhỏ bé bắt đầu nôn mưa dữ dội đến nỗi không hề để ý thấy Hermione đã giật mạnh cả đồng tóc từ đầu ông.

“Ôi!” Cô bé nói, khi ông phù thủy tiếp tục nôn. “Có lẽ, anh nên nghỉ ngay hôm nay!”

“Không – không!” Ông nghẹn họng lại và lại nôn, cố gắng bước đi dù đã không còn đi thẳng được nữa. “Ngày hôm nay – tôi phải – đi –”

“Thật lố bịch!” Hermione cảnh báo. “Anh không thể làm việc trong tình trạng thế này được – Tôi nghĩ anh nên đến Bệnh viện thánh Mungo và họ sẽ chữa trị cho ông!”

Ông phù thủy ngã xuống, thử đứng lên bằng cả tứ chi, cố lê về phía đường chính.

“Anh không thể làm việc trong tình trạng thế này được!” Hermione hét lên.

Cuối cùng, ông ta cũng chịu chấp nhận sự thật. Hermione giúp ông đứng lên, và ông ta biến mất, không để lại gì ngoài cái túi mà Ron đã lấy trộm được từ tay khi ông còn mải nôn mưa.

“Ui!” Hermione nói, kéo váy lên để tránh những vũng nôn. “Có lẽ sẽ bớt bừa bộn hơn nếu mình cũng đánh bùa Choáng vào ông ấy.”

“Đúng vậy,” Ron nói, hiện ra dưới tấm áo, tay vẫn cầm cái túi của ông phù thủy. “Nhưng mình nghĩ một đồng người bất tỉnh thì sẽ gây sự chú ý đấy. Nhưng mà ông ta có vẻ nhiệt tình với công việc nhỉ? Đưa cho bọn mình đồng tóc và thuốc nào.”

Hai phút sau, Ron đứng trước mặt chúng, trông nhỏ bé như con chồn, giống hệt ông phù thủy kia, và nó mặc cái áo choàng xanh sẫm lấy từ trong túi của ông.

“Thật lạ là ông ấy lại không mặc bộ này ngày hôm nay, phải không, hãy nhìn xem ông ấy muốn làm việc đến thế nào... Dù sao thì, mình là Reg Cattermole, theo như cái nhãn ở đằng sau.”

“Giờ hãy đợi ở đây!” Hermione nói với Harry, nó vẫn ẩn mình dưới cái áo. “Và bọn mình sẽ quay lại với một ít tóc cho cậu.”

Nó đợi mười phút, nhưng với Harry, dường như thời gian còn nhiều hơn thế, lẫn trốn một mình trên con ngõ đầy những vũng nôn mưa, ngay cạnh cái cửa dẫn đến một bà Mafalda bất tỉnh. Cuối cùng, Ron và Hermione cũng xuất hiện lại.

“Bọn mình không biết ông ấy là ai,” Hermione nói, đưa cho Harry vài sợi tóc quăn màu đen. “Nhưng ông ấy đã đi với một cái mũi chảy máu cam tệ hại! Đây, ông ấy khá cao đấy, nên cậu cần một cái áo choàng lớn hơn...”

Cô bé lấy ra một đồng áo choàng cũ mà Kreacher đã giặt, Harry uống thuốc và bắt đầu thay đổi.

Khi sự biến hình đau đớn đã xong, nó thấy mình cao hơn một mét tám, và nó có thể nói nó có một cánh tay khá là cơ bắp, thân thể cường tráng. Nó còn có cả râu nữa. Nhét cái áo tàng Hình và kính vào cái áo choàng mới, nó đi cùng hai bạn mình.

“Chúa ơi, đáng sợ thật!” Ron nói, nhìn lên Harry. Harry đã cao hơn nó.

“Hãy lấy một đồng xu của bà Mafalda!” Hermione nói với Harry. “Và đi nào. Gần chín giờ rồi.”

Chúng cùng nhau ra khỏi con ngõ. Sau khi đi gần năm mươi mét dọc con đường đông đúc, có một cái hàng rào đen bóng chắn giữa hai dãy bậc thang, một bên đề QUÝ ÔNG, bên kia đề QUÝ BÀ.

“Lát nữa gặp lại nhé!” Hermione nói một cách lo sợ, và cô bé đi chập chững về phía bậc thang có chữ QUÝ BÀ. Harry và Ron đi cùng với những người đàn ông ăn mặc kỳ quặc đi xuống nơi mà có vẻ là một hầm ngầm dưới nhà vệ sinh công cộng, được lát bằng đá trắng và đen đầy bụi bẩn.

“Xin chào, Reg!” Một phù thủy mặc áo choàng xanh sẫm gọi khi ông đi vào một căn phòng bằng cách nhét đồng xu vàng của mình vào cái lỗ trên cửa. “Thật là đáng ghét, phải không? Bất chúng ta phải đến nơi làm việc bằng cái cách này! Họ đang mong ai sẽ xuất hiện chứ, Harry Potter chắc?”

Ông phù thủy đó rống lên cười vì sự hài hước của chính mình. Ron cũng tự ép mình phải cười.

“Đúng vậy,” Nó nói. “Ngu ngốc thật, phải không?”

Rồi nó và Harry tiến đến gần cái phòng.

Bên trái và bên phải Harry bỗng vang lên tiếng dội nước. Nó thụp người xuống và nhòm qua cái lỗ hổng ở đáy phòng, vừa kịp lúc để thấy một đôi chân đi ủng đang trèo lên cái bệ xí bên cạnh. Nó nhìn sang trái và thấy Ron đang nháy mắt với mình.

“Có lẽ chúng ta phải tự dội nước đẩy mình vào?” Ron thì thầm.

“Trông có vẻ thế!” Harry thì thầm lại, giọng của nó phát ra sâu lắng và lúng túng.

Hai đứa đều đứng dậy. Cảm thấy mình ngu ngốc một cách kỳ lạ, Harry trèo lên cái bệ xí. Nó biết ngay tức khắc mình đã làm đúng; bởi lẽ có vẻ nó đang đứng trên nước, nhưng đôi giày, chân và áo choàng của nó đều vẫn khô ráo. Nó vớ tay lên, đẩy sợi dây xích ra, và cảnh tiếp theo nó thấy là một cầu trượt ngắn, cách đó không xa hiện ra một cái lò sưởi dẫn đến Bộ Pháp thuật.

Nó đứng dậy một cách vụng về; nó vẫn chưa quen với việc điều khiển cơ thể mình. Cái cửa ra vào có vẻ tối hơn nó nhớ. Trước đây, một vòi phun nước bằng vàng được đặt ở giữa sảnh, tạo nên những đốm sáng mờ mờ ảo ảo trên tường và cái sàn gỗ bóng loáng. Nhưng giờ đây, một cái tượng đen khổng lồ bằng đá đã chiếm lĩnh khung cảnh. Trông thật đáng sợ, cái tác phẩm rất lớn ấy điêu khắc hình ảnh của một nam phù thủy và một nữ phù thủy đang ngồi trên hai cái ngai vàng được chạm trổ trang hoàng, nhìn xuống những nhân viên của Bộ

nhảy ra khỏi cái lò sưởi. Những con chữ to được khắc ở chân đế cái tượng xếp thành từ: PHÉP THUẬT LÀ QUYỀN LỰC\*.

Harry bị đá mạnh vào chân từ phía sau. Một phù thủy khác vừa bay ra khỏi cái lò sưởi ở sau nó.

“Tránh đường nào, được ch – ồ, xin lỗi, anh Runcorn.”

Rõ ràng là đang kinh hãi, tay phù thủy hói ấy bước thật vội vã. Nhìn vẻ bề ngoài, người đàn ông mà Harry đang giả dạng, tên là Runcorn, trông rất đáng sợ.

“Đây!” Một giọng nói vang lên, và nó nhìn quanh để thấy một phù thủy bé nhỏ và một phù thủy trông giống con chồn ở Sở Bảo Dưỡng Phép thuật đang ra hiệu cho nó từ bên cạnh cái tượng. Harry nhanh chóng tiến về phía họ.

“Cậu vào đây ổn chứ?” Hermione thì thầm với Harry.

“Không, cậu ấy cứ lóng nga lóng ngóng.” Ron nói.

“Ồ, hài hước thật... Quá là kinh khủng, phải không?” Cô bé nói với Harry, nó đang chăm chăm nhìn vào bức tượng. “Cậu có thấy bức tượng đang đứng trên cái gì không?”

Harry nhìn gần hơn và nhận ra thứ nó nghĩ là những chiếc ngai vàng được trang trí chạm trổ thực chất lại là những hình người được chạm khắc: hàng trăm cơ thể trần truồng của nam giới, nữ giới và trẻ con, tất cả đều có khuôn mặt xấu xí và ngu ngốc, đang quần quai xúm xít bên nhau để đỡ lấy sức nặng của hai phù thủy mặc áo choàng rất đẹp.

“Những người Muggle!” Hermione thì thầm. “Ở đúng chỗ của họ. Đi nào!”

Chúng hoà vào dòng người đang di chuyển về phía cái cửa làm bằng vàng ở cuối sảnh, nhìn quanh một cách lén lút, nhưng không có dấu hiệu nào về bóng dáng của mẹ Dolores Umbridge. Chúng đi qua cánh cửa và tiến vào một cái phòng nhỏ hơn, nơi từng hàng người dài đang đứng trước hai mươi cái nhà sơn son thiếp vàng, có chức năng như những chiếc thang máy. Bọn chúng cũng vừa vặn đến cái gần nhất khi một giọng nói vang lên, “Cattermole!”

Chúng nhìn quanh: ruột gan Harry quặn lại. Một tên Tử Thần Thực Tử đã chứng kiến cái chết của cụ Dumbledore đang đi về phía chúng. Các nhân viên của Bộ ở cạnh chúng chột im lặng, đôi mắt của họ sụp xuống; Harry có thể cảm thấy sự sợ hãi đang lan quanh họ. Tên Tử Thần Thực Tử đang quắc mắt, khuôn mặt hung bạo, trái ngược hẳn với cái áo choàng lộng lẫy được thêu chỉ vàng của hắn. Ai đó trong đám đông ở quanh chiếc thang máy chào hắn một cách nịnh bợ: “Xin chào, Yaxley!” Gã Yaxley đỏ lờ đi.

“Tôi cần một người ở Sở Bảo dưỡng Phép thuật điều chỉnh lại văn phòng của tôi, Cattermole. Nó đang mưa như trút nước bên trong.”

Ron nhìn quanh với hy vọng ai đó sẽ can thiệp vào, nhưng chẳng ai nói gì.

“Mưa... trong văn phòng của anh à. Nó – nó không tốt tí nào, phải không?”

Ron cười một cách lo sợ. Gã Yaxley trừng mắt.

“Mày thấy thật là hài hước, phải không, Cattermole?”

Hai phù thủy vội rời khỏi cái hàng dài đợi thang máy và hối hả tiến tới.

“Không!” said Ron. “Không – dĩ nhiên –”

“Mày nhận ra là tao đang xuống tầng dưới để chất vắn vợ mày, phải không Cattermole? Thực sự, tao hơi ngạc nhiên là mày không xuống đó để ở bên cạnh vợ mình, vợ mày vẫn đang chờ đợi. Mày đã bỏ vợ, một việc thật tồi tệ, phải không? Thông minh đấy. Lần sau, mày hãy đảm bảo là sẽ lấy một phù thủy thuần chủng nhé.”

Hermione rít lên khiếp sợ. Gã Yaxley nhìn cô bé. Cô bé giả vờ ho một cách yếu ớt và quay đi.

“Tôi – tôi-” Ron lắp bắp.

“Nếu vợ tao bị buộc tội là một tên Máu bùn,” Gã Yaxley nói “- không một con đàn bà nào tao lấy sẽ phạm phải sai lầm rác rưởi đó – và người Lãnh đạo Ban điều hành Pháp luật phù thủy cần người làm công việc đó, tao sẽ xếp đó là công việc được ưu tiên hàng đầu, Cattermole à. Mày hiểu chứ?”

“Hiếu,” Ron thì thầm.

“Thế thì hãy chú ý vào, Cattermole, và nếu văn phòng của tao không khô ráo trong vòng một giờ nữa, dòng máu của vợ mày sẽ bị đáng nghi hơn cả bây giờ đấy.”

Cái cửa lưới bằng vàng ở trước họ lách cách mở ra. Với một cái gạt đầu và một nụ cười không thoải mái với Harry, người rõ ràng đang tỏ vẻ rất thông cảm với tình cảnh của ông Cattermole, gã Yaxley lướt qua bọn chúng để tiến đến một cái thang máy. Harry, Ron, và Hermione bước vào phòng thang máy khác, nhưng không ai đi theo; như thế họ đều bị choáng trước việc vừa xảy ra. Cánh cửa đóng lại, phát ra một tiếng vang rền, và bắt đầu đi lên.

“Mình phải làm gì đây?” Ron hỏi hai đứa bạn cùng lúc, nó có vẻ xúc động mạnh. “Nếu mình không xuất hiện, thì vợ mình – ý mình là, vợ của ông Cattermole –”

“Bọn mình sẽ đi với cậu, chúng ta sẽ đi với nhau –” Harry bắt đầu, nhưng Ron đã luống cuống lắc đầu.

“Cậu đừng điên, bọn mình không có nhiều thời gian đâu. Hai cậu hãy đi tìm mụ Umbridge, mình sẽ đi và sắp xếp mọi việc trong văn phòng của tên Yaxley đó – nhưng làm thế nào ngừng trận mưa lại được.”

“Hãy thử bùa Tạm Dừng Mãi Mãi!” Hermione nói ngay. “Nó sẽ làm dừng ngay trận mưa nếu đó là do bùa chú hay lời nguyền; nếu không được, thì có lẽ có điều gì đó không ổn với bùa Khí Quyển, bùa này khó khắc phục lắm, vậy hãy thử bùa Chống Thấm Nước như một giải pháp tạm thời để bảo tài sản của hắc ta –”

“Hãy nói lại lần nữa, chậm thôi...” Ron nói, tìm trong túi mình một cái bút lông ngỗng, nhưng vào lúc này, cái thang máy đã lúc lắc dừng lại. Một giọng nữ kỳ quái vang lên: “Tầng Bốn, Cục Sắp Đặt và Điều Khiển Sinh Vật Huyền Bí, cùng với các Phân Ban về Sinh vật, Quái

vật và Tâm linh, Văn Phòng Liên Lạc Yêu Tinh, và Văn Phòng Tư Vấn Thú Cưng.” Rồi cái cửa mở ra một lần nữa, hai phù thủy và rất nhiều giấy tờ màu tím nhạt bay vào, vỗ cánh quanh cái đèn ở trần thang máy.

“Xin chào, Albert!” Người đàn ông với mái tóc dài rậm rạp nói, cười với Harry. Ông liếc nhìn Ron và Hermione khi cái thang máy lại cọt kẹt đi lên trên; Hermione giờ đây đang thì thầm những chỉ dẫn cho Ron. Ông phù thủy đó ngả người về phía Harry, liếc nhìn và nói: “Chuyện của Dirk Cresswell à? Từ Văn Phòng Liên Lạc Yêu Tinh? Tốt đấy, Albert à. Tôi khá là tự tin là sẽ chiếm được công việc của hắn!”

Ông ta nháy mắt. Harry cười đáp trả, hy vọng đó cũng là một cách trả lời. Cái thang máy dừng lại, và cánh cửa lại mở ra một lần nữa.

“Tầng Hai, Cục Thi Hành Luật Phù Thủy, bao gồm Văn Phòng Dùng Sai Pháp Thuật, Tổng cục Thần Sáng và Hội đồng quản trị Wizengamot.” Giọng phụ nữ vô hình kỳ quái thông báo.

Harry thấy Hermione khẽ đẩy Ron và nó vội đi ra khỏi cái thang máy, những phù thủy khác đi theo, chỉ còn lại Harry và Hermione. Lúc cánh cửa vàng đóng lại, Hermione nói nhanh: “Thực sự, mình nghĩ, mình nên đi cùng cậu ấy. Mình không nghĩ là cậu ấy biết phải làm gì và nếu cậu ấy bị bắt, tất cả mọi thứ –”

“Tầng một, Bộ Pháp thuật và Ban Hỗ trợ.”

Cánh cửa lưới vàng lại trượt sang hai bên và Hermione thở hỗn hển. Bốn người đang đứng trước bọn chúng, hai người đang chìm sâu trong cuộc đối thoại: một phù thủy trông có vẻ trí thức đang mặc một cái áo choàng màu đen và vàng lộng lẫy, và một mục phù thủy béo lùn, trông như con cóc, đeo một cái nơ bằng nhung trên mái tóc ngắn của mục và đang giữ giữ chặt cái bìa hồ sơ ở ngực.



## CHƯƠNG XIII: ỦY BAN ĐĂNG KÝ PHÙ THỦY GỐC MUGGLE

“À, Mafalda!”, mụ Umbridge nói, nhìn Hermione. “Travers gửi cô đến phải không?”

“V-vâng”, Hermione nói bằng giọng the thé.

“Được, cô sẽ làm tốt đấy.” Mụ Umbridge nói với vị pháp sư mặc áo choàng đen và vàng. “Đây là cách vấn đề đó được giải quyết. Thưa ngài Bộ trưởng, giờ Mafalda đã đến để ghi chép biên bản, chúng tôi có thể bắt đầu ngay lập tức.” Mụ tra trong bìa hồ sơ. “Hôm nay có mười người và một trong số họ là vợ của một nhân viên trong Bộ! Chắc chắn...ngay tại đây, tổng hành dinh của Bộ!” Mụ bước vào thang máy sát bên Hermione, và hai pháp sư đang lắng nghe cuộc nói chuyện của mụ với ông Bộ trưởng cũng thế. “Chúng ta sẽ đi thẳng xuống, Mafalda, cô sẽ thấy mọi thứ mình cần trong phòng xử án. Chào buổi sáng, Albert, anh không ra à?”

“Có chứ, tất nhiên,” Harry nói bằng giọng trầm trầm của Runcorn.

Harry bước ra ngoài. Tấm cửa lưới bằng vàng đóng lại leng keng sau lưng nó. Ngoái vai lại, Harry thấy khuôn mặt lo âu của Hermione dần bị che khuất, một bên cô nàng là một pháp sư cao lêu nghêu, còn ngang vai là cái nơ cột tóc bằng nhung của mụ Umbridge.

“Điều gì khiến anh đến đây vậy, Runcorn?” vị tân Bộ trưởng Pháp thuật hỏi. Mái tóc và chòm râu dài, đen của ông ta đã đốm bạc, cái trán bự chảng nhô ra phía trước như muốn che khuất đôi mắt lấp lánh, làm Harry liên tưởng đến một con cua đang lò dò nhìn ra ngoài từ bên dưới một tảng đá.

“Tôi cần nói nhanh vài lời với,” Harry lưỡng lự trong giây lát, “Arthur Weasley. Có ai đó bảo ông ta ở trên tầng một.”

“À,” Plum Thicknesse nói. “Ông ta đã bị bắt gặp liên lạc với Kẻ bị truy nã nào đó phải không?”

“Không,” Harry đáp, cổ họng khô lại. “Không, không phải thế.”

“Vậy à. Đó chỉ còn là vấn đề thời gian thôi,” Thicknesse nói. “Đối với tôi, những kẻ phản bội dòng dõi cũng tệ hại như lũ Máu bùn. Một ngày tốt lành nhé, Runcorn.”

“Ngài cũng thế, Bộ trưởng.”

Harry nhìn Thicknesse bước ra xa dọc theo hành lang trải thảm dày. Khi ông ta đã mất hút, Harry lôi Áo khoác Tàng hình ra từ cái áo choàng đen nặng chịch của nó, choàng qua người, bắt đầu đi dọc hành lang theo lối ngược lại. Do Runcorn quá cao nên Harry phải khom người xuống để che bàn chân to bè của nó.

Cơn hoảng loạn bỗng cồn cào trong bao tử Harry. Khi đi qua không biết bao nhiêu cánh cửa gỗ sáng lò mờ, trên mỗi cái đều có một tấm biển nhỏ ghi tên chủ nhân căn phòng và chức vụ, Harry cảm thấy dường như vẻ quyền uy, sự phức tạp và bất khả xâm phạm của Bộ đang đè nặng lên nó, dường như kế hoạch mà nó, Ron và Hermione đã tốn bao công sức

dựng lên suốt bốn tuần qua giờ nghe trẻ con một cách nực cười. Chúng đã cố hết sức lọt vào để không bị phát hiện, chúng chưa hề suy nghĩ về việc phải làm gì nếu bị tách riêng ra. Hermione thì đang bị mắc kẹt với mớ biên bản tòa án, chắc cũng phải kéo dài hàng giờ; Ron đang vật lộn với những bùa chú mà Harry biết rằng vượt ngoài khả năng cậu ta, sự tự do của một người phụ nữ đang nằm trong tay Ron, và nó, Harry, đang lang thang ở tầng trên cùng khi biết chắc con mồi của nó vừa mới xuống dưới trong thang máy.

Nó ngừng bước, đứng dựa vào tường, và vắt óc suy nghĩ xem phải làm gì. Sự im lặng đè nặng lên nó: Không hề có tiếng ồn ào nói chuyện hay tiếng bước chân ở nơi đây. Hành lang trải thảm tím lạng tờ như thể đã bị ai đó ếm bùa Ủ tai (Muffliato – ND).

Văn phòng mù ta chỉ ở đầu đây thôi, Harry nghĩ.

Dường như không thể có việc mù Umbridge giữ trang sức của mù trong văn phòng, tuy nhiên sẽ thật ngốc nghếch nếu không thử tìm kiếm. Do đó nó lại tiếp tục đi dọc theo hành lang, không thấy ai ngoại trừ một pháp sư cau mày thì thầm chỉ dẫn cho cây bút lông ngỗng lơ lửng trước mặt ông ta viết nguệch ngoạc vào một cuộn giấy da.

Tập trung vào những cái tên trên các cánh cửa, Harry rẽ qua một khúc quanh. Đi được nửa đường dọc hành lang tiếp theo, nó đến một khoảng rộng lớn, nơi cỡ một tá phù thủy đang ngồi theo hàng ở những chiếc bàn nhỏ trông không khác gì những cái bàn học sinh, mặc dù trông chúng bóng láng và không có những nét graffiti nguệch ngoạc. Harry dừng lại xem, vì hiệu ứng của việc họ đang làm rất mê hoặc. Đám người cùng vẩy và xoay đĩa phép một cách đồng loạt, và những ô giấy hình vuông bay khắp nơi như những cánh diều hồng. Sau vài giây Harry nhận ra rằng động tác này được lặp lại nhịp nhàng, và những tờ giấy đều có cùng hình dạng; sau đó vài giây nữa nó mới biết những gì đang xảy ra là quá trình tạo thành những tập sách mỏng – những tờ giấy vuông chính là những trang sách mà sau khi tập hợp lại, rơi thành từng xấp ngăn nắp bên cạnh các phù thủy.

Harry rón rén lại gần, những nhân viên tuy đang tập trung vào công việc nhưng nó nghi họ đã để ý thấy dấu chân đè lên thảm. Nó rút nhẹ một tập sách hoàn chỉnh trong mớ sách kề bên một bà phù thủy. Nó liền đọc thử bên dưới Áo khoác tàng hình. Trên cái bìa màu hồng là tựa đề màu vàng:

MÁU BÙN

và những Hiểm Họa mang đến

cho xã hội Thuần Chủng yên bình

Bên dưới dòng tựa là hình một bông hồng bị xiết chặt bởi một nhánh cỏ dại có răng nanh đang cau có, giữa những cánh hoa là một khuôn mặt béo núc đang cười toe toét. Không có tên tác giả trên tập sách, nhưng một lần nữa những vết sẹo trên tay phải nó bỗng ngứa ran. Một phù thủy trẻ kế bên đã xác nhận mối nghi ngờ của nó khi cô ta nói, trong lúc vẫn đang vẩy và xoay đĩa thần, “Chẳng lẽ mù phù thủy già đó tra hỏi những người Máu bùn suốt sao?”

“Cẩn thận đấy,” vị pháp sư kế bên nói, liếc nhìn xung quanh một cách lo lắng; một trang giấy của ông ta trượt xuống sàn nhà.

“Gì cơ, chẳng lẽ bây giờ ngoài con mắt phép ra mà ta còn có một đôi tai ma thuật nữa à?”

Cô ta liếc nhìn về phía cánh cửa sáng bằng gỗ gụ trước mặt khoảng trống chật kín những người làm sách; Harry nhìn theo, và cơn giận dữ bỗng sôi trào trong lòng nó như một cơn rần đang lồng lên. Ở chỗ mà trên cửa của người Muggle thường có một cái lỗ nhỏ là một con mắt to tròn với mống mắt màu xanh sáng được ép chặt vào lớp gỗ – một con mắt quen thuộc đến ngỡ ngàng với những ai từng biết Alastor Moody.

Trong tích tắc Harry quên mất nơi nó đang đứng, và nhiệm vụ nó phải làm: Thậm chí nó cũng quên bồng là mình đang tàng hình. Nó bước thật mau về phía cánh cửa để xem xét con mắt. Nó không hề động đậy. Nó nhìn chăm chăm lên trên, tê liệt. Tầm biến bên dưới cánh cửa đề:

Dolores Umbridge

THỨ TRƯỞNG TỐI CAO CỦA BỘ PHÁP THUẬT

Bên dưới nữa là một tấm biển mới hơn:

CHỦ TỊCH ỦY BAN ĐĂNG KÝ PHÙ THỦY GỐC MUGGLE

Harry quay lại phía những người làm sách: Mặc dù họ đang chăm chú làm việc, nó chắc rằng họ sẽ để ý nếu cửa một căn phòng trống bỗng dưng mở ra trước mặt họ. Do đó nó rút trong túi ra một vật kì quặc có những cái chân vung vẩy, và một cái sừng hình củ bằng cao su làm thân. Nó đặt cái Ngòi nổ Chăng bẫy (Decoy Detonator) lên sàn nhà.

Ngay lập tức cái Ngòi nổ chạy vụt qua chân của những phù thủy và pháp sư trước mặt Harry. Sau đó một lát, trong lúc Harry đang đứng đợi với bàn tay để sẵn trên nắm đấm cửa, một tiếng nổ lớn vang lên, từ góc nào đó một luồng khói cay xè cuồn cuộn dâng cao. Cô phù thủy trẻ ở hàng đầu hét lớn: Những tờ giấy hồng bay khắp nơi trong khi cô ta và người bạn nháy mắt lên, nhìn quanh tìm nguồn gốc của vụ nổ. Harry vịn tay nắm cửa, bước vào phòng của mụ Umbridge và đóng cửa lại.

Nó có cảm giác như vừa trở lại quá khứ. Nơi đây trông giống y chang văn phòng của mụ ta ở Hogwarts: những tấm vải viền ren, khăn lót và hoa khô tràn ngập khắp nơi. Những bức tường treo những chiếc đĩa trang trí như thuở nào, trên mỗi cái là hình một bé mèo con mang ruy băng màu mè, trông đã ngả màu, nó đùa nháy nhót vô tư với một sự xinh xắn phát bệnh. Trên bàn trải một tấm khăn hoa hòe viền ren. Đằng sau con mắt của Mắt–điên có một dụng cụ trông như kính viễn vọng giúp mụ dò xét những người bên ngoài. Harry nhìn vào cái kính và thấy họ đang tụ tập xung quanh cái Ngòi nổ chằng bẫy. Nó giật mạnh cái kính ra khỏi cánh cửa, để lại một lỗ hổng, lấy con mắt ra khỏi kính và bỏ vào túi. Sau đó nó quay lại đối diện căn phòng lần nữa, giơ đũa phép lên, thì thầm: “Accio mề đay”.

Không có gì xảy ra, nhưng nó cũng không mong đợi điều gì xảy ra; chắc chắn mụ Umbridge đã biết tất cả những thứ bùa yểm và thần chú bảo vệ. Do đó nó vội đến đằng sau cái bàn của mụ, mở tất cả các ngăn kéo. Nó chỉ thấy bút lông ngỗng, những cuốn sổ ghi chép và những cuộn băng ma thuật; những cái kẹp giấy bị yểm bùa cuộn lại như con rắn đã bị đập trở lại; một một cái hộp nhỏ cầu kì có viền ren đầy những nơ kẹp tóc, nhưng không hề có dấu hiệu của chiếc mề đay.

Có một tủ hồ sơ đằng sau cái bàn: Harry nhào đến khám xét nó. Giống như cái tủ của thầy giám thị Filch ở Hogwarts, nó đầy những xấp tài liệu, mỗi cái đều được dán nhãn ghi tên. Đến khi dò tới ngăn kéo dưới cùng mới có một thứ làm Harry quên đi việc tìm kiếm: hồ sơ của ông Weasley.

Nó liền kéo ra đọc.

Arthur Weasley

Nguồn gốc: Thuần chủng, nhưng có tư tưởng ủng hộ Muggle không thể chấp nhận. Thành viên Hội Phượng hoàng.

Gia đình Vợ (thuần chủng), bảy con, hai đứa nhỏ nhất đang học tại Hogwarts. Ghi chú: con trai út hiện ở nhà, bệnh nặng, Thanh tra Bộ đã xác nhận.

Tình trạng an ninh: BỊ THEO DÕI. Mọi hành vi đều bị giám sát. Rất có khả năng Kẻ bị truy nã số Một sẽ liên lạc (đã ở với gia đình Weasley trước đây)

“Kẻ bị truy nã số Một”, Harry lẩm bẩm khi nó đặt hồ sơ ông Weasley lại chỗ cũ và đóng ngăn kéo lại. Nó có thể đoán đó là ai, và điều này đã được xác nhận: khi nó đứng dậy, liếc nhìn khắp phòng để tìm những chỗ ẩn giấu khác thì bắt gặp một tấm áp phích hình chính nó trên tường, với dòng chữ “Kẻ bị truy nã số Một” trước ngực. Một ghi chú nhỏ màu hồng đính kèm có hình con mèo ở phía góc. Harry lại gần đọc thì thấy mục Umbridge đã viết: “Phải bị trừng phạt”.

Tức giận hơn bao giờ hết, nó đi dò tìm dưới đáy những cái bình và giỏ hoa khô, nhưng không hề ngạc nhiên tí nào rằng chiếc mề đay không ở đó. Nó nhìn quét khắp phòng lần cuối, tim bỗng nảy lên. Cụ Dumbledore đang liếc nhìn nó từ một cái gương hình chữ nhật dựng trên kệ sách kế bên bàn.

Harry chạy ngang phòng đến vồ lấy vật kia, lúc ấy nó mới nhận ra đó không phải là một chiếc gương. Cụ Dumbledore đang mỉm cười đăm chiêu từ trang bìa của cuốn sách bóng loáng. Harry đã không nhận ra ngay nét chữ màu xanh uồn lượn quanh cái nón của cụ – Cuộc đời và Sự dối trá của Albus Dumbledore – cũng như dòng chữ nhỏ hơn quanh ngực cụ: “Rita Skeeter – tác giả từng thành công vang dội với cuốn Armando Dippet: Vị hiệu trưởng hay Tên khò?”

Harry mở đại một trang bất kì và thấy một tấm ảnh chiếm trọn trang ấy có hình hai cậu thiếu niên đang cười rũ rượi, tay khoác vai nhau. Dumbledore, lúc bấy giờ tóc dài đến khuỷu tay, để một hàng râu nhỏ nhắc Harry nhớ đến hàng râu trên cằm Krum từng làm Ron khó chịu. Cậu thiếu niên đang cười phá lên thích thú bên cạnh Dumbledore nhìn cụ với cái nhìn hân hoan dữ dội. Mái tóc vàng óng của cậu ta kết thành những lọn xoắn dài đến vai. Harry thắc mắc không biết đó có phải là ông Doge hồi còn trẻ hay không, nhưng trước khi nó kịp xem dòng ghi chú thì bống cửa phòng mở ra.

Nếu Thicknesse không ngoái lại phía sau lại khi mở cửa thì Harry đã không có đủ thời gian để kéo Áo khoác Tàng hình lên che người. Tuy nhiên nó nghĩ lão Thicknesse đã thoáng thấy cử động của nó, vì trong khoảnh khắc ông ta đứng yên, liếc nhìn tò mò vào nơi mà Harry vừa biến mất. Có lẽ cho rằng cái mà mình vừa nhìn thấy là Dumbledore đang gãi mũi

trên bìa sách – vì Harry đã nhanh chóng để nó lại trên kệ – cuối cùng Thicknesse đi đến bên cái bàn và chỉ đưa thần vào cây bút lông ngỗng đang để sẵn trong lọ mực. Nó nhảy ra ngoài, hí hoáy viết lại mẫu tin nhắn cho mụ Umbridge. Từ từ chậm rãi, hầu như không dám thở, Harry bước ra ngoài căn phòng.

Những người làm sách vẫn đang vây quanh những gì còn sót lại của cái Ngòi nổ chẳng bầy. Nó vẫn tiếp tục rúc lên yếu ớt khi đang bốc khói. Harry vội lao ra ngoài hành lang, nó nghe một phù thủy trẻ nói: “Tôi dám cá thứ này lên ra đây từ Phòng thí nghiệm bùa chú, họ thật bất cẩn, còn nhớ con vẹt chứa độc chứ?”

Chạy nhanh về phía thang máy, Harry suy tính những việc nó nên làm. Chiếc mề đay có vẻ như không ở trong Bộ, và không thể ếm mụ Umbridge khai ra nơi cất giấu khi mà mụ đang ngồi trong phòng xử án đông nghẹt người. Ưu tiên hiện nay của chúng là phải rời khỏi Bộ trước khi bị phát hiện, và thử lại vào một dịp khác. Việc đầu tiên nó phải làm là đi tìm Ron, sau đó tìm cách giải thoát Hermione khỏi phòng xử án.

Thang máy trống không khi dừng trước mặt Harry. Nó nhảy vào, cởi Áo tàng hình ra khi thang máy đi xuống. Trước vui mừng kinh khủng của nó, Ron bước vào, khi thang máy tạm dừng ở tầng hai, người ướt nhẹp, đôi mắt đờ đẫn.

“Ch–chào buổi sáng,” nó lắp bắp với Harry khi thang máy bắt đầu chuyển động.

“Ron, mình, Harry đây!”

“Harry! Quý thần ơi, mình quên bég trông cậu thế nào rồi – sao Hermione không đi cùng cậu?”

“Cậu ấy phải xuống tòa án với mụ Umbridge, không thể từ chối được, và --”

Trước khi Harry kịp dứt lời thì thang máy dừng lại một lần nữa. Cửa mở ra và ông Weasley bước vào, đang nói chuyện với một bà phù thủy lớn tuổi hơn. Tóc bà này chải cao đến nỗi trông như một cái tổ kiến.

“...tôi khá hiểu chị đang nói gì, Wakanda, nhưng e là tôi không thể đứng về phe --”

Ông Weasley sững lại khi thấy Harry. Thật lạ khi thấy ông ấy nhìn nó với sự khó chịu như vậy. Cửa thang máy đóng lại và bốn người họ đi xuống lần nữa.

“Ồ, chào Reg,” ông Weasley nói, nhìn vào cái áo chùng ướt đầm đang rỏ nước của Ron. “Hôm nay vợ anh bị thẩm tra phải không? Ừm...chuyện gì xảy ra với anh vậy? Sao anh ướt thế?”

“Phòng Yaxley có mưa,” Ron nói. Cậu ấy nhìn qua vai ông Weasley, và Harry chắc rằng cậu ta sợ ông ấy sẽ nhận ra nếu hai cha con nhìn thẳng vào mắt nhau. “Tôi không giải quyết được nên họ bảo tôi đi kêu Bernie – Pillsworth, hình như họ nói --”

“À, dạo này có rất nhiều văn phòng bị mưa,” ông Weasley nói. “Anh thử dùng Rút đi Thần tốc chưa? Nó hiệu nghiệm với Bletchley đấy.”

“Rút lui Thần tốc?” Ron thì thầm. “Chưa, tôi chưa thử. Cảm ơn b... – ý tôi là cảm ơn, Arthur.”

Cửa thang máy mở ra; bà phù thủy lớn tuổi với mái tóc như tổ kiến bước ra ngoài, Ron cũng đã lao ra. Harry định ra theo nhưng lối đi bị chặn lại khi Percy Weasley xông vào thang máy, chúi mũi vào xấp giấy mà anh ta đang đọc.

Mãi đến khi cánh cửa leng keng đóng lại Percy mới nhận ra anh ta đang ở trong thang máy cùng ba mình. Anh ta ngược lên, trông thấy ông Weasley, mặt đỏ bừng, rời thang máy ngay lần tiếp theo nó mở cửa. Harry tính bước ra ngoài nhưng lần này nó bị chặn lại bởi cánh tay của ông Weasley.

“Đợi chút đã, Runcorn.”

Cửa thang máy đóng lại và khi họ đi xuống một tầng nữa, ông Weasley nói, “Nghe nói anh có thông tin về Dirk Cresswell.”

Harry có cảm giác cơn giận của ông Weasley không kém đi từ lúc chạm trán chớp nhoáng với Percy. Nó quyết định nên giả đồ là tốt nhất.

“Gì cơ?” nó nói.

“Đừng giả vờ, Runcorn,” ông Weasley nói một cách giận dữ. “Anh đang theo dõi người phù thủy làm giả gia phả đấy đúng không?”

“Tôi – nếu tôi làm thế thì sao?” Harry nói.

“Dirk Cresswell là một phù thủy thuần chủng gấp mười lần mày đấy.” Ông Weasley khe khẽ gầm gừ, khi thang máy xuống thấp hơn nữa. “Và nếu anh ấy sống sót khỏi Azkaban, mày sẽ phải trả lời anh ta, đó là chưa nói đến vợ con và bạn bè của anh ta –”

“Arthur,” Harry ngắt lời, “anh có biết là anh đang bị theo dõi không?”

“Đó là một lời đe dọa ư, Runcorn?” ông Weasley nói lớn.

“Không,” Harry nói, “đó là sự thật! Họ đang theo dõi từng cử chỉ của anh–”

Cửa thang máy lại mở. Họ đã đến hành lang Vành Tai. Ông Weasley nhìn Harry đầy khinh miệt và bước ra khỏi thang máy. Harry đứng đó, khe run lên. Nó ước rằng mình đã giả dạng người khác ngoài Runcorn... Cửa thang máy leng keng đóng lại.

Harry lấy Áo tàng hình ra khoác lên người. Nó sẽ cố tự mình giải thoát Hermione khi Ron đang xử lí căn phòng có mưa. Khi cửa mở, nó bước ra một hành lang đá lập lờ ánh đuốc hoàn toàn khác với hành lang lát gỗ trải thảm phía trên. Trong khi bước đi Harry khẽ rung mình, trông về phía cánh cửa đen đằng xa – lối vào sở Cơ Mật.

Nó tiếp tục lao đi, đích đến không phải là cánh cửa đen mà là lối đi thông với cầu thang xuống phòng xử án – theo trí nhớ của nó nằm ở bên trái. Đầu óc nó vật lộn với những khả năng có thể xảy ra khi xuống dưới: Nó còn một cặp Ngòi nổ chẳng bẫy; nhưng có lẽ tốt hơn hết là chỉ gõ cửa bước vào với bộ dạng Runcorn, và xin được nói vài lời với Mafalda chẳng? Tất nhiên nó không biết liệu Runcorn có đủ quan trọng để làm việc này hay không, và nếu có được đi nữa, việc Hermione không quay lại sẽ dẫn đến một cuộc tìm kiếm trước khi chúng kịp ra khỏi Bộ...

Mãi suy nghĩ, nó không kịp nhận ra ngay cái lạnh buốt khác thường đang luồn qua người, như thể nó đang rơi vào cõi sương mù. Cứ sau mỗi bước đi không khí lại lạnh hơn, cái lạnh tràn xuống cổ họng, xé toang cuống phổi. Rồi nó cảm thấy sự tuyệt vọng xâm chiếm và ngày càng lấn át trong tâm hồn nó...

Lũ giám ngục, nó nghĩ.

Sau khi đến được chân cầu thang, nhìn qua phải, Harry thấy một cảnh tượng thật khủng khiếp. Hành lang tối hù bên ngoài phòng xử án đầy những sinh vật cao lớn, mang áo trùm đầu màu đen, khuôn mặt hoàn toàn bị che khuất, hơi thở rời rạc của chúng là âm thanh độc nhất nơi đây. Những phù thủy xuất thân Muggle bị đưa đến để thẩm tra ngồi lộn xộn trên những chiếc ghế gỗ dài, ai trông cũng sững sờ và run lẩy bẩy. Đa số bọn họ đang lấy tay che mặt, có lẽ là do bản năng, cố gắng tự bảo vệ mình trước những cái miệng háu ăn của bọn Giám ngục. Vài người có người thân đi kèm, những người còn lại ngồi đơn độc. Bọn Giám ngục lượn lờ trước mặt họ, và sự giá lạnh, nỗi tuyệt vọng đè lên Harry như một lời nguyền...

Hãy chống lại, nó nói với bản thân, nhưng nếu gọi thần Hộ mệnh tại đây nó sẽ bị phát hiện ngay lập tức. Vì thế nó cố hết sức bước lên phía trước thật nhẹ nhàng, cứ mỗi bước đi nó lại cảm thấy sự tê liệt tràn ngập khắp đầu óc, nhưng nó cố nghĩ về Hermione và Ron, những người bạn đang cần nó.

Đi qua những sinh vật đen cao lêu nghêu quả là một việc khủng khiếp: Những khuôn mặt không có mắt ẩn bên dưới lớp mặt nạ bỗng nhiên quay lại khi nó băng qua, và nó chắc rằng chúng đã cảm thấy nó, cảm nhận được sự tồn tại của một con người vẫn còn những hy vọng, vẫn còn có thể chống chọi.

Và rồi, giữa sự lặng thinh như tờ ấy, đột ngột một cánh cửa của căn ngục bên trái hành lang bị hất toang ra và những tiếng hét vang dội khắp nơi.

“Không, không, tôi là phù thủy lai, phù thủy lai, tôi nói rồi mà! Cha tôi là phù thủy, đó là sự thật, tìm lại đi, Arkie Alderton, ông ấy là một người thiết kế chổi nổi tiếng, hãy tra lại đi, tôi nói rồi mà – bỏ tay ra, bỏ tay ra --”

“Đây là lời cảnh cáo cuối cùng,” mẹ Umbridge nói bằng một cái giọng nhẹ nhàng tỏm lợm, đã được phù phép cho to lên để có thể lấn át tiếng hét tuyệt vọng của người đàn ông. “Nếu ông kháng cự, ông sẽ phải chịu hình phạt Nụ hôn Giám ngục.”

Tiếng hét dần lắng xuống, nhưng tiếng nức nở vẫn vang vọng ra hành lang.

“Đưa hắn đi,” Umbridge nói.

Hai tên Giám ngục xuất hiện ở ngưỡng cửa phòng xử án, bàn tay thối rửa, ghê tởm của chúng nắm chặt cánh tay của vị pháp sư đã choáng váng. Chúng lướt ra ngoài hành lang với ông ta, bóng đen của chúng như muốn nuốt trọn người đàn ông.

“Tiếp theo -- Mary Cattermole,” Umbridge gọi.

Một người phụ nữ nhỏ bé đứng lên, toàn thân run rẩy. Bà ta mặc áo chùng đơn sơ, mái tóc đen búi lại mượt mà thành bó. Khuôn mặt bà ta như không còn giọt máu nào. Khi người phụ nữ bước ngang qua lũ Giám ngục, Harry thấy bà ta run bắn lên.

Nó hành động theo bản năng, không hề dự tính, vì nó không thể để bà ta bước vào căn hầm một mình: Khi cửa vừa bắt đầu khép lại, nó lướt vào trong theo sau người phụ nữ.

Nơi này không giống căn phòng mà lúc trước nó từng bị thẩm vấn vì sử dụng pháp thuật sai qui định. Căn phòng này nhỏ hơn nhiều, mặc dù trần nhà khá cao gây ra cảm giác ghê sợ như là bị giam hãm dưới một cái giếng sâu.

Trong đây có nhiều giám ngục hơn bên ngoài, lan toả không khí giá lạnh khắp nơi; chúng đứng như những tên lính gác không mặt mũi ở góc phòng, cách xa nơi bực cao. Tại đây, sau hàng lan can, mụ Umbridge đang ngồi, với Yaxley ở một bên, Hermione – trông cũng trắng bệch như bà Cattermole – ngồi ở bên kia. Ở phía dưới bực, một con mèo lông xù sáng bàng bạc đang đi thò thẩn lên xuống liên tục, và Harry nhận ra rằng nó ở đó để bảo vệ những công tố viên khỏi sự tuyệt vọng gây ra bởi lũ giám ngục: Chỉ những người bị khởi tố mới phải chịu đựng, không phải bên công tố.

“Ngồi xuống,” mụ Umbridge nói bằng giọng nhẹ nhàng ngọt xót.

Bà Cattermole lưỡng lự tiến đến một chiếc ghế ở giữa phòng bên dưới bực cao. Khi bà đã ngồi xuống, những sợi dây xích bay leng keng từ tay ghế ra buộc bà ta lại.

“Bà là Mary Elizabeth Cattermole?” Umbridge hỏi.

Bà Cattermole gật đầu run rẩy.

“Kết hôn với Reginald Cattermole ở Sở Bảo Trì pháp thuật?”

Bà Cattermole bật khóc nức nở.

“Không biết ông ấy đâu rồi, lẽ ra ông ấy phải gặp tôi ở đây chứ!”

Umbridge không thềm để ý.

“Mẹ của Maisie, Ellie và Alfred Cattermole?”

Bà Cattermole nức nở hơn bao giờ hết.

“Chúng nó sợ lắm, chúng nghĩ tôi sẽ không thể trở về --”

“Thứ lỗi cho,” Yaxley nói to. “Những đứa con của lũ Máu bùn không khiến chúng tao thương cảm đâu.”

Tiếng nức nở của bà Cattermole đã che đi tiếng bước chân của Harry khi nó tiến về phía những bậc thềm dẫn lên trên bực. Khi đi ngang qua chỗ con mèo Hộ mệnh đang tuần tra, nó bỗng cảm thấy một sự thay đổi nhiệt độ: Nơi đây thật ấm cúng và dễ chịu. Nó chắc rằng con mèo là thần Hộ mệnh của mụ Umbridge, và nó sáng rực rỡ vì mụ đang rất hạnh phúc, tại đây, trong môi trường của mụ, duy trì những điều luật xuyên tạc mà mụ đã góp phần viết ra. Hết sức từ từ và cẩn thận, nó len theo bực ra phía sau mụ Umbridge, Yaxley, và Hermione. Nó sợ sẽ làm Hermione nảy lên. Nó nghĩ sẽ ế mồi bùa Ủ tai lên mụ Umbridge và Yaxley, nhưng ngay cả thì thầm thần chú cũng có thể khiến Hermione giật mình. Thế rồi mụ Umbridge lên giọng thẩm tra bà Cattermole, và Harry đã tóm ngay lấy cơ hội.

“Mình đang ở phía sau cậu,” nó khẽ thì thầm vào tai Hermione.



Đúng như nó nghĩ, Hermione đã giật bắn lên, suýt nữa làm lật nhào lọ mực mà cô nàng phải dùng để ghi lại buổi thẩm vấn, nhưng cả mụ Umbridge lẫn Yaxley do đều đang tập trung vào bà Cattermole nên không ai để ý chuyện này.

“Đũa thần của bà đã được giữ lại khi bà đến Bộ hôm nay, bà Cattermole,” Umbridge đang nói. “Tám inch ba phần tư, gỗ anh đào, lông bạch kì mã. Bà có nhận ra chứ?”

Bà Cattermole gật đầu, lấy tay áo lau nước mắt.

“Bà có thể vui lòng cho chúng tôi biết bà đã lấy cây đũa phép này từ phù thủy nào?”

“L-lấy ư?” bà Cattermole nức nở. “Tôi không l-lấy nó từ ai hết. Tôi m-mua nó năm mươi một tuổi. Nó-nó-nó đã chọn tôi.”

Bà ta than khóc thảm thiết hơn bao giờ hết.

Umbridge cười nhẹ nhàng, yếu điệu khiến cho Harry muốn tấn công mụ ngay. Mụ cúi lên phía lan can để quan sát nạn nhân rõ hơn, và có cái gì đó bằng vàng cũng lắc lư theo, đu đưa về phía trước: cái mẽ đay.

Hermione cũng nhìn thấy; cô bé khẽ rít lên, nhưng Umbridge và Yaxley, còn đang mãi chăm chú vào con mồi, không nghe thấy gì khác.

“Không,” Umbridge nói, “không, tôi không nghĩ thế, bà Cattermole. Đũa phép chỉ chọn phù thủy. Bà không phải là phù thủy. Tại đây tôi có tờ khai của bà này – Maflada, đưa cho tôi.”

Umbridge chìa tay ra: Lúc ấy trông mụ giống một con cóc đến nỗi Harry khá là ngạc nhiên khi không thấy màng da giữa những ngón tay múp míp của mụ. Đôi tay Hermione đang run lên vì sợ. Cô nàng mò mẫm trong đống tài liệu đang nằm ngay ngắn trên chiếc ghế kế bên, cuối cùng rút ra một cuộn giấy da với tên bà Cattermole phía trên.

“Cái -- cái đó trông đẹp đấy, Dolores,” cô bé nói, chỉ vào vật đang óng ánh trên áo choàng mụ Umbridge.

“Gì cơ?” Umbridge ngắt lời, liếc xuống. “À, vâng, một cổ vật gia truyền ấy mà,” mụ nói, vỗ nhẹ lên chiếc mẽ đay đang nằm trên bộ ngực đồ sộ của mình. “Chữ S chính là Selwyn... tôi có quan hệ huyết thống với gia tộc Selwyns... Thực ra, vẫn còn vài gia tộc thuần chủng mà tôi không có chung huyết thống... Tiếc thật,” mụ tiếp tục oang oác, giở lướt qua tờ khai của bà Cattermole, “không thể nào có chuyện đó được. ‘Nghề nghiệp cha mẹ: bán rau quả’.”

Yaxley bật cười khinh miệt. Bên dưới, con mèo bạc đi đi lại lại, và bọn giám ngục đang đứng đợi ở góc phòng.

Những lời dối trá của mụ Umbridge đã làm Harry tức sôi máu, khiến nó không còn chút thận trọng nào nữa -- hóa ra chiếc mẽ đay mà mụ đã nhận hối lộ từ một tên tội phạm tệ tiệt giờ đang được mụ sử dụng để chứng tỏ mình thuộc nguồn gốc thuần chủng. Nó giờ đã phép lên, không thềm che giấu dưới Áo tàng hình, niệm thần chú, “Stupefy!” (Bùa choáng – ND)

Một tia sáng đỏ lóe lên; Umbridge ngã xuống, trán đập vào thành lan can: Hồ sơ của bà Cattermole trượt khỏi tay mụ rơi xuống sàn và tít phía dưới, con mèo bạc đang lượn lơ tan

biến mất. Bầu không khí giá lạnh bỗng xộc vào như có một luồng gió vừa thổi đến: Yaxley, bối rối, nhìn quanh tìm nguồn gốc sự việc và thấy bàn tay hiện ra ngoài cửa Harry chỉ vào hắn. Hắn cố rút đũa phép ra, nhưng quá muộn, “Stupefy!”

Yaxley ngã xuống, nằm sòng soài trên sàn.

“Harry!”

“Hermione, nếu cậu nghĩ tớ có thể ngồi yên để mặc mù khoác lác --”

“Harry, bà Cattermole!”

Harry quay xuống, cởi Áo tàng hình ra, bên dưới, lũ giám ngục đã rời khỏi góc phòng, chúng đang lướt về phía người phụ nữ bị xích trên ghế, không biết là do thần Hộ mệnh đã biến mất hay do chủ nhân của chúng không còn kiểm soát chúng được nữa, chúng dường như đã thoát khỏi sự khống chế. Bà Cattermole rú lên kinh hãi khi bàn tay nhầy nhụa, gớm ghiếc túm lấy cổ bà, đẩy mặt bà về phía sau.

“EXPECTO PATRONUM!”

Con nai bạc vút lên từ đầu đũa phép của Harry và lao về phía bọn giám ngục, chúng bị đẩy lùi, tan vào bóng tối một lần nữa. Hào quang từ con nai, rực rỡ và ấm áp hơn con mèo ban nãy rất nhiều, tỏa khắp nơi khi nó phi nước kiệu quanh căn hầm.

“Lấy cái Horcrux đi,” Harry bảo Hermione.

Nó chạy xuống những bậc thềm, nhét áo Tàng hình vào, lao đến chỗ bà Cattermole.

“Ông?” bà ta thì thầm, nhìn chằm chằm vào mặt nó. “Nhưng -- nhưng Reg bảo tôi ông chính là người đã nộp tên tôi để thẩm tra mà!”

“Tôi ư?” Harry khẽ nói, kéo những sợi xích đang trói tay bà ta, “À, tôi đã thay đổi tư tưởng. Diffindo!” Không có gì xảy ra. “Hermione, làm sao để tháo những sợi xích này ra đây?”

“Đợi đã, mình đang thử vài thứ ở đây --”

“Hermione, chúng ta đang bị bọn giám ngục bao vây!”

“Mình biết, Harry, nhưng nếu mù tĩnh lại và thấy cái mê đay biến mất – mình cần tạo một bản sao – Geminio! (Nhân đôi – ND) Đây rồi... nó sẽ lừa mù ta...”

Hermione chạy xuống những bậc thềm.

“Để xem nào...Relashio! (Giải phóng – ND)

Những sợi xích kêu leng keng và rút vào tay ghế. Bà Cattermole trông vẫn hoảng sợ như lúc trước.

“Tôi không hiểu,” bà thì thầm.

“Bà phải đi với chúng tôi,” Harry nói, kéo bà ta đi. “Đi về nhà, mang theo con bà và trốn đi, trốn khỏi đất nước này nếu bà có thể. Hãy ngụy trang và bỏ chạy. Bà đã thấy rồi đó, ở đây không còn công bằng nữa.”

“Harry,” Hermione nói, “Làm sao để ra khỏi đây trong khi bọn giám mục đang đứng ngoài cửa?”

“Thần hộ mệnh,” Harry nói, chỉ đưa phép vào thần hộ mệnh của nó. Con nai chậm lại, vẫn tỏa sáng rực rỡ, tiến về phía cánh cửa. “Phải gọi càng nhiều càng tốt; gọi thần hộ mệnh của cậu đi, Hermione.”

“Expec – Expecto patronum,” Hermione nói. Không có gì xảy ra.

“Đó là câu thần chú duy nhất mà cô ấy gặp rắc rối,” Harry nói với bà Cattermole – trông đang hoàn toàn sững sốt. “Không may một chút...Cố lên Hermione...”

“Expecto patronum!”

Một con rái cá bạc xông ra từ đũa phép của Hermione và bơi một cách duyên dáng trong không khí đến nhập bọn với con nai.

“Đi nào,” Harry nói, nó dẫn Hermione và bà Cattermole đi ra cửa.

Khi những thần hộ mệnh lướt ra ngoài căn ngục, có những tiếng thét kinh ngạc vang lên từ những người đang ở ngoài. Harry nhìn quanh; bọn giám ngục đã bị đẩy lùi ở mọi hướng, lẫn vào bóng tối, bị phân tán bởi những sinh vật sáng bạc.

“Đã có quyết định rằng tất cả mọi người hãy về nhà và trốn đi cùng với gia đình,” Harry nói với những phù thủy có xuất thân Muggle – những người đang bị chói mắt bởi ánh sáng của những thần hộ mệnh. “Hãy trốn ra nước ngoài nếu có thể. Tránh xa Bộ. Đó là– ờ– quan điểm chính thức mới ban hành. Bây giờ, nếu đi theo những thần hộ mệnh mọi người sẽ rời khỏi đây từ Hành lang Vành tay.”

Họ bước lên những bậc thềm đá mà không có gì ngăn cản nhưng khi đến chỗ thang máy Harry mới bắt đầu cảm thấy lo sợ. Nếu họ lao vào hành lang với một con nai bạc, và một con rái cá bay theo, với hai mươi người, nửa trong số họ bị coi là mang xuất thân Muggle, nó không thể không cảm thấy họ sẽ dễ dàng bị chú ý. Nó chỉ mới đi đến kết luận này khi thang máy kêu leng keng tạm ngừng trước mặt họ.

“Reg!” bà Cattermole hét lên, chạy đến ôm chầm lấy Ron. “Runcorn cho em ra ngoài, ông ta đã tấn công Umbridge và Yaxley, và bảo tất cả rời khỏi đất nước này. Em nghĩ chúng ta nên làm như vậy, Reg, đúng vậy đấy, ta hãy về nhà và mang lũ trẻ đi – sao anh ưót thế?”

“Nước,” Ron nói, cố thoát ra. “Harry, họ biết có người đột nhập vào Bộ, cái lỗ gì đó trên cửa phòng làm việc mụ Umbridge. Mình nghĩ chúng ta chỉ còn năm phút nếu –”

Thần hộ mệnh của Hermione biến mất với một tiếng bốp khi cô bé đột ngột nhìn Harry đầy kinh hãi.

“Harry, nếu chúng ta kẹt ở đây --!”

“Chúng ta sẽ không sao nếu chạy nhanh lên,” Harry nói. Nó thông báo với nhóm người đang im lặng phía sau họ, tất cả đang trở mắt nhìn nó.

“Ai có đưa phép nào?”

Khoảng nửa người trong số họ giơ đưa phép lên.

“Được rồi, tất cả những ai không có đưa phép cần đi kèm với một người có. Chúng ta cần phải nhanh lên trước khi bọn chúng có thể chặn ta. Tiến lên nào.”

Họ cố gắng nhồi nhét vào hai chiếc thang máy. Thần Hộ mệnh của Harry đứng canh trước tấm cửa lưới bằng vàng khi họ đóng cửa lại, thang máy bắt đầu đi lên.

“Tầng tám,” giọng điềm tĩnh của một người phụ nữ vang lên, “Hành lang Vành Tai.”

Ngay lập tức Harry biết là họ đang gặp rắc rối. Cửa ra vào đầy ắp người đang di chuyển từ lò sưởi này sang lò sưởi khác, niêm phong chúng lại.

“Harry!” Hermione rít lên. “Chúng ta sẽ –”

“NGỪNG LẠI!” Harry thét lớn, và giọng nói đầy uy lực của Runcorn vang khắp hành lang Vành Tai: những pháp sư đang niêm phong các lò sưởi đứng yên không nhúc nhích. “Theo tôi,” nó thì thầm với nhóm người xuất thân Muggle đang sợ hãi, bọn họ đi lộn xộn theo sau Ron và Hermmione.

“Có chuyện gì thế Albert?” vị pháp sư hỏi ra khỏi lò sưởi sau Harry ban nãy nói. Trông ông ta có vẻ lo lắng.

“Đám người này phải ra khỏi đây trước khi niêm phong cửa,” Harry lấy vẻ uy nghiêm ra nói.

Đám đông pháp sư trước mặt nó chỉ biết nhìn lẫn nhau.

“Chúng tôi được lệnh niêm phong tất cả lối ra và không để ai –”

“Muốn cãi lời ta à?” Harry quát tháo. “Có ai cần ta cho người thẩm tra gia phả không, giống như ta đã làm với Dirk Cresswell ấy?”

“Xin lỗi!” vị pháp sư hỏi hốt hển lùi ra sau. “Tôi không có ý gì cả, Albert, nhưng tôi nghĩ... Tôi nghĩ họ đang bị thẩm vấn và...”

“Họ là phù thủy thuần chủng,” Harry nói, và giọng trầm trầm của nó vang đi đầy ấn tượng khắp đại sảnh. “Đám khăng định là thuần chủng hơn nhiều người trong số các vị. Ra ngoài nào,” nó nói to với những phù thủy xuất thân Muggle. Tất cả họ chạy gấp vào các lò sưởi và biến mất theo từng cặp. Những nhân viên của Bộ lùi ra sau, một số thấy bối rối, số còn lại lo lắng và hoảng sợ. Thế rồi:

“Mary!”

Bà Cattermole ngoái lại. Reg Cattermole thực, không còn nôn mửa nữa nhưng trông xanh xao và nhợt nhạt, vừa bước ra từ một thang máy.

“R...Reg?”

Bà ta hết nhìn chồng lại đến Ron—đang chửi thề rất to.

Vị pháp sư đầu hói há hốc miệng, cái đầu ông ta quay một cách lố bịch từ Reg Cattermole này sang Reg kia.

“Này...chuyện gì xảy ra vậy? Thế là thế nào?”

“Niêm phong lối ra! NIÊM PHONG NGAY!”

Yaxley vừa xông ra từ một chiếc thang máy khác và đang chạy về phía lò sưởi, nơi mà tất cả những phù thủy xuất thân Muggle đã trốn thoát trừ bà Cattermole. Ngay khi vị pháp sư đầu hói giơ đũa phép lên, Harry liền nện cho ông ta một cú đấm trời giáng, văng ông ta lên không khí.

“Yaxley, Chính hắc đã giúp bọn phù thủy gốc Muggle trốn thoát!” Harry la lớn.

Những đồng nghiệp của vị pháp sư đầu hói bắt đầu la hét om sòm, nhân lúc đó Ron túm lấy tay bà Cattermole, đẩy bà ta vào lò sưởi còn mở, biến mất. Lúng túng, Yaxley quay qua quay lại từ Harry đến vị pháp sư vừa bị đấm, trong khi ông Reg Cattermole thực thét lên. “Vợ tôi! Ai đi với vợ tôi thế kia? Chuyện gì đang xảy ra thế này?”

Harry thấy Yaxley quay đầu lại, khuôn mặt hung ác của hắc mớ hồ hiểu ra chuyện.

“Đi nào!” Harry la lên với Hermione; nó túm lấy tay cô nàng nhảy vào một lò sưởi, bùa phép của Yaxley trượt ngang đầu Harry. Chúng lao đảo một lúc trước khi văng ra khỏi cái toa-let vào trong một phòng ngủ nhỏ. Harry nhào đến mở cửa: Ron đang đứng đó bên cạnh một chậu nước, vẫn đang đối phó với bà Cattermole.

“Reg, em không hiểu –”

“Đi nào, tôi không phải là chồng bà, bà phải về nhà!”

Có tiếng động trong căn phòng phía sau họ; Harry quay lại; Yaxley vừa mới xuất hiện.

“ĐI THÔI!” Harry kêu to. Nó túm lấy bàn tay Hermione và cánh tay Ron, biến mất ngay tại nơi chúng vừa dừng lại.

Bóng tối bao trùm bọn chúng, cùng với cảm giác tay bị nắm chặt, nhưng có gì đó không ổn... Bàn tay của Hermione dường như đang trượt khỏi tay nó...

Nó tự hỏi không biết có bị nghẹt thở không; nó không thể thở hay nhìn thấy bất cứ vật rắn nào nữa ngoài cánh tay Ron và những ngón tay Hermione, những ngón tay đang từ từ tuột ra...

Và rồi nó thấy cánh cửa của căn nhà số mười hai, quảng trường Grimmauld, với tay nắm cửa hình con rắn, nhưng trước khi nó có thể hít vào, bỗng có một tiếng thét và một tia sáng tím: bàn tay Hermione đột ngột túm lấy tay nó và mọi thứ lại tối sầm lần nữa.

## CHƯƠNG XIV: TÊN TRỘM

Harry mở mắt ra và bị mắt hoa lên bởi xung quanh màu vàng xen lẫn xanh; nó không có khái niệm nào về chuyện gì đã xảy ra, nó chỉ biết có vẻ như nó đang nằm đè lên lớp lá xen lẫn cành cây khô. Gắng sức để hít một hơi thật sâu vào hai lá phổi vừa bị nghẹt lại, nó chớp mắt và nhận ra màu sắc chói loà ấy là do ánh sáng mặt trời chiếu xen qua vòm lá ở trên cao. Sau đó, một thứ gì đấy chuyển động ở ngay cạnh mặt nó. Harry vội xoay người lại chống tay nhô lên trên hai đầu gối, chuẩn bị tinh thần để đối mặt với một sinh vật nhỏ bé dữ tợn nào đó, nhưng đó chỉ là bàn chân của Ron. Đảo mắt nhìn quanh, Harry nhận ra nó hai đứa và Hermione đang nằm trên nền của một khu rừng, rõ ràng là chỉ có ba người.

Lúc đầu, Harry nghĩ rằng nơi đây là Rừng Cấm, và trong một khoảnh khắc, mặc dù nó biết thật là ngu ngốc và nguy hiểm cho cả bọn khi xuất hiện trong khu đất của Hogwarts, tim nó đập mạnh khi nghĩ về việc vòng qua những cái cây để đến căn lều của bác Hagrid. Tuy nhiên, sau khi nghe tiếng Ron rên rỉ và Harry nhìn kỹ lại về phía cậu ta, nó nhận ra đây không phải là Rừng Cấm; những cái cây có vẻ ít tuổi hơn, và không gian nơi này sạch sẽ và rộng rãi hơn nhiều.

Nó quay sang Hermione, cô cũng đang chống tay và quỳ trên mặt đất ở trên phía đầu của Ron. Lúc mắt Harry nhìn vào Ron, những ý nghĩ khác biến mất khỏi tâm trí khi thấy cảnh máu quyện bết ở phía bên trái Ron và khuôn mặt cậu trắng bệch, nổi bật lên trên mặt đất phủ đầy lá. Thuốc Đa Dịch đang hết tác dụng: hình dạng của Ron đang là sự kết hợp của Cattermole và chính cậu ta, mái tóc cậu chuyển dần sang màu đỏ trong khi sắc mặt cậu nhợt nhạt hẳn đi.

“Chuyện gì xảy ra với cậu ấy thế?”

“Bị Rời Thân,” Hermione nói, ngón tay cô loay hoay với tay áo của Ron, nơi máu chảy nhiều nhất. (Note: Tách thân là tai nạn gây ra bởi phép Động thổ không hoàn hảo, một phần cơ thể bị bỏ lại phía sau – ND)

Harry nhìn cô, vẻ mặt hoảng sợ khi cô xé toạc áo ngoài của Ron. Harry luôn nghĩ việc Tách thân là một điều gì đấy hài hước, nhưng lần này... Nó thấy trong người cồn cào khi Hermione đặt cánh tay trần của Ron xuống, với một phần thịt bị mất đi trông như thể nó bị xẻo bởi một lưỡi dao sắc bén.

“Harry, nhanh lên, trong ví mình có một lọ nhỏ nhãn ghi ‘Tinh dầu Bạch tiễn’ -”

“Ví hả - được rồi -”

Harry chồm người tới nơi Hermione đã hiện hình, túm lấy cái ví nhỏ và thọc tay vào bên trong. Ngay lập tức, đồ vật này tới đồ vật khác chạm vào tay nó: Nó cảm thấy những chồng sách bọc da, những cánh tay mịn của những chiếc áo bó, những gót giày -

“Nhanh lên!”

Nó vội nhặt đứa phép từ mặt đất lên và chỉ vào bên trong lòng cái túi ma thuật.

“Accio Bạch tiễn!”

Một cái lọ nhỏ màu nâu bay ra khỏi chiếc túi; nó chụp lấy nó và vội quay lại chỗ Hermione và Ron, đôi mắt Ron bây giờ chỉ mở lơ lơ, chỉ còn thấy lòng trắng ở giữa hai mí mắt của cậu ta.

“Cậu ấy đang ngất đi,” Hermione nói, mặt cô bé tái nhợt; cô không còn trông giống như Mafalda nữa, mặc dù tóc cô vẫn có một số nơi màu xám. “Harry, mở nút cho mình, tay mình đang run.”

Harry lôi cái nút chai khỏi cái lọ nhỏ, Hermione cầm lấy và đổ ba giọt dung dịch vào vết thương đang chảy máu. Một làn khói màu xanh lá cây toả lên, và khi nó tan đi, Harry thấy máu đã ngừng chảy ra từ vết thương. Vết thương bây giờ trông như đã qua vài ngày; da non đã kéo phủ lên vết thương lúc mới đây còn trần trụi.

“Wow,” Harry nói.

“Đó là tất cả những gì mình cảm thấy có thể làm được một cách đảm bảo,” Hermione yếu ớt nói. “Có vài câu thần chú có thể giúp cậu ấy ổn ngay, nhưng mình không dám thử, trong trường hợp mình làm sai nó sẽ khiến cậu ấy bị thương nặng thêm... Cậu ấy đã mất quá nhiều máu rồi...”

“Làm thế nào mà cậu ấy lại bị thương? Ý mình là” – Harry lắc đầu, cố gắng diễn đạt một cách rõ ràng để hiểu được chuyện gì vừa xảy ra – “tại sao chúng ta ở đây? Mình nghĩ chúng ta quay lại Quảng trường Grimmauld chứ?”

Hermione hít một hơi dài. Cô trông như sắp bật khóc.

“Harry, mình không nghĩ chúng ta sẽ có thể quay lại nơi đấy.”

“Ý cậu là –?”

“Khi chúng ta Độn thổ, Yaxley đã nắm được mình và mình không thể thoát khỏi lão ta, lão ta quá mạnh, và lão vẫn giữ lấy mình khi chúng ta đến Quảng trường Grimmauld, và sau đó - ừm, mình nghĩ hẳn ta đã thấy cảnh cửa, và nghĩ rằng chúng ta sẽ dừng lại ở đấy, cho nên hẳn đã lỏng tay ra và mình đã cố vùng khỏi hẳn, sau đấy mình đưa chúng ta đến đây!”

“Nhưng sau đấy, hẳn ta đi đâu? Khoan đã... Cậu không phải đang nói là hẳn ta ở Quảng trường Grimmauld đấy chứ? Hẳn ta không thể vào trong đấy được mà?”

Cô bé gật đầu, mắt lấp lánh những giọt nước chực trào ra.

“Harry, mình nghĩ hẳn có thể. Mình - mình đã bắt hẳn buông mình ra bằng bùa Thả Rời, nhưng mình đã lỡ đưa hẳn vào trong vòng bảo vệ của bùa Trung tín. Vì cụ Dumbledore đã qua đời rồi, cho nên chúng ta là những Người Giữ Bí Mật, nghĩa là mình đã đưa cho hẳn bí mật rồi, phải không?”

Không có gì là vờ vĩnh ở đây cả; Harry chắc chắn cô đã đúng. Đây là một đòn đánh nặng. Nếu Yaxley có thể vào trong ngôi nhà, không có cách nào để bọn chúng có thể quay lại. Giờ đây, hẳn đã có thể đưa các tên Tử thần thực tử vào đấy bằng cách Độn thổ. Mặc dù ngôi nhà khá u ám và ngột ngạt, nhưng đấy là một nơi trú ẩn an toàn; và hơn nữa, bây giờ Kreacher đã vui vẻ và thân thiện hơn, một nơi có thể gọi là nhà được. Với một cảm giác đau khổ nuôi tiếc không phải do đồ ăn, Harry thấy xoắn xang trong lòng, nó có thể hình dung con

gia tình đang bận bịu với những cái bánh nhân thịt trộn bầu dục mà Harry, Ron và Hermione sẽ không bao giờ ăn.

“Harry, mình xin lỗi, mình thật sự xin lỗi!”

“Đừng như thế nữa, đó không phải lỗi của cậu! Nếu ai đó có lỗi, đấy là mình...”

Harry rút tay vào túi và lấy ra con mắt của thầy Mắt Đen. Hermione giật mình, vẻ mặt trông hết sức bang hoàng khiếp sợ.

“Mụ Umbridge đã gắn nó vào cửa văn phòng làm việc của mụ, để theo dõi người khác. Mình không thể để nó ở đấy... nhưng đấy là lý do tại sao họ biết là có những kẻ đột nhập.”

Trước khi Hermione kịp trả lời, Ron rên rỉ và mở mắt ra. Trông cậu ta vẫn còn xám ngắt và khuôn mặt ướt đầm mồ hôi.

“Cậu thấy thế nào?” Hermione thì thầm.

“Tồi tệ,” Ron càu nhàu, nhăn nhó khi cảm giác thấy cánh tay bị thương. “Chúng ta ở đâu đây?”

“Trong cánh rừng nơi cúp Quidditch thế giới được tổ chức,” Hermione nói. “Mình muốn đến một nơi khép kín, không bị quấy rầy, và đây là nơi -”

“- đầu tiên mà cậu nghĩ đến,” Harry tiếp lời cô, đảo mắt nhìn xung quanh, hiển nhiên nơi đây đã bị bỏ hoang. Nó không thể không nghĩ tới chuyện đã xảy ra trong lần cuối mà ba người Độn thổ tới địa điểm đầu tiên mà Hermione nghĩ đến— bằng cách nào những tên Tử thần thực tử có thể tìm thấy họ chỉ trong vài phút. Có phải đấy là Legilimency? (Đọc tâm trí – ND) Liệu Voldemort và những tay sai ngay bây giờ có biết nơi mà Hermione đã đưa chúng đến không?

“Cậu có nghĩ chúng ta nên đi tiếp không không?” Ron hỏi Harry, và nó có thể nói qua vẻ mặt Ron rằng cậu ấy cũng đang nghĩ như thế.

“Mình không biết.”

Ron trông vẫn xanh xao và yếu ớt. Cậu không buồn ngồi dậy và có vẻ như cậu ấy quá yếu để làm điều đó. Ý nghĩ về việc phải di chuyển Ron khiến Harry nản chí.

“Tạm thời bây giờ hãy ở đây đã,” Harry nói.

Trông có vẻ bớt căng thẳng hơn, Hermione đứng lên nhún nhảy.

“Chúng ta sẽ đi đâu?” Ron hỏi.

“Nếu chúng ta định ở lại, chúng ta nên yểm vài bùa chú bảo vệ ở nơi đây,” cô trả lời, nâng đũa phép lên, cô bắt đầu bước vòng quanh Harry và Ron, vừa đi vừa lẩm bẩm những câu thần chú. Harry thấy những sự thay đổi nhỏ trong bầu không khí bao quanh: điều này như thể là Hermione đã yểm một bầu không khí ấm áp bao xung quanh bọn họ

“Salvio Hexia... Protego Totalum... Repello Muggletum... Muffliator... Cậu có thể lấy cái lều ra được rồi, Harry...”



(Ý nghĩa: Hoá giải bùa yếm... Bảo vệ toàn bộ... Đuổi Muggle... Ủ tai... - ND)

“Lều ư?”

“Trong cái ví!”

“Trong cái... à dĩ nhiên,” Harry nói.

Harry không buồn thò tay vào trong ví lần này, nó sử dụng bùa Triệu tập. Cái lều hiện ra với tấm vải lều đầy hoa văn, dây nhợ và những cái cọc. Harry nhận ra nó, một phần là vì mùi của những con mèo, đây là chiếc lều mà chúng đã ngủ trong đêm ở cúp Quidditch Thế giới.

“Mình tưởng cái này là của gã Perkins ở bộ Pháp thuật?” nó hỏi, bắt đầu gỡ các cọc lều ra.

“Rõ ràng ông ấy không cần nó nữa, chứng đau lưng hành hạ ông ta ghê lắm,” Hermione vừa nói vừa thực hiện một thao tác hình số tám phức tạp với đôi đũa của cô, “vậy nên bố của Ron bảo mình có thể mượn nó. Erecto!” (Note: Dựng lên – ND) cô nói thêm, chỉ đũa vào tấm vải méo mó, làm cho nó trồi lên nhẹ nhàng trong không khí và cuối cùng ngừng lại, cái lều chắc chắn được dựng lên trước mắt Harry, trong khi nó vẫn đang loay hoay dựng một cái cọc lên rồi ngã phịch người xuống đất cạnh một đầu dây.

“Cave Inimicum,” (Note: Làm vững chãi – ND) Hermione hoàn tất với một cái huơ tay lên trời. “Đây là tất cả những gì mình có thể làm. Ít ra là, chúng ta có thể biết bọn chúng đến đây khi nào; Mình không đảm bảo nó có thể giữ chân Vol -”

“Đừng nói cái tên đấy ra!” Ron gắt giọng cắt ngang.

Harry và Hermione nhìn nhau.

“Mình xin lỗi,” Ron nói, khẽ lăm bầm khi ngẩng lên nhìn hai người bạn, “nhưng nó cảm giác như là một – một điềm xui hay cái gì đấy. Chúng ta có thể gọi hắn là Kẻ-Là-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy được không? Làm ơn!”

“Thầy Dumbledore nói rằng việc sợ hãi một cái tên -” Harr bắt đầu nói.

“Trong trường hợp cậu quên, bạn à, việc gọi tên Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy không giúp gì nhiều cho cụ Dumbledore lúc ấy,” Ron cự lại. “Chỉ là – chỉ là tỏ một chút kính trọng tới Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy thôi, được không?”

“Kính trọng?” Harry lặp lại, nhưng Hermione trừng mắt ngăn không cho nó nói; rõ ràng nó không nên tranh cãi với Ron trong khi cậu ta đang ở trong tình trạng sức khoẻ yếu ớt như thế này.

Harry và Hermione một tay mang đồ, một tay kéo Ron qua cánh cổng của túp lều. Bài trí bên trong vẫn giữ nguyên như là trong ký ức của Harry; một ngăn phòng nhỏ cùng với phòng tắm và một cái nhà bếp xinh xinh. Nó dẫn lên một bên của cái ghê bành cũ và cẩn thận hạ Ron xuống lên một cái giường ngủ cũ. Chỉ với một sự di chuyển ngắn như thế này đã khiến Ron trông còn nhợt nhạt hơn, và sau khi hai đứa đã đặt cậu yên vị trên tấm đệm, cậu ta nhắm mắt lại và im lặng một lúc.

“Mình sẽ pha một ít trà, Hermione hỗn hển nói, lôi ấm đun nước và mấy cái vại từ trong cái ví của cô và quay về phía nhà bếp.

Harry phát hiện rằng thứ đồ uống nóng ấy cũng có tác dụng như rượu Whiskey lửa mà nó dùng trong đêm mà thầy Mắt-Điên chết; thứ này có vẻ đốt đi những sợ hãi run rẩy ở dưới ngực nó. Sau một hay hai phút, Ron phá vỡ sự im lặng.

“Cậu nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra với Cattermoles?”

“Nếu may mắn, họ sẽ phải trốn đi được,” Hermione nói, ôm lấy cốc trà nóng một vẻ dễ chịu. “Chừng nào mà ông Cattermole còn có hiểu biết trong đầu, ông ta sẽ phải di chuyển bà Catterole bằng phép Động thổ Đi kèm và họ sẽ đang bỏ trốn đất nước này ngay bây giờ với những đứa trẻ của họ. Đây là những gì mà Harry đã nói với bà ấy phải làm.”

“Ôi, mình hy vọng họ đã trốn thoát được,” Ron nói, dựa người vào những cái gối. Tách nước trà có vẻ giúp cậu ta cảm thấy tốt hơn nhiều; một chút màu sắc đã xuất hiện lại trên khuôn mặt. “Tuy nhiên mình không có cảm giác Reg Cattermorre suy nghĩ được nhanh như thế, qua cách mà mọi người nói chuyện với mình khi mình là ông ta. Trời ơi, mình hy vọng họ làm được... Nếu gia đình họ bị đưa đến Azkaban bởi vì chúng ta thì...”

Harry ngược nhìn Hermione và câu hỏi mà nó định hỏi – về vấn đề có khi nào không có đứa phép của bà Cattermole sẽ ngăn cho bà ấy Động thổ bên cạnh chồng bà không – bị chặn đứng lại ở họng. Hermione đang nhìn vẻ mặt buồn phiền của Ron về số phận của nhà Cattermole, và có một sự dịu hiền trong thái độ đó làm Harry cảm thấy như thể nó vừa bắt quả tang cô vừa hôn cậu ấy.

“Vậy, cậu có nó chưa?” Harry hỏi cô, một phần nhắc khéo cô rằng nó đang có mặt ở đây.

“Có – có cái gì?” Cô bé hỏi.

“Thứ mà chúng ta vừa trải qua tất cả để có nó? Cái mề đay! Cái mề đay ở đâu rồi?”

“Cậu lấy được nó ư?” Ron hét lên, hơi nhồm người dậy khỏi những cái gối. “Không ai nói cho mình điều gì cả! Trời ơi, cậu phải nhắc về nó chứ!”

“Ừm, chúng ta đã phải chạy trốn khỏi những tên Tử thần thực tử, phải không?” Hermione nói. “Nó đây.”

Rồi cô kéo cái mề đay ra khỏi túi áo choàng và trao nó cho Ron.

Cái mề đay to như một quả trứng gà. Một chữ S lõng lể, được chạm trổ tinh vi nhiều hạt đá nhỏ màu xanh lấp lánh dưới ánh sáng mờ ảo xuyên qua mái lều bằng vải bạt.

“Có khi nào ai đó đã phá huỷ nó từ khi Kreacher có nó không?” Ron hỏi một cách hy vọng. “Ý mình là, chúng ta có chắc chắn được đây vẫn là một Horcrux không?”

“Mình nghĩ vậy,” Hermione nói, lấy cái horcrux lại và nhìn kỹ vào nó. “Sẽ có vài dấu vết của sự sút mẻ nếu nó đã được phá huỷ bằng pháp thuật.”

Cô chuyển nó cho Harry, nó xoay xoay vật đó trên đầu ngón tay. Vật này trông vẫn hoàn hảo, nguyên vẹn. Nó nhớ lại phần còn sót lại xơ xác của cuốn nhật ký, và hòn đá trong cái Horcrux là chiếc nhẫn đã bị nứt ra khi cụ Dumbledore phá huỷ nó.

“Mình nghĩ Kreacher nói đúng,” Harry nói. “Chúng ta sẽ phải tìm ra cách làm thế nào mở được thứ này ra trước khi chúng ta có thể phá huỷ nó.”

Harry bật chợt nhận ra một điều ở vật mà nó đang cầm, về thứ đang sống phía sau cái nắp màu vàng nhỏ bé kia. Dù đã bỏ ra tất cả những nỗ lực của nó để tìm kiếm thứ này, nó bỗng trỗi lên cảm giác thôi thúc mạnh mẽ muốn ném cái mề đay xa khỏi người nó. Lấy lại sự tự chủ, nó cố bẫy cái mề đay ra bằng ngón tay, rồi lại cố gắng thử bùa chú mà Hermione đã dùng để mở cánh cửa phòng của chú Regulus. Không có cách nào được cả. Nó đưa cái mề đay lại cho Ron và Hermione, mỗi đứa lại cố gắng hết sức để thử, nhưng không đứa nào làm tốt hơn nó trong việc mở cái mề đay ra.

“Nhưng mà, cậu có cảm thấy nó không?” Ron thì thào khẽ, tay nắm chặt lấy cái mề đay.

“Ý cậu là gì?”

Ron trao cái Horcrux cho Harry. Sau một vài tích tắc, Harry nghĩ nó hiểu ý của Ron là gì. Có phải là dòng máu của nó đập nhẹ qua những mạch máu cho nó cảm giác ấy, hay là có thứ gì đó đang đập ở bên trong cái mề đay, như là một trái tim kim loại chẳng hạn?

“Chúng ta sẽ dự định làm gì với thứ này đây?” Hermione hỏi.

“Giữ cho nó an toàn cho đến khi chúng ta tìm ra cách để phá hủy nó.” Harry nói, và dù không thích lắm nhưng nó vẫn vòng cái dây đeo quanh cổ, thả cái mề đay giấu vào trong áo choàng, nơi nó nằm bên cạnh cái túi nhỏ mà Hagrid đã đưa cho nó.

“Mình nghĩ chúng ta nên thay phiên trông chừng phía bên ngoài lều,” nó nói thêm với Hermione đang đứng dậy vươn người. “Và chúng ta sẽ cần nghĩ về vấn đề thức ăn nữa. Cậu ở đó đi,” nó nói ngắn gọn khi Ron cố ngồi dậy, mặt trở nên xanh xao mệt mỏi.

Đặt cái Ống kính Mách lều mà Hermione tặng cho Harry trong ngày sinh nhật lên cái bàn trong lều một cách cẩn thận, Harry và Hermione sử dụng hầu hết thời gian chia nhau canh gác xung quanh. Tuy nhiên, cái Ống kính Mách lều vẫn lặng im đứng yên cả ngày, hiển nhiên dù đây là nhờ những bùa bảo vệ và những thần chú chống Muggle mà Hermione đã trải xung quanh, hay là việc hiếm khi người ta đi qua con đường này, khoảnh rừng mà bọn nó ở vẫn giữ yên được vẻ hoang vắng, ngoài việc thỉnh thoảng xuất hiện một vài con chim hay chú sóc ngơ ngác. Buổi tối cũng không có điều gì thay đổi, Harry thấp sáng đèn phép của nó lúc đối phiên với Hermione lúc mười giờ tối, lặng nhìn ra ngoài khung cảnh hoang vắng, chỉ có những con dơi chập chờn bay bên trên khoảng trời nhỏ đầy sao mà nó có thể thấy được từ trong khu vực được yểm bùa này.

Giờ nó cảm thấy đói, và còn thấy hơi mơ màng. Hermione đã không đóng gói thứ thức ăn nào trong cái ví pháp thuật của cô vì cô đơn giản nghĩ rằng bọn nó sẽ trở về quảng trường Grimmauld tối nay, vậy nên cả bọn không có gì để ăn ngoài một vài cây nấm dại mà Hermione đã nhặt từ những cây gần nhất ở xung quanh rồi hầm trong một cái nồi hầm trại. Sau tổng vào miệng hai muỗng đầy ắp, Ron đã đẩy của phần của cậu ta đi, vẻ mặt trông như thể sắp nôn ra; Harry cố gắng giữ ý để không làm tổn thương cảm giác của Hermione.

Sự im lặng bao trùm bị phá vỡ bởi tiếng sột soạt lạ lẫm và một âm thanh nghe như tiếng cành cây khô bị gãy: Harry nghĩ có lẽ chúng là của những con vật chứ không phải của con người, tuy nhiên nó vẫn nắm chặt đèn sẵn sàng tinh thần. Bên trong người nó sẵn đã có cảm giác khó chịu bởi phần thức ăn từ nấm hoang, giờ lại xen lẫn thêm sự lo lắng.

Nó đã nghĩ rằng nó sẽ cảm thấy hân hoan nếu bọn nó cố ăn trộm lại được cái Horcrux, nhưng hình như giờ nó không thấy thế; tất cả những gì nó thấy khi nó ngồi nhìn ra ngoài vào bóng đêm, với một đốm sáng nhỏ bé từ cây đuă của nó, là sự lo lắng về điều gì sẽ xảy ra tiếp theo. Điều này như thể mặc dầu nó đã đạt được mục đích của nó sau nhiều tuần, nhiều tháng, thậm chí nhiều năm, nhưng rồi cuối cùng lại đến một điểm dừng lại bất ngờ, không còn đường để đi nữa.

Có những Horcrux khác đang ở ngoài kia, nhưng nó không có một ý niệm rõ ràng về việc chúng có thể ở những nơi nào. Nó thậm chí không biết được chúng là những thứ gì. Trong khi đó nó là một kẻ thất bại trong việc tìm được cách huỷ diệt có mỗi một cái Horcrux mà chúng vừa tìm được, cái Horcrux mà giờ đang nằm lên phần da thịt trần trên ngực nó. Điều kỳ lạ là nó không hề thu nhiệt từ người Harry, nhưng lại nằm một cách rất lạnh lẽo ép vào da thịt nó như thể cái mề đay vừa bị nhúng xuống nước đá. Thỉnh thoảng Harry nghĩ, có lẽ là tưởng tượng, rằng nó có thể cảm thấy nhịp đập nhỏ bé khe khẽ bên cạnh nhịp đập của trái tim nó.

Những linh cảm không tên luồn vào nó khi nó ngồi đó trong bóng đêm. Nó cố chống lại chúng, đẩy chúng ta, nhưng chúng cứ ủa vào một cách không ngừng nghỉ. Kẻ này không thể sống khi kẻ kia tồn tại. Ron và Hermione khẽ nói chuyện trong lều phía sau nó, hai đứa có thể rời đi nếu chúng muốn: Nó thì không thể. Khi Harry ngồi đó cố gắng kiểm soát sự sợ hãi và sự mệt mỏi của riêng nó, nó hình như cảm thấy cái Horcrux ép chặt lấy ngực của nó đang tích tắc đếm ngược dần thời gian mà nó còn lại... Một ý nghĩ ngu ngốc, nó nói với chính mình, đừng nghĩ như thế...

Cái sợ của nó bắt đầu có cảm giác kim châm đau nhói. Nó đã sợ rằng nó sẽ làm cho chuyện này xảy ra bởi những ý nghĩ đó, và nó cố hướng chúng sang một điều khác. Nó nghĩ tới Kreacher tội nghiệp, kẻ đang chờ chúng về nhà rồi cuối cùng thay vào đó là Yaxley. Liệu con gia tinh sẽ giữ im lặng hay nó sẽ nói những tên Tử thần thực tử mọi thứ nó biết? Harry muốn tin rằng Kreacher đã thay đổi các nhìn về nó trong một tháng qua, rằng nó bây giờ đã trở nên trung thành, nhưng ai biết được chuyện gì xảy ra? Nếu những tên Tử thần thực tử tra tấn con gia tinh thì sao? Những hình ảnh rung rợn tràn vào đầu Harry và nó cũng cố xua đuổi chúng đi, nó không thể làm gì cho Kreacher cả: nó và Hermione đã phải quyết định chống lại việc cố truy gọi Kreacher; nếu ai đó từ Bộ pháp thuật đến cùng thì sao? Chúng không tin tưởng rằng việc độn thổ của Gia tinh sẽ không bị kiểm soát từ cái sai lầm mà đã đưa Yaxley tới quảng trường Grimmauld bằng viền áo của Hermione.

Cái sợ của Harry như đang thiêu đốt. Nó nghĩ rằng có quá nhiều điều bọn chúng chưa biết: Lupin đã đúng về những pháp thuật chúng chưa bao giờ bắt gặp hay hình dung ra. Tại sao cụ Dumbledore đã không giải thích nhiều thêm? Hay cụ nghĩ sẽ có thêm nhiều thời gian; rằng cụ sẽ sống thêm nhiều năm, có lẽ là thế kỷ nữa, như là người bạn của cụ Nicolas Flamel? Nếu như vậy, cụ đã sai... nó đã thấy Snape làm chuyện đó... Snape, con rắn độc ngủ yên, kẻ đã tung đòn ở trên đỉnh tháp...

Và cụ Dumledore rơi xuống... rơi xuống...

“Trao nó cho ta, Gregorovitch.”

Giọng nói của Harry cao, rõ ràng và lạnh lẽo, đưa của nó giờ lên phía trước người bởi một bàn tay với những ngón tay dài trắng bệch. Người đàn ông mà nó đang chỉ đưa vào đang bị treo ngược ở trong không khí, mặc dầu chả có sợi dây nào giữ ông ta cả; ông ta lắc lư ở đấy, bị giữ lại một cách vô hình và kỳ quái, tay chân ông co lại xung quanh người, khuôn mặt ông ta hoảng sợ, trên cả mức hồng hào của Harry bởi vì máu đã dồn xuống đầu ông. Ông ta có một bộ tóc trắng muốt và một bộ râu dày, rậm rạp: một Ông già Noel đang bị trói ngược.

“Tôi không có nó, tôi không còn có nó nữa! Nó, nhiều năm trước, đã bị ăn cắp rồi!”

“Đừng bao giờ nói dối với Chúa tể Voldemort, Gregorovitch. Ngài biết... Ngài luôn luôn biết.”

Đồng tử của người đang bị treo mở rộng, giãn ra trong sợ hãi, và rồi chúng phình lên, lớn dần và lớn dần cho tới khi màu đen của chúng nuốt chửng lấy Harry –

Harry vội theo sau Gregorovitch trong một hành lang tối khi ông ta đang giờ cao một cái đèn lồng: Gregorovitch vội lao vào căn phòng ở cuối hành lang và cái đèn lồng chiếu vào một nơi trông như là xưởng làm việc; bào gỗ và vàng ánh lên trong ánh sáng chập chờn, và ở kia trên gờ cái cửa sổ ở kia một cậu trai trẻ với mái tóc vàng như một chú chim khổng lồ. Trong chưa đầy một tích tắc khi ánh đèn lồng hắt lên mặt anh ta, Harry thấy sự vui sướng trên khuôn mặt đẹp trai đó, và kẻ đột nhập bắn một bùa Choáng từ cây đuũa của anh ta rồi búng người vụt ra sau cửa sổ với một tràng cười lớn.

Và Harry lại vút lùi lại ra sau những con người rộng như một đường hầm ấy, khuôn mặt Gregorovitch đang mờ ra vì khiếp đảm.

“Ai là kẻ trộm, Gregorovitch?” giọng nói cao và lạnh cất lên.

“Tôi không biết, tôi chưa bao giờ biết, một gã trẻ tuổi – không – làm ơn – LÀM ƠN!”

Một tiếng hét vang lên và sau đấy là một chùm sáng xanh lục –

“Harry!”

Harry mở mắt ra thở hổn hển, trán của nó nhức nhối. Nó đã ngã ra phía ngoài lều, trượt dọc theo tấm bạt, và nằm xoài ra trên mặt đất. Nó nhìn lên Hermione, mái tóc dài của cô che đi khoảng trời nhỏ còn nhìn thấy qua những cành cây tối đen đan xen ở trên cao.

“Một giấc mơ,” nó nói, vội vàng ngội giậy và cố gắng chống lại cái trừng mắt của Hermione bằng một cái nhìn vô tội. “Nó phải được ngừng lại, mình xin lỗi.”

“Mình biết đó là vết sẹo của cậu! Mình có thể nói bằng việc nhìn vào khuôn mặt của cậu! Cậu đã nhìn vào trong tâm trí của Vol -”

“Đừng nói tên hắn ra!” Ron nói giận giữ nói vọng từ trong lều ra.

“Được rồi,” Hermione gắt lên, “vậy thì, tâm trí của Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-A-Đấy!”

“Mình không có ý để nó xảy ra!” Harry nói. “Nó là một giấc mơ. Liệu cậu có thể kiểm soát những gì cậu mơ thấy không, Hermione?”

“Nếu cậu đơn giản là học cách sử dụng Bế quan Bí thuật –”

Nhưng Harry không hứng thú để nghe dạy bảo; nó muốn nói về những gì nó đã nhìn thấy.

“Hắn đã tìm thấy Gregorovitch, Hermione à, mình nghĩ hắn đã giết ông ấy, nhưng trước khi hắn giết ông ta hắn đã đọc tâm trí của Gregorovitch và mình thấy –”

“Mình nghĩ mình nên tiếp tục canh chừng nếu cậu quá mệt đến mức ngủ quên,” Hermione lạnh lùng nói.

“Mình có thể tiếp tục phiên canh gác!”

“Không, rõ ràng là cậu quá mệt mỏi. Hãy đi nằm nghỉ đi.”

Cô bé thả phịch người xuống cửa lều, trông vẻ ương ngạnh. Khá tức giận, nhưng không muốn chạm mặt cô nàng, Harry đi vào bằng đường phía sau.

Khuôn mặt của Ron vẫn trắng bệch thò ra từ cái giường ngủ phía dưới; Harry trèo lên giường trên, nằm xuống, nhìn chăm chăm vào cái trần bạt u ám. Sau một lúc, Ron nói bằng một giọng thì thầm để không vang tới tai Hermione đang canh gác ở ngoài cửa vào.

“Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy đang làm gì thế?”

Harry nhướn mắt để cố nhớ ra mọi chi tiết, rồi thì thầm trong bóng tối.

“Hắn ta đã tìm thấy Gregorovitch. Hắn trói ông ta lại, rồi hắn tra tấn ông ta.”

“Làm thế nào mà Gregorovitch có thể làm một cây đũa mới nếu ông ta bị trói?”

“Mình không biết... Nó thật quái lạ, phải không?”

Harry nhắm mắt lại, nghĩ về tất cả những gì nó đã nghe và đã thấy. Càng nhiều điều nó nhớ lại, mọi việc càng trở nên kém vô lý... Voldemort đã không nói gì tới cây đũa của Harry, không nói gì về hai cái lõi song sinh, không nói gì về việc Gregorovitch làm một cây đũa mới và mạnh mẽ hơn để đỡ được cây đũa của Harry...

“Hắn ta muốn một thứ gì đấy từ Gregorovitch,” Harry nói, mắt nó vẫn nhắm chặt. “Hắn ta bắt ông ta phải giao nó ra, nhưng Gregorovitch nói thứ đó đã bị ăn trộm... và rồi... rồi...”

Harry nhớ lại việc nó, tức Voldemort đã lướt dọc theo qua đôi mắt của Gregorovitch, vào trong ký ức của ông ta...

“Hắn ta đã đọc tâm trí của Gregorovitch, và mình thấy một gã trẻ tuổi ngồi vắt vẻo trên bờ cửa sổ, anh ta phát một câu thần chú vào Gregorovitch và nhảy ra khỏi tầm nhìn. Anh ta đã ăn trộm nó, anh ta ăn trộm thứ gì đó mà Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy đang truy tìm. Và mình... mình nghĩ mình đã thấy anh ta ở đâu đó rồi...”

Harry ước nó có được một cái nhìn thoáng qua của khuôn mặt của chàng trai đấy. Theo như Gregorovitch, vụ trộm đã xảy ra nhiều năm trước. Tại sao tên trộm trẻ tuổi trông rất quen thuộc?

Những âm thanh từ trong khu rừng bao quanh khe lan truyền vào trong cái lều; tất cả những gì Harry có thể nghe được là hơi thở của Ron. Sau một lúc, Ron lại thì thầm, “Cậu không thấy thứ tên trộm cầm là gì à?”

“Không... nó chắc hẳn là một thứ gì nhỏ bé.”

“Harry này?”

Những thanh gỗ của chiếc giường Ron nằm kêu kẹt kẹt khi cậu xoay người.

“Harry, cậu có nghĩ rằng Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy đang tìm kiếm thứ gì khác để biến nó thành Horcrux chứ?”

“Mình không rõ,” Harry chậm rãi nói. “Có lẽ. Nhưng chẳng phải nó sẽ nguy hiểm cho hẳn nếu hẳn làm thêm một cái nữa? Hermione đã nói hẳn ta đã xé linh hồn tới mức tối đa rồi mà?”

“Ừ, nhưng có thể hẳn ta không biết điều đó.”

“Ừm... có thể,” Harry nói.

Nó đã chắc rằng Voldemort đã tìm kiếm cách giải quyết vấn đề của hai cái lõi song sinh, chắc chắn rằng Voldemort hẳn đã tìm điều ấy ở vị phù thủy làm dưa già nua... nhưng mà hẳn ta đã giết ông ấy, hiển nhiên không hỏi một câu hỏi nào về dưa phép cả.

Vậy thứ gì mà Voldemort đang cố tìm vậy? Tại sao với Bộ Pháp thuật và thế giới Phù thủy nằm dưới chân hẳn, hẳn lại đi tới nơi xa xôi, mục đích đạt được vật mà Gregorovitch từng có, và vật đó sau đó lại bị ăn trộm bởi một kẻ trộm vô danh?

Harry vẫn còn nhớ rõ khuôn mặt của chàng trai trẻ tóc vàng; nó rất dễ chịu, hoang dã; có một cái không khí mang cá tính Fred và George trong sự thành công bằng mưu mẹo ở anh ta. Anh ta nhảy tung ra khỏi khung cửa sổ như một con chim, và Harry đã thấy anh ta trước đây, nhưng nó không thể nghĩ ra là ở đâu...

Với cái chết của Gregorovitch, giờ người đang gặp nguy hiểm là tên kẻ trộm có khuôn mặt hài hước đó, và những suy nghĩ của Harry dừng lại ở người đó, khi tiếng ngáy của Ron bắt đầu vang lên từ chiếc giường phía dưới còn nó thấy mình lại lần nữa chìm dần vào trong giấc ngủ

## CHƯƠNG XV: SỰ TRẢ THÙ CỦA YÊU TINH

Sáng sớm hôm sau, trước khi hai đứa kia thức dậy, Harry đã rời khỏi lều, đi lòng vòng khu rừng xung quanh để tìm cái cây già nua, lăm lè, lăm mầu lăm cành nhất mà nó có thể nhìn thấy. Dưới bóng tối của tán cây ấy, Harry chôn con mắt của thầy Moody và đánh dấu lại bằng cách dùng đũa phép khắc một cây thánh giá nhỏ lên vỏ cây. Không quá nhiều, nhưng nó cảm thấy như vậy thầy Moody sẽ thấy dễ chịu hơn là để con mắt thầy bị kẹt mãi sau cánh cửa của mộ Dolores Umbridge. Xong xuôi nó quay trở về căn lều, chờ cho bọn bạn ngủ dậy và bàn với tụi nó những việc tiếp theo phải làm.

Harry và Hermione cho rằng tốt nhất là không lưu lại quá lâu ở một địa điểm và Ron đồng ý, với điều kiện duy nhất là bước di chuyển tiếp theo của chúng phải đến gần tầm với của một chiếc sandwich kẹp thịt. Vì vậy Hermione tẩy hết những bùa ngải mà cô nàng đã cài khắp vạt rừng trong khi Harry và Ron tẩy hết đám tàn tích còn trên mặt đất có thể làm lộ việc bọn nó đã cắm trại ở đây. Rồi mấy đứa dọn đồ tới con đường vắng cách xa trung tâm một thị trấn buồn bán nhỏ.

Sau khi tụi nó dựng xong lều trên một bãi um tùm những cây bụi nhỏ và bao khu vực lại bằng nhiều bùa phép bảo vệ, Harry choàng áo khoác tàng hình rồi liều ra ngoài để đi tìm lương thực. Dĩ nhiên đó là ý tưởng đột xuất chứ không hề được nó lên kế hoạch từ đầu. Khi nó vừa vào được trong thị trấn thì bỗng xuất hiện một màn sương giá từ trên trời tới, đi kèm cơn ớn lạnh bất thường, một bóng tối đột ngột bao phủ cả bầu trời khiến nó đứng chết chân.

“Nhưng cậu có thể gọi ra một vị thần hộ mệnh mạnh mẽ kia mà!” Ron cự lại ngay khi thấy Harry trở về căn lều tay không, thở dốc và hệt hơi kêu lên được đúng một tiếng: giám ngục.

“Mình không thể...tạo ra”, nó thở hổn hển, gập người vì cơn đau xóc ở hông. “Nó không tới...”

Bộ mặt sững sốt và tràn trề thất vọng của hai đứa kia làm Harry tự thấy ngượng ngùng. Những kinh nghiệm gần như là ác mộng mỗi khi bọn giám ngục lướt đến với khoảng cách quá gần và sự cảm nhận một cái lạnh thấm sâu khiến nó thấy như ngưng thở, rồi cả những âm thanh gào thét vang vọng trong đầu, tất cả những thứ ấy làm nó không còn đủ sức để tự bảo vệ. Chúng tước đi hết khả năng tự kiểm soát của Harry. Nó chỉ còn biết chạy, chạy thực mạng, chạy xa ra khỏi những tên giám ngục không có tròng mắt đang trườn vào giữa những cư dân Muggles, những người không thể thấy chúng, nhưng lại cảm thấy được một nỗi tuyệt vọng vô hình chúng tạo ra ở bất kỳ nơi đâu chúng tới.

“Tổng kết lại, chúng ta vẫn không có thức ăn.”

“Im đi, Ron,” Hermione nạt. “Harry, chuyện gì đã xảy ra? Tại sao cậu lại nghĩ mình không thể gọi ra Thần hộ mệnh? Hôm qua cậu đã biến ra nó thật hoàn hảo cơ mà!”

“Mình không biết.”

Nó ngồi lún xuống một trong những cái ghế bành cũ kỹ của lão Perkin, cảm thấy xấu hổ hơn bao giờ hết. Nó sợ có gì đó không ổn ở bên trong nó. Ngày hôm qua dường như đã xa



lắm rồi: Ngày hôm nay, một lần nữa nó lại là thằng bé 13 tuổi, đứa duy nhất ngất lịm đi trên chuyến tàu tốc hành Hogwarts.

Ron đá cái chân ghế.

“Cái gì?”, nó hằm hè Hermione. “Mình đang chết đói! Tất cả những gì mình được ném kể từ lúc chảy nửa số máu tới quắt queo chỉ là một đôi nắm dù!”

“Thì cậu cứ đi đi rồi chiến đấu với bọn giám ngục ấy”, Harry châm biếm.

“Mình sẽ đi, nhưng tay mình đang trong một mớ băng bó, nếu như cậu không nhìn ra!”

“Nó tiện đấy.”

“Nói như vậy là ý....?”

“Đúng rồi rồi!” Hermione reo lên, đập tay lên trán làm hai đứa kia giật mình im thin thít. “Harry, đưa mình cái dây chuyền! Nhanh lên,” cô bé giục rồi, búng ngón tay cái tách khi thấy Harry ngậy ra, “Cái Horcrux, Harry, cậu vẫn đeo nó kìa!”

Cô bé chìa tay ra khi Harry tháo cái dây chuyền ra khỏi cổ. Vào giây phút tách được sợi dây ra khỏi làn da, nó chợt cảm thấy tự do và nhẹ bẫng lạ thường. Trước khi 2 cảm xúc tuyệt vời ấy kịp tan đi, thậm chí nó còn không hề nhận ra cái ướm lạnh và cơn đói hành hạ khiến dạ dày nó co bóp dữ dội.

“Ổn hơn rồi chứ?” Hermione hỏi.

“Ờ, rất nhiều!”

“Harry,” cô bé nói, cúi thấp xuống đối diện Harry và dùng giọng điệu mà Harry liên tưởng tới cái cách người ta viếng thăm người đang ốm nặng, “Liệu cậu có cho rằng mình đang bị ám?”

“Cái gì? Không!”, nó trả lời một cách tự vệ, “Mình nhớ rõ mọi việc mình làm trong khi mình vẫn đeo nó mà. Nếu như mình bị ám, mình sẽ không thể nhớ được mình đã làm gì đúng không? Ginny từng nói rằng hồi đó có những khoảng thời gian con bé không thể nhớ nổi bản thân đã làm gì.”

“Hmm,” Hermione nói, nhìn xuống cái dây chuyền nặng chịch, “Chắc chúng mình không nên đeo nó, có thể để nó ở trong lồng.”

“Tụi mình sẽ không đi khắp nơi và mặc cho cái Horcrux nằm đây đó lung tung”, Harry tuyên bố rành rọt. “Ta có thể mất nó, nếu nó bị ăn trộm...”

“Thôi được, thôi được,” Hermione nói, vòng sợi dây quanh cổ rồi cho vào trong áo. “Nhưng tụi mình sẽ thay phiên nhau đeo nó, làm vậy không ai phải giữ nó quá lâu.”

“Tuyệt”, Ron cau kỉnh, “chúng ta bỏ qua chuyện đó được không, tới chuyện đi kiếm thức ăn rồi chứ?”

“Tốt thôi, nhưng bọn mình sẽ đi nơi khác để tìm,” Hermione nói, liếc thoáng qua Harry. “Chẳng có lý gì để tiếp tục ở nơi mà bọn giám ngục đang sục sạo khắp nơi.”

Cuối cùng bọn nó dừng trại qua đêm trên cánh đồng xa xôi thuộc về một trang trại cô quạnh. Ở đó chúng xoay sở được mấy quả trứng cùng chút bánh mỳ.

“Nó không phải đồ ăn trộm, phải không?” Hermione hỏi bồn chồn khi tụi nó ăn ngẫu nhiên trứng bác với bánh mỳ. “Không phải trộm, nếu mình để lại tiền dưới ổ gà mái?”

Ron phồng mang trợn má vừa nhai vừa nói, “Er-my-nee, ‘ùng lo wá. ‘Oải mái!”

Và, rõ là dễ dàng thoải mái hơn khi tụi nó đã sung sướng ăn no đủ. Cuộc cãi vã về bọn giám ngục cũng nhanh chóng rơi vào quên lãng trong những tiếng cười đêm hôm đó và Harry cảm thấy vui vẻ, thậm chí là tràn trề hy vọng, lần đầu tiên trong ba đêm thức.

Đó là lần đầu tiên mấy đứa đối diện với sự thật: dạ dày đầy thì tinh thần phấn chấn, dạ dày rỗng thì vừa sầu vừa cáu lung tung. Harry ít bị bất ngờ bởi điều này hơn bởi nó từng phải chịu đựng những thời kỳ kém ăn ở nhà Dursley. Hermione có lý do hợp lý để thấy buồn bã trong những đêm này, khi mà tụi nó không tìm được gì ngoài mấy quả mọng và bánh bích quy ỉu. Khả năng nhận ra của cô bé kém đi nhưng những lúc im lặng thì lại lỳ hơn. Ron, dù thế nào, vốn quen với ba bữa ăn ngon một ngày, ưu đãi từ mẹ hay từ những con gia tinh trường Hogwarts, nên khi bị đói thì đâm ra cáu bẳn và ngang ngược. Kể khi nào tình trạng thiếu thức ăn trùng ngay phiên Ron phải đeo cái Horcrux là nó lại tỏ ra cực khó chịu.

“Đi đâu tiếp?” là điệp khúc quen thuộc của nó. Nó có vẻ không đưa ra được bất kỳ ý kiến riêng nào nhưng luôn tin tưởng Harry và Hermione sẽ vạch ra được những kế hoạch trong lúc nó ngồi nghiền ngẫm về nguồn cung cấp thức ăn ít ỏi. Như niềm tin của Ron, Harry và Hermione dành hết những thời giờ vô ích để cố gắng lựa chọn địa điểm nào có khả năng tìm thấy những Horcrux khác và cách nào để tiêu diệt cái Horcrux mà chúng có. Những cuộc thảo luận ngày càng lặp đi lặp lại nhiều bởi chúng không có thêm được thông tin gì mới.

Vì cụ Dumbledore đã từng nói với Harry rằng cụ tin Voldemort sẽ cất giấu những Horcrux ở nơi nào quan trọng với hắn nên bọn nó cứ nhai đi nhai lại, như một kiểu kinh cầu nguyện thê lương, tất cả những chỗ mà nó biết Voldemort đã từng sống hay từng viếng thăm. Trại mồ cô nơi mà hắn được sinh ra và nuôi lớn; Hogwarts, nơi hắn được đào tạo; tiệm Borgin and Burks, nơi hắn làm việc ngay sau khi tốt nghiệp; sau đó là Abania, nơi hắn tới trong những ngày tháng tha hương: Các địa điểm giúp chúng đặt cơ sở cho những suy đoán của mình.

“Nào mình cùng đi Albania. Không nên bỏ quá một buổi chiều để tìm kiếm trên cả nước Anh này,” Ron mỉa mai.

“Chẳng có gì ở đó hết. Hắn đã tạo xong năm trong số những Horcrux trước khi sống lưu vong và cụ Dumbledore tin chắc con rắn là cái thứ sáu,” Hermione nói. “Tụi mình biết con rắn không ở Albania, nó luôn ở cùng Vol...”

“Có phải mình từng nói cậu đừng dùng từ đó?”

“Tốt thôi! Con rắn luôn ở cùng với Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy... vui chưa?”

“Không hẳn,”

“Mình không nghĩ là hắc giấu bất kỳ thứ gì ở Borgin and Burkes,” Harry nhắc lại điểm mà nó đã đề cập tới rất nhiều lần trước đây đơn giản để phá vỡ sự yên lặng khó chịu. “Borgin and Burke là chuyên gia về những đồ vật hắc ám, họ sẽ nhận ra ngay một Horcrux.”

Ron ngoác mồm ngáp đều. Kiềm chế nổi thôi thúc mạnh mẽ muốn ném vào Ron cái gì đó, Harry nói lại: “Mình vẫn đoán hắc đã giấu gì đó ở Hogwarts”

Hermione thở dài. “Nhưng cụ Dumbledore đã phải tìm thấy nó rồi, Harry à!”

Harry nhắc lại lý lẽ mà nó tiếp tục đưa ra để ủng hộ giả thiết.

“Cụ Dumbledore nói trước mình rằng cụ chưa bao giờ nghĩ cụ biết mọi bí mật của Hogwart. Mình vẫn nói với các cậu, nếu như có một nơi mà Vol...”

“Oii!”

“Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy vậy!” Harry quát, sự cáu tiết vượt quá khả năng chịu đựng của nó. “Nếu có một nơi thực sự quan trọng với Kẻ-mà-ai-cũng-biết là ai đấy thì đó là Hogwarts!”

“Ôi, thôi nào,” Ron nhạo báng. “Trường học của hắc?”

“Phải, trường học của hắc! Đó là ngôi nhà thực sự đầu tiên của hắc, ở nơi mà hắc là đặc biệt, là tất cả đối với hắc, và thậm chí sau khi hắc đã rời đi...”

“Đấy là Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy chúng ta đang nói đến phải không? Không phải cậu à?” Ron dò xét. Nó đang giật mạnh sợi dây của Horcrux đeo quanh cổ. Harry thấy trời khao khát muốn lao ra chộp lấy và bóp cổ Ron.

“Cậu nói với tụi mình Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy đã đề nghị cụ Dumbledore cho hắc một công việc sau khi hắc rời trường,” Hermione nói.

“Đúng thế,” Harry đáp.

“Và cụ Dumbledore nghĩ hắc chỉ muốn quay lại để cố gắng tìm kiếm thứ gì đó, có thể là đồ vật của một nhà sáng lập khác, để tạo ra một Horcrux?”

“Uh,” Harry nói.

“Nhưng hắc không được nhận công việc đó, phải không?” Hermione nói. “Như vậy hắc không bao giờ có cơ hội để tìm thấy một đồ vật của nhà sáng lập ở đó và giấu nó trong trường!”

“Đồng ý, vậy..” Harry nói, chịu thất bại. “Quên Hogwarts đi.”

Không có một sự chỉ dẫn nào khác, chúng đi tới London, trốn dưới lớp áo khoác tàng hình, tìm kiếm ở trại trẻ mồ côi, nơi mà Voldemort từng lớn lên. Hermione trộm được từ thư viện những ghi chép cho thấy địa danh này đã bị phá hủy rất nhiều năm trước đây. Tại nó lại lần theo địa chỉ và thấy một khối nhà lớn dành làm văn phòng.

“Chúng mình có thể thử đào xuống móng của nó?” Hermione gợi ý không thật tâm cho lắm.

“Hắn sẽ không giấu một Horcrux ở đây,” Harry nói. Nó biết ngay từ đầu là thế. Trại mồ côi là nơi hắn quyết tâm thoát khỏi; hắn sẽ không bao giờ cất giấu một phần linh hồn mình ở đây. Cụ Dumbledore từng chỉ cho Harry thấy Voldemort theo đuổi những mục tiêu có quyền uy hay thần bí; góc tối xám xịt này của London khác xa so với những gì ta có thể tưởng tượng về Hogwarts, về Bộ pháp thuật hay về những toà nhà kiểu Gringotts, ngân hàng phù thuỷ, với những cánh cửa mạ vàng và sàn lát cẩm thạch.

Thậm chí không với một ý tưởng mới mẻ nào, chúng vẫn tiếp tục di chuyển qua miền đồng quê, mỗi đêm dừng lều ở một nơi khác nhau để giữ an toàn. Sáng nào chúng cũng rà lại để chắc chắn mình không bỏ lại manh mối nào, rồi lên đường kiếm một chốn vắng vẻ, hẻo lánh, độn thổ bằng qua nhiều khu rừng hơn, qua những vách đá âm u, tới những cánh đồng hoang màu tía, những thoi núi tung bồng hoa kim tước, thậm chí có lần là một vịnh kín đáo trải đầy đá cuội. Cứ mỗi mười hai tiếng, tụi nó lại thay phiên nhau mang cái Horcrux, giống như thể mấy đứa đang chơi trò truyền đồ vật vòng quanh, lúc nào cũng lo ngay ngáy âm nhạc dừng lại đúng lượt mình, vì phần thưởng cho tụi nó là mười hai tiếng của nỗi sợ hãi và lo âu tăng vọt.

(chú thích: trò chơi truyền cái gói: nhiều người xếp thành vòng tròn, truyền tay một cái gói nhỏ, trong gia điệu của một bản nhạc. Nhạc dừng ở lượt của người nào, người đấy được nhận phần thưởng trong cái gói đó. -Johnny)

Vết sẹo của Harry vẫn đau dai dẳng. Nó càng đau nhiều hơn, Harry để ý, mỗi khi Harry phải đeo cái Horcrux. Thỉnh thoảng nó không ngăn nổi mình phản ứng lại với những cơn đau.

“Cái gì? Cậu nhìn thấy cái gì?” Ron hỏi gặng, bất kỳ khi nào nó để ý thấy Harry nhăn nhó.

“Một khuôn mặt,” Harry nói khẽ, lần nào cũng thế. “Vẫn là khuôn mặt đó. Kẻ đã cướp đồ của Gregorovitch.”

Và rồi Ron lại quay đi, chẳng cố công che giấu nỗi thất vọng. Harry thừa biết Ron mong mỗi nó hướng về phía những tin tức từ gia đình Weasley hay từ những thành viên còn lại trong Hội phượng hoàng. Nhưng xét cho cùng, Harry không phải cái ăng ten vô tuyến, nó chỉ nhìn được những gì Voldemort nghĩ đến tại thời điểm đó, chứ không thể chuyển kênh về bất kỳ thứ gì nó thích. Có vẻ như Voldemort đã nhìn chăm chú không dứt mắt vào chàng trai lạ với khuôn mặt vui vẻ kia, mà Harry biết rõ là Voldemort cũng chẳng biết hơn nó là mấy về tên tuổi và vị trí của anh ta. Từ hồi cái sẹo cứ liên tục đau như thiêu đốt và hình ảnh chàng trai tóc vàng hoe vui vẻ trôi nổi như trên người tồn tại trong ký ức nó, Harry đã học được cách chế ngự bất kỳ dấu hiệu nào của sự tổn thương hay bức bối khi hai đứa kia không tỏ thái độ gì khác ngoài sự sốt ruột mỗi lần nó đề cập tới tên cướp. Nó hoàn toàn không trách được chúng, chúng đã quá nản việc trông mong vào những Horcrux.

Khi mà từng ngày dần trôi qua thành nhiều tuần, Harry bắt đầu nghi ngờ rằng Hermione và Ron đã có những cuộc nói chuyện đằng sau lưng về nó. Vài lần bọn nó đột ngột dừng nói chuyện khi Harry bước vào trong lều, và 2 lần khi nó tình cờ nhìn sang thấy bọn nó đang hội ý to nhỏ phía xa xa, chụm đầu vào nhau và thảo luận nhanh; cả 2 lần chúng đều im bật khi phát hiện ra Harry đang nhìn hướng về mình và vội vã tỏ ra đang bận đi lượm củi hay kiếm nước.

Harry không ngăn nổi mình nghi ngờ rằng bọn chúng có lẽ đã đồng ý với nhau đi tiếp chuyển đi mà giờ đây chỉ như một chuyến ngao du vô phương, vô vị bởi chúng nghĩ Harry còn có một kế hoạch bí mật để kể cho bọn nó biết đúng lúc. Ron chẳng thèm giấu diếm tâm trạng tẻ nhạt, và Harry bắt đầu sợ rằng Hermione cũng thấy thất vọng vì sự lãnh đạo tồi tệ của nó. Trong cơn tuyệt vọng, nó vất óc nghĩ tới những vị trí xa hơn có thể cất giấu Horcrux; nhưng loé lên trong đầu nó quanh đi quẩn lại chỉ là Hogwarts, và vì không đứa nào trong 2 đứa kia nghĩ giống nó nên nó đành thôi nghi ngờ điều đó.

Khi tụi nó đi tới vùng thôn quê cũng là lúc mùa thu cuộn mình ngang qua đó. Tụi nó cắm trại trên mặt đất đầy lá vàng rơi. Màn sương từ bọn giám ngục biến ra hoà vào lớp sương phủ dày của thiên nhiên; mưa với gió làm tăng phần trắc trở. Thực tế thì khả năng nhận biết nắm ăn được ngày càng tiến bộ của Hermione cũng không bù nổi nỗi buồn bị cô lập, thiếu bạn đồng hành, hay mù thông tin về cuộc chiến chống lại Voldemort của tụi nó.

"Mẹ mình," Ron nói trong đêm, như thể bọn nó đang ngồi trong lều bên bờ sông xứ Wales, "có thể lôi ra nhiều đồ ăn ngon từ thình không."

Nó đâm chiêu chọc chọc miếng cá bị đốt quá lửa cháy thành than trong cái đĩa của mình. Harry tự động liếc xuống cổ của Ron và nhìn, như nó mong đợi, chuỗi Horcrux đang lấp lánh sáng. Nó gắng gượng đi nổi thôi thúc được nguyên rửa Ron, thái độ của cậu ta sẽ tiến bộ hơn khi bỏ được cái dây chuyền ra.

"Mẹ cậu không thể biến ra thức ăn từ không khí," Hermione nói, "không ai được quyền. Thức ăn là điều khoản đầu tiên trong năm điều Cấm cản bản theo luật của Gamp về Thuật Biến-"

"Ồ, cậu nói được tiếng Anh mà, phải chứ?" Ron nói, cậ con cá ra khỏi răng.

"Không thể hoá phép đồ ăn ra từ nơi không có gì hết! Cậu có thể triệu tập nó từ xó nào mà cậu biết, thay đổi hình dạng nó, làm tăng số lượng lên nếu cậu có vài..."

"Vậy đừng nghĩ tới việc làm tăng số lượng cái này, nó tởm quá" Ron nói.

"Harry bắt con cá và mình đã cố hết sức với nó! Phải lưu ý cậu, mình luôn là người duy nhất phải chuẩn bị thức ăn, bởi vì mình là con gái, mình tin là như vậy!"

"Không, bởi vì cậu được tin là người dùng phép giỏi nhất!" Ron đáp ngay lập tức.

Hermione nhảy dựng lên, một xiên cá nướng cháy rơi khỏi đĩa của cô bé xuống đất.

"Ngày mai cậu có thể tự làm công việc nấu nướng, Ron, cậu có thể đi tìm nguyên liệu và cố gắng và biến nó thành cái gì đó nuốt được, và mình sẽ ngồi đây và bẹo mặt mình và rên rỉ và mình có thể thấy cậu..."

"Im đi!," Harry nói, đứng bật dậy và nắm chặt cả hai tay. "Im ngay đi!"

Hermione nhìn như thể vừa bị xúc phạm.

"Làm thế nào cậu có thể về phía cậu ấy, cậu ta còn chưa từng nấu ăn..."

"Hermione, yên lặng, mình nghe có tiếng người!"

Nó khó nhọc dong tai lên nghe, vắn giơ cao tay, cảnh cáo bọn kia ngừng nói chuyện. Và rồi, chìm trong tiếng nước chảy dâng tràn của dòng sông tối đen bên cạnh chúng, Harry nghe thấy những giọng nói một lần nữa. Nó nhìn vào cái kính mách lẻo, nó không hề có động tĩnh.

“Cậu đã đặt thần chú ù lỗ tai quanh tụi mình rồi chứ?” nó thì thầm hỏi Hermione.

“Mình đặt tất cả rồi,” Hermione thì thào trả lời, “Ù lỗ tai, thần chú không-Muggle và thần chú tan ảo ảnh, tất cả. Họ không nên nghe thấy tụi mình, cho dù họ là ai chẳng nữa.”

Tiếng cọ xát nặng nề, cộng thêm âm thanh của lạo xạo những viên sỏi rơi và tiếng khô khốc của nhánh cây gãy cho chúng biết có vài người đang trèo xuống dốc, cái dốc dựng thẳng đứng xuống ngay chỗ tụi nó cắm trại. Cả ba rút đũa phép ra, chờ đợi. Bùa phép bọn chúng đã biến ra xung quanh lẽ ra phải có hiệu lực, trong khoảng thời gian bóng đêm chế ngự tuyệt đối, bảo vệ chúng khỏi sự chú ý của dân Muggle và những pháp sư phù thủy thường. Nếu kia là bọn tử thần thực tử, có khi đây sẽ là lần thử đầu tiên khả năng phòng vệ của tụi nó trước phép thuật hắc ám.

Những tiếng nói to dần nhưng không nghe được hơn là mấy khi nhóm đàn ông đi tới bờ sông. Harry ước chừng chỗ nó cách bọn nó hơn 20 bước chân, nhưng tiếng chảy ầm ầm như thác đổ của con sông khiến nó không dám chắc. Hermione vỗ lấy cái túi và bắt đầu lục lọi; vài giây sau cô nàng lôi ra ba cái bánh trướng nhĩ và quăng cho Harry, Ron mỗi đứa một cái. Hai đứa vội vàng gài vào tai đầu dây có màu trông màu thịt và thả cho đầu dây kia tuồn ra ngoài cửa lều.

Trong vài giây, Harry nghe thấy giọng một người đàn ông đang mệt lử.

“Chắc phải có vài con con cá hồi ở đây, hay anh vẫn nghĩ còn quá sớm cho mùa săn bắt? Accio Cá hồi!”

Thấy rõ có tiếng nước bắn tung toé và tiếng cá quẫy hòng chống lại bàn tay bắt nó. Ai đó lấm bầm tán thưởng. Harry ấn sâu cái bánh trướng nhĩ vào tai: Bỏ qua tiếng nước chảy róc rách, nó nghe được thêm vài giọng nói nữa, nhưng họ không dùng tiếng Anh hay bất kỳ thứ tiếng người nào mà nó biết. Thứ ngôn ngữ hỗn độn chói tai, một chuỗi huyền ảo, phát ra từ trong cuống họng, và có vẻ như có 2 người cùng nói, một phát âm chậm và trầm hơn giọng kia chút.

Ánh lửa nhảy múa trên tấm vải bạt của căn lều; những cái bóng cao lớn in trên vách lều. Mùi hấp dẫn của cá hồi nướng lan tỏa trong không khí từ phía bọn họ. Sau đó vang đến tiếng leng keng của dao nĩa và người đàn ông đầu tiên lại lên tiếng.

“Đây, Gripphook, Gornuk.”

“Yêu tinh” Hermione khẽ nói và Harry gật đầu.

“Cảm ơn”, những con yêu tinh đồng thanh đáp.

“VẬY, các anh trốn chạy bao lâu rồi?” một giọng nói êm dịu và thân thiện vang lên; Harry ngờ ngợ đã nghe giọng nói này ở đâu đó. Một giọng nói êm dịu và thân thiện vang lên từ

người đàn ông có cái bụng to tròn và khuôn mặt vui vẻ, Harry ngờ ngợ đã nghe giọng nói này ở đâu đó

“Sáu hay bảy tuần gì đó.. tôi quên rồi” người đàn ông mệt mỏi đáp. “Kết bạn với Griphook vào vài ngày đầu, không lâu sau thì nhập nhóm cùng với Gornuk. Thật tuyệt khi có bạn đồng hành. Có một khoảng im lặng nhường chỗ cho tiếng dao nĩa và những lon đồ hộp được nhặt lên và đặt xuống đất.

“Cái gì đã khiến anh rời đi thế, Ted?” người đàn ông tiếp tục.

“Vì biết rằng bọn chúng đang đến bắt tôi”, Ted nhẹ nhàng đáp lại, và ngay tức thì Harry biết người đó là ai: cha của cô Tonk. “Tuần trước khi nghe tin bọn tử thần thực tử đang ở đây, tôi quyết định tốt hơn hết là chạy trốn. Vì lòng tự trọng, tôi từ chối đăng ký như một Muggle, mọi người thấy đó, vì thế tôi biết vấn đề chỉ là thời gian mà thôi, thế nào rồi cũng phải rời đi. Vợ tôi không sao, cô ấy thuần chủng. Sau đó tôi gặp Dean ở đây, gì nhỉ, vài ngày trước, phải không con trai?”

“Vâng,” một giọng nói khác vang lên. Harry, Ron và Hermione trở mắt nhìn nhau, im lặng nhưng giữa chúng có một sự phấn khích. Chúng nhận ngay ra giọng của Dean Thomas, một người bạn cùng nhà Gryffindor.

“Gốc Muggle hả?” người đàn ông đầu tiên hỏi.

“Không chắc.” Dean nói “Cha bỏ mẹ con từ khi tôi còn nhỏ. Thế nhưng con không có bằng chứng nào chứng tỏ ông là một pháp sư.”

Im lặng một lúc, chỉ còn tiếng nhai, cho tới khi Ted lại lên tiếng

“Phải nói thế này, tôi rất ngạc nhiên khi tình cờ gặp anh, Dirk. Vui mừng, nhưng ngạc nhiên. Có lời đồn anh bị bắt.”

“Đã bị” Dirk nói. “Tôi trốn thoát khi đang bị áp giải nửa đường đến Azkaban. Vô hiệu hóa Dawlish, rồi chồm cây chổi của hắn. Dễ hơn anh tưởng đấy; Tôi không ngờ hắn lại tệ thế. Có lẽ đã bị ế. Nếu như vậy, tôi rất hân hạnh bắt tay kẻ nào làm điều đó, hẳn chắc chắn đã cứu mạng tôi.”

Lại một khoảng im lặng, chỉ có tiếng lửa nổ lép bép và tiếng sóng sông vỗ. Sau đó Ted nói “Vậy hai anh gặp nhau ở đâu? Tôi, à..., có một ấn tượng rằng toàn bộ yêu tinh đều phục vụ cho Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy.”

“Anh đã có một ấn tượng sai lầm.” con yêu tinh có giọng nói cao hơn thốt lên. “Chúng tôi không ở phe nào cả. Đây là cuộc chiến tranh giữa những pháp sư.”

“Sau đó làm thế nào anh trốn được?”

“Tôi thấy rằng làm thế là khôn ngoan.” con yêu tinh có giọng trầm hơn nói. “Từ chối thứ mà tôi nhìn nhận như là một lời yêu cầu xác lác, tôi có thể thấy rõ sự an toàn của bản thân bị đe dọa.”

“Chúng yêu cầu các anh làm gì?” Ted hỏi.

“Những công việc hạ thấp đi phẩm giá của loài chúng tôi”, con yêu tinh đáp lại, giọng nói của nó có vẻ hung dữ và ít tính người hơn khi nó nói “Tôi không phải là gia tinh.”

“Còn anh thì sao, Griphook?”

“Lý do tương tự,” con yêu tinh giọng cao nói. “Gringotts không còn dưới sự kiểm soát của chúng tôi nữa. Tôi không công nhận sự cai trị của bất kì pháp sư nào.”

Nó thì thầm thêm một vài lời bằng ngôn ngữ Gobbledegook, và Gornuk phì cười. (Chú thích (ND) :

Gobbledegook (theo en.wikipedia.org): 1 thuật ngữ tiếng Anh dùng để miêu tả những ngôn ngữ nghe thì tưởng là một thứ tiếng nhưng thực chất là vô nghĩa. Đôi khi được dùng như biệt hiệu để gọi cho những người thốt ra âm thanh hay thứ tiếng khó hiểu. Cũng có khi có nghĩa là lối nói dài dòng theo nghi thức, nghề nghiệp hoặc kiểu nói ba hoa. Những người có thành kiến hơn thì dùng thuật ngữ này với ý chỉ cái gì đó đang bị ấn tượng bởi cách nói quá phức tạp, rắc rối. Gobbledegook không mang ý nghĩa như một thứ tiếng nước ngoài. Nó được quy cho những cách viết vốn đã lộn xộn hoặc những người không thể nói rành rọt, dễ hiểu.)

“Đùa gì thế?” Dean hỏi.

“Anh ấy nói,” Drik trả lời, “ có một số thứ mà pháp sư cũng không nhận ra.”

Mọi người im lặng

“Tôi không thấy.” Dean nói.

“Tôi đã có một sự trả thù nho nhỏ trước khi chuồn đi,” Griphook nói bằng tiếng Anh.

“Tốt đấy chú - ơ yêu tinh, tôi nên nói thế,” Ted nhanh chóng bổ sung “Tôi đoán anh bạn đã khóa tên Tử Thần Thực Tử vào một trương mục cũ kỹ bảo mật cao nào đó chẳng?”

“Nếu tôi làm, thanh kiếm sẽ không giúp được hắn thoát ra đâu,” Griphook trả lời.

Gornuk lại cười và ngay cả Dirk cũng cười thầm.

“Dean và tôi đã bỏ lỡ điều gì à?,” Ted nói.

“Vậy đó là Severus Snape, mặc dù hắn không biết,” Griphook nói và cả hai con yêu tinh đều ré những nụ cười hiểm độc. Trong căn lều Harry thở gấp trong sự phấn khích: Nó và Hermione nhìn nhau chằm chằm, căng tai lên nghe ngóng.

“Anh chưa nghe về điều đó à, Ted?” Drik hỏi, “Về những đứa trẻ đang cố đánh cắp thanh kiếm của Gryffindor ra khỏi văn phòng của Snape ở Hogwarts ấy?”

Tưởng như có dòng điện đánh xuyên qua Harry, từng dây thần kinh của nó đang rung lên bần bật khiến cho nó đứng như thể đã mọc rễ vậy.

“Chưa nghe một từ,” Ted nói. “Không phải trên tờ Nhật báo tiên tri à?”



“Không bao giờ,” Dirk cười lớn. “Anh Griphook đây cho tôi biết, anh ấy nghe được tin này từ Bill Weasley, một anh chàng làm ở nhà băng. Một trong số lũ trẻ đã cố lấy thanh kiếm là em gái Bill.”

Harry liếc qua Hermione và Ron, cả hai đứa nó đều túm lấy cái bánh trứng nhĩ như giữ nguồn sống của mình.

“Con bé và hai đứa bạn nữa đột nhập vào văn phòng của Snape và đập vỡ cái hộp kính, nơi mà hình như Snape đã để thanh kiếm. Hắn bắt được bọn trẻ khi chúng đang lên mang thanh kiếm xuống cầu thang.”

“Ah, cầu Chúa phù hộ cho chúng, ” Ted nói. “Làm sao bọn nhóc lại nghĩ bọn chúng đủ khả năng dùng thanh kiếm để đâm Kê-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy hay Snape nhỉ?”

“Thế đấy, cho dù bọn nhóc muốn làm gì với thanh kiếm thì Snape cũng đã quyết định thanh kiếm không được an toàn ở nơi hắn đã để nó,” Drik nói. “Vài ngày sau, một lần nữa hắn nhận được chỉ thị tương tự từ Kê-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy, Tôi hình dung hắn đã gửi nó xuống lòng London vào Gringotts rồi.”

Lũ yêu tinh lại phá ra cười.

“Tôi vẫn không thấy điều gì đáng buồn cười ở đây cả,” Ted nói.

“Nó là đồ giả,” Griphook rít lên

“Thanh kiếm của Gryffindor!”

“Tất nhiên. Nó là một bản sao - một bản sao tuyệt vời, đồ thật - nhưng là đồ pháp sư-tạo. Bản gốc được rèn hàng thế kỷ trước bởi yêu tinh và đương nhiên sở hữu những phẩm chất đặc biệt chỉ có ở vũ khí yêu tinh tạo ra: Thanh kiếm thật của Gryffindor đang ở đâu chẳng nữa thì cũng không phải dưới hầm nhà băng Gringotts”

“Ra thế,” Ted nói. “Và tôi chắc anh không phiền để kể cho bọn Tử Thần Thực Tử về điều này?”

“Tôi thấy chẳng có lý do gì để gặp rắc rối với chúng về cái thông tin đó,” Griphook nói một cách tự mãn, bây giờ cả Ted và Dean cùng cười với Gornuk và Dirk.

Ở trong lều, Harry nhắm mắt lại, mong chờ ai đó hỏi câu hỏi mà nó cần được trả lời, và sau một phút mà kéo dài như mười phút, Dean cuối cùng cũng giúp Harry: xét cho cùng nó cũng từng là (Harry nhớ lại với một cú xóc nhẹ) bạn trai cũ của Ginny.

“Điều gì đã xảy ra với Ginny và những người khác? Mấy người đã cố trộm thanh kiếm ấy?”

“Ôi, bọn chúng bị phạt, một cách ác nghiệt,” Griphook nói thờ ơ

“Bọn trẻ không sao chứ ?” Ted hỏi vội. “Ý tôi là, gia đình Weasley không muốn thêm một đứa trẻ nào bị thương nữa, phải không?”

“Bọn chúng không phải chịu tổn thương nào nghiêm trọng, đó là cho đến khi tôi biết,” Griphook nói

“May cho chúng,” ông Ted nói. “Với thành tích giết người của Snape tôi nghĩ bọn chúng nên tự hào vì mình vẫn còn sống.”

“Anh tin câu chuyện đó, phải không,Ted?” Drik hỏi.”Anh tin rằng Snape đã giết Dumbledore?”

“Tất nhiên tôi tin,” Ted nói. “Anh không ngồi đây và chuẩn bị nói với tôi rằng anh không tin bất cứ điều gì Potter đã làm ?”

“Thời nay, thật khó để biết nên tin hay không tin điều gì,” Dirk lẩm bẩm.

“Cháu biết Harry Potter.” Dean nói. “Và cháu nghĩ rằng bạn ấy thật sự là – Người Được Chọn, hay bất kỳ thứ gì mọi người muốn gọi.”

“Đúng thế, rất nhiều người muốn tin vào điều đó, con trai.” Dirk nói, “bao gồm cả ta. Nhưng cậu ta đang ở đâu? Đang chạy trốn, như mọi việc có vẻ là thế. Và nếu chú mày nghĩ cậu ta biết bất kỳ điều gì hơn chúng ta, hay cậu ta được coi như bất kỳ điều gì đặc biệt, thì cậu ta nên ra ngoài đó và chiến đấu, tập hợp những lực lượng kháng chiến thay vì trốn tránh. Chú mày biết không, tở Tiên Tri đã có vài nhận xét khá hay về cậu ta...”

“Tở Tiên Tri ?” Ted chế giễu. “Anh đáng bị xỏ mũi nếu như anh tiếp tục đọc cái đồng rác rưởi đó, Dirk. Anh muốn sự thật, hãy đọc Kẻ Mách Lẻo.”

Thình lình vang lên hàng loạt tiếng nắc và nôn ọe, cộng thêm vào đó là những tiếng dầm lụng thùm thụp; căn cứ vào những âm thanh đó thì có vẻ như Dirk vừa mắc phải một khúc xương cá. Cuối cùng ông ta nói lấp bắp. “Kẻ Mách Lẻo? Cái đồng giả rách diên khùng của Xeno Lovegood ấy hả?”

“Dạo này nó không còn diên khùng đâu.” Ted nói. “Anh sẽ muốn xem qua nó đấy. Xeno cho in tất cả những gì mà tở Tiên Tri đang lờ đi, tất nhiên là không bàn tới những con Snorkacks sừng gầy ở số xuất bản gần đây. Phải mất bao lâu họ mới bắt giữ lão ấy có được nó, chủ tâm, tôi không biết. Nhưng Xeno tuyên bố, tại trang đầu của mỗi số xuất bản, rằng mọi pháp sư chống lại Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy nên giúp đỡ Harry Potter- ưu thế số một của bọn họ lúc này.”

“Thật khó để giúp một cậu bé mà dường như đã tan biến khỏi Trái Đất,” Dirk nói.

“Nghe này, sự thật thì bọn chúng vẫn chưa tóm được cậu ấy vì nếu Harry bị tóm thì đã có cả một bản thông báo ăn mừng rồi,” Ted nói. “Tôi thấy vui khi nhận thấy vài điều từ cậu ấy; Đó là những gì mà chúng ta đang cố làm: sống tự do, có phải không?”

“Vâng, có lẽ như thế, nhưng anh đã bỏ sót một chi tiết ở đây,” Drik nói một cách nặng nề. “Với cả một Bộ pháp thuật và những kẻ thu thập thông tin đang theo đuôi cậu ta, tôi thấy cậu ta vẫn chưa bị bắt bấy giờ thôi. Thiết nghĩ ai dám nói rằng cậu ta không bị bắt và giết một cách bí mật ?”

“Ôi, đừng nói như thế, Drik,” Ted lẩm bẩm.

Có một khoảng im lặng dài được lấp đầy bởi những tiếng dao nĩa.Và khi bọn họ trò chuyện lại thì chủ đề lại xoay quanh việc họ có nên ngủ lại bên bờ sông hay trở vào rừng.

Nhận thấy rằng cây cột sẽ giúp nguy trang tốt hơn, họ dập tắt lửa, leo trở lại con dốc, tiếng chuyện trò nhỏ dần.

Harry, Ron và Hermione cuộn cái bành trướng nhĩ lại. Lúc này chính Harry rất muốn phá vỡ sự im lặng thì giờ đây chỉ thốt lên được vài từ, “Ginny-Thanh kiểm-”

“Mình biết rồi!” Hermione nói.

Cô nàng lục lọi cái túi nhỏ xíu, lúc này nó đang được kẹp ngay dưới cánh tay phải của cô.

“Đây.....chúng ta có đây...” cô nói với hàm răng cắn chặt, và lôi ra một thứ gì đó nằm thật sâu trong chiếc túi. Một góc của khung tranh lỏng lẫ bắt đầu chậm chạp xuất hiện. Harry nhanh chóng quay ra giúp cô. Ngay khi chúng lấy được bức chân dung trống rỗng của cụ Phineas Nigellus ra khỏi cái túi, Hermione chỉ ngay cây đũa phép vào bức tranh, sẵn sàng để ếm bùa bất cứ lúc nào.

“Nếu có ai đó tráo thanh kiếm thật khi nó còn trong văn phòng của thầy Dumbledore,” cô nhấn mạnh, trong khi bọn chúng đặt bức chân dung tựa vào thành căn lều, “Cụ Phineas Nigellus ắt hẳn đã thấy chuyện gì xảy ra, ông ấy được treo ngay bên cạnh cái kệ !”

“Trừ khi ông ta ngủ quên.” Harry nói, nhưng vẫn nín thở khi Hermione quỳ trước cái khung tranh trống rỗng, chỉ đũa phép thẳng vào chính giữa tranh, thông giọng rồi cất lời:

“Ơ-Phineas ? Phineas Nigellus?”

Không có động tĩnh gì.

“Phineas Nigellus?” Hermione kêu lần nữa. “Giáo sư Black? Chúng cháu có thể nói chuyện với cụ được không? Làm ơn đi mà ?”

“Làm ơn luôn đồng nghĩa với giúp đỡ,” một giọng nói lạnh lẽo nghiêm khắc vang lên và Phineas Nigellus nhẹ nhàng đi vào chân dung của cụ. Ngay lập tức Hermione hét:

“Obscura!” (Bịt Mắt!)

Một dải bịt mắt đen xuất hiện trên đôi mắt sẫm màu, lanh lợi của cụ Phineas Nigellus, làm cho cụ đung đầu phải khung tranh và la lên đau đớn.

“Sao...sao mà tui bây dám.....dám?”

“Cháu rất lấy làm tiếc, Giáo sư Black, “Hermione nói, “nhưng đó là sự phòng ngừa cần thiết!”

“Tháo cái vật hôi hám thừa thãi này đi ngay! Ta nói là tháo nó ra! Bọn bây đang phá hoại một tác phẩm nghệ thuật tuyệt vời! Ta đang ở đâu ? Có chuyện gì đang xảy ra thế này?”

“Đừng bận tâm đến chúng con đang ở đâu.” Harry nói. Cụ Phineas Nigellus sững người lại và từ bỏ nỗ lực gỡ cái bịt mắt mới được vẽ thêm vào.

“Đây có thể là giọng nói của ngài Potter trốn chạy không nhĩ?”

“Có lẽ thế,” Harry nói, biết rõ điều đó sẽ giữ cho Phineas Nigellus thấy thích thú. “Chúng tôi có hai câu hỏi cho cụ - về thanh kiếm của Gryffindor.”

“À.” Phineas Nigellus nói, găng sức ngó nghiêng để thấy được Harry, “Đúng thế. Cái con bé ngốc nghếch đó đã hành động không khôn ngoan chút nào....”

“Đừng có nói về em tôi như thế,” Ron nói cộc lốc. Cụ Phineas Nigellus nhướn lông mày lên.

“Ai ở đó nữa thế?” cụ hỏi, xoay cái đầu từ phía này sang phía khác. “Ta không ưa mồm mép của cậu đâu ! Con bé và bạn của nó cực kỳ ngu xuẩn, trộm đồ của hiệu trưởng.”

“Bọn họ không trộm,” Harry nói. “Thanh kiếm không thuộc về Snape.”

“Nó thuộc về ngôi trường của Snape.” Phineas Nigellus. “Chính xác thì con bé nhà Weasley đã nhận được gì nào ? Nó đáng bị trừng phạt, giống như thằng ngố Longbottom và con bé Luna khùng!”

“Neville không ngố và Luna cũng không khùng!” Hermione nói.

“Ta đang ở đâu?” cụ Phineas Nigellus nhắc lại, lại bắt đầu vật lộn với cái khăn bịt mắt. “Bọn bay mang ta đến đâu đây? Sao phải chuyển ta ra khỏi căn nhà có các bậc tiền bối khác?”

“Đừng quan tâm chuyện đó nữa! Snape đã trừng phạt Ginny, Neville và Luna như thế nào?” Harry khẩn khoản hỏi.

“Giáo sư Snape gửi bọn chúng tới khu rừng cấm, làm vài việc cho đồ vụng về Hagrid.”

“Bác Hagrid không phải đồ vụng về!” Hermione rít lên.

“Chắc Snape tưởng đó là hình phạt,” Harry nói, “Ginny, Neville và Luna ắt hẳn có cả trận cười bể bụng với Hagrid. Khu rừng cấm... Họ đã từng đối mặt với nhiều điều tồi tệ hơn cả khu rừng cấm, làm như ghê lắm vậy!”

Harry thở phào nhẹ nhõm; ít nhất thì nó cũng đã tưởng tượng ra những hình phạt khủng khiếp, như lời nguyên Tra Tấn.

“Những gì chúng cháu thực sự muốn biết, thưa giáo sư Black, đó là cuối cùng thì liệu có ai đó khác đã, uhm, lấy thanh kiếm đi? Có thể để đánh bóng hay...gì đó chẳng!”

Cụ Phineas Nigellus lại dừng cuộc vật lộn để giải thoát đôi mắt và cười khẩy.

“Gốc Muggle,” cụ nói, “Vũ khí yêu tinh-tạo thì không cần phải đánh bóng, con bé khờ dại. Bạc của yêu tinh sẽ đẩy xa những bụi bặm trần tục, chỉ hấp thụ những gì làm tăng sức mạnh cho chúng.”

“Đừng gọi Hermione là con bé khờ dại,” Harry nói.

“Ta mệt với cái trò cãi lếu của bọn bay rồi”, cụ Phineas Nigellus nói, “có lẽ đã tới lúc ta nên trở về văn phòng hiệu trưởng?”

Vẫn bị bịt mắt, cụ mò mẫm lần ra tới khung tranh, cố cảm nhận con đường giúp cụ thoát khỏi bức tranh và trở về khung tranh kia được đặt tại Hogwarts. Harry chột nẩy ra:

“Thầy Dumbledore! Ngài có thể đưa thầy Dumbledore tới chỗ chúng cháu được không?”

“Nhắc lại lần nữa nghe coi?” cụ Phineas Nigellus hỏi.

“Bức chân dung của cụ Dumbledore – thầy có thể đưa thầy ấy đi cùng, tới đây, đi vào bức chân dung của thầy?”

Cụ Phineas Nigellus quay mặt về phía phát ra tiếng của Harry.

“Hiển nhiên những kẻ gốc Muggle không phải là những kẻ duy nhất ngu ngốc. Bức chân dung của trường Hogwarts có thể đi thăm lẫn nhau, nhưng không thể đi ra khỏi phạm vi lâu đài. Thầy Dumbledore không thể tới đây cùng ta, và sau những gì ta được đối đãi hôm nay, cam đoan với các ngươi là ta sẽ không bao giờ làm cuộc viếng thăm thứ hai!”

Hơi ỉu xiu, Harry dõi theo bức hình cụ Phineas đang gằng gáp đôi để rời được khỏi khung tranh.

“Giáo sư Black,” Hermione nói, “ngài có thể nói cho chúng cháu biết, làm ơn, lần cuối thanh kiếm được đưa ra khỏi hòm là khi nào? Ý cháu là trước cả khi Ginny lấy nó đi ấy?”

Cụ Phineas khịt mũi sốt ruột.

Ta tìm rằng lần cuối ta nhìn thấy thanh gươm của Gryffindor rời khỏi hòm là khi giáo sư Dumbledore dùng nó để đập vỡ một chiếc nhẫn.”

Hermione quay phắt sang nhìn Harry. Không đứa nào dám nói gì thêm trước cụ Phineas Nigellus khi cuối cùng cụ cũng xoay sở để tìm ra được vị trí chỗ đi ra.

“Vây, chúc các trò ngủ ngon,” cụ nói với một chút gắt gỏng và bắt đầu di chuyển ra khỏi khung cảnh. Khi cửa còn cái viền của vành mũ trong tranh thì Harry bỗng hét lên.

“Đợi đã! Có phải thầy đã nói cho Snape biết những gì thầy nhìn thấy?”

Cụ Phineas Negillus thò cái đầu bị bịt mắt trở lại khung tranh. “Giáo sư Snape có nhiều điều quan trọng trong đầu hơn là những điều lập dị của Albus Dumbledore. Tạm biệt, Potter!”

Và cứ như thế; cụ biến hẳn khỏi khung tranh, để lại phía sau là một cái nền tranh u ám

“Harry!” Hermione la lớn.

“Tớ biết!” Harry hét. Không kiềm chế được bản thân, nó dấn vào không khí : cú dấn mạnh hơn nó tưởng. Nó bước quanh căn liều, cảm giác như có thể vừa chạy một dặm: nó cũng chẳng thấy đói nữa. Hermione đang nhét bức chân dung của cụ Phineas Nigellus vào lại trong túi, sau khi gài kỹ lại cái móc, nó quăng cái túi qua một bên, khuôn mặt đầy phần khích.

“Thanh kiếm có thể tiêu diệt Horcruxes! Lưỡi kiếm yêu tinh-tạo chỉ hấp thụ những thứ làm tăng quyền năng của chúng- Harry, thanh kiếm đã thấm đầy chất độc của Tử Xà!”

“Và thầy Dumbledore không đưa nó cho tớ vì thầy vẫn cần nó, thầy cần dùng nó để phá hủy cái dây chuyền-”

“...và thầy chắc chắn biết rằng họ sẽ không để cho cậu có nó nếu như thầy đưa nó vào di chúc...”

“...vì thế thầy làm ra một bản sao...”

“...và thầy đã đặt cái giả vào cái hộp kính...”

“...thầy ấy để cái thật ở...đâu vậy?”

Chúng nhìn nhau chằm chằm : Harry cảm thấy câu trả lời đang treo lủng lẳng vô hình ở phía trước mặt, trên cao như trên người chúng. Tại sao thầy Dumbledore không kể cho nó? Hay thật ra thầy ấy đã kể cho Harry, nhưng lúc đó Harry không nhận ra?

“Nghĩ đi” Hermione thì thầm. “Nghĩ nào! Thầy có thể để thanh kiếm ở đâu nhỉ?”

“Không ở Hogwarts,” Harry nói, trong khi vẫn tiếp tục bước lòng vòng.

“Nơi nào đó ở Hogsmeade?” Hermione gợi ý.

“Lều Hét?” Harry nói. “Không có ai vào trong đó bao giờ.”

“Nhưng Snape biết cách vào trong, chẳng lẽ điều đó không phải là mạo hiểm?”

“Thầy Dumbledore tin tưởng Snape,” Harry nhắc nhở Hermione.

“Không đủ để kể cho hẳn nơi thầy ấy cất giấu thanh kiếm đâu.” Hermione nói.

“Cậu đúng đó!” Harry nói, và nó cảm thấy khá phấn khởi khi nghĩ rằng thầy Dumbledore đã giữ riêng một vài bí mật cho mình, nhưng nó lại đau đớn khi nghĩ về cái giá của lòng tin về Snape. “Hay vì thế thầy ấy đã giấu thanh kiếm ở một nơi nào đó thật xa Hogsmeade? Ron cậu có ý gì không? Ron?”

Harry nhìn quanh, sau một thoáng lúng túng nó nghĩ rằng Ron đã rời căn lều, và sau đó nó thấy Ron đang nằm trong bóng tối của chiếc giường tầng, nhìn vô cảm.

“Thôi nào cậu còn nhớ đến tụi này chứ?” nó nói

“Cái gì?”

Ron khịt khịt trong khi bò lên chiếc giường phía trên.

“Cả hai tiếp tục đi đi chứ, đừng để tớ làm ảnh hưởng đến sự vui vẻ của các cậu.”

Khá bối rối, Harry liếc nhìn Hermione để tìm kiếm sự giúp đỡ, nhưng cô bé cũng lắc đầu một cách bối rối giống hệt nó.

“Có vấn đề gì thế?” Harry hỏi.

“Vấn đề? Không có vấn đề gì cả,” Ron nói, vẫn quay lưng về phía Harry. “Dù sao đi nữa cũng chẳng liên quan tới cậu.”

Có tiếng lộp độp rơi trên tấm vải bạt. Mưa bắt đầu rơi.

“Rõ ràng cậu đang gặp vấn đề,” Harry nói. “Phun ra luôn đi chứ?”

Ron đu người xuống khỏi giường và ngồi dậy. Trông nó cực kì xấu xa, khác hẳn chính nó ngày thường.

“Được thôi, mình sẽ phun ra, đừng bắt mình phải thôi nghỉ ngơi và hạ lều vì có một vài thứ chết tiệt mà chúng ta cần tìm ra. Hãy thêm nó vào danh sách những món mà cậu không biết.”

“Tôi không biết?” Harry nhắc lại. “Tôi không biết?”

Đầm độp, đầm độp, đầm độp. Cơn mưa trở nên nặng hạt; nó rơi lộp độp trên bờ sông trải đầy lá, tràn về phía dòng sông đang chảy róc rách. Nỗi nghi ngại làm tắt ngấm niềm hoan của Harry; Ron đang nói chính xác những gì mà nó tin, nó sợ rằng Ron đang nghĩ đến.

“Nó không giống như tôi đang sống khoảng thời gian của đời mình ở đây,” Ron nói, “cậu biết đó, với cánh tay bị hư và không gì để ăn được và cái móng dít thì ngày ngày bị đóng băng. Tôi chỉ hy vọng sau những tuần lễ chạy lòng vòng, chúng ra lẽ ra đã đạt được cái gì đó.”

“Ron,” Hermione nói, nhưng nói nhỏ tới mức Ron không thể giả vờ là mình nghe được điều gì trong tiếng mưa rơi ầm ầm như trống gỗ dồn dập đánh vào căn lều.

“Mình nghĩ cậu biết cậu gia nhập nhóm để làm gì chứ,” Harry nói.

“Phải, tôi cũng tưởng là như thế.”

“Vậy phần nào của nó không sống theo lý tưởng của cậu?” Harry hỏi. Sự tức giận bắt đầu tràn vào trong lời cãi của nó. “Hay cậu tưởng chúng ta sẽ được ở trong khách sạn 5 sao? Mỗi ngày tìm ra một Horcrux? Hay cậu nghĩ chúng mình sẽ được về với mẹ vào lễ giáng sinh?”

“Chúng tôi cứ tưởng cậu biết mình đang làm gì!” Ron hét lên, đứng bật dậy, và câu nói của nó đối với Harry thì như một con dao sắc lẹm. “Chúng tôi cứ nghĩ thầy Dumbledore đã nói cho cậu biết những gì cần làm, chúng tôi tưởng cậu có một kế hoạch thực sự!”

“Ron!” Hermione nói, lần này giọng cô bé nghe rõ thậm chí trong cả tiếng sấm sét nổ đi đùng, nhưng Ron vẫn lờ cô bé đi.

“À, xin lỗi đã khiến cậu thất vọng,” Harry nói, cố dùng giọng bình tĩnh hơn dù thực tình nó cảm thấy thật giả dối và không đáng. Mình đã thắng thần với cậu ngay từ đầu. Mình nói cho cậu tất cả những gì cụ Dumbledore nói cho mình biết. Và trong trường hợp cậu quên mất, nhắc lại là chúng ta đã tìm ra một Horcrux...”

“Ờ, và chúng ta đã gần như bỏ nó đi khi mải mê đi kiếm những cái còn lại, thực tế là không lần ra tí nào thì có!”

“Cởi cái Horcrux ra đi Ron,” Hermine nói, giọng cô bé nghe cao hơn thường lệ. “Làm ơn cởi nó ra đi. Cậu sẽ không bao giờ nói chuyện như vậy nếu không phải đeo nó suốt cả ngày.”

“Ờ, cậu ta sẽ không như vậy,” Harry nói, nhưng nó không muốn biện hộ cho hành động của Ron. “Không lẽ cậu không nghĩ rằng tôi cũng phải chú ý tới những lời thì thầm của các cậu đằng sau lưng mình? Không nghĩ rằng tôi cũng phải đoán ra là các cậu đang nghĩ những thứ vớ vẩn này sao?”

“Harry, tội mình không...”

“Đừng nói dối!” Ron phóng qua nhìn Hermione. “Cậu cũng nói, cậu cũng nói rằng cậu thấy thất vọng, rằng cậu không chắc hẳn có biết mình tiếp tục phải làm gì hơn là...”

“Mình không nói như thế...Harry, mình không hề!” cô bé hét lên.

Mưa vẫn xối xả đổ trên mái lều, nước mắt đổ xuống khuôn mặt của Hermione và sự kích động của mấy phút trước giờ đã biến mất như thể nó chưa từng xảy ra, con nổi nóng ngẩn ngui bùng lên và bị dập tắt, bỏ lại tất cả bóng tối, lạnh lẽo, ướt giá. Thanh kiếm của nhà Gryffindor đã được giấu đi và chúng không biết ở đâu cả. Chúng là ba đứa thiếu niên lang thang và ở trong một túp lều mà thành công duy nhất là vẫn chưa chết.

“Vậy cậu vẫn ở đây làm gì thế?” Harry hỏi Ron.

“Tôi còn không biết nữa là”-Ron nói.

“Vậy cậu về nhà đi”, Harry nói.

“Phải, có khi” Ron hét lên, và tiến tới gần Harry thêm một vài bước. Harry không hề lùi lại, “Cậu không nghe họ nói gì về em gái tôi sao? và cậu không thêm để ý một cục phân nào về nó, phải không? Chỉ mới đây tại cánh rừng cấm đó thôi, Harry, giờ đây mình đã đối mặt với một Potter hạ cấp hơn trước, người đã không quan tâm điều gì xảy ra với con bé ở đó, phải, tôi ngán, những con nhện khổng lồ và những thứ nào trôi lênh phênh” (trong tập 5 - Johnny)

“Tôi chỉ nói rằng-con bé đã ở với những người khác, và họ đã ở cùng với Hagrid”

“Uh, tôi hiểu rồi, cậu không quan tâm. Còn về những thành viên trong gia đình của tôi, nhà Weasleys không cần phải thêm một đứa trẻ nữa bị thương. Cậu nghe gì không thế”

“Uhm, mình...”

“Dù thế, nó nghĩa là gì cũng chẳng phiền tới cậu, phải không?”

“Ron!”, Hermione lên tiếng, chen mình vào giữa 2 người.”Mình không nghĩ điều đó có nghĩa cái gì đó mới xảy ra, bất kể điều gì mà chúng ta không biết, nghĩ đi Ron, Bill đã bị cào tả toi, rất nhiều người đã nhận thấy George giờ đã mất một tai, và cậu thì có thể chết vì bệnh spattergroit, tớ chắc đấy là điều mà ông ta muốn nói...”

“Ồ, cậu chắc chứ hả? Phải, tớ sẽ không làm phiền bản thân tớ về họ đâu. Tất cả quá ổn với cậu rồi phải không, với ba mẹ cậu đang ở một nơi thật an toàn ngoài cuộc”

“Bố mẹ tớ đã chết rồi” Harry kêu lên.

“Và bố mẹ tớ cũng chuẩn bị giống vậy đấy” Ron cũng hét lên

“Vậy đi đi” Harry gào lên. “Vậy quay lại với họ đi, giả vờ như là cậu đã khỏi cái bệnh spattergroit ấy, và mẹ cậu sẽ có thể nuôi cậu và...”

Ron bất ngờ di chuyển. Harry phản ứng lại, nhưng trước khi cây đuă thần được rút ra khỏi túi của hai người, Hermione đã hành động trước.



“Protego!” (Che chắn – ND), cô hét lên và một bức tường vô hình như mở rộng ra ở giữa, một bên là Hermione và Harry, một bên là Ron. Tất cả họ đã bị đẩy lùi lại vài bước bởi sức mạnh của câu thần chú, Ron và Harry nhìn nhau giận dữ từ 2 bên của cái barrier trong suốt. Harry cảm thấy ghét Ron. Có gì đó đã đổ vỡ giữa bọn chúng.

“Bỏ lại cái Horcrux đi” Harry nói.

Ron vặn mạnh cái dây đeo cổ khỏi đầu, và quăng cái mặt trái tim lên cái ghế gần đó, quay lại nhìn Hermione.

“Cậu làm cái gì thế?”

“Cậu nói thế ý là gì?”

“Cậu ở lại hay thế nào đây”

“Mình...” Her trông thật buồn. “Phải... phải, Mình ở lại, Ron, chúng ta đã nói là đi cùng với Harry, chúng ta nói là sẽ giúp”

“Tôi hiểu rồi. Cậu chọn cậu ta”

“Ron, không, làm ơn, quay lại đi”

Hermione bị ngăn lại bởi chính tường bảo vệ của mình; đúng lúc Hermione bỏ được nó đi cũng là lúc Ron đã biến vào trong bóng đêm. Harry đứng bất động và yên lặng, nghe Hermione thốt thức và gọi tên Ron giữa cây là cây.

Sau một vài phút, Hermione quay trở lại.

“Cậu ấy đi r..r..rồi! Độn thổ!”

Cô bé quăng mình xuống ghế, thu mình lại và bắt đầu khóc. Harry vẫn còn bàng hoàng. Nó dừng lại, nhặt cái Horcrux lên và vòng qua cổ, lôi cái chắn ra khỏi giường của Ron và ném sang chỗ Hermione rồi lồm cồm trèo về giường mình, dán mắt lên mái bạt của căn lều, lắng nghe tiếng mưa đổ rào rào xuống mái.

## CHƯƠNG XVI: THUNG LŨNG GODRIC

Khi Harry thức dậy vào ngày hôm sau, phải mất vài giây sau nó mới nhớ là đã xảy ra chuyện gì. Khi đó nó chỉ hy vọng ngây ngô rằng, đó chỉ là một giấc mơ, và Ron vẫn còn ở đó như chưa bao giờ bỏ đi. Nhưng lúc nó trở đầu mình trên gối, nó có thể nhìn thấy cái giường cũ kĩ của Ron giờ đã trống rỗng. Cái sự thật ấy như một cái cây ma đập thẳng vào mắt nó. Harry nhảy xuống giường, cố tránh không nhìn vào chỗ của Ron. Hermione, đang bận rộn trong bếp, không nói với Harry một lời chào buổi sáng, mà vội quay đi khi nó đi ngang qua. Ron đi rồi, Harry nói với chính mình. Đi thật rồi. Nó nghĩ hoài về điều đó trong khi rửa mặt và thay đồ như thể nếu lặp lại có thể làm bớt đi cú sốc này. Ron đã đi và sẽ không quay trở lại. Harry biết, sự thật đơn giản là, bùa chú bảo vệ của tụi nó có ý nghĩa là một khi tụi nó bỏ nơi này, thì Ron sẽ không thể nào tìm được tụi nó nữa. Nó và Hermione ăn sáng trong im lặng. Đôi mắt cô bé mọng lên và đỏ tấy; trông như thể cô bé không ngủ suốt đêm. Tụi nó gói ghém đồ đạc của mình lại, nhưng Hermione làm rất rề rà. Harry biết vì sao cô nàng muốn trì hoãn thời gian tại khu bờ sông; vài lần nó thấy cô nàng hăm hờ nhìn dáo dác, và nó chắc là cô nàng đang tự đánh lừa mình khi nghĩ rằng có tiếng chân bước trong cơn mưa, nhưng rồi không có hình bóng của một cái đầu đỏ hoe nào xuất hiện. Mỗi lần Harry bắt chước Hermione, nhìn quanh quất (bởi vì chính nó cũng hy vọng không ít) và không thấy gì cả ngoài khu rừng sũng nước mưa, một niềm hân hoan mỏng manh vừa loé lên trong nó chợt tan biến. Nó như nghe Ron nói, “Chúng tôi tưởng rằng cậu biết mình đang làm gì!”, và nó tiếp tục đóng gói đồ đạc với một cái nhói đau trong bụng.

Dòng sông lầy lội cạnh bên đang dâng lên nhanh chóng và sẽ sớm tràn tới bờ sông nơi bọn nó đang ở. Bọn nó đã chần chừ mất một tiếng đồng hồ kể từ khi chúng quyết định đi khỏi nơi này. Cuối cùng, sau khi đã đóng gói cái túi vải rút đến ba lần, Hermione dường như không còn lý do nào để trì hoãn nữa: hai đứa nắm tay nhau và độn thổ. Cả hai hiện ra ở một bên đồi phủ đầy cây thạch nam bị gió thổi dạt hẳn sang một phía. Ngay khi tụi nó đến nơi, Hermione liền bỏ tay Harry xuống và bước ra xa khỏi nó, và rồi ngồi xuống trên một tảng đá lớn, mặt khẹp vào đầu gối của mình, người rung rung và nó biết cô nàng đang sụt sùi khóc. Nó nhìn Hermione, nghĩ rằng nó phải đến bên cô nàng và dỗ dành, nhưng một cái gì đó giữ nó đứng yên một chỗ. Mọi thứ bên trong nó như lạnh lẽo và bị bóp nghẹt: Nó lại nhìn thấy cái vẻ khinh khỉnh trên mặt Ron. Harry bước băng qua đám cây thạch nam, bước thành một vòng lớn quanh Hermione, miệng đọc thần chú theo kiểu mà Hermione thường làm để đảm bảo chúng được an toàn.

Bọn nó không nói gì về Ron trong vài ngày tiếp theo sau đó. Harry quyết định không bao giờ nhắc đến tên của Ron nữa và Hermione dường như cũng biết là chẳng ích gì khi cứ nghĩ về vấn đề đó, mặc dù thỉnh thoảng vào ban đêm khi mà cô nàng nghĩ rằng nó đã ngủ, nó vẫn nghe tiếng cô nàng khóc. Trong lúc đó, Harry bắt đầu lấy tấm bản đồ đạo tặc ra và xem xét nó với ánh sáng của đũa phép. Nó mong đợi, trong một khoảnh khắc nào đó, tên của Ron hiện ra trên dãy hành lang của trường Hogwarts, để chứng minh rằng Ron đã trở về lâu đài ẩm cúng, được bảo vệ vì mang dòng máu thuần chủng. Tuy nhiên, tên của Ron đã không xuất hiện và một lúc sau Harry lại thấy mình chăm chú nhìn vào tên của Ginny ở khu vực ký túc xá nữ, tự hỏi cảm xúc mãnh liệt khi nó nhìn chăm chăm vào đó có thể xâm nhập vào giấc

ngủ của cô bé hay không, để cô có một chút gì đó biết rằng nó đang nghĩ đến cô, hy vọng cô vẫn bình an.

Ban ngày, chúng dành hết thời gian để cố gắng xác định xem những nơi nào có thể có thanh gươm của Gryffindor, nhưng tụi nó càng nói về nơi mà cụ Dumbledore có thể cất giữ thanh gươm, càng lúc tụi nó càng thấy thất vọng và mơ hồ. Cố vắt óc, Harry cũng không thể nhớ rằng cụ Dumbledore đã từng nhắc đến một nơi mà cụ có thể cất giấu một thứ gì đó. Có những lúc nó không biết là nó đã bực mình vì chuyện của Ron hay chuyện của cụ Dumbledore hơn. “Chúng tôi nghĩ rằng cậu biết cậu đang làm gì... Chúng tôi nghĩ rằng cụ Dumbledore đã nói cậu phải làm gì... Chúng tôi nghĩ là cậu đã có một kế hoạch thực sự!

Nó không thể che giấu với chính bản thân mình rằng: Ron đã đúng. Cụ Dumbledore hầu như chẳng để lại gì cho nó. Bọn nó đã phát hiện ra một Trường Sinh Linh Giá, nhưng lại không có cách nào để phá hủy nó: còn những cái khác thì không thể có được như thể chúng đã từng tồn tại. Sự tuyệt vọng đe dọa nhấn chìm nó. Bây giờ nó đang phân vân nghĩ đến sự kiêu hãnh của mình khi chấp thuận đề nghị của tụi bạn đi lang thang cùng nó, trong cuộc hành trình vô định này. Nó không biết gì cả, nó không có một ý tưởng nào, và nó không ngừng, một cách cay đắng khi nhận ra rằng, Hermione cũng sẽ sắp nói với nó rằng đã quá đủ rồi. Và rằng cô nàng sẽ bỏ đi.

Bọn chúng trải qua nhiều buổi tối hầu như yên lặng và Hermione lấy ra bức tranh của cụ Phineas Nigellus và trải nó ra trên một cái ghế, như thể cụ có thể lấp được phần nào khoảng trống mà Ron đã để lại vì sự ra đi của mình. Mặc dù đã quả quyết trước đó rằng cụ sẽ không bao giờ đến thăm chúng nữa, cụ Phineas Nigellus có vẻ như là khó có thể bỏ qua cơ hội để tìm hiểu thêm về tình trạng của Harry và thỉnh thoảng vẫn xuất hiện, với cái băng che kín mắt, vài ngày một lần. Harry mừng vì gặp được cụ, bởi vì cụ là người bầu bạn, dù cụ hơi giả tạo và tử tế một cách chua chát. Bọn nó hỏi cụ về bất cứ thông tin nào đang xảy ra ở Hogwarts, mặc dù cụ Phineas Nigellus không phải là một người đưa tin lý tưởng. Cụ tôn sùng Snape, hiệu trưởng đầu tiên thuộc nhà Slytherin kể từ khi cụ cai quản trường, và bọn nó phải cẩn trọng mới không phê phán hay hỏi những câu hỏi xấc láo về Snape, nếu không cụ Phineas Nigellus sẽ rời khỏi bức chân dung của mình ngay lập tức.

Tuy nhiên, cụ cũng đã để lộ một vài thông tin. Snape dường như đang phải đối mặt với một làn sóng nổi dậy âm thầm, dai dẳng từ một bộ phận học sinh cứng đầu. Ginny đã bị cấm đi thăm làng Hogsmeade. Snape đã khôi phục lại một quy định cũ của cụ Umbridge cấm tụ tập theo nhóm từ ba học sinh trở lên hoặc bất kỳ một tổ chức học sinh không chính thức nào. Từ những điều này, Harry suy đoán rằng Ginny, và có thể là cùng với Neville và Luna, đang nỗ lực hết sức để tiếp tục hoạt động của Đoàn Quân Dumbledore. Thông tin hiếm hoi này làm Harry lại càng nung nấu muốn gặp lại Ginny, nhớ cô bé đến tột cùng như một cơn đau ở dạ dày; nhưng nó cũng gợi cho nó nghĩ về Ron, và về cụ Dumbledore, và kể cả Hogwarts, nó nhớ họ như nhớ người bạn gái cũ của mình. Quả thật, cụ Phineas Niggellus đã kể về sự thăng tay của Snape, trong một vài giây, Harry có một suy nghĩ điên rồ khi tưởng tượng rằng nó sẽ trở về trường để tham gia cùng với nhóm gây rối chống lại chế độ của Snape tại trường: được ăn uống và có một cái giường êm ái, và chăm lo cho bạn bè, có vẻ như đó là viễn cảnh tuyệt vời nhất trên thế giới lúc này. Nhưng khi đó nó chợt nhớ ra rằng nó là Kẻ Bị Truy Nã Số Một, mười ngàn Galleon cho cái đầu của nó, và một khi bước chân vào Hogwarts

những ngày này cũng nguy hiểm như bước chân vào Bộ Pháp Thuật. Đôi lúc, cụ Phineas Nigellus có những câu hỏi dò có vẻ như vô tình về nơi ở hiện giờ của Harry và Hermione. Hermione liền nhét cụ vào lại trong cái túi mỗi khi cụ hỏi như thế, và lúc nào cũng vậy, cụ Phineas Nigellus không thêm xuất hiện trở lại trong vài ngày sau đó mỗi khi xảy ra cuộc chia tay thô lỗ như vậy.

Thời tiết càng lúc càng trở lạnh. Bọn nó không dám ở lại bất cứ nơi nào quá lâu, do đó thay vì ở lại miền nam nước Anh, nơi mặt đất cứng băng giá là nỗi lo cùng cực của chúng, bọn chúng tiếp tục đi lang thang lên xuống dọc miền đất nước, băng qua những bờ đá núi, nơi những cơn mưa đá tuôn trên mái lều, qua vùng đầm lầy trơn rộng, nơi căn lều bị ngập trong những cơn trút nước lạnh cóng; và một hòn đảo nhỏ ở giữa hồ Scottish, nơi tuyết suýt chút nữa là chôn vùi cái lều trong đêm. Bọn nó đã nhận ra những Cây Giáng Sinh lấp lánh qua cửa sổ một vài căn phòng khách trước một buổi tối Harry lại có một đề nghị, dường như theo nó là về một nơi mà bọn nó chưa đi qua. Bọn nó vừa có một buổi ăn tối ngon hơn mọi bữa: Hermione đã đi siêu thị dưới cái áo khoác tàng hình (cẩn thận để tiền vào một ngăn để tiền trước khi đi ra), và Harry nghĩ rằng cô nàng có thể dễ bị thuyết phục hơn mọi bữa với một cái bụng đầy món spaghetti Bolognese và lê đóng hộp.

Nó đã tính toán khi đề nghị bọn nó nên ngừng lại vài tiếng tìm hiểu về cái Trường Sinh Linh Giá, hiện đang treo thông lòng ở cuối cái giường bên cạnh nó.

“Hermione?”

“Hmm?” Cô nàng đang cuộn người lại trên một trong số những cái ghế bành bị lún cùng với quyển sách Chuyện kể về thi sĩ xứ Beedle. Nó không thể tưởng tượng phải mất bao lâu để cô nàng rời mất khỏi quyển sách, cuối cùng, cũng không quá lâu, nhưng rõ ràng là cô vẫn đang còn phải giải mã vài thứ có trong đó, bởi vì quyển Sách Học Văn dành cho Kẻ Ếm Bùa đang để mở đặt trên thành ghế.

Harry đằng hắng. Nó cảm giác giống như nó đã từng làm vào một dịp, cách đây vài năm, khi Harry hỏi Giáo Sư McGonagall liệu nó có thể đi thăm làng Hogsmeade hay không, mặc dù nó không thể thuyết phục nhà Dursleys ký vào thư cho phép.

“Hermione, mình đã suy nghĩ kỹ, và...”

“Harry, cậu có thể giúp mình một chút được không?” Rõ ràng là cô nàng đã không nghe nó nói. Cô chồm người ra phía trước và cầm cuốn thi sĩ xứ Beedle thẳng lên.

“Hãy nhìn vào dấu hiệu này” cô nói, tay chỉ vào đầu trang sách. Ở đó Harry cho rằng là tiêu đề của câu chuyện (do không thể đọc chữ runes, nên nó không biết chắc được), có một cái hình trông giống như một con mắt hình tam giác, con ngươi cắt thành một đường thẳng đứng.

“Mình chưa bao giờ theo học lớp Cổ Ngữ Runes, Hermione à”

“Mình biết chứ; nhưng nó không phải là chữ Runes và nó cũng không có trong quyển sách đánh vần. Mình nghĩ rằng nó là hình một con mắt, nhưng lại không cho rằng đó chỉ là một con mắt. Có vết mực hằn lên ở bên trong, xem nè, ai đó đã vẽ nó ở đây, nó không phải là một phần của quyển sách. Hãy nghĩ thử xem, cậu đã từng trông thấy nó trước đây chưa?”

“Chưa . . . À không, đợi một chút” Harry nhìn sát hơn. “Nó trông tựa như biểu tượng mà cha của Luna đeo quanh cổ ông ấy đúng không?”

“Ừ, tớ cũng nghĩ thế!”

“Như vậy nó là dấu hiệu của Grindelwald.”

Cô nàng nhìn chăm chăm vào nó, há hốc miệng.

“Cái gì?”

“Krum đã nói với mình . . .” Nó kể lại câu chuyện mà Viktor Krum đã nói trong tiệc cưới. Hermione trông có vẻ kinh ngạc.

“Dấu hiệu của Grindelwald?”

Cô nàng nhìn từ Harry sang cái dấu hiệu kỳ lạ đó rồi nhìn ngược lại lần nữa. “Mình chưa từng nghe nói là Grindelwald có một dấu hiệu. Những thứ mình từng đọc về ông ấy không có nói về điều này”

“À, như mình nói, Krum nghĩ rằng biểu tượng đó được khắc trên một bức tường ở Durmstrang, và Grindelwald đã để nó ở đó.” Cô nàng rơi trở lại chiếc ghế bành cũ, mảy nhíu lại.

“Thật là kỳ lạ. Nếu nó là một biểu tượng của Pháp Thuật Hắc Ám, vậy thì nó có trong quyển sách truyện thiếu nhi để làm gì? ”

“Phải, đúng là kỳ lạ thật,” Harry nói. “Và cậu có nghĩ rằng ông Scrimgeour cũng đã có thể nhận ra nó. Ông ta là bộ trưởng, ắt hẳn ông cũng phải là một chuyên gia về những đồ vật Hắc Ám.” “Mình biết . . . Có lẽ ông ấy nghĩ rằng nó là một con mắt, giống như tớ đã nghĩ. Tất cả các câu chuyện khác đều có một hình nhỏ phía trên tựa đề” Cô nàng ngừng nói, tiếp tục nhìn chăm chăm vào dấu hiệu lạ lùng đó. Harry cố gắng thêm lần nữa.

“Hermione?”

“Hmm?”

“Mình đã suy nghĩ kỹ. Mình ... mình muốn đến Thung Lũng Godric”

Cô nàng ngược nhìn nó, nhưng mắt thì không tập trung, và nó chắc là cô vẫn còn đang nghĩ về dấu hiệu bí ẩn trên quyển sách.

“Ừ” cô nàng nói. “Phải, mình cũng tự hỏi về điều này. Và mình nghĩ là chúng ta phải đến đó”

“Cậu nghe mình nói rõ không đó?” nó hỏi.

“Dĩ nhiên là mình nghe rõ. Cậu muốn đến Thung Lũng Godric. Mình đồng ý. Mình nghĩ là chúng ta nên đến đó. Ý mình là, mình không tìm được nơi nào khác. Có thể sẽ nguy hiểm đấy, nhưng càng nghĩ về điều đó, càng thấy là chỉ có nơi đó là có thể có” “Err – có cái gì?” Harry hỏi.

Lúc đó, cô nàng trông ngơ ngác như chính nó vậy.

“À, thanh gươm, Harry à! Dumbledore ắt phải biết là cậu muốn quay về nơi đó, và ý mình là, Thung lũng Godric chính là nơi sinh thành của Godric Gryffindor”

“Thật ư? Gryffindor xuất thân từ Thung Lũng Godric à?”

“Harry, cậu chưa bao giờ mở quyển Một Trang Sử Pháp Thuật ra sao?”

“Ehh,” nó nói, mỉm cười lần đầu tiên trong vòng hàng tháng nay: các cơ trên mặt cảm giác như bị cứng lại một cách kỳ lạ “Có lẽ mình đã mở nó ra, cậu biết đấy, khi mình mua nó... chỉ có lần đó...”

“Này nhé, bởi vì ngôi làng được đặt theo tên ông ta, nên mình nghĩ là cậu phải liên tưởng đến điều đó chứ.” Hermione nói. Cô nàng nói nghe có vẻ giống với bản thân mình trước đây hơn là thời gian gần đây; Harry chợt muốn nghe cô nàng tuyên bố là sẽ đến thư viện. “Có một ít thông tin về ngôi làng trong quyển Lịch Sử Pháp Thuật, chờ chút...”

Cô nàng mở cái túi rút ra và lục lọi một hồi, cuối cùng lôi ra một quyển sách sao lại từ quyển giáo khoa ở trường, cuốn Lịch Sử Pháp Thuật của Bathilda Bagshot, lật qua lật lại cho đến khi tìm được cái trang mà mình muốn tìm.

“Sau khi ký tên vào Đạo Luật Quốc Tế về Bảo Mật năm 1689, các phủ thủy đổ xô đi tìm nơi ẩn dấu an toàn. Có lẽ, cũng tự nhiên thôi, họ thiết lập những cộng đồng nhỏ trong một khu vực. Nhiều ngôi làng nhỏ và thôn xóm đã thu hút nhiều gia đình phủ thủy, những người tụ họp lại để hỗ trợ và bảo vệ lẫn nhau. Làng Tinworsh ở Cornwall, làng Upper Flagley ở Yorkshire, và làng Ottery St. Catchpole ở bờ biển phía nam nước Anh là những khu vực đáng chú ý với các nhóm gia đình phủ thủy sống dọc theo và đôi lúc sống cùng với dân Muggles. Nổi tiếng nhất trong những nơi nửa phủ thủy như thế này có lẽ là thung lũng Godric, ngôi làng ở miền Tây đất nước nơi vị phủ thủy trứ danh Godric Gryffindor được sinh ra, và nơi Bowman Wright - thợ thủ công phủ thủy - làm được trái banh snitch đầu tiên. Nghĩa địa ở đó có đầy tên của những gia đình phủ thủy xa xưa, và điều này, không còn nghi ngờ gì nữa, là khởi nguồn của những chuyến thăm đến ngôi nhà thờ nhỏ bé bên cạnh nghĩa địa hàng bao thế kỷ”

“Cậu và cha mẹ của cậu không được đề cập đến” Hermione nói, đóng quyển sách lại, “bởi vì Giáo Sư Bagshot không nói đến những sự kiện xảy ra sau khi kết thúc thế kỷ mười chín. Nhưng cậu thấy đó, thung lũng Godric, Godric Gryffindor, thanh gươm Gryffindor; cậu không nghĩ rằng cụ Dumbledore hy vọng cậu có sự liên tưởng đến những điều đó sao?”

“Ồ phải rồi...”

Harry không muốn thừa nhận rằng nó đã không hề suy nghĩ về thanh gươm khi nó đề nghị đi đến Thung Lũng Godric. Với nó, sự hiểu biết về ngôi làng nằm bên dưới mộ của cha mẹ nó, ở căn nhà nơi nó đã thoát chết trong gang tấc, và ở người có tên là Bathilda Bagshot.

“Cậu nhớ dì Muriel đã nói gì không?” rốt cuộc thì nó cũng hỏi.

“Ai cơ?”

“Cậu biết mà” nó ngập ngừng. Nó không muốn nói ra tên của Ron. “bà dì của Ginny ấy. Tại tiệc cưới. Người đã nói là cậu có cái chân gầy nhom đó.”

“Ồ,” Hermione nói. Đó là một khoảnh khắc khó khăn: Harry biết cô nàng sắp buộc phải nói ra tên của Ron. Nó vội nói tiếp:

“Bà nói bà Bathilda Bagshot vẫn còn sống ở Thung Lũng Godric”

“Bathilda Bagshot,” Hermione lẩm bẩm, đưa ngón tay dò theo tên của Bathilda được chạm nổi ở trang bìa quyển Lịch Sử Pháp Thuật. “À, mình cho rằng ...”

Cô nàng đột nhiên há hốc miệng làm cho ruột gan Harry muốn lộn tùng phèo; nó rút đầu phép ra, nhìn quanh lối ra vào, tưởng rằng sẽ thấy một cánh tay đang kéo giựt tấm vải bạt làm lối vào trong lều, nhưng không có gì cả.

“Gì vậy?” nó hỏi, nửa bực mình, nửa nhẹ nhõm. “Cậu làm thế là ý gì thế? Tớ tưởng cậu thấy một tên Tử Thần Thực Tử đang phá tung cái lều chứ, ít ra thì ...”

“Harry, chuyện gì xảy ra nếu Bathilda giữ thanh gươm? chuyện gì xảy ra nếu cụ Dumbledore giao nó cho bà ta?”

Harry suy nghĩ về khả năng này. Bathilda có thể là phụ nữ lớn tuổi nhất hiện nay, và theo lời bà dì Muriel, bà ta khá là “lẫn cẩn”. Có lẽ nào cụ Dumbledore đã cất giấu thanh gươm ở chỗ bà ấy? Nếu vậy thì, Harry cảm thấy cụ Dumbledore đã đánh liều một cú lớn: cụ Dumbledore chưa bao giờ tiết lộ rằng cụ đã thay thanh gươm bằng một cái giả, cũng như đề cập nhiều về tình bạn giữa cụ và Bathilda. Bây giờ, dù sao đi nữa, cũng không phải là lúc bác bỏ nghi ngờ về lý thuyết mà Hermione đưa ra, không phải lúc cô nàng sẵn sàng một cách đáng ngạc nhiên là tán đồng với mong ước khát khao của Harry.

“Đúng, có thể cụ đã làm như thế! Vậy thì, bọn mình sẽ đi đến Thung Lũng Godric chứ?”

“Ừ, nhưng bọn mình sẽ phải tính toán kỹ Harry à”. Cô nàng ngồi thẳng lại, và Harry có thể nói rằng biểu hiện cho thấy sẽ có một kế hoạch làm nhẹ đi tâm trạng của cô nàng và cả của nó. “Chúng ta cần phải thực tập phép độn thổ cùng với nhau bên dưới tấm Áo Khoát Tàng Hình trước tiên, và có lẽ cả Bùa Lú nữa, trừ phi cậu nghĩ rằng bọn mình sẽ đi suốt quãng đường và dùng Thuốc Đa Dịch chứ? Trong trường hợp đó, tội mình cần phải kiếm được tóc của ai đó. Thật sự tớ nghĩ tội mình nên làm thế thì hơn, Harry ạ, chúng ta giả trang càng kỹ lưỡng càng tốt...”

Harry để cho cô nàng nói, gật đầu và tán đồng mỗi lúc ngắt quãng, nhưng đầu óc của nó lại để bên ngoài cuộc nói chuyện. Lần đầu tiên kể từ khi phát hiện ra thanh gươm tìm thấy ở Gringotts là giả, nó cảm thấy phấn khởi như vậy.

Nó sắp được trở về nhà, trở về nơi mà nó từng có một gia đình. Tại vì Voldermort, nếu không thì nó đã lớn lên và nghỉ hè tại Thung Lũng Godric vào mỗi năm. Nó có thể mời bạn bè đến nhà của nó... Và thậm chí nó còn có thể có mấy đứa em trai và em gái... Lẽ ra người làm bánh sinh nhật cho nó năm mười bảy tuổi là mẹ của nó. Cuộc sống mà nó đã mất dường như khó có thể trở thành sự thật được vào lúc này, khi mà nó biết nó sắp nhìn thấy nơi mà nó đã bị mang đi. Tối đó, sau khi Hermione đã đi ngủ, Harry lặng lẽ lấy cái balô của nó từ trong cái ví ma thuật của Hermione ra, và trong đó, có cuốn album lão Hagrid tặng nó trước đây. Lần đầu tiên trong nhiều tháng liền, nó nhìn kỹ những tấm hình cũ của ba mẹ nó, đang mỉm cười và vẫy tay với nó, đó là tất cả những gì nó có được về họ.

Harry vui vẻ nghĩ tới chuyến khởi hành đi đến Thung Lũng Godric vào hôm sau, nhưng Hermione thì có ý kiến khác. Cô nàng tin chắc là Voldermort có thể đoán được là Harry sẽ trở về nơi mà ba mẹ nó đã chết, vì thế cô nàng quyết định là bọn nó chỉ lên đường sau khi chúng tin chắc rằng chúng đã giả trang kỹ càng nhất. Do đó phải đợi một tuần sau – khi mà chúng lén lấy được vài mớ tóc của những người Muggle vô tội đi mua sắm cho lễ Giáng Sinh, và đã thực tập phép Hiện Hình và Độn Thổ bên dưới tấm Áo Khoác Tàng Hình cùng với nhau – thì Hermione mới đồng ý thực hiện chuyến đi.

Bọn nó phải xuất hiện ở ngôi làng trong sự bao phủ của màn đêm, do đó vào cuối buổi chiều, bọn nó phải uống thuốc Đa Dịch. Harry biến thành một ông Muggle trung niên đầu hói, Hermione biến thành mẹ vợ nhỏ bé và có phần rụt rè. Cái túi vải rút chứa tất cả những gì bọn nó có (ngoại trừ cây Trường Sinh Linh Giá, Harry đang đeo vòng quanh cổ) được gấp bỏ vào cái giỏ đeo bên cạnh áo khoác của Hermione. Harry kéo cái áo khoác Tàng Hình trùm lên hai đứa, sau đó hai đứa nó biến vào một khoảng tối nghệt thở một lần nữa.

Tim đập mạnh dưới lồng ngực của mình, Harry mở mắt ra. Bọn nó đang đứng nắm tay nhau ở một con hẻm đầy tuyết ngay bên dưới bầu trời đen xanh thẫm, ở đó những ngôi sao đầu tiên trên trời chỉ còn loe lói thứ ánh sáng yếu ớt. Những căn nhà tranh nằm hai bên một con đường hẹp, đèn giáng sinh lấp lánh bên cửa sổ. Một lối đi ngắn ở trước mặt tụi nó, ánh sáng đèn đường chỉ cho thấy rằng nó dẫn vào trung tâm của ngôi làng.

“Toàn là tuyết!” Hermione thì thầm bên dưới cái áo khoác tàng hình. “Tại sao tụi mình không nghĩ đến tuyết nhỉ? Sau tất cả những đề phòng từ trước, tụi mình lại để lại dấu chân! Chúng ta phải xóa ngay - cậu đi trước đi, tớ sẽ làm việc này”

Harry không muốn vào làng giống như một con ngựa câm, cố gắng che dấu chính mình trong khi lại để lại dấu vết.

“Hãy cởi áo khoác ra đi” Harry nói, và cô nàng trông có vẻ sợ hãi, “Ồ, thôi mà, tụi mình nhìn không giống chính mình đâu, mà cũng chẳng có ai ở quanh đây đâu”

Nó cuộn cái áo khoác lại cất vào áo gió của mình và hai đứa tiến về phía trước mà không gặp trở ngại nào, sau khi đã đi qua nhiều ngôi nhà, hơi lạnh làm mặt chúng bị nhức buốt. Chẳng ngôi nhà nào có vẻ là nơi mà James và Lily từng ở hoặc là nơi mà Bathilda hiện đang ở. Harry chăm chú nhìn vào những cái cửa trước, những mái nhà phủ đầy tuyết, và cổng vòm trước nhà, tự hỏi nó có nhớ ra cái nào trong số đó không, mặc dù tận sâu bên trong nó biết là không thể, vì nó quá nhỏ, chỉ hơn 1 tuổi vào cái lúc mà nó rời khỏi nơi này mãi mãi. Nó thậm chí không chắc chắn được là nó có thể thấy căn nhà; nó không biết chuyện gì xảy ra nếu đối tượng của Bùa Trung Tín chết. Khi đó một lối nhỏ dọc theo con đường mà bọn nó đang đi uốn cong về phía bên trái, và trung tâm của ngôi làng, một khoảng đất nhỏ, hiện ra trước mặt bọn nó.

Được treo vòng quanh bởi những ngọn đèn màu, ở giữa có một cái gì đó trông như là đài tưởng niệm chiến tranh, phần nào bị che đi bởi một cây Giáng Sinh bị gió quạt te tua. Có một vài cửa hàng, một bưu điện, một quán rượu, và một nhà thờ nhỏ với cửa sổ lấp lánh màu rực rỡ, ánh sáng đủ màu hắt ra khu đất.



Tuyết ở đây bị giày nát: cứng và trơn vì cả ngày nhiều người đã đạp lên. Dân làng đi qua đi lại phía trước mặt tụi nó, dáng của họ như được chiếu sáng bởi những ngọn đèn đường. Bọn nó nghe tiếng cười và tiếng nhạc pop mỗi khi cửa cái quán rượu mở ra đóng vào; lúc đó bọn nó nghe tiếng hát bắt đầu vang lên từ bên trong nhà thờ nhỏ.

“Harry à, tớ nghĩ bây giờ là Đêm Trước Giáng Sinh”, Hermione nói.

“VẬY À?”

Nó hầu như không còn khái niệm về ngày giờ nữa; bọn nó đã không xem báo hàng tuần nay rồi.

“Tớ chắc thế,” Hermione nói, mắt cô nàng nhìn về phía nhà thờ. “Họ... họ ở đó, đúng không?” Cha và mẹ của cậu đó? Tớ thấy một nghĩa địa phía sau nhà thờ”

Harry cảm thấy một sự kích động hơn cả niềm hân hoan, giống như sợ hãi. Bây giờ nó đang ở rất gần, nó tự hỏi xét cho cùng nó có thực sự muốn thăm họ hay không. Hermione biết nó đang nghĩ gì, bởi vì cô nàng lần tìm tay nó và tiến lên phía trước, kéo nó đi. Tuy nhiên, băng qua được nửa chừng khu đất, cô nàng đứng khựng lại.

“Harry, nhìn kia!”

Cô nàng chỉ dài tường niệm chiến tranh. Khi chúng đi ngang qua nó, nó thay đổi. Thay vì là một cái tháp có khắc tên, lại là một bức tượng ba người: một người đàn ông tóc tai rối bù đeo mắt kiếng, một người phụ nữ tóc dài nhìn và một đứa bé trai khuôn mặt xinh xắn, đáng yêu đang ngồi trong lòng mẹ nó. Tuyết phủ đầy đầu họ, trông giống nón trắng bằng lông tơ.

Harry đến gần hơn, nhìn vào mặt cha mẹ nó. Nó chưa bao giờ tưởng tượng được là có một bức tượng... Thật kỳ lạ khi thấy chính mình hiện ra trên đá, một đứa bé hạnh phúc không có vết sẹo trên trán...

“Đi thôi,” Harry nói, khi nó đã nhìn chán, và bọn nó đi thẳng tới nhà thờ. Khi chúng băng qua đường, nó liếc nhìn qua vai mình, bức tượng đã trở về hình dạng cũ là một cột tường niệm chiến tranh.

Tiếng hát trở nên lớn hơn khi bọn chúng tiến đến gần nhà thờ. Nó làm cổ họng Harry thắt lại, nhắc nó nhớ về Hogwarts, nhớ con yêu tinh Peeves rống một bản nhạc tự chế bên trong bộ áo giáp sắt, nhớ cái Đại Sảnh với mười hai cây thông Giáng Sinh, nhớ cụ Dumbledore đội cái mũ tròn vành mà cụ vừa có được trong gói kẹo, nhớ Ron trong cái áo len đan bằng tay...

Có một cái cổng khép lại tại lối vào nghĩa địa. Hermione đẩy cho nó mở ra một cách nhẹ nhàng có thể được rồi bọn chúng len vào trong. Ở một bên của con đường mòn trơn trượt dẫn đến cổng nhà thờ, một lớp tuyết dày và như chưa có ai chạm vào. Bọn nó di chuyển qua tuyết, để lại một cái rãnh sâu phía sau chúng khi chúng đi vòng quanh nhà thờ, giữ cho không thấy bóng mình hắt ra từ các cửa sổ sáng đèn.

Phía sau nhà thờ, từng hàng từng hàng các bia mộ phủ đầy tuyết nhô ra từ một tấm màn xanh nhạt điểm những đốm sáng đỏ, vàng, xanh ở những nơi mà các cửa kính màu bị phản chiếu trên lớp tuyết trắng. Giữ tay mình nắm chặt đũa phép bên dưới áo gió, Harry di chuyển đến ngôi mộ gần nhất.

“Nhìn nè, đây là một người nhà Abbott, có thể là có quan hệ xa với Hannah!”

“Nói nhỏ lại đi” Hermione có vẻ như nài nỉ.

Chúng tiến từ từ sâu hơn vào trong nghĩa địa, tiến vào những dãy tối hơn và xa dần đám tuyết trắng, gập người xuống để đọc những từ khắc trên bia đá, liếc mắt nhìn xuyên màn đêm bao quanh ở mọi góc ngách để chắc chắn tuyệt đối là chúng không bị theo dõi.

“Harry, đây nè!”

Hermione cách nó hai dãy mộ; nó phải đi lại phía cô bé, tim nó đập nhịp liên hồi trong lồng ngực.

“Ở đây hả – ?”

“Không, nhưng nhìn nè!”

Cô nàng chỉ vào tảng đá tối. Harry cúi xuống và nhìn thấy, phía trên lớp đá hoa cương mọc lấm tấm địa y, là dòng chữ Kendra Dumbledore và, dưới đó là ngày sinh và ngày mất, và con gái của bà ta. Còn có một câu trích:

Where your treasure is, there will your heart be also.

(Kho báu của bạn ở đâu, trái tim của bạn cũng sẽ ở đó)

Như vậy là Rita Skeeter và dì Muriel cũng đã có một số thông tin chính xác. Gia đình Dumbledore thật sự đã sống ở đây, và một vài người trong dòng họ đã chết ở đây.

Việc trông thấy ngôi mộ tận mắt tồi tệ hơn nhiều so với việc nghe kể về nó. Harry không thể nào nghĩ rằng nó và cụ Dumbledore cùng có gốc rễ sâu sa trong khu nghĩa địa này, và cụ Dumbledore lẽ ra phải nói cho nó biết, cụ chưa bao giờ nghĩ là cụ phải chia sẻ mối quan hệ này sao. Họ có thể cùng đi thăm lại nơi này; trong một khoảnh khắc, Harry tưởng tượng nó đến đây cùng với cụ Dumbledore, về sự gắn bó có thể có, về việc đó có ý nghĩa như thế nào với nó. Nhưng dường như là cụ Dumbledore, với việc gia đình cụ và nó được nằm bên cạnh nhau trong cùng một nghĩa địa này không là một sự trùng hợp quan trọng, có lẽ, không có liên quan gì đến nhiệm vụ mà cụ muốn Harry thực hiện.

Hermione nhìn Harry, và nó mừng là khuôn mặt của nó bị che bởi bóng đêm. Nó đọc dòng chữ trên bia đá một lần nữa. Tài sản của bạn ở đâu, trái tim của bạn cũng sẽ ở đó. Nó không hiểu những từ này có nghĩa gì. Chắc chắn là cụ Dumbledore đã chọn những từ này, bởi vì cụ là người lớn tuổi nhất trong nhà sau khi người mẹ mất.

“Cậu có chắc là cụ chưa bao giờ đề cập đến – ?” Hermione bắt đầu.

“Không,” Harry trả lời cộc lốc, “tiếp tục tìm kiếm đi,” rồi nó quay đi, ước gì chưa từng thấy bia đá đó: Nó không muốn sự hồi hộp phấn khích của nó bị phá hỏng bởi sự oán giận.

“Đây này!” từ trong màn đêm, Hermione kêu lên lần nữa vài phút sau đó. “Ồ không, rất tiếc, tớ tưởng đó là mộ nhà Potter.”

Cô nàng đang chùi một bia đá bị sứt mẻ, phủ đầy rêu, chăm chăm nhìn vào nó, với một vẻ chăm chú trên mặt.

“Harry, lại đây lần nữa nào.”

He không muốn bị chỉ dẫn sai nữa, và miễn cưỡng đi băng qua đám tuyết đến chỗ Hermione.

“Cái gì?”

“Xem cái này nè!” Ngôi mộ hoàn toàn xưa cũ, bào mòn bởi thời tiết do đó Harry khó có thể đọc được tên. Hermione chỉ cho nó thấy biểu tượng bên dưới nó.

“Harry, đó là dấu hiệu trên quyển sách!”

Nó quan sát nơi mà Hermione chỉ: bia đá bị bào mòn đến nỗi không thể biết cái gì được khắc ở đó, mặc dù ở đó trông như là một con mắt hình tam giác bên dưới một cái tên hầu như không thể nào đọc được.

“Phải ... liệu nó có thể là ...”

Hermione thấp lửa bằng đũa phép và đưa nó đến gần nơi cái tên trên bia đá.

“Nó đề là Ig – Ignotus, tớ nghĩ thế. . . .” “Tớ sẽ tiếp tục tìm kiếm mộ của cha mẹ tớ, được không?” Harry nói, một vẻ lạnh lùng trong giọng nói, và bước đi, bỏ mặc cô nàng lúc này đang cúi xuống bên cạnh ngôi mộ cổ.

Mỗi chỗ nó đều nhận ra những cái họ quen, giống như họ Abbott, mà nó gặp ở trường Hogwarts. Thỉnh thoảng cũng có một vài thế hệ gia đình phù thủy được chôn chung trong cùng nghĩa địa: Harry có thể biết từ ngày tháng khắc trên đó là ngày mất hoặc là ngày các thành viên hiện còn sống dời khỏi Thung Lũng Godric. Trong số những ngôi mộ bên trong sâu mà nó đi qua, và mỗi khi nó tới chỗ một bia mộ mới nó cảm thấy một chút ít e dè và ngập ngừng.

Bóng tối và sự im lặng dường như trở nên, rất đột ngột, dày đặc hơn. Harry nhìn quanh, lo lắng, nghĩ về bọn giám ngục, khi đó nó mới nhận ra rằng tiếng hát trong nhà thờ đã ngừng từ lâu, tiếng trò chuyện và tiếng người qua lại đi lễ nhà thờ đã xa dần vì mọi người trên đường trở về nhà. Ai đó ở bên trong nhà thờ đã tắt đèn.

Và lần thứ ba, giọng của Hermione vang lên trong bóng đêm, lạnh lạnh và vang rõ dù cách đó vài yard.

“Harry, họ ở đây nè ... ngay đây”

Và qua âm điệu của cô nàng, nó biết lần này thì đúng là cha và mẹ của nó: Nó tiến đến chỗ Hermione, cảm giác như cái gì đó nặng nề đang đè lên ngực nó, giống như cảm giác mà nó thấy trong đêm cụ Dumbledore chết, một nỗi sầu thương thực sự đang ấn chặt tim và phổi của nó.

Bia mộ chỉ nằm sau mộ của Kendra và Ariana hai hàng. Nó được làm bằng đá hoa cương trắng, giống như mộ của cụ Dumbledore, và vì thế chữ dễ đọc hơn, có vẻ như sáng lên trong bóng tối. Harry không cần quỳ xuống hoặc tiến đến gần cũng có thể đọc được chữ khắc trên đó.

JAMES POTTER LILY POTTER

SINH NGÀY 27 THÁNG 3 1960 SINH NGÀY 30 THÁNG 1 1960

MẤT NGÀY 31 THÁNG 10 1981 MẤT NGÀY 31 THÁNG 10 1981

The last enemy that shall be destroyed is death.

(Kẻ thù cuối cùng phải bị tiêu diệt chính là cái chết )

Harry đọc dòng chữ đó một cách chậm rãi, như thể nó chỉ có một cơ hội duy nhất để hiểu được ý nghĩa của nó, và nó đọc to lên câu cuối trên bia mộ.

“Kẻ thù cuối cùng phải bị tiêu diệt là cái chết’...” Một ý nghĩ kinh khủng ập đến, kèm theo một sự hoảng loạn. “Đó không phải là ý tưởng của một Tử Thần Thực Tử chứ? Tại sao lại có câu đó?”

“Nó không có nghĩa là chống lại cái chết giống như cách hiểu về bọn Tử thần Thực Tử, Harry à” Hermione nói, giọng nhẹ nhàng. “ Nó nghĩa là... cậu biết đó... cuộc sống ở cõi bên kia. Cuộc sống sau cái chết”

Họ không còn sống nữa, Harry nghĩ: Họ đã đi thật rồi. Những dòng chữ trống rỗng không thể che đậy một sự thật là phần thân thể của cha mẹ nó được đặt bên dưới lớp tuyết và đá, lạnh đăm, không nhận biết được gì cả. Và nước mắt nó trào ra trước khi nó kịp ngăn lại, nóng hổi nhưng ngay lập tức lạnh ngắt trên mặt nó, lau nó đi hay giả vờ cứng rắn để làm gì? Nó để mặc nước mắt rơi, môi nó mím chặt lại, nhìn xuống lớp tuyết dày nơi yên nghỉ cuối cùng của James và Lily, giờ này có lẽ chỉ còn xương, chắc thế, hay bụi, không biết được hoặc không quan tâm đến đứa con trai còn sống của họ đang ở rất gần, tim nó vẫn đang đập, nó còn sống bởi vì họ đã hy sinh cho nó và Harry gần như ước rằng, vào lúc này, nó cũng đang ngủ bên dưới tuyết cùng với họ.

Hermione nắm tay nó lần nữa và kẹp chặt. Nó không thể nhìn cô nàng, nhưng đáp lại, nó hít thở một ngụm không khí lạnh thật sâu của đêm, cố gắng kiên định, lấy lại bình tĩnh. Lẽ ra nó nên mang một cái gì đó đến cho cha mẹ nó, nhưng nó đã không nghĩ về việc này, mỗi cái cây trong nghĩa địa đều trụi lá và đông cứng. Hermione vẫy cây đũa phép, di chuyển nó thành một vòng trong không khí, và một vòng hoa hồng Giáng Sinh đang nở hiện ra trước mặt nó. Harry đón lấy và đặt nó lên mộ cha mẹ mình.

Ngay khi nó đứng lên, nó muốn rời xa nơi này: nó nghĩ nó không chịu được một phút nào ở đây nữa. Nó vòng tay mình qua vai Hermione và đặt tay cô nàng vòng qua eo của mình, bọn nó trở ra trong yên lặng và xuyên qua tuyết, bước ngang qua mẹ và em gái của cụ Dumbledore, trở về phía nhà thờ tối và xa dần cánh cổng dẫn vào nghĩa địa.

## CHƯƠNG XVII: BÍ MẬT CỦA BATHILDA

“Harry, đứng lại!”

“Chuyện gì thế?”

Chúng đang đứng lại cạnh phần mộ của một người nào đó tên là Abbott.

“Có ai đó ở đây. Có người theo dõi đấy. Mình chắc chắn. Đây này, trong những bụi cây.”

Bọn nó vẫn đứng im lặng, giữ chặt lấy nhau, và nhìn chăm chăm vào cái đường ranh giới đen ngòm của nghĩa địa. Harry không thể nhìn thấy gì cả.

“Cậu chắc không?”

“Mình nhìn thấy có cái gì đó di chuyển. Mình có thể thề là mình...”

Hermione buông nó ra để giải phóng tay cầm đũa phép.

“Chúng ta trông giống như những Muggles,” Harry chỉ ra.

“Dân Muggles thường đặt hoa lên trên phần mộ của cha mẹ họ. Harry, mình chắc rằng có ai đó ở đây.”

Harry nghĩ về cuốn Lịch sử Pháp thuật, về cái nghĩa địa mà đã bị cho là ma ám. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu...

Nhưng rồi, nó nghe thấy tiếng sột soạt và phát hiện ra một cơn lốc nhỏ từ cái bụi rậm mà Hermione đã phát hiện đang thổi tung tuyết lên. Hồn ma không thể làm cho tuyết di chuyển.

“Đó là một con mèo,” Harry nói, một hoặc hai giây sau đó, “hoặc một con chim. Nếu đó là một Tử thần Thực tử, chúng ta đã chết rồi. Nhưng phải rời khỏi đây thôi, và chúng ta sẽ lại trùm chiếc Áo khoác.”

Chúng nó ngoái lại vài lần khi chúng đi ra khỏi nghĩa địa. Harry tuy cảm thấy không lạc quan như lúc nó giả vờ cam đoan với Hermione, nhưng cũng vui mừng khi đến được cánh cổng và bước đi trên vỉa hè trơn trượt.

Chúng trùm Áo Khoác Tàng Hình lên. Quán trọ đã đông khách hơn trước. Nhiều giọng nói phía bên trong giờ đây đang hát những bản thánh ca mà chúng đã nghe khi đến gần nhà thờ. Trong giây lát, Harry xem xét có nên vào trong để ẩn náu không. Nhưng trước khi nó lên tiếng, Hermione đã rì rầm, “Đi đường này”, và đẩy nó xuống con đường đen kịt dẫn tới ngôi làng ở đối diện cái hướng mà bọn chúng đã bước vào. Harry có thể chỉ ra nơi kết thúc của những căn nhà tranh và những khúc ngoặt của con hẻm lại dẫn vào vùng thôn quê. Chúng đi nhanh hết mức có thể, băng qua những cửa sổ rực rỡ đèn màu và cái bóng đen thui của cây thông Noel in lên trên những tấm rèm cửa.

“Làm thế nào chúng ta có thể đến nhà của bà Bathilda?” Hermione hỏi, vẫn hơi run và liếc nhìn qua vai. “Harry? Cậu nghĩ gì vậy? Harry?”

Cô bé kéo mạnh cánh tay của nó, nhưng Harry không tỏ vẻ gì là để ý đến. Nó đang nhìn về phía cái khối đen thui đứng ở chỗ cuối dãy nhà. Ngay sau đó, nó tăng tốc và kéo Hermione đi theo làm cô bé bị trượt một chút trên băng.

“Harry...”

“Nhìn... Nhìn kìa, Hermione...”

“Mình không... ồ!”

Nó có thể nhìn thấy; bùa Trung Tín đã bị phá cùng với ba James và má Lily. Cái bờ giậu đã lớn lên một cách tự nhiên từ mười sáu năm trước, kể từ cái ngày lão Hagrid mang Harry đi từ đồng gạch vụn vẫn còn nằm vương vãi giữa đám cỏ cao đến ngang hông. Phần lớn ngôi nhà vẫn còn đó, nhưng bị che phủ hoàn toàn bởi cây trường xuân đen và tuyết, nhưng phía bên phải của tầng trên cùng đã bị thổi bung ra; Harry chắc chắn, đó là nơi lời nguyền đã đánh trúng khi bị phản lại. Nó và Hermione đứng ngay tại cánh cổng, nhìn chăm chăm vào đồng đồ nát đã từng là căn nhà giống như những căn nhà ở bên cạnh.

“Mình ngạc nhiên là tại sao không ai xây lại nó?” Hermione thì thào.

“Cậu có thể xây lại nó chẳng?” Harry đáp. “Có thể nó đã bị như vậy bởi phép thuật Hắc ám và cậu không thể khôi phục lại những mất mát.”

Nó đưa bàn tay từ phía dưới áo khoác và sờ nắn từ đồng tuyết đến lớp rỉ sét dày của cánh cổng, không phải là muốn mở ra, nhưng nó muốn mình cảm nhận được một phần gì đó của căn nhà.

“Cậu sẽ không vào trong chứ? Trông có vẻ không an toàn, có thể... ồ, Harry, nhìn kìa!”

Việc nó chạm vào cánh cổng có vẻ như đã làm ra điều đó. Một dấu hiệu xuất hiện trên nền đất trước mặt nó, vươn qua những cây tầm ma và cỏ dại đang quấn lấy nhau, trông nó giống như những bông hoa kỳ dị lớn nhanh, và những chữ vàng xuất hiện trên nền gỗ viết:

Ở đây, vào đêm 31 tháng 10 năm 1981,

Lily và James Potter đã qua đời.

Con trai của họ, Harry, hiện là phù thủy

duy nhất từng sống sót dưới lời nguyền Chết Chóc.

Căn nhà này, vô hình đối với dân Muggles,

đã được giữ trong tình trạng đổ nát như là một tường đài cho gia đình Potter

và là sự gợi nhớ đến một vụ thảm sát

đã phá tan gia đình họ.

Và xung quanh những kí tự gọn gàng này là những chữ viết cầu thả được thêm vào bởi các phù thủy và pháp sư đã từng đến đây để thăm nơi mà Đứa Bé Sống Sót đã chạy thoát. Một vài người chỉ để lại chữ ký của họ bằng loại Mực Vĩnh Cửu; số khác khắc lại tên viết tắt của mình vào gỗ, còn lại thì để lại thông điệp gì đó. Những thông điệp gần đây nhất, những

chữ viết trên bờ tường cổ vẫn toả sáng suốt mười sáu năm qua, đều nói những điều giống nhau.

Chúc may mắn, Harry, dù bạn ở đâu.

Nếu bạn đọc được điều này, Harry, chúng tôi luôn ủng hộ bạn!

Chúc Harry Potter sống lâu trăm tuổi.

“Họ không cần phải ghi những điều này” Hermione nói, giọng đầy căm phẫn.

Nhưng Harry vẫn cười tươi với cô bé.

‘Nó thật rực rỡ. Mình vui mừng khi họ làm thế. Mình...’

Nó dừng lại. Một hình thù nặng nề đang khập khiễng bước trên con hẻm, tiến về phía bọn nó, cái bóng in nghiêng được tạo bởi ánh đèn sáng từ quảng trường xa xôi. Harry nghĩ, nhưng cũng thật khó khi suy đoán rằng, đó là dáng của một người phụ nữ. Bà ta đang di chuyển từ từ, có thể là do sợ bị trượt trên nền tuyết. Gù, chắc mập, dáng đi chậm chạp gợi nên một ấn tượng về tuổi tác cao của bà. Chúng quan sát trong im lặng khi bà lê đến gần. Harry vẫn chờ đợi để xem bà sẽ rẽ vào một ngôi nhà nào đó mà bà sẽ đi ngang hay không, nhưng theo bản năng, nó biết, bà ta sẽ không làm thế. Cuối cùng, bà ta chỉ còn cách bọn chúng gần nửa yard (1 yard=0,914 mét) và bà ta chỉ đơn giản đứng đó, ở giữa con đường tuyết, đối mặt với chúng nó.

Nó không cần Hermione véo vào tay nó. Gần như không có khả năng bà ta là một Muggle: bà ta đang đứng đây, nhìn chăm chăm vào cái ngôi nhà, mà đáng lẽ là hoàn toàn vô hình với bà ta, nếu bà ta không phải là một phù thủy. Thậm chí, cứ cho rằng bà ta là một phù thủy đi nữa, thì đây vẫn là một hành động kỳ quặc, khi ra ngoài vào một cái đêm lạnh giá thế này chỉ để ngắm nhìn một đồng hồ nát. Theo nguyên tắc bình thường của phép thuật, bà ta không có khả năng nhìn thấy Hermione và nó. Tuy nhiên, Harry vẫn cảm giác kỳ lạ là bà ta biết chúng nó ở đó, và còn biết chúng nó là ai. Chỉ ngay khi nó đã đạt được cái kết luận khó chịu này, bà ta đã giơ một bàn tay đeo găng lên và ra hiệu.

Hermione di chuyển đến gần hơn bên Harry dưới tấm áo, cánh tay ép chặt nó.

“Làm thế nào bà ta biết được?”

Nó lắc đầu. Người đàn bà đó ra dấu lần nữa, mạnh mẽ hơn. Harry có thể nghĩ ra nhiều lý do để không nghe theo dấu hiệu gọi đến ấy, và hơn nữa, sự hoài nghi của nó về việc bà ta nhận thấy bọn nó trở nên lớn mạnh hơn bao giờ hết, kể từ khi chúng đứng đối mặt với bà trên con đường hoang vắng này.

Phải chăng là bà ta đã chờ đợi chúng suốt mấy tháng ròn? Phải chăng cụ Dumbledore đã bảo bà ta chờ, và Harry cuối cùng cũng phải đến? Không phải bà ta chính là cái bóng đã di chuyển theo chúng nó từ nghĩa địa và đến tận đây chứ? Thậm chí khả năng cảm thấy bọn nó của bà ta cũng đã khiến nó đoán ra sức mạnh nào đó của cụ Dumdledore mà nó chưa bao giờ nhìn thấy trước đó.

Cuối cùng, Harry nói, làm cho Hermione há hốc miệng vì kinh ngạc và nhảy dựng lên.

“Bà có phải là Bathilda không?”

Cái hình thù khập khiễng đó gật đầu và ra dấu lần nữa.

Bên dưới tấm áo khoác, bọn nó có thể nhìn thấy nhau. Harry nhướn lông mày lên; còn Hermione thì đưa ra một cái gật đầu nhẹ, đầy lo lắng.

Bọn nó bước về phía bà ta và, cùng một lúc, bà ta quay lại và khập khiễng đi ngược lại con đường mà bọn nó vừa đi. Dẫn bọn nó bằng qua vài căn nhà, bà ta quẹo vào một cánh cổng. Bọn nó theo bà đến trước lối đi bằng ngang qua một khu vườn mà cỏ mọc cao gần bằng khu vườn bọn nó vừa rời khỏi. Bà ta dò dẫm trong giây lát với chiếc chìa khoá trước cánh cổng, rồi mở ra và bước lùi lại để bọn nó vào.

Bà ta có mùi thật khó chịu, hoặc là do căn nhà của bà ta; Harry phải nhăn mũi khi bọn nó đi ngang qua bà ta và cởi Áo choàng ra. Giờ đây, nó đang ở ngay bên cạnh bà ta, nó nhận thấy bà ta nhỏ như thế nào; lưng còng xuống vì tuổi tác, bà chỉ cao đến ngực của nó. Bà ta đóng cánh cửa phía sau chúng lại, những đốt ngón tay xanh và lốm đốm của bà ta thật tương phản với lớp sơn, rồi bà ta quay lại, cái nhìn của bà cứ dán chặt vào mặt Harry. Đôi mắt của bà ta dày và đục, đã vậy nó còn bị chìm sâu vào bên trong những nếp nhăn, toàn bộ gương mặt của bà ta đầy những dấu vết của các tĩnh mạch bị vỡ và dấu hiệu của bệnh gan. Nó ngạc nhiên liệu bà ta có nhìn thấy nó không; còn nếu bà ta có thể, thì người bà ta thấy hẳn là gã Muggles đầu hói mà nó đã bắt chước dung mạo.

Mùi của người già, của bụi, của quần áo bẩn và thức ăn cũ càng tăng thêm khi bà sổ cái khăn choàng đầu đen bị một ăn ra, để lộ cái đầu chỉ còn vài sợi tóc bạc mọc trên cái lớp da rõ lồ lộ.

“Bà Bathilda?” Harry lặp lại.

Bà ta lại gật đầu. Harry nhận thức được rằng cái mặt dây chuyền đang đập vào lớp da của nó; cái thứ bên trong đó thỉnh thoảng kêu tích tắc hoặc đập thành thịch đã thức dây; nó có thể cảm nhận nhịp điệu đó qua lớp vàng lạnh. Liệu cái thứ đó có biết không nhỉ, nó có cảm nhận được gì không, rằng thứ sẽ huỷ diệt nó đang đến gần?

Bà Bathilda lê chân qua chỗ bọn chúng, vượt qua Hermione như thể bà ta không thấy cô bé, và biến mất vào trong một nơi trông giống như phòng khách.

“Harry, mình không chắc về điều này đâu!” Hermione thì thào.

“Nhìn xem bà ta to cỡ nào, mình nghĩ chúng ta có thể chế ngự bà ta khi cần,” Harry nói.

“Nghe này, mình phải nói với cậu, mình biết, đầu óc của bà ta không sáng suốt đâu. Dì Muriel gọi bà ấy là ‘lắm cảm’”.

“Vào đây!” tiếng bà Bathilda vang lên từ căn phòng kế bên. Hermione nhảy dựng lên và nắm chặt lấy tay Harry. “Được rồi,” Harry bình tĩnh nói, và nó đi trước vào trong phòng khách.

Bà Bathilda đang lão đảo khắp căn phòng đầy những ngọn nến lập loè, nhưng ở đây vẫn rất tối, chưa muốn nói đến chuyện rất bẩn thỉu. Lớp bụi dày lạo xạo bên dưới chân nó, mũi của Harry bỗng nhận ra, bên dưới sự ẩm lạnh và mốc meo có cái gì đó tồi tệ hơn, giống như



mùi thịt đã thối rữa. Nó ngạc nhiên tự hỏi, lần cuối cùng có bất kỳ ai ở trong căn nhà của bà Bathilda kiểm tra xem bà ta ăn ở ra sao là khi nào. Bà ta trông cũng có vẻ như là đã quên mất cách làm phép thuật, bởi bà ta phải thắp nến bằng tay khá vụng về, đã vậy, cái mớ dây ren trên tay áo của bà ta đang có nguy cơ bắt lửa.

“Để cháu làm cho,” Harry đề nghị, và nó lấy mớ diêm từ tay bà. Bà ta đứng nhìn nó đến khi nó thắp xong mẩu nến cuối cùng ở những chiếc đĩa nhỏ quanh phòng, đặt bấp bênh trên những chồng sách và cái bàn chất đầy những cái tách nứt nẻ.

Chỗ cuối cùng mà Harry dùng để đặt nến là trên mặt trước của cái tủ hình cánh cung, nơi có số lượng lớn những tấm ảnh toạ lạc. Khi ngọn lửa bắt đầu nhảy múa, ánh hồng của nó cũng reo vui trên những chiếc ly phủ đầy bụi và vật bằng bạc. Nó nhìn thấy chút xíu sự di chuyển trên bức hình. Khi bà Bathilda dò dẫm với những thanh củi duy trì ngọn lửa, nó thì thầm “Tergeo!” (tẩy sạch). Lớp bụi tróc ra khỏi những bức hình, và nó thấy cái khung ảnh to nhất, trang trí lộng lẫy nhất bị thiếu mất nửa dưới. Nó ngạc nhiên không biết bà Bathilda hay ai đó đã bỏ phần đó đi. Rồi một bức ảnh gần cuối bộ sưu tập thu hút sự chú ý của nó, và nó nhắc tấm ảnh lên.

Đó là một kẻ có mái tóc vàng, gương mặt trộm cắp vui vẻ, là người đàn ông trẻ đứng cạnh bậu cửa sổ nhà ông Gregorovitch, mỉm cười lơ đãng với Harry, người đang ở ngoài khung tranh bạc. Harry lập tức suy nghĩ xem mình đã gặp gã này ở đâu rồi: trong quyển Cuộc đời và những sự dối trá của Albus Dumbledore, tay trong tay với chàng thiếu niên Dumbledore, và đây chắc hẳn là nơi có những bức ảnh bị thiếu trong quyển sách của mẹ Rita.

“Thưa bà ... thưa bác... Bagshot?” nó nói, giọng run run. “Ai đây ạ?”

Bà Bathilda đang đứng giữa căn phòng quan sát Hermione thắp ngọn lửa lên cho bà.

“Bác Bagshot?” Harry lặp lại, và nó đưa bức tranh về phía trước đúng lúc ngọn lửa bắt đầu bập bùng trong lò sưởi. Bà Bathilda ngược lên vì giọng nói của nó, và cái Horcrux càng đập mạnh hơn trên ngực nó.

“Người này là ai thế ạ?” Harry hỏi bà, đẩy bức hình về phía trước.

Bà ta nhìn bức hình, nghiêm nghị, rồi ngược lên nhìn Harry.

“Bà có biết đây là ai không ạ?” Nó lặp lại, chậm và to hơn hồi nãy.

“Người đàn ông này? Bà có biết không? Ông ta tên gì ạ?”

Bà Bathilda chỉ đơn thuần nhìn mơ hồ. Harry cảm thấy mình đã thất bại thảm hại. Làm thế nào mà mẹ Rita Skeeter có thể khám phá ra ký ức của bà Bathilda?

“Người đàn ông này là ai ạ?” Nó lặp lại to hơn.

“Harry, cậu đang làm gì vậy?” Hermione hỏi.

“Bức hình này. Hermione, đó là tên trộm, kẻ đã trộm của ông Gregorovitch! Làm ơn!” Nó nói với bà Bathilda. “Đây là ai ạ?”

Nhưng bà ta chỉ nhìn nó chòng chọc.

“Tại sao bà lại gọi bọn cháu đến đây với bà, bà... ơ... thưa bác Bagshot?” Hermione cao giọng hỏi. “Phải chăng, có điều gì đó bà cần nói với bọn cháu?”

Không có dấu hiệu gì cho thấy bà ta nghe thấy Hermione nói. Bà Bathilda giờ đây bước tới vài bước để đến gần Harry hơn. Với một ít động tác ở cái đầu, bà ta quay lại nhìn vào trong phòng lớn.

“Bà muốn bọn cháu ra về ư?” Nó hỏi.

Bà ta lặp lại dấu hiệu, lúc đầu chỉ vào nó, rồi vào bà ta, rồi chỉ lên trần nhà.

“Ồ, được rồi... Hermione, mình nghĩ bà ấy muốn mình lên tầng trên cùng.”

“Được thôi,” Hermione nói, “Đi thôi.” Nhưng khi Hermione di chuyển, bà Bathilda lắc mạnh đầu một cách bất ngờ, một lần nữa chỉ vào Harry, rồi vào bà ta.

“Bà ta muốn mình đi với bà ấy, một mình.”

“Tại sao?” Hermione hỏi, giọng cô bé đánh lại và rõ ràng vang khắp căn phòng đầy nệm, và bà già lắc đầu nhẹ nhàng trước âm thanh ồn ào ấy.

“Có thể cụ Dumbledore nói với bà ấy đưa cho mình thanh gươm, chỉ đưa cho mình?”

“Cậu có chắc bà ta biết cậu là ai không?”

“Có,” Harry nói, trông ánh mắt thật yếu ớt. “Mình nghĩ bà ta biết”.

“Thôi, được rồi, nhanh thôi nhé, Harry.”

“Dẫn đường đi, thưa bà,” Harry nói với bà Bathilda.

Bà ta trông có vẻ đã hiểu, bởi vì bà đã bước vòng qua nó tiến về phía cánh cửa. Harry thoáng liếc về phía Hermione với một nụ cười tự tin, nhưng bản thân nó thì lại không chắc chắn cho lắm là cô bé có thấy không; cô bé đang đứng đó, ghì chặt bản thân mình lại, ở giữa căn phòng đầy nệm bẩn thỉu, nhìn thẳng về hướng cái kệ sách. Khi Harry rời khỏi căn phòng thì nó không thấy cả Hermione và bà Bathilda đâu, nó cất nhanh khung hình bạc chứa bức ảnh về tên trộm bí ẩn vào trong áo khoác.

Cầu thang thì dốc và hẹp; Harry nửa muốn đặt tay mình lên cái bàn toạ phấp phấp của bà Bathilda để đảm bảo rằng bà ta không thể ngã đè lên nó, điều duy nhất có khả năng xảy ra. Chậm chạp, hơi thở khô khè, bà ta leo lên phía trên, rồi ngay lập tức quẹo sang bên phải và dẫn nó vào trong một căn phòng ngủ trần thấp.

Đó là một căn phòng có màu đen hắc ín và mùi kinh khủng; Harry chỉ mới lỡ lời cái chậu đựng nước tiểu từ bên dưới cái giường lên, trước khi bà Bathilda đóng cửa lại và tất cả chìm trong bóng tối.

“Lumos,” (thắp sáng), Harry nói và cây đũa phép của nó toả sáng. Nó giật mình: Bà Bathilda đã di chuyển tới gần nó hơn trong vài giây tăm tối, và nó không hề nghe tiếng di chuyển của bà ta.

“Mi là Potter?” Bà ta hỏi.

“Phải, là cháu.”

Bà ta từ từ gạt đầu, khoan thai. Harry cảm thấy cái Horcrux đập nhanh hơn, nhanh hơn cả trái tim của nó. Điều này không dễ chịu chút nào, nó có cảm giác bối rối.

“Bà có đưa cho cháu cái gì không?” nó lặp lại. Rồi bà ta nhắm mắt, và mọi thứ xảy ra cùng một lúc: vết thẹo của Harry đau đớn như bị kim châm, cái Horcrux co giật mạnh đến mức phần trước cái áo khoác của nó chuyển động; bóng tối; mùi hôi thối lan ra khắp phòng ngay lập tức. Nó cảm thấy một sự sung sướng trong giọng nói cao và lạnh: Cầm chân nó!

Harry đứng lắc lư tại chỗ: căn phòng tối hơi hám dường như bủa vây lấy nó; nó không biết chuyện gì đã xảy ra.

“Bà có cái gì đưa cho cháu không?” nó hỏi lần thứ ba, to hơn.

“Ở đây này,” bà ta thì thầm, chỉ vào một góc. Harry giơ cao đũa phép lên và nhìn thấy hình dáng của một cái bàn quần áo lộn xộn bên dưới cái cửa treo rèm.

Lần này, bà ta không dẫn đường cho nó. Harry lách giữa bà ta và cái giường bề bộn, đũa phép giơ cao. Nó không muốn rời mắt khỏi bà ta.

“Cái gì thế?” nó hỏi khi nó đến được cái bàn quần áo, nơi mà chất đầy một thứ trông và có mùi giống mớ quần áo bẩn.

“Đây này,” Bà ta nói, chỉ vào mớ bùng nhùng không có hình dạng gì cả.

Và ngay lập tức nó quay đi, mắt của nó bắt được một mớ hỗn độn những chuỗi gươm, hồng ngọc, bà ta di chuyển thật kỳ lạ: Nó nhìn thấy qua khoé mắt, sự hoảng sợ làm nó quay đi và sự rùng rợn làm toàn thân nó tê liệt khi nó nhìn thấy một cơ thể già nua sụp xuống và một con rắn vĩ đại đổ ra từ cái nơi đã từng là cổ của bà. Con rắn phóng tới khi nó giơ cao đũa phép: sức mạnh của cú đớp đến cánh tay của nó làm cho cây đũa phép xoay vòng, tung lên trần nhà; ánh sáng của nó đu đưa xoay tít đến hoa mắt quanh phòng và tắt phụt; rồi một sức mạnh từ cái đuôi đánh thẳng vào cơ hoành của nó làm hơi thở của nó thoát mạnh ra ngoài: Nó rơi về phía sau, rớt thẳng ngay vào mớ quần áo bẩn...

Nó lăn qua một bên, né được cú đập từ cái đuôi con rắn, trong đường tơ kẽ tóc, xuống chỗ mà nó vừa nằm cách đó một giây.

Những mảnh vụn của bề mặt kính rơi như mưa xuống sàn nhà. Từ bên dưới Harry nghe Hermione gọi, “Harry?”

Nó không có đủ không khí trong buồng phổi để đáp trả: Rồi một khối gì đó mềm mịn quật nó xuống sàn nhà và nó cảm thấy thứ đó trườn lên người, mạnh mẽ, cơ bắp -

“Không!” nó thở hỗn hển, bám chặt xuống sàn nhà.

“Có,” một giọng thì thào. “Có đấy.... giữ chặt người... giữ chặt người...”

“Accio ... Accio Đũa phép...” (triệu tập đũa phép).

Nhưng không có gì xảy ra cả và nó cần bàn tay của mình để kéo con rắn ra khi phần thân trên của nó bị quấn chặt, không khí như bị nén lại xung quanh, ép cái Horcrux vào ngực nó,

sự lạnh lẽo bao trùm khắp nó, từng phần một trên trái tim cuồng loạn của nó, và bộ não của nó bị nhấn chìm trong sự lạnh lẽo, ánh sáng trắng, mọi suy nghĩ bị xoá sạch, hơi thở của nó yếu dần, tiếng bước chân, mọi thứ cứ trôi qua...

Một trái tim kim loại đang đập mạnh bên ngoài ngực của nó, giờ đây nó đang bay lên, bay với sự chiến thắng trong tim, bay mà không cần chỗi thần hay Tử mã...

Nó bất ngờ thức dậy trong bóng tối nồng mùi chua; Nagini đã thả nó ra. Nó ngồi dậy và nhìn thấy bóng con rắn nổi bật trên nền đất sáng: Nó đứng dậy, và Hermione né qua một bên với tiếng thét; lời nguyền chệch hướng của cô bé đánh trúng cửa sổ treo rèm, làm nó vỡ tan tành. Không khí lạnh tràn ngập khắp gian phòng khi Harry cúi xuống để né một trận mưa mảnh kính vỡ khác và chân của nó trượt trên cây bút chì – giống như - đũa phép của nó. Nó cúi xuống và nhặt đũa phép của nó lên, nhưng giờ đây, căn phòng như toàn rắn, đuôi của nó quật đập dữ dội; Hermione giờ không thấy đâu, trong giây lát, Harry nghĩ đến điều tệ hại nhất, nhưng sau đó, một tiếng nổ lớn và một tia sáng đỏ phóng ra, con rắn bị quăng vào không khí, quật mạnh vào mặt Harry, con rắn cuộn lại khi nó vươn lên cao. Harry giờ cao đũa phép, nhưng khi nó làm điều đó, vết sẹo của nó nóng như bị đốt, đau đớn hơn bất kỳ lúc nào trong năm.

“Hắn đang đến! Hermione, hắn đang đến!”

Ngay khi nó hét lên, con rắn rơi xuống, rít lên một cách hoang dại. Mọi thứ trở nên hỗn độn: Nó đập vỡ những cái kệ bên tường, và những mảnh gốm sứ vỡ tan văng đi khắp nơi khi Harry nhảy qua giường và tóm lấy một hình thù tối đen mà nó biết là Hermione.

Cô bé thét lên đau đớn khi nó đẩy lưng cô bé ngang qua cái giường: con rắn ngẩng đầu lên lần nữa, nhưng Harry biết điều tệ hại hơn việc con rắn đến, có lẽ là ở lối ra, đầu của nó như nứt ra vì vết sẹo đau đớn...

Con rắn tấn công bất ngờ khi nó đang thực hiện một bước chạy dài, kéo theo Hermione, và ngay khi nó tấn công, Hermione gào lên, “Confringo!” (Nổ tung) và câu thần chú của cô bé bay khắp căn phòng, làm nổ tung gương của tủ quần áo và bật lại về phía chúng, nảy tung lên từ sàn nhà lên trần nhà; Harry cảm thấy sức nóng của câu thần chú làm khô mu bàn tay của mình lại. Kính vỡ cũng làm xước má của nó, đẩy Hermione đi cùng với mình, nó nhảy từ cái giường sang cái bàn quần áo đã gãy rồi vọt thẳng ra ngoài qua cái cửa sổ đã vỡ, nhảy vào chốn hư vô, tiếng hét của cô bé vang vọng xuyên qua màn đêm khi bọn chúng siết chặt lấy nhau giữa không khí...

Và rồi, vết sẹo của nó lại đau đớn như nổ tung ra và nó chính là Voldemort. Hắn đang chạy băng qua cái giường hôi thối, bàn tay dài trắng bệch của hắn chụp lấy bậu cửa sổ khi hắn liếc nhìn qua một gã hói và một cô gái nhỏ đang siết lấy nhau, biến mất, và hắn rống lên đầy tức giận, tiếng rống lẫn với tiếng hét của cô gái, vang vọng xuyên qua khu vườn tăm tối, át cả tiếng chuông nhà thờ rung lên trong ngày Giáng Sinh...

Và tiếng hét của hắn là tiếng hét của Harry, vết thương của hắn là vết thương của Harry... điều đó có lẽ đã xảy ra ở đây, nơi mà điều đó cũng đã từng xảy ra... tại đây, trong khuôn viên của căn nhà này, nơi nó đã đến quá gần để biết được chết là thế nào... chết... vết thương thật tệ hại...rách ra từ cơ thể của nó... Nhưng nếu nó không có cơ thể, tại sao cái đầu của nó

lại đau đón kinh khủng như vậy; nếu như nó đã chết, làm thế nào nó có thể cảm thấy lạnh đến không chịu được, chẳng phải vết thương sẽ hết đau khi cái chết đến, sẽ không tiếp tục ....

Đó là một đêm lạnh giá và lộng gió, hai đứa trẻ ăn mặc như những trái bí đỏ đi lạch bạch ngang quảng trường và những cửa sổ của các cửa hàng phủ đầy những con nhện giấy, tất cả là những cái bẫy hào nhoáng của dân Muggle trong một cái thế giới mà chúng không tin tưởng... Và hắn đang lướt qua, cái cảm giác về những mục đích, sức mạnh, và những điều đúng trong hắn luôn luôn được biết đến trong những dịp này... không tức giận... chỉ có những kẻ yếu ớt hơn hắn... nhưng vui mừng, phải... hắn đang chờ đợi điều đó, hắn đã hy vọng về điều đó...

“Trang phục dễ thương quá, thưa ông!”

Hắn nhìn thấy thấp thoáng một nụ cười từ thằng bé khi nó chạy đến đủ gần để nhìn thấy phía bên dưới cái mũ trùm đầu của chiếc áo choàng, nhìn thấy sự sợ hãi bao trùm gương mặt đau đớn của thằng bé: rồi thằng bé quẹo đi và bỏ chạy... Bên dưới tấm áo choàng, ngón tay của hắn đang cầm chặt lấy cây đũa phép... chỉ một động tác đơn giản là thằng bé đó sẽ không bao giờ gặp lại được mẹ của mình... nhưng điều đó không cần thiết, chỉ hơi không cần thiết...

Và hắn đi dọc theo con đường mới và tối hơn, giờ đây, cuối cùng, đích đến của hắn đã ở trong tầm nhìn, Bùa Trung Tín đã bị phá vỡ, mặc dù họ chưa biết điều đó... Và hắn đã tạo ra ít tiếng động hơn cả những chiếc lá cây khô rụng trên vỉa hè khi hắn đạp lên một cái bờ gậu đen thui, và vượt qua nó...

Họ đã không kéo màn; hắn ta nhìn thấy khá rõ họ đang ở trong căn phòng khách nhỏ bé, người đàn ông cao với mái tóc đen và cặp mắt kính, đang tạo ra những lộn khới màu từ đũa phép của ông để bày trò vui cho một đứa trẻ tóc đen trong bộ đồ ngủ xanh dương. Đứa trẻ cười to và tìm cách bắt lấy những lộn khới, túm lấy nó trong nắm tay nhỏ xíu...

Cánh cửa mở ra và người mẹ bước vào, nói những từ mà hắn ta không thể nghe ra, mái tóc dài đỏ sậm của bà che phủ một phần gương mặt. Bây giờ, người cha đã nâng đứa con trai lên và trao cho người mẹ. Ông đặt đũa phép xuống ghế sofa và nằm duỗi ra, ngáp...

Cánh cổng hơi cọt kẹt khi hắn đẩy cửa vào, nhưng James Potter không nghe thấy. Bàn tay trắng bệch của hắn rút chiếc đũa phép ra từ bên dưới tấm áo chùng và chĩa vào cánh cửa, nó bung ra...

Hắn đã bước qua ngưỡng cửa khi James đang chạy vào trong. Thật dễ dàng, quá dễ dàng, khi ông ta thậm chí đã không mang theo đũa phép của mình...

“Lily, đem Harry đi đi! Đó là hắn! Đi! Chạy đi! Anh sẽ cầm chân hắn lại!”

Cầm chân hắn lại, khi không có đũa phép trong tay! ... Hắn đã cười lớn trước khi thực hiện lời nguyền...

“Avada Kedavra!”

Ánh sáng xanh bao phủ khắp hành lang hẹp, làm cho bóng của chiếc xe đẩy em bé rõ mồn một trên tường, làm cho tay vịn lan can trông như một cái que phát sáng, và James Potter ngã xuống như một con rối mà sợi dây đã bị cắt...

Hắn có thể nghe thấy tiếng hét của cô ấy từ lâu trên, bị mắc kẹt, nhưng chừng nào cô ấy còn sống, cô ấy, ít nhất, cũng không có gì để sợ... Hắn bước từng bước một lên gác, lắng nghe sự yếu ớt, vui vẻ trước mọi nỗ lực tạo ra chương ngại vật để bảo vệ mình... Cô ấy cũng không có đũa phép bên cạnh...

Họ thật ngu ngốc làm sao, cả tin làm sao, khi nghĩ rằng sự an nguy của mình nằm trong tay bạn mình là an toàn, đến nỗi, nhiều khi cả vũ khí của mình cũng vứt bỏ...

Hắn tông cửa vào, đẩy qua một bên những thứ bàn ghế, hộp được chất đầy một cách vội vàng hòng chặn hắn lại với một cái vẩy đũa phép uể oải... và cô ấy ở đây, với đứa trẻ trên tay mình. Ngay khi nhìn thấy hắn, cô ấy đã cho đứa bé vào trong một cái nôi ở sau lưng mình, giang rộng tay ra, như thể điều đó có thể giúp được gì, để tạo ra sự cản trở trong tầm nhìn của hắn, cô ấy hy vọng một sự lựa chọn khác thay thế ...

“Không phải Harry, không phải Harry, không phải Harry làm ơn!”

“Đứng qua một bên, con bé ngốc nghếch kia... tránh ra, ngay bây giờ.”

“Không phải Harry, làm ơn, đừng, giết tôi đi, hãy giết tôi thay vì...”

“Đây là cảnh báo cuối cùng của ta...”

“Không phải Harry! Làm ơn... xin rủ lòng thương... xin Ngài thương tình... Không phải Harry! Không phải Harry! Làm ơn... tôi sẽ làm bất cứ điều gì...”

“Tránh ra. Tránh ra. Con bé kia!”

Hắn có thể bắt cô ấy tránh xa cái nôi, nhưng hắn có vẻ thận trọng hơn để kết liễu tất cả bọn họ...

Tia sáng xanh loé lên khắp căn phòng và cô ấy ngã xuống hết như chồng mình. Đứa trẻ đã không khóc từ nãy giờ. Nó có thể đứng dậy, nắm lấy cái thanh chắn của cái nôi đang nhốt mình, và nhìn vào gương mặt của một người lạ mới vào với một chút thích thú, có thể nó cho rằng đó là cha của mình, người đang trốn dưới tấm áo chùng, làm ra thêm nhiều thứ ánh sáng xinh xắn hơn, và mẹ của mình sẽ xuất hiện bất ngờ, và cười lớn...

Hắn nhắm cây đũa phép của mình cẩn thận vào gương mặt nó: Hắn muốn nhìn thấy điều gì sẽ xảy ra, thấy sự huỷ diệt thẳng tắp, một mối nguy hiểm không thể lý giải được. Đứa trẻ bắt đầu khóc: nó thấy hắn không phải là James. Hắn không thích cái tiếng khóc này, hắn chưa bao giờ quan tâm đến những linh hồn nhỏ bé đang khóc lóc trong trại mồ côi...

“Avada Kedavra!”

Và rồi, hắn tiêu tan. Hắn không còn là gì nữa, không còn là gì trừ sự đau đớn và nỗi kinh hoàng, và hắn lẫn trốn, không phải ở đây, nơi chỉ còn là đồng gạch vụn của căn nhà, nơi mà tiếng thét của đứa trẻ vang dội khắp, nhưng ở một nơi rất xa...thật là xa...

“Không,” Hắn rên rỉ.

Con rần rít lên phía trên đồng bần thỉu, sàn nhà bừa bộn, hắn đã giết chết thằng bé, và hắn chính là thằng bé...

“Không...”

Và bây giờ hắn đang đứng trên cái cửa sổ bể nát ở căn nhà của bà Bathilda, chìm đắm trong những kí ức về sự thất bại lớn của hắn, và dưới chân hắn, con rần khổng lồ trượt qua đồng gổm sứ và thủy tinh... Hắn nhìn xuống và nhìn thấy một thứ gì đó... một thứ gì đó không thể tin được...

“Không...”

“Harry, mọi sự đều ổn, cậu vẫn ổn!”

Hắn cúi xuống và nhặt tấm ảnh nát lên. Đây rồi, tên trộm bí ẩn, tên trộm mà hắn đang tìm kiếm...

“Không... mình đánh rơi nó rồi... mình làm rớt nó rồi...”

“Harry, vẫn ổn mà, tỉnh lại đi, tỉnh lại!”

Nó là Harry... Harry, không phải Voldemort... và cái thứ đang rít lên không phải con rần... Nó mở mắt ra.

“Harry,” Hermione thì thào. “cậu thấy ổn cả chứ?”

“Ừ,” nó nói dối.

Nó đang nằm trong một cái lều, nằm dài trên một cái giường thấp bên dưới đồng chăn. Nó có thể nói rằng đó là một buổi bình minh lạnh lẽo và yên tĩnh, ánh sáng trải dài bên ngoài nóc lều bạt. Người nó ướt đầm mồ hôi, nó có thể cảm thấy điều đó qua tấm khăn trải giường và chiếc chăn.

“Chúng ta phải đi thôi.”

“Ừ,” Hermione nói. Mình đã phải dùng Bùa Bay để đặt cậu vào trong giường. Mình không thể nhắc nổi cậu lên. Cậu... ờ, cậu đã hơi không...”

Một vài vết tím xuất hiện dưới mắt cô bé và nó để ý thấy một miếng xộp nhỉ trong tay cô bé: Cô bé đã lau mặt cho nó.

“Cậu đang ốm đấy,” Cô bé kết thúc. “Hơi ốm.”

“Chúng ta đã khởi khỏi đó bao lâu rồi?”

“Nhiều giờ trước. Lúc đó trời gần sáng.”

“Và lúc đó mình đã... ờ, bất tỉnh?”

“Không hắn vậy,” Hermione nói có vẻ không thoải mái lắm. “Cậu đã la hét và rên rỉ và ... vài điều,” cô bé thêm vào bằng một giọng làm Harry chẳng cảm thấy dễ chịu chút nào. Nó đã làm gì? Thét ra lời nguyền như Voldemort, hay khóc như một đứa trẻ ở trong cũi.

“Mình đã không thể lấy cái Horcrux ra khỏi cậu,” Hermione nói, và nó biết rằng cô bé đang muốn đổi đề tài. “Nó đã bị kẹt, kẹt vào ngực của cậu. Cậu đã bị một vết lằn; mình xin lỗi, mình đã phải dùng tới Bùa Cắt rời để lấy nó ra. Con rắn cũng tấn công cậu, nhưng mình đã lau sạch vết thương và đặt một ít cây bạch tiễn lên đó...”

Nó cởi cái áo thun ướt đầm ra và nhìn xuống. Có một cái hình bầu dục đỏ tươi ở trên trái tim của nó, nơi mà cái mặt dây chuyền đã thiêu đốt da thịt nó. Nó cũng có thể nhìn thấy một nửa vết rạch đã lành trên cẳng tay của mình.

“Cậu đặt cái Horcrux ở đâu rồi?”

“Trong túi của mình. Mình nghĩ, chúng ta nên đặt nó xa ra trong một thời gian.”

Nó ngả lưng trên cái gối và nhìn gương mặt tái xám của cô bạn.

“Chúng ta không nên tới thung lũng Godric. Đó là lỗi của mình, tất cả là lỗi của mình. Hermione, mình thật sự xin lỗi.”

“Đó không phải là lỗi của cậu. Mình cũng muốn đi; mình thật sự nghĩ rằng cụ Dumbledore để lại thanh gươm ở đó cho cậu.”

“Ừ, phải... chúng ta đều mắc sai lầm, phải không?”

“Chuyện gì đã xảy ra, Harry? Điều gì đã xảy ra khi bà ta đem cậu lên lầu? Phải chăng con rắn đã trốn ở đâu đó? Và sau đó nó chỉ cần phóng ra, giết chết bà ta và tấn công cậu?”

“Không.” Nó nói. “Bà ta là con rắn... hoặc con rắn là bà ta ...ngay từ đầu.”

“C-cái gì?”

Nó nhắm mắt lại. Nó vẫn còn ngửi thấy cái mùi của căn nhà bà Bathilda trên mình; điều đó tạo ra một điều gì đó kinh khủng thật sống động.

“Bà Bathilda đã chết từ trước. Con rắn nó đã... ở bên trong bà. Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy đặt nó ở đó, để chờ. Cậu đã đúng. Hẳn biết mình sẽ trở lại.”

“Con rắn bên trong bà ấy?”

Nó mở mắt ra lần nữa. Hermione nhìn một cách ghê tởm, đến buồn nôn.

“Thấy Lupin đã nói ở đó có những thứ phép thuật mà chúng ta không bao giờ tưởng tượng được.” Harry nói. “Bà ta không muốn nói trước mặt cậu bởi vì đó là Xà-ngũ, tất cả là Xà-ngũ, và mình không nhận ra điều ấy, nhưng dĩ nhiên là mình hiểu được bà ta. Khi chúng ta ở trong căn phòng, con rắn gửi thông điệp đến Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy, mình nghe thấy điều đó xảy ra ở trong đầu mình, mình cảm thấy hẳn rất phấn khích, hẳn nói là phải giữ mình lại... và rồi...”

Nó nhớ lại con rắn đã đi ra ngoài từ cái cổ của bà Bathilda: Hermione không cần phải nghe chi tiết này.

“... bà ta biến đổi, biến thành rắn, và tấn công.”

Nó nhìn xuống vết thương.



“Nó đã không định giết chết mình, chỉ giữ mình lại cho đến khi Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy đến.”

Nếu như nó có thể giết chết con rắn, đáng để làm như thế mà, tất cả... Đau đớn, nó ngồi dậy và ném những thứ trên người ra.

“Harry, đừng, mình chắc rằng cậu phải nghỉ ngơi!”

“Cậu mới là người cần phải ngủ. Đừng bức mình, nhưng cậu trông thật tệ hại. Mình khoẻ. Mình sẽ trông chừng cho. Đũa phép của mình đâu rồi?”

Cô bé không trả lời, cô bé chỉ nhìn nó.

“Đũa phép của mình đâu rồi, Hermione?”

Cô bé cắn môi, và ngân ngấn nước mắt.

“Harry...”

“Đũa phép của mình đâu?”

Cô bé đến gần và ngồi xuống cạnh cái giường và đưa ra cho nó.

Cây đũa phép làm từ cây nhựa ruồi và lông phượng hoàng đã gần như gãy làm đôi. Một sợi tơ mỏng manh của lông con phượng hoàng giữ cho hai mảnh của cây đũa phép dính lại với nhau. Mảnh gỗ đã hoàn toàn gãy lìa. Harry cầm nó trong tay như thể đó là một vật thể sống đang phải chịu đựng một vết thương khủng khiếp.

Nó không thể nghĩ ra điều gì đúng đắn nữa: Mọi thứ đã mờ đi với nỗi kinh hoàng và sợ hãi. Nó bắt giắc trao cây đũa phép cho Hermione.

“Sửa chữa nó đi, làm ơn.”

“Harry, mình không nghĩ là, khi nó gãy thế này...”

“Làm ơn, Hermione, thử đi!”

“R-Reparo.” (Sửa chữa)

Một nửa lủng lảng của cây đũa phép dính liền với phần còn lại. Harry nhấc nó lên.

“Lumos!” (toả sáng)

Cây đũa phát ra tia lửa yếu ớt, rồi phụt tắt.

Harry chìa vào Hermione.

“Expelliarmus!” (Bùa Giải Giới)

Cây đũa của Hermione giật nhẹ, nhưng không rời khỏi bàn tay của cô bé. Sự nỗ lực yếu ớt trong việc làm phép thuật của cây đũa phép của Harry là quá nhiều, nó tách ra làm đôi lần nữa. Nó nhìn chăm chăm vào cây đũa, kinh hãi, không thể chấp nhận điều nó đang thấy, cây đũa đã phải chịu đựng quá nhiều...

“Harry.” Hermione thì thầm nhẹ đến mức nó khó có thể nghe được. “Mình thật sự xin lỗi. Mình nghĩ đó là lỗi của mình. Khi chúng ta bỏ đi, cậu biết đấy con rắn đã đuổi theo, cho nên, mình đã thực hiện Lời nguyện Nổ Tung, và nó bật đi khắp nơi, và nó cũng đã... đã đánh trúng...”

“Đó là một tai nạn.” Harry nói một cách máy móc. Nó cảm thấy trống rỗng, sững sờ. “Thôi được... chúng ta sẽ tìm cách sửa lại nó.”

“Harry, mình không nghĩ là chúng ta có thể làm được đâu,” Hermione nói, nước mắt ràn rụa khắp gương mặt. “Nhớ không... Ron đấy? Khi cậu ấy làm đũa phép gãy, trong vụ tai nạn xe hơi? Nó không bao giờ như xưa được nữa, cậu ấy đã phải mua cây mới.”

Harry nghĩ đến cụ Ollivander, bị Voldemort bắt cóc và giữ làm con tin; nghĩ về Gregorovitch, người đã chết. Làm thế nào để nó có thể tìm thấy một cây đũa phép mới?

“Ờ,” nó nói, bằng cái giọng thật sự giả dối, “ờ, mình sẽ mượn cái của cậu trước đã. Mình sẽ cẩn thận.”

Gương mặt cô bé mờ đi với nước mắt, Hermione trao cây đũa phép của mình, và nó rời khỏi, để lại cô bé ngồi trên giường của mình, không mong muốn gì hơn là tránh xa cô bé .

Hết Harry Potter và Bảo bối Tử Thần